NEW YORK TIMES BESTSELLING AUTHOR

KẺ LẠ HOÀN HẢO

THE PERFECT STRANGER

MEGAN MIRANDA

Bùi Hải Anh *dịch*

1988 NOVEL

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

MEGAN MIRANDA

Bùi Hải Anh *dịch*

—★—

KẺ LẠ HOÀN HẢO

• THE PERFECT STRANGER •

1980 BOOKS & NXB THANH NIÊN

ebook©vctvegroup | 15-07-2021

Dành tặng cho Luis.

PHẦN MỞ ĐẦU

Con mèo lại xuất hiện dưới hiên nhà. Tiếng cào móng trên phiến gỗ lát vọng qua sàn gỗ cứng trong phòng ngủ của tôi. Nó đương mài sắc cặp vuốt, đánh dấu lãnh thổ của mình không ngừng nghỉ lúc nửa đêm.

Tôi ngồi bên mép giường, dậm mạnh chân xuống sàn, thầm nghĩ, *Làm ơn để tao ngủ.* Điều này đã trở thành lời khẩn cầu lặp đi lặp lại mà tôi liên tục gửi tới mọi sinh vật sống và không sống ngoài kia, bất kể có là mảnh ghép nào của thiên nhiên đang hoạt động hằng đêm.

Tiếng cào ngưng lại, và tôi chui vào tấm chăn mỏng.

Những âm thanh khác, giờ đã dần trở nên quen thuộc hơn: tiếng cọt kẹt của tấm nệm cũ, tiếng dế kêu, tiếng hú khi gió lùa qua thung lũng. Tất cả những âm thanh ấy hướng tôi đến cuộc sống mới - chiếc giường tôi ngủ, thung lũng tôi sống, tiếng thì thầm trong đêm: *Mày đang ở đây.*

Tôi lớn lên và trưởng thành trong cuộc sống đô thị, đã quen với tiếng người qua lại dưới phố, tiếng còi xe, tiếng đoàn tàu chạy ầm ầm trên đường ray cho tới tận nửa đêm. Tôi cũng đã liệu trước được những tiếng bước chân rầm rập trên đầu, tiếng

cửa đóng sầm, tiếng nước tí tách trong đường ống chảy qua tường nhà. Ồn thế nào tôi cũng ngủ được.

Sự im lặng trong ngôi nhà này đôi khi thật bất an. Nhưng vẫn còn dễ chịu hơn lũ động vật.

Tôi có thể quen dần với Emmy. Cô ấy lẻn vào lẹ làng, tiếng động cơ xe máy văng vẳng trên lối vào ga-ra như một niềm an ủi, tiếng bước chân trên hành lang ru tôi vào giấc ngủ. Nhưng tiếng của con mèo, những con dế, đám cú và đàn sói đồng cỏ - tôi sẽ cần nhiều thời gian hơn để làm quen với chúng. Bốn tháng, và cuối cùng mọi thứ đã thay đổi, cũng giống như chuyển mùa vậy.

Chúng tôi tới vào mùa hè - Emmy tới trước, còn tôi tới sau đó vài tuần. Chúng tôi ngủ ở hai phòng đối diện nhau trên hành lang, cửa đóng chặt với điều hòa bật ở mức cao. Hồi tháng Bảy, khi lần đầu tiên nghe thấy tiếng kêu lúc nửa đêm, tôi vội bật dậy khỏi giường và nghĩ, *Emmy.*

Đó là một tiếng rên rỉ trầm thấp, bị bóp nghẹt, như thể thứ gì đó đang sắp chết, và ngay lập tức não tôi tự suy tưởng: Emmy đang vùng vẫy, tay túm chặt cổ họng hoặc nằm sượt trên mặt sàn phủ đầy bụi. Tôi lao như bay qua hành lang, vừa đặt tay lên nắm cửa đang được khoá chặt thì cánh cửa giật mở. Emmy đứng đó, nhìn chòng chọc lại tôi với đôi mắt mở to. Trong một thoáng, cô ấy nhìn tựa lúc chúng tôi gặp nhau lần đầu, khi cả hai vừa mới tốt nghiệp. Nhưng đó chỉ là ảo ảnh của màn đêm.

“Cậu có nghe thấy không?” Emmy thì thầm.

“Mình tưởng đó là cậu.”

Những ngón tay cô ấy nắm lấy cổ tay tôi, ánh trăng từ các ô cửa sổ không rèm chiếu sáng tròng trắng trong mắt cô ấy.

“Ban nãy là gì vậy?” Tôi hỏi. Emmy từng sống ở những vùng hoang dã, dành nhiều năm trong Đoàn Hòa Bình*, đã quen với những điều xa lạ.

Lại thêm một tiếng kêu nữa. Emmy nhảy dựng lên - âm thanh trực tiếp phát ra ở ngay bên dưới chúng tôi, “Mình không biết.”

Cô ấy có dáng người tương tự tôi nhưng ốm hơn. Tám năm trước thì ngược lại, nhưng qua thời gian, cô ấy đã đánh mất đường cong và sự mềm mại kể từ sau khi rời đi. Tôi cảm thấy mình cần trở thành người bảo vệ cô ấy lúc này. Để che chắn cho cô ấy khỏi nguy hiểm, bởi Emmy của hiện tại chẳng còn gì ngoài những đường nét góc cạnh và làn da tái nhợt.

Nhưng cô ấy là người hành động trước, nhẹ nhàng bước dọc hành lang mà không gây ra một tiếng động, gót chân gần như không chạm sàn. Tôi theo sau, giữ cho bước chân nhẹ nhàng, hơi thở thật nông.

Để đề phòng, tôi đặt tay lên chiếc điện thoại được gắn trên tường bếp. Nhưng Emmy có kế hoạch khác. Cô ấy với lấy một chiếc đèn pin trong ngăn kéo tủ bếp, trượt mở cánh cửa trước một cách chậm rãi và bước ra ngoài hàng hiên bằng gỗ. Ánh trăng làm cô ấy dịu đi, làn gió nhẹ lay động mái tóc đen. Cô ấy

chiếu ánh sáng về phía hàng cây và bắt đầu bước xuống những bậc thang.

“Emmy, chờ đã,” tôi ngăn, nhưng cô ấy lờ đi, hạ thấp người và nằm sấp xuống đất. Cô ấy rọi đèn xuống dưới hàng hiên, lại có tiếng gì đó kêu lên. Tôi nắm chặt lan can bằng gỗ khi Emmy lật người lại, toàn thân khẽ run lên vì cười trước khi một tràng cười bật ra từ bụng, vang vọng giữa trời đêm.

Một tiếng rít, một vệt lông vọt ra từ dưới thềm nhà rồi lao thẳng vào khu rừng, rồi một vệt lông khác vụt theo sau. Emmy đẩy người ngồi dậy, vai vẫn run run.

“Chúng ta đang sống trên một nhà thổ của mèo,” cô ấy nói.

Nụ cười của cô lan sang tôi, hiện rõ sự nhẹ nhõm. “Thảo nào giá hời thế,” tôi đáp.

Tiếng cười của Emmy tắt dần, một thứ gì khác đang lôi kéo sự tập trung của cô ấy. “Ồ, nhìn kìa,” cô nói, cánh tay gầy gò chỉ lên khoảng trời phía sau tôi. Trăng tròn*. À không, siêu trăng*. Nó được gọi như vậy. Vàng và quá gần, tưởng chừng như có thể tác động đến sức hút của trọng lực. Làm chúng ta phát điên. Làm lũ mèo phát điên.

“Ta có thể xếp mấy khối gạch lên,” tôi nói, “để chặn mấy con vật.”

“Đúng thế,” cô ấy đáp.

Nhưng tất nhiên, chúng tôi không bao giờ làm vậy.

Emmy thích ý tưởng về lũ mèo. Emmy thích ý tưởng về những cabin gỗ cũ kĩ và hàng hiên với những chiếc ghế bập bênh; và cả: rượu vodka, ném phi tiêu lên bản đồ trong khi uống vodka, định mệnh.

Cô ấy mê tít cái cuối cùng.

Đó là lý do cô ấy rất chắc chắn rằng dọn đến đây cùng nhau là một điều đúng đắn, không cần bàn cãi hay suy nghĩ. Định mệnh dẫn dắt chúng tôi gặp lại, con đường của chúng tôi giao nhau tại một quán bar tù mù sau tám năm kể từ lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau. “Đó là một dấu hiệu,” cô ấy nói, và bởi khi ấy tôi say bí tỉ nên điều đó nghe thật hợp lý. Suy nghĩ của tôi quánh lại với suy nghĩ của cô ấy, chồng chất lên nhau.

Lũ mèo hẳn cũng là một dấu hiệu - của cái gì thì tôi không chắc. Nhưng cũng có thể: siêu trăng, những con đom đóm lập lòe đúng lúc cô ấy cười, bầu không khí nặng trịch hơi ẩm tưởng chừng như muốn nuốt chửng chúng tôi.

Sau chuyện đó, bất cứ khi nào chúng tôi nghe thấy một tiếng động, bất cứ khi nào tôi giật bắn mình cảnh giác từ chiếc ghế bành màu nâu đã sờn hoặc từ chỗ ngồi của mình ở bàn bếp làm bằng nhựa, Emmy đều sẽ nhún vai và nói, “Chỉ là lũ mèo thôi mà, Leah.”

Nhưng mấy tuần liền, tôi mơ về những thứ lớn hơn đang sống bên dưới chúng tôi. Tôi đã từng giống như một đứa trẻ, nhảy cóc vài bậc thang mỗi khi rời nhà. Tưởng tượng ra những sinh vật đang cuộn mình hoặc cúi gằm trong bóng tối, dưới đất

bẩn, nhìn ta bằng cặp mắt vàng lợt. Rắn. Gấu mèo. Chó hoang và chó dại.

Mới hôm qua thôi, một trong số giáo viên nói rằng có gấu trong sân nhà mình. Mỗi thế: có gấu trong sân nhà ông ta. Kiểu như một câu chuyện thoáng qua, người nghe có thể sẽ để ý hoặc không. Graffiti* trên cầu vượt, một cái đèn đường cháy. Chỉ là một con gấu.

“Cô không ưa gấu hả, cô Stevens?” Ông ta nói với nụ cười nhăn nhở. Ông ta đã có tuổi, người ẽo uột, phần da hai bên chiếc nhẫn cưới phồng lên phản đối. Ông ta dạy Lịch sử và dường như thích nó hơn thực tại. “Ai mà lại ưa gấu chứ?” Tôi trả lời, cố vòng qua ông ta trên hành lang.

“Cô lẽ ra nên thích chúng nếu cô tính chuyển tới vương quốc gấu.” Giọng ông ta to hơn mức cần thiết. “Các người xây nhà ngay trên quê hương của chúng. Chúng còn ở đâu được nữa?”

Con chó nhà hàng xóm bắt đầu sủa, và tôi nhìn chằm chằm vào khe hở giữa những tấm rèm, chờ đợi những dấu hiệu đầu tiên của ánh nắng.

Vào những buổi sáng như thế này, mặc cho niềm hy vọng ban đầu của tôi - mùi hương của thiên nhiên, sức quyến rũ của những cabin gỗ với ghế bập bênh, hứa hẹn về một khởi đầu mới - nhưng tôi vẫn khao khát thành thị. Khát nó như khát thứ cà phê chảy tràn trong huyết quản mỗi sớm mai, như khi theo đuổi một tin bài, như niềm phấn khởi khi nhìn thấy tên mình được in hoa trên mặt báo.

Khi tôi mới đến vào mùa hè, đã có một khoảng thời gian êm đềm khi những ngày dài đón chào tôi với niềm hạnh phúc của sự vô ưu vô lo. Khi tôi thức dậy vào buổi sáng, rót cho mình một tách cà phê và bước xuống bậc thềm gỗ phía trước, trong một khoảnh khắc, tôi cảm thấy thật gần với đất Mẹ và đồng điệu với những yếu tố mà trước đây tôi đã từng bỏ lỡ: chân tôi dẫm lên lớp đất bao quanh hiên nhà, những sợi cỏ nhô lên giữa các kẽ ngón chân, như thể chính nơi đây đang đón tôi vào lòng.

Nhưng những ngày khác, sự êm đềm ngả thành nỗi trống vắng, và tôi thấy có gì đó khuấy động bên trong mình, chẳng hạn như ký ức cơ bắp.

Có lúc, tôi mơ về một cuộc tấn công bất chính nào đó đã đánh sập toàn bộ mạng Internet, thanh tẩy tất cả chúng ta, và tôi có thể quay về. Có thể bắt đầu lại. Trở thành Leah Stevens mà tôi đã hằng dự định.

Chương 1

Có cá tính, Emmy đã gọi những điều kỳ quặc của căn nhà như vậy: vòi sen mất áp trong phòng tắm; bố cục phi logic. Nhìn từ hiên trước, căn nhà của chúng tôi có những tấm cửa kính trượt lớn dẫn thẳng vào phòng khách và nhà bếp, tiếp đến là một hành lang với hai phòng ngủ và một phòng tắm dùng chung. Cửa chính nằm ở đầu kia hành lang, đối diện với khu rừng, như thể căn nhà được xây đúng chiều nhưng sai hướng.

Hẳn điều tử tế nhất mà tôi có thể nói về căn nhà, là nó thuộc về tôi. Nhưng cũng không hoàn toàn chính xác. Tên tôi trên hợp đồng thuê nhà, đồ ăn của tôi trong tủ lạnh, nước lau kính tôi mua được dùng để lau cặn phấn hoa vương lại trên những tấm cửa trượt.

Tuy nhiên, căn nhà vẫn thuộc về người khác. Cả nội thất. Lúc rời khỏi nơi ở cũ, tôi chẳng mang theo gì nhiều. Và ngẫm kỹ thì, trong căn hộ một phòng ngủ ở Trung tâm Prudential tại Boston, đồ đạc tôi có cũng chẳng nhiều nhặn gì. Ghế đẩu thì quá cao so với một chiếc bàn tiêu chuẩn thông thường. Hai tủ quần áo, một chiếc ghế tựa và một cái giường mà tiền chuyển còn mắc hơn tiền mua mới.

Đôi khi tôi tự hỏi, phải chăng chính những lời mẹ nói lởn vởn trong đầu đã làm xấu đi cái nhìn của tôi về nơi này cũng như lựa chọn ở lại đây của tôi.

Trước khi rời Boston, tôi đã thử lòe mẹ tôi, vờ như biến cố lớn trong cuộc đời này là một quyết định chủ động, cố lay động lòng bác ái và sự tử tế của bà - cho lợi ích của cả hai. Tôi từng nghe mẹ giới thiệu chị em tôi với bạn của bà, rằng "Rebecca giúp đỡ những người có thể được cứu rỗi, còn Leah lên tiếng cho những kẻ bất lực." Bởi vậy, tôi có thể tưởng tượng ra cách bà sẽ nhào nặn chuyện này: *Con gái tôi nghỉ phép để giúp đỡ những trẻ em gặp khó khăn.* Nếu có ai đó bịp nổi người ta với lý do như vậy, thì chỉ có thể là mẹ tôi.

Tôi tỏ ra đây đã là ý định của mình ngay từ đầu chứ không phải do tôi đu bám kế hoạch của người khác bởi chẳng còn nơi nào khác để đi. Chứ không phải vì tôi ở yên càng lâu thì càng thấy tù túng.

Emmy và tôi đã trả tiền đặt cọc, và rồi suốt nhiều tuần, tôi lững lờ trôi, tưởng tượng đến thế giới mới mẻ đang chờ đón mình. Nhưng ngay cả khi đó, tôi cũng không quên chuẩn bị tinh thần cho cuộc gọi. Tôi căn giờ làm sao cho chuông reng đúng lúc mẹ tôi đang trên đường tới buổi hẹn cà phê với hội chị em của bà. Tôi luyện sẵn văn, luận sẵn cách phản bác: *Con bỏ việc rồi, và con chuẩn bị rời Boston. Con sẽ làm giáo viên cấp ba, đã có sẵn một vị trí. Ở Tây Pennsylvania. Mẹ biết là có nhiều nơi trên chính đất Mỹ này đang cần giáo viên mà, phải không? Không, con không ở*

một mình. Mẹ nhớ Emmy không? Bạn cùng phòng khi con đi thực tập sau đại học ấy? Cô ấy sẽ đi cùng con.

Điều đầu tiên mẹ tôi nói là: "Mẹ chẳng nhớ Emmy nào cả." Cứ như thể đấy mới là điều quan trọng nhất. Nhưng đó là cách bà vẫn hay làm, moi móc từng chi tiết cho tới khi mọi vấn đề tưởng như chắc cú nhất đều sụp đổ. Dù vậy, nghệ thuật chất vấn của bà cũng khiến chúng tôi biết mình có một cơ sở vững chắc, rằng những kế hoạch của chúng tôi không dựa trên một giấc mơ hão huyền sẽ sụp đổ dưới áp lực.

Tôi chuyển điện thoại sang vai bên kia. "Con từng sống với cô ấy sau khi học xong đại học."

Một thoáng ngập ngừng, nhưng tôi có thể nghe thấy suy nghĩ của bà trong sự im lặng: *Ý con là lúc con bị từ chối công việc tưởng chừng như đã là của mình sau khi tốt nghiệp, bù vào bằng cách đi thực tập không lương, và rồi vô gia cư?*

"Mẹ tưởng lúc ấy con ở với… tên nó là gì nhỉ? Con bé tóc đỏ ấy? Bạn cùng phòng với con từ thời đại học?"

"Paige," tôi đáp, hình dung ra không chỉ cô ấy mà cả Aaron, như thường lệ. "Nhưng con chỉ ở với cô ấy một thời gian ngắn."

"Mẹ hiểu rồi," bà chậm rãi nói.

"Không phải con đang xin phép mẹ đâu nhé."

Nhưng đúng là tôi đang làm vậy thật. Bà biết. Tôi cũng biết.

"Về nhà đi, Leah. Về rồi ta nói chuyện."

Sự dìu dắt của bà đã giúp chị em tôi đạt được vô số thành tích ngay từ khi còn học trung học. Bà đã dùng chính những sai lầm

đời mình để bảo vệ chúng tôi. Bà đã nuôi dạy hai cô con gái độc lập và thành đạt - thứ mà dường như bây giờ đang bị tôi đặt vào vòng nguy hiểm.

"Rồi sao," bà hỏi, thay đổi cách tiếp cận, "con cứ thế đi rồi nói bỏ là bỏ?"

"Vâng," tôi đáp.

"Và vì lý do gì mà con lại làm vậy?"

Tôi nhắm mắt lại và tưởng tượng trong giây lát rằng chúng tôi là kiểu người khác, kiểu có thể nói những điều như *Bởi vì con đang gặp rắc rối, rất nhiều rắc rối,* trước khi ưỡn thẳng lưng và bắt đầu màn diễn văn. "Bởi vì con muốn tạo ra sự khác biệt. Không chỉ lấy tin và đưa tin. Ở tòa soạn, con chẳng làm được gì nhiều ngoài thổi phồng cái tôi của bản thân. Đang thiếu giáo viên lắm, mẹ ạ, và con thật sự có thể tạo nên thay đổi."

"Mẹ biết, nhưng ở Tây Pennsylvania ư?"

Cách bà ấy nói đã tiết lộ tất cả những điều tôi cần biết. Khi Emmy gợi ý về Tây Pennsylvania, miền đất ấy dường như là một phiên bản khác của thế giới mà tôi biết, với một phiên bản khác của chính tôi - chính xác là thứ tôi cần vào thời điểm đó. Nhưng thế giới của mẹ tôi có hình dạng của một chiếc móng ngựa. Nó kéo dài từ thành phố New York tới Boston, lộn một vòng cung bao lấy toàn bộ Massachusetts (nhưng hoàn toàn bỏ qua Connecticut). Mẹ tôi ở Tây Massachusetts, và bà đã thành công tống hai cô con gái mỗi đứa về một rìa của mỗi vòm. Chỉ khi đó thế giới mới toàn vẹn, và bất kì nơi nào khác đều được coi là thất bại ở một mức độ nào đó.

Đến đời chúng tôi, gia đình tôi mới thoát cảnh nhà thuê với đường nước tồi tàn, nơi mà ở chung phòng với người khác là tất yếu, tại một thị trấn với cái tên đáng quên, với một công việc nhưng không phải sự nghiệp. Khi cha bỏ rơi chúng tôi, tôi còn quá nhỏ để nhận thức được việc này ảnh hưởng như thế nào đến chúng tôi. Nhưng tôi biết đã tồn tại một khoảng thời gian khi chúng tôi chưa sẵn sàng, chúng tôi chỉ có thể trông chờ vào sự hào phóng của những người xung quanh. Đó là những tháng năm lửng lơ - những tháng năm mẹ tôi không bao giờ nhắc lại, khoảng thời gian mà giờ đây bà vờ như chưa từng tồn tại.

Hẳn với bà, chuyện này nghe như một bước lùi.

"Ở đâu người ta cũng cần những giáo viên tuyệt vời," tôi nói.

Mẹ tôi ngập ngừng, rồi dường như nhận thua với một chữ "ừ" kéo dài và chậm rãi.

Tôi ngắt máy, cảm thấy như vừa được minh oan, nhưng rồi lại nhoi nhói trong lòng. Mẹ tôi đâu có nhận thua. *Ở đâu người ta cũng cần những giáo viên tuyệt vời, đúng, nhưng con thì không phải vậy.*

Mẹ tôi không hẳn có ý xúc phạm. Hai chị em tôi đều là thủ khoa, đều đạt Học bổng Ưu tú Quốc gia, đều là những người bước vào cánh cửa trường đại học mà chúng tôi đã dự định ngay từ đầu. Chẳng phải vô lý khi bà lại thắc mắc về quyết định này của tôi, đặc biệt là khi nó đến quá đường đột.

Con bỏ việc rồi, tôi đã nói với bà như thế. Không phải là một lời nói dối, chỉ là một chi tiết không quan trọng - sự thật rằng

đây là lựa chọn an toàn nhất cho cả tờ báo và tôi. Sự thật là tôi không kiếm nổi việc trong ngành học duy nhất mà tôi được đào tạo ở trường đại học, trong tương lai gần thì không, và cũng chẳng có cơ hội nào. Sự thật là tôi rất mừng vì bà đã đặt cho tôi một cái tên nhạt nhẽo hết mức có thể, kiểu tên mà tôi ghét cay ghét đắng suốt thời niên thiếu. Một cô gái có thể lẫn vào đám đông, không bao giờ nổi bật. Một cái tên luôn có trong danh sách luân chuyển công tác.

Xe của Emmy vẫn chưa xuất hiện khi tôi đã chuẩn bị xong xuôi để tới trường. Cũng không có gì lạ. Cô ấy làm ca đêm, và dạo này cô nàng hẹn hò với một gã đàn ông nào đó tên Jim - người mà nghe qua điện thoại, ta sẽ nghĩ phổi gã bị bao phủ bởi một tầng khói thuốc vĩnh cửu. Tôi nghĩ gã không đủ tốt với Emmy; rằng giống như tôi, cô ấy cũng đang bước thụt lùi theo một cách vô hình nào đó. Nhưng tôi không can thiệp vào chuyện của cô ấy, bởi tôi hiểu nơi đây thi thoảng sẽ thế nào, cái cách mà sự bình yên ngả thành nỗi trống vắng - và rằng có những lúc, bạn chỉ muốn ai đó nhìn thấy mình.

Ngoài những dịp cuối tuần, chúng tôi có thể không gặp nhau nhiều ngày liền. Nhưng hôm nay là thứ Năm, và đã đến hạn đóng tiền thuê nhà. Thường thì Emmy đặt tiền trên mặt bàn hay bên dưới bức tượng thần lùn giữ vườn bằng đá phủ sơn mà cô ấy đã tìm được và tận dụng làm đồ trang trí. Tôi túm lấy chỏm mũ đỏ của bức tượng, nhấc nó lên để kiểm tra, nhưng chẳng có gì ngoài mấy mảnh vụn đi lạc.

Việc cô ấy chậm tiền thuê nhà cũng không có gì lạ.

Tôi để lại cho cô ấy một tờ giấy nhớ bên cạnh chiếc điện thoại bàn - vị trí đã được chúng tôi chỉ định từ trước. Tôi viết ĐẾN KỲ TRẢ TIỀN NHÀ thật lớn, in hoa, và dán nó lên mặt tường lót gỗ. Emmy đã lấy tất cả những tờ giấy nhớ khác từ đầu tuần - tờ ĐỌC HÓA ĐƠN ĐIỆN, tờ LÒ VI SÓNG HỎNG RỒI, tờ LÒ VI SÓNG SỬA XONG RỒI.

Tôi mở cửa trượt, bật đèn ở lối vào, mò mẫm tìm chìa khóa xe trong túi và phát hiện mình đã bỏ quên điện thoại. Một luồng gió mạnh thổi qua cửa khi tôi xoay người lại, và tôi thấy một mẩu giấy vàng - ĐẾN KỲ TRẢ TIỀN NHÀ - dập dờn bay xuống rồi rơi ra đằng sau chiếc giá gỗ nơi chúng tôi xếp thư.

Tôi cúi xuống và thấy một mớ hỗn độn tích tụ bên dưới. Cơ man nào là giấy nhớ. Tờ ghi GỌI JIM nằm ngửa nhưng bị tờ khác che mất một nửa. Vài tờ khác úp mặt xuống đất. Rốt cuộc chẳng phải chúng bị Emmy lấy đi, mà là bị lạc giữa vách tường với nội thất trong nhà suốt mấy tuần qua.

Emmy không có di động, bởi chiếc điện thoại trước cô ấy dùng vẫn còn đang ở chỗ hắn - và cô ấy không muốn hắn dễ dàng lần ra được mình. Ý nghĩ về việc không có điện thoại di động làm tôi thấy thật trống trải, nhưng cô ấy nói rằng thật tuyệt khi không phải chịu đựng sự sai khiến của bất cứ ai. Vào thời điểm đó, chuyện này đúng là rất Emmy - kỳ quặc và đáng yêu - nhưng giờ thì có vẻ vừa phi lý vừa ích kỷ.

Tôi đặt những tờ giấy nhớ lại trên bàn bếp. Để chúng tựa vào bức tượng thần lùn giữ vườn. Cố gắng nghĩ xem đã bao nhiêu

ngày kể từ lần cuối tôi gặp cô ấy.

Tôi thêm vào một tờ: GỌI CHO TỚ.

Và tôi quyết định tống khứ đống còn lại, để tờ giấy vừa ghi không lạc mất trong mớ lộn xộn kia.

Chương 2

Có một rào chắn được dựng lên trên đường tới trường, ở cuối ngả chính dẫn vòng ra hồ. Đỗ cạnh đó là một chiếc ô tô đèn chớp xanh đỏ, một viên cảnh sát đang điều phối xe cộ đi qua ngã rẽ. Tôi giảm ga, cảm nhận được sự nhộn nhạo quen thuộc trong lồng ngực.

Là phóng viên, tôi đã quá quen với những dấu hiệu của một hiện trường tai nạn, bên cạnh những chiếc xe cấp cứu: rào chắn bao quanh khu vực, nét mặt của những người đứng xem, những người lạ đứng sát gần nhau với cái đầu cúi xuống thể hiện lòng thành kính. Nhưng hơn thế nữa, là cái bồn chồn nổ lách tách trong không khí. Một thứ gì đó bạn có thể cảm nhận được, như tĩnh điện.

Tiếng lách tách ấy đã thu hút tôi.

Lái xe vượt qua nào, Leah. Đi tiếp thôi.

Nhưng nơi này chỉ cách nhà chúng tôi vài dặm, và Emmy vẫn chưa về. Nếu cô ấy gặp tai nạn, họ có biết phải gọi cho ai không? Họ có biết phải liên lạc với tôi như thế nào không? Có thể cô ấy giờ đang ở trong bệnh viện, và chỉ có một mình?

Tôi vượt qua viên cảnh sát trên đường và tấp xe vào lề ở ngã rẽ tiếp theo. Trong cơn vội vã, tôi không khóa xe mà để nó trong

bãi đỗ của câu lạc bộ đang xây dở ven hồ, rồi men theo lối cũ về phía rào chắn. Tôi nép mình vào hàng cây, cố né viên cảnh sát giao thông để tránh bị anh ta đuổi quay lại.

Sườn đất thoải dần về phía mặt nước tiếp giáp với bãi bùn và những búi cỏ cao. Ở cuối con dốc, tôi có thể thấy một nhóm người đang đứng bất động. Họ đều tập trung nhìn vào một điểm nằm ở đám cỏ phía trước. Tuy nhiên, không có chiếc xe nào. Không có tai nạn.

Tôi trượt xuống bờ kè, bùn dính đầy quanh giày, và tôi di chuyển nhanh hơn.

Mặc cho adrenaline*, mặc cho nỗi kinh sợ ngấm ngầm, khung cảnh hiện trường dần dần hiện rõ khi tôi hình dung ra tất cả những thứ có thể xảy ra ở đây.

Tôi đã sớm phải học cách tách mình khỏi tình cảnh xung quanh, từ cái hồi thấy màu máu đỏ gắt còn quá choáng váng, lúc cảm xúc của tôi còn quá sâu đậm, khi tôi thấy cả hàng ngàn khả năng khác nhau trong gương mặt đờ đẫn của một người lạ. Giờ tôi không bỏ nổi thói quen đó - nó là một trong những kỹ năng hàng đầu của tôi.

Đó là cách duy nhất giúp ta sống sót qua những tội ác trong đời thật: với máu tươi và xương trắng, với nguồn cơn của bạo tàn. Quá nhiều cảm xúc trong một bài viết, và tất cả những gì người đọc thấy được là bạn. Bạn cần phải vô hình. Bạn cần phải là tai và mắt, là cơ chế đứng đằng sau tin bài. Còn sự thật, những sự thật tệ hại, khủng khiếp và gay gắt, chúng phải được chia

ngăn và khóa lại. Rồi sau đó bạn phải tiếp tục tiến lên, chuyển sang tin bài tiếp theo, trước khi mọi người bắt kịp bạn.

Giờ đây nó đã trở thành ký ức cơ bắp. Emmy trở thành những mảnh ghép, một danh sách sự thật, khi tôi lội qua những búi cỏ cao: bốn năm trong Đoàn Hòa Bình; chuyển tới đây vào mùa hè để chạy trốn một mối quan hệ đổ bể; làm ca đêm tại một nhà nghỉ; ban ngày thì thi thoảng dọn dẹp nhà thuê. Một phụ nữ chưa kết hôn, cao gần mét bảy, hơi gầy, tóc đen cắt cúp chạm đến xương quai xanh.

Ánh sáng xuyên qua những tán cây, phản chiếu xuống mặt nước tĩnh lặng bên dưới. Ở đằng xa, cảnh sát đang thận trọng băng qua thảm thực vật, duy chỉ có một sĩ quan đứng gần đó, quay lưng về phía những người đứng xem, ngăn họ tới gần.

Tôi tiến tới bên cạnh nhóm những người đó. Thậm chí chẳng có ai thèm quay ra nhìn. Người phụ nữ đứng cạnh tôi mặc áo choàng tắm và đi dép lê trong nhà, vài sợi tóc điểm bạc tuột khỏi chiếc kẹp đang giữ chúng không vướng vào khuôn mặt.

Tôi lần theo ánh nhìn chăm chú, không suy chuyển của họ - một vệt máu khô đọng trên đám cỏ dại bên cạnh viên cảnh sát, được đánh dấu bằng một lá cờ màu cam. Trong ánh sáng ban ngày, có thể thấy ruồi nhặng bu đầy. Xa hơn nữa là một vòng tròn cọc tiêu, bên trong trống không chẳng có gì trừ đám cỏ dẹp lép.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Tôi hỏi, ngạc nhiên vì sự run rẩy trong giọng nói chính mình. Người phụ nữ bên cạnh gần

như không nhìn tôi, khoanh tay, những ngón tay bà bấu chặt vào da.

Phỏng vấn mọi người sau một thảm kịch và họ nói: *Tất cả diễn ra quá nhanh.*

Họ nói: *Mọi thứ như nhòe vào nhau.*

Họ chọn đưa mảnh này mảnh kia, để rồi ta tự suy tưởng. Họ quên. Họ nhớ nhầm. Nếu bạn tới đủ sớm, họ còn thoáng chút run rẩy.

Những người này giờ đây cũng vậy. Họ nắm lấy khuỷu tay mình, cánh tay khoanh lại trước bụng.

Nhưng nếu đặt tôi vào hiện trường một vụ án, thì tôi thấy mọi thứ đều như chậm lại, âm ỉ, nổ lốp bốp. Tôi sẽ nhớ những con nhặng thay vì đám cỏ dại. Đốm máu. Những búi cỏ đổ rạp. Chủ yếu thì tôi nhớ rõ những người tôi nhìn thấy.

"Bethany Jarvitz," người phụ nữ bên cạnh tôi trả lời, và tôi thấy ngực mình dịu bớt. Vậy là không phải Emmy. Không phải Emmy. "Có kẻ đã đánh cô ấy một nhát mạnh, rồi để cô ấy lại đây."

Tôi gật đầu, vờ như thể tôi biết người nằm đó là ai.

"Mấy đứa trẻ đã phát hiện ra cô ấy trong khi chơi ở trạm xe buýt." Bà ấy ra hiệu về phía con đường tôi vừa đi qua. Giờ chẳng còn bóng dáng đứa trẻ con nào chơi ở đấy nữa. "Giả sử nếu chúng không…" Bà mím chặt môi, mặt tái nhợt. "Cô ấy sống một mình. Phải bao lâu mới có người nhận ra rằng cô ấy đã mất tích?" Sau đó là cơn rùng mình. "Chỉ là, nhiều máu quá." Bà nhìn

xuống đôi dép đi trong nhà của mình, và tôi cũng làm theo. Cạnh dép nhuốm màu nâu gỉ, như thể bà ấy đã bước ngay qua chỗ đó.

Tôi ngoảnh mặt đi, hướng về phía con đường. Nghe thấy âm thanh rè rè của bộ đàm, giọng một viên cảnh sát đang ra lệnh. Chuyện này chẳng liên quan gì đến Emmy hay tôi. Tôi phải rời khỏi đây trước khi dính líu, trở thành một thành viên trong đám đông không tránh khỏi số phận bị cảnh sát xét hỏi kỹ lưỡng. Tên tôi gắn liền với một chuỗi các sự kiện mà tôi tuyệt vọng muốn bỏ lại sau lưng. Một án lệnh cách ly*, đe dọa kiện tụng, giọng sếp tôi hạ xuống thật thấp, da cổ ông ta tái nhợt: *chúa ơi, Leah, cô đã làm gì vậy?*

Tôi lùi lại một bước. Rồi một bước nữa. Quay người trở lại xe, xấu hổ vì vết bùn dính trên giày.

Đi được nửa đường, tôi nghe thấy tiếng sột soạt sau lưng mình. Tôi quay ngoắt người lại, thần kinh cảnh giác cao độ - mồ hôi toát ra nhễ nhại.

Một con chim bay vụt mất, đập cánh trong im lặng, nhưng tôi không trông thấy gì khác.

Tôi nghĩ về tiếng ồn giữa đêm khuya vắng lặng. Tiếng chó sủa. Sự trùng hợp thời điểm.

Một con thú hoang, Leah.

Một con gấu.

Chỉ là lũ mèo thôi mà.

Lúc tôi đến trường thì đã suýt muộn. Tiết học chưa bắt đầu, nhưng đáng ra tôi phải tới trước tiếng chuông. Xe chở học sinh xếp hàng dài trước cổng chính, nên tôi đành lẻn vào qua bãi đậu dành cho xe buýt (dù sẽ bị đánh giá nhưng không trái luật), đỗ xe tạm tại khu vực dành riêng cho khoa phía sau tòa tôi dạy, rồi dùng chìa khóa để vào qua lối thoát hiểm (cũng bị đánh giá, và cũng không trái luật).

Các giáo viên túm tụm ngay lối cửa ra vào lớp học, thì thầm to nhỏ. Hẳn họ đã nghe phong thanh chuyện người phụ nữ bên hồ. Cuộc sống ở đây không giống như trong thành phố, nơi mà mỗi ngày đều xuất hiện một tội ác ghê gớm mới, nơi tiếng còi xe cảnh sát đã trở thành âm thanh quen thuộc, nơi sự gần gũi đơn thuần về khoảng cách dường như chẳng có nghĩa lý gì. Tại đó, mặc cho sự cố gắng của tôi, chuyện một người phụ nữ được tìm thấy bên hồ sẽ chẳng bao giờ có cửa để được đưa lên các mặt báo - nếu còn sống thì không.

Chương 3

Hóa ra không phải mỗi giáo viên. Cả trường đều đang xôn xao. Tin tức lan truyền từ hành lang, theo chân học sinh tràn vào lớp học, mỗi lúc một thêm ồn ã và khẩn trương khi chúng ngọ nguậy xoay người trên ghế. Một bàn tay đưa lên che miệng, *Ôi chúa ơi.* Một cái há hốc mồm kinh ngạc, một cái đầu quay qua quay lại hết người này đến người kia. Chắc chắn chúng đang bàn tán chuyện một người phụ nữ được tìm thấy bên hồ.

Vậy, hôm nay sẽ là một trong những ngày như thế. Không tài nào giữ nổi trật tự trong tiết đầu.

Thỉnh thoảng ngôi trường sẽ trở nên như vậy, lao xao với những tiếng rì rầm mà tôi nghe như tiếng xứ lạ phương xa. Những mẩu chuyện phiếm được viết bằng thứ tốc ký bí mật, một lối chữ nguệch ngoạc mà tôi đã lãng quên từ lâu.

Tôi bắt đầu nghĩ rằng sự mất kết nối này bắt nguồn từ nhiều lý do hơn là tuổi tác. Rằng những học sinh của tôi là một giống loài đang cựa mình biến đổi: bước vào dưới hình hài trẻ con, vỡ giọng, những đường nét dần trở nên sắc sảo, rồi rời đi với một thứ gì đó khác biệt hoàn toàn. Đường cong và cơ bắp ẩn náu một thứ sức mạnh xa lạ; những bộ phận khác trên cơ thể tuyệt vọng tìm cách đuổi theo.

Hãy cư xử có chừng mực, giáo viên chúng tôi sẽ bảo chúng như vậy. Và chúng sẽ ngồi lại bàn, khom lưng và chờ đợi, ngón chân của ai đó trong lớp điên cuồng gõ nhịp xuống sàn. Chúng sẽ bật dậy khỏi chỗ ngồi ngay khi có tiếng chuông tan học và phi ra cửa, lao đi như thể được thiên nhiên hoang dã vẫy gọi, để lại phía sau một căn phòng nồng nặc mùi bạc hà và xạ hương.

Tôi không hiểu nổi tại sao lại có người thực sự trông chờ rằng tôi sẽ đạt được bất cứ điều gì đó ở đây, ngoại trừ vẻ bề ngoài. Nơi đây chẳng qua chỉ là một phòng giam tạm thời.

Không biết cái thời ngày xưa xa lắc xa lơ ấy, tôi có giống vậy không nhỉ? Tôi không nghĩ thế. Thực sự thì tôi không nhớ nổi. Ngay cả hồi đó, tôi nghĩ hẳn mình đã khóa chặt lấy một mục tiêu, và tập trung phấn đấu vì nó.

Tiếng chuông báo hiệu giờ học bắt đầu vang lên, nhưng những tiếng xì xầm vẫn chưa ngừng lại. Tôi lôi chồng phản hồi bài đọc đã chấm ra khỏi túi, và tôi nghe thấy hai từ.

Bị bắt.

Bụng tôi quặn lại. Hai từ ấy sắc lẹm như dao, như một mối đe dọa thường trực. Nó luôn luôn hiện diện, những khả năng dù là mỏng manh nhất: người yêu cũ của tôi, Noah, cảnh báo tôi *hãy cẩn thận* với bài báo ấy - và tôi đã nghĩ rằng đó chính xác là những gì tôi đang làm, tôi thật sự đã nghĩ thế.

Hồi còn học đại học, tôi nhớ có một vị giáo sư đã nhìn tôi chằm chằm trong khi đang giảng bài, như thể khi ấy ông đã cảm

nhận được điều gì đó trong tôi, và ông giải thích rằng, trong nghề báo, một lời nói dối cũng cấu thành tội phỉ báng.

Nhưng sự thật là, nó còn hơn thế nữa. Không chỉ là một thuật ngữ pháp lý, trong nghề báo, nói dối là sự vi phạm lời răn thiêng liêng nhất.

Ra khỏi đây ngay, sếp tôi đã nói thế. *Và nên hy vọng câu chuyện lắng xuống.*

Tôi đã làm đúng như vậy - đặt nguyên một dãy núi chắn giữa chúng tôi. Nhưng trong thời đại thông tin này, khoảng cách là vô nghĩa. Tôi nghĩ rằng tôi đã thoát khỏi nó, nhưng có lẽ là không.

Không. Tôi lại loạn trí rồi. Một phụ nữ bị thương vừa được tìm thấy vài giờ trước đó; đó là những gì xảy ra.

Tôi len lỏi qua các dãy bàn, đặt bài luận của học sinh úp xuống trước mặt chúng. Nghiêng người lại gần, đặng thu thập thông tin. Một thói quen cũ.

Đôi mắt to tròn của Connor Evans dán chặt vào tôi, vai tôi cứng đờ. Ai đó trong lớp ư?

Tôi điểm danh lại - còn thiếu ai nhỉ? JT? Nhưng JT chẳng khi nào đúng giờ.

Nhưng kìa, một ghế trống, hàng thứ ba, bên cạnh cửa sổ: Theo Burton.

Cuốn nhật ký suy tưởng của cậu học sinh ấy nộp vài tuần trước viết một sáng tác tự do mới. Nó khiến tôi sởn gai ốc, nhưng dẫu sao cũng chỉ là giả tưởng, và đấy là do tôi đã bảo học

sinh của mình rằng chúng viết gì cũng được. Dù vậy, cậu học sinh ấy đã viết với một sức thuyết phục và sự tự tin trên tầm khả năng tưởng tượng của chính mình - quá gần với sự thật. Tôi nhắm mắt lại, những câu từ cậu ấy viết nhảy múa trong tâm trí:

Cậu bé nhìn thấu cô ta, và cậu biết những gì cô ta đã làm.

Cậu bé hình dung ra từng đống tay chân vặn vẹo, nhuốm đỏ.

Nếu Theo đã làm điều gì đó, nếu nhật ký ấy là một dấu hiệu cảnh báo - vì Chúa, sẽ có những trách nhiệm pháp lý kèm theo.

Tôi có thể bịa cho mình một câu chuyện, một vỏ bọc: Tôi đã không đọc kĩ. Bài tập đó chỉ để lấy điểm chuyên cần. Tôi đâu có biết.

Nhưng rồi Theo Burton bước vào, sự căng thẳng tuột khỏi vai tôi. Trên đường vào chỗ ngồi của mình, cậu ấy dừng trước mặt cả lớp một khắc. “Sảnh trước đang đứng đầy cảnh sát,” cậu nói, như thể mình là một người lãnh đạo. Cổ áo cậu ta dựng đứng, đôi giày sáng bóng không vết trầy. Lúc nào cũng quá đỗi lịch thiệp, Theo Burton ngoài đời chính là vậy.

Giả sử nếu đây là tiết thứ hai của tôi, thì không cần hỏi chúng cũng sẽ kể tôi nghe chuyện gì đã xảy ra. Chúng đều là học sinh năm nhất, và chúng coi tôi như một người bạn tâm giao. Tiết thứ ba sẽ hoan nghênh mọi lý do để lái bài giảng đi lạc chủ đề, vậy nên tôi có thể thoải mái hỏi han thông tin từ chúng. Nhưng tiết đầu tiên của tôi, từ đầu năm đã xác định luôn nổi loạn, và đó giờ tôi không khắc phục được. Nếu tôi nghĩ chúng có đủ sự thông minh hay tính tổ chức, hẳn tôi đã có lời khen dành

cho chúng vì đã cùng nhau lập kế hoạch này rồi. Một cuộc tấn công phối hợp.

Nhưng lần này lỗi là ở tôi, cũng như câu chuyện đời tôi bây giờ. Ngày đầu tiên đi dạy, tôi đã tự giới thiệu rằng mình vừa chuyển tới đây từ Boston. Tôi nghĩ rằng những đứa trẻ ở một nơi như thế này - sống trong một thị trấn đang xuống dốc bất chợt được tiếp thêm nguồn sống mới - có thể bị ấn tượng. Tôi những tưởng mình đã biết tỏng chúng.

Một nữ sinh ngồi ở hàng ghế cuối ngáp ngắn ngáp dài, vậy nên tôi nói thêm - nghĩ rằng điều đó sẽ giúp mình tăng thêm phần uy quyền: *Cô từng là một nhà báo.* Và con bé đang ngáp chán nản đó vội ngẩng đầu dậy, miệng nhoẻn một nụ cười dương dương tự đắc. Tên của nữ sinh ấy, tôi sớm được biết, là Izzy Marone, và con bé hỏi tôi, "Đây là năm đầu cô đi dạy ạ?"

Tôi mới ở đây có ba phút mà đã mắc sai lầm rồi. Chẳng có lý do gì để chúng nghĩ tôi bắt đầu nghiệp giáo ở tuổi ba mươi. Rằng tôi đang bắt đầu lại cuộc sống của mình sau hiệp đầu tiên thảm hại. Có bốn tiết cố định dài chín mươi phút trong một ngày, nhưng tiết đầu vẫn làm tôi cảm thấy như dài gấp đôi các tiết còn lại.

Tại bàn của mình, Izzy Marone đang là tâm điểm của sự chú ý. Những chiếc ghế được kéo sát lại, những cậu bé nghiêng người lại gần. Theo Burton đưa tay qua khoảng trống, đặt những ngón tay của mình lên xương gò má Izzy, thì thầm gì đó vào tai con bé. Mặt con bé nghiêm nghị hẳn.

Tôi quyết định thử với Molly Laughlin, người ở ngoại ô (cả về mặt địa lý lẫn ẩn dụ), hy vọng rằng những học sinh khác sẽ không nhận ra trong lúc mải đắm chìm vào mấy lời xì xào bàn tán. “Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Tôi hỏi. Con bé là một mục tiêu dễ dàng, và tôi thì tự hào về khả năng tìm kiếm nguồn thông tin và lôi kéo người khác kể câu chuyện của mình.

Con bé mở lời đúng lúc chiếc loa trong lớp bắt đầu kêu lè rè.

“Cô Stevens?” Giọng thầy hiệu phó vang lên khiến cả phòng học im lặng.

“Vâng, thầy Sheldon?” Tôi đáp lại.

Phải mất vài tuần tôi mới nắm bắt được điều kỳ quặc này, rằng các giáo viên nói chuyện với nhau theo cách như vậy, dù là qua những chiếc loa trong lớp nơi học sinh có thể nghe thấy hay khi chúng tôi đi một mình ngoài hành lang. Tôi chẳng quen nổi với việc người lớn gọi nhau bằng họ như thế này, rặt tính hình thức cổ hủ.

“Hãy đến văn phòng một lát.” Giọng của Mitch Sheldon vang vọng khắp lớp học.

Tôi nhận thức được sự yên ắng bất động đằng sau mình, hai mươi tư đôi tai đang dỏng lên, lắng nghe và thèm khát.

Cảnh sát đang ở trong văn phòng trường, và họ cần tôi.

Tôi đưa tay lên miệng, ngạc nhiên khi thấy những ngón tay của mình đang run lên. Tôi từ tốn đi lấy túi xách để trong ngăn kéo bàn khóa kín bên hông phòng. Nhận ra rằng tất cả bọn họ đều biết gì đó mà tôi không biết.

Khóa bị kẹt hai lần trước khi ngăn kéo mở ra.

Izzy quay sang tôi, cau mày trước đôi bàn tay run run của tôi. “Cô đã nghe tin chưa?” Con bé hỏi.

“Nghe gì cơ?” Tôi nói.

Mặc cho sự nghiêm túc vờ vịt mà con bé đang cố thể hiện, cái nhếch môi đã nói rõ rằng nó sẽ thích thú với việc kể cho tôi nghe chuyện này lắm đây. Như thể nó biết rằng tôi không biết. Tôi lên giây cót tinh thần một lần nữa.

“Huấn luyện viên Cobb vừa bị bắt vì tội hành hung,” con bé đáp. Ôi, *chết tiệt.* Con bé bắt thóp được tôi rồi.

Chương 4

Davis Cobb là lý do tôi bắt đầu để điện thoại ở chế độ im lặng vào ban đêm. Lần nào tôi cũng phớt lờ những cuộc gọi từ ông ta - những cuộc gọi luôn luôn sau mười một giờ đêm, luôn luôn sau khi tôi cho rằng ông ta đã tới quán bar và đang đi bộ trở về nhà. Thật tình là, lúc nào cũng vậy.

Davis Cobb sở hữu một cửa tiệm giặt là tiện lợi trong thị trấn và có nghề tay trái là huấn luyện viên bóng rổ của trường, nhưng tôi đã không biết cả hai điều này khi lần đầu gặp ông ta trong lúc đang điền giấy tờ ở văn phòng hạt.

Tôi đã nghĩ ông ta là một giáo viên. Dường như ai cũng biết ông ta. Dường như ai cũng mến ông ta. Họ nói, *Này, Davis, ông đã gặp Leah chưa? Mùa thu này hai người sẽ làm việc cùng nhau đấy,* và ông ta mỉm cười.

Ông ta đã mời tôi một chầu tại quán bar gần nhất - ông ta đeo nhẫn trên tay, và khi đó là buổi trưa, *Cô có thể tự lái, nhớ bám sát theo tôi nhé.* Đó dường như là một lời chào-đón-đến-thị-trấn thân thiện. Ông ta dường như rất tử tế - cho đến khi ông ta xuất hiện trước cửa nhà tôi một đêm nọ.

Tôi đi ngang qua Kate (cô Turner) trên hàng lang khi cô ấy đang đi về hướng ngược lại. Lông mày cô ấy nhíu lại, và ban đầu

cô ấy không để ý đến tôi. Nhưng rồi cô ấy dừng lại, túm lấy cánh tay tôi khi chúng tôi chạm phải nhau, kể vội cho tôi nghe một bí mật: "Họ muốn biết liệu Davis Cobb đã bao giờ làm gì khiếm nhã với chúng ta chưa. Họ hỏi nhanh thôi. Rất nhanh."

Dạ dày tôi xoắn lại khi nghĩ đến những bằng chứng họ có thể đã có, không chừng sẽ kéo tôi vào vụ này. Những cuộc gọi gần đây. Lịch sử điện thoại của ông ta. Liệu đó có phải lý do chiếc loa trong lớp lè rè tên tôi? "Cô ổn không?" Cô ấy hỏi, như thể cô ấy có thể đọc được điều gì đó trong sự im lặng của tôi. Sau vài tháng làm việc đối diện với tôi trên hành lang, cô ấy đã trở thành một gương mặt thân thiện xuyên suốt thời gian hỗn loạn trong ngày. Giờ thì tôi lo lắng cô ấy có thể nhìn thấy nhiều hơn nữa.

"Toàn bộ chuyện này thật là kỳ lạ," tôi đáp, cố gắng lồng ghép biểu cảm bối rối tương tự cô ấy. "Cảm ơn cô vì đã báo trước cho tôi."

Bên trong khu vực văn phòng trường, Mitch Sheldon - dù đóng bộ quần kaki và giày lười nam - đang đứng gác ngoài cửa phòng họp, khoanh tay như một nhân viên bảo an, chân dạng ra cắm xuống sàn chắc nịch. Anh ấy buông thõng tay khi thấy tôi tiến tới. Mitch là người gần gũi nhất mà tôi có được ở đây với tư cách một người cố vấn và một người bạn, nhưng tôi vẫn chưa hiểu biểu cảm của anh ấy là có ý gì.

Cánh cửa mở ra đằng sau lưng anh, và tôi đếm được có ít nhất hai người đàn ông mặc áo khoác sẫm màu ở chiếc bàn bầu

dục, đang uống cà phê đựng trong những chiếc cốc nhựa dùng một lần. “Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Tôi hỏi.

“Chúa ơi,” Mitch nói, hạ giọng và nghiêng người lại gần. “Họ tới áp giải Davis Cobb vì tội hành hung sáng nay. Đây cũng là lần đầu tôi nghe nói đến chuyện này. Tôi vừa đến nơi là lúc những cuộc gọi từ giới truyền thông và phụ huynh học sinh bắt đầu dồn tới.”

Cảnh sát đứng tập trung đầy ở khu vực lễ tân có cửa sổ bằng kính đối diện với cổng trường, đúng như lời Theo đã nói. Nhưng không có giáo viên nào loanh quanh ngoài tiền sảnh, hay trong hành lang nơi an tọa những văn phòng nằm đằng sau quầy lễ tân, nơi hiện tại chúng tôi đang đứng. Chỉ có Mitch và tôi.

Mitch gật đầu về phía cửa. “Họ muốn gặp cô.” Anh nuốt nước bọt. “Họ đang phỏng vấn tất cả phụ nữ, nhưng họ yêu cầu được gặp đích danh cô.”

Một câu nói thôi. “Cảm ơn anh, Mitch.”

Tôi đóng cửa lại sau khi bước vào phòng. Hóa ra tôi đã sai - có tới ba người bên trong. Hai người đàn ông trong trang phục giống nhau đến mức hẳn phải là cảnh phục tiêu chuẩn, và một người phụ nữ mặc thường phục.

Người đàn ông ngồi gần tôi nhất đứng dậy, giật mình nhìn tôi một lượt. “Leah Stevens?” Anh ta hỏi, có thể thấy rõ phù hiệu được giắt trên thắt lưng.

Nghe thấy câu hỏi, vai tôi cứng lại. “Vâng,” tôi đáp, tay vẫn thả bên hông, phô ra và chờ đợi, cảm giác như thể tôi đang trần

trụi.

Anh ta đưa tay ra. “Thanh tra Kyle Donovan,”anh ta nói. Trong hai người, anh ta trẻ hơn nhưng chải chuốt hơn, trưởng thành hơn về tầm vóc. Điều này khiến tôi nghĩ anh ta mới là người chịu trách nhiệm chính cho vụ này, mặc cho thâm niên. Có lẽ chỉ là do anh ta gọn người và biết giao tiếp bằng mắt, còn tôi thì đang thiên vị. Như vậy thì đã sao chứ, tôi có gu của riêng mình. Tôi đưa tay ra bắt tay anh ta, rồi nghiêng người qua mặt bàn, lặp lại động tác tương tự với người đàn ông lớn tuổi hơn. “Thanh tra Clark Egan,” ông ta giới thiệu. Tóc mai ông ta đã ngả xám, tạng người đầy đặn hơn, đôi mắt mờ đục hơn. Ông ta nghiêng đầu sang một bên, rồi chạm mắt với Thanh tra Donovan.

“Allison Conway.” Người phụ nữ với vai trò vẫn chưa được xác định, diện đồ công sở, mái tóc vàng xoã dài ngang vai.

“Cảm ơn cô vì đã đồng ý gặp chúng tôi,” Donovan nói, như thể tôi có quyền lựa chọn. Anh ta ra hiệu về phía chiếc ghế đối diện mình.

“Tất nhiên rồi,” tôi nói, ngồi xuống và cố gắng tìm hiểu tình hình. “Chuyện này là sao?”

“Chúng tôi chỉ có một vài câu hỏi dành cho cô thôi. Davis Cobb. Cô biết ông ta chứ?”

“Chắc chắn rồi,” tôi trả lời, bắt chéo chân, cố tỏ ra thoải mái hơn.

“Cô biết ông ta bao lâu rồi?” Anh ta tiếp tục.

“Tôi gặp ông ta vào tháng Bảy, tại văn phòng hạt, khi đăng ký hộ tịch với quận.”

Lấy dấu vân tay, xét nghiệm chất kích thích, kiểm tra lý lịch - những thủ tục cần làm nếu muốn có công việc giáo viên và cảnh sát, những ngành nghề trong sạch cuối cùng. Họ kiểm tra lý lịch tư pháp nhưng không động tới những tố tụng dân sự. Mấy trường hợp “suýt phạm tội” thì không tính. Có rất nhiều kẽ hở để bạn lách qua. Có quá nhiều thứ nằm ẩn bên trong mà một lịch sử phạm tội và say xỉn được ghi nhận trước đó không thể nào tiết lộ.

Davis Cobb đã che đậy thành công.

“Hai người đã trở thành bạn bè ư?” Thanh tra Donovan hỏi.

“Không hẳn.” Tôi cố gắng không bồn chồn vặn vẹo, cũng tương đối thành công. “Ông ta đã bao giờ liên lạc trực tiếp với cô chưa? Gọi cho cô chẳng hạn?”

Tôi hắng giọng. Nó đây rồi. Bằng chứng mà họ có, lý do họ kéo tôi ra khỏi lớp. *Cẩn trọng nào, Leah.*

“Có.”

Thanh tra Donovan ngẩng nhìn lên, câu trả lời của tôi như một tia lửa mồi. “Những cuộc gọi có được chào đón không? Cô đã cho ông ta số của mình?”

“Trường học có một danh bạ điện thoại. Tất cả chúng tôi đều có quyền truy cập thông tin.” Thông tin và cả địa chỉ của chúng tôi, theo như tôi được biết.

“Lần cuối cùng ông ta gọi cho cô là khi nào?” Thanh tra Egan đột ngột xen ngang, vào thẳng trọng tâm.

Tôi cho rằng nếu họ đã hỏi thì hẳn họ đã biết rồi, và chỉ đang chờ tôi xác nhận, kiểm tra xem liệu tôi có đáng tin cậy. “Đêm qua,” tôi đáp.

Thanh tra Donovan vẫn không rời mắt khỏi tôi, chiếc bút của anh ta lửng lơ trong không khí, lắng nghe tôi nhưng không ghi chép gì. “Hai người nói với nhau chuyện gì?” Anh ta hỏi.

“Không nói gì cả,” tôi trả lời. Môi tôi mím lại. “Thư thoại.”

“Ông ta đã nói gì?”

“Tôi xóa rồi.” Đây là ý tưởng của Emmy. Vài tuần trước, cô ấy cau mày nhìn chiếc điện thoại trên tay tôi và hỏi rằng *có phải lại là tên khốn Cobb đó nữa không.* Sau khi tôi gật đầu, cô ấy nói tiếp, *Cậu biết đấy, cậu đâu cần nghe. Cậu cứ xóa chúng đi là được mà.* Thoạt tiên đó chừng như một ý tưởng lạ lẫm, cái kiểu thản nhiên coi nhẹ thông tin, nhưng đồng thời nó cũng mang một sức hấp dẫn không thể lý giải - vờ như ngay từ đầu rằng nó không tồn tại.

Thanh tra Egan mở lời, nhưng đúng lúc đó, người phụ nữ - Allison Conway, vai trò chưa xác định - ngắt lời ông ta. “Chuyện này có xảy ra thường xuyên không?” Cô ấy hỏi. Từ lịch sử cuộc gọi của chiếc điện thoại di động, họ đã biết là có.

“Có,” tôi đáp. Tôi chắp tay lên bàn. Đổi ý. Hạ chúng xuống dưới.

Thanh tra Donovan cúi người về phía trước, tay chắp lại, hạ giọng. “Vì sao Davis Cobb lại gọi cho cô hết đêm này tới đêm khác, hả cô Stevens?”

“Tôi không biết. Tôi không nghe máy.” Đúng, để tay dưới bàn là một ý hay. Tôi cảm thấy các khớp ngón tay của mình trắng bệch lại, co thành hình nắm đấm.

“Vì sao cô không nghe máy?” Donovan hỏi.

“Vì ông ta say, và gọi cho tôi hết đêm này đến đêm khác. Là anh thì anh có nghe máy không?”

Việc gọi cho cô dường như là một thói quen mà Cobb đã dần trở nên yêu thích. Những tiếng thở dốc, âm thanh của màn đêm, của gió - hồi tôi vẫn còn nghe những tin nhắn thư thoại, cố gắng giải mã các chi tiết, như thể chỉ có hiểu biết mới là một cách chống trả. Nhưng nó luôn khiến tôi mơ hồ bất an. Cứ như ông ta muốn tôi biết rằng ông ta đang tới. Rằng ông ta đang quan sát.

Mitch Sheldon đứng ngay ngoài cửa, và tôi biết anh ta chắc chắn đang nghe.

“Bản chất mối quan hệ giữa hai người là gì?” Egan lại xen ngang.

“Ông ta say rượu và gọi cho tôi lúc đêm muộn, thưa Thanh tra. Đây là bản chất mối quan hệ giữa chúng tôi.”

“Ông ta đã bao giờ đe dọa cô chưa?” Egan hỏi.

“Chưa.” Cô *có ở nhà một mình không, Leah? Đã bao giờ cô tự hỏi rằng liệu có ai khác nhìn thấy mình chưa?* Giọng ông ta nhẹ đến

nỗi tôi phải áp sát điện thoại vào tai mới nghe được, tự hỏi liệu ông ta có đang tiến tới gần hơn không, ở phía bên kia bức tường.

"Vợ ông ta có biết không?" Ông ta hỏi, ám chỉ thêm một điều gì đó.

Tôi dừng lại. "Không, an toàn mà nói thì tôi nghĩ rằng vợ ông ta không biết."

***

MỘT THỜI GIAN DÀI TRƯỚC KHI NHỮNG CUỘC GỌI XUẤT HIỆN, đã từng có một đêm thứ Bảy, bên ngoài có tiếng động cơ, mượt mà và yên tĩnh hơn tiếng xe của Jim. Emmy đang ngủ, còn tôi đang đọc sách trong phòng khách. Những tiếng bước chân trên hiên trước, và Davis Cobb hiện ra từ trong không khí, như một bóng ma. Ông ta gõ lên cửa kính, nhìn thẳng vào tôi.

"Leah," ông ta nói khi tôi he hé trượt mở cánh cửa, như thể tôi đã mời ông ta đến. Hơi thở ông ta nồng nặc mùi rượu, và ông ta nghiêng người lại quá gần, khiến cái mùi đó xộc vào cùng làn gió đêm. Tôi phải đưa tay lên chặn không cho ông ta mở tung cánh cửa.

"Nào," ông ta nói, "Tôi tưởng chúng ta là bạn." Chỉ có điều đó hoàn toàn không phải thứ ông ta đang ám chỉ.

"Nửa đêm rồi đấy. Ông hiểu nhầm ý tôi rồi," tôi nói, nín thở trong một khoảnh khắc, chờ đến lúc mà mọi chuyện sẽ rối tung lên bằng cách nào đó.

"Cô nghĩ là cô cao giá quá nhỉ, Leah?"

Tôi lắc đầu. Tôi đâu nghĩ vậy. “Ông cần phải rời khỏi đây.”

Tiếng sàn nhà kêu cót két vang lên từ đâu đó sau lưng tôi, sâu trong bóng tối của hành lang, và cuối cùng Davis cũng rút lui vào màn đêm. Tôi quan sát khoảng đen mịt mùng ấy cho tới khi tiếng rì rầm động cơ xe ông ta nhỏ dần.

Tôi quay người lại, và Emmy thò đầu ra từ trong bóng tối của phòng cô ấy, giờ đây mới lộ mình khi ông ta đã đi mất. “Mọi chuyện ổn chứ?” Cô ấy hỏi.

“Một gã từ chỗ làm thôi ấy mà. Davis Cobb. Ông ta rời đi rồi.”

“Ông ta không nên lái xe,” cô ấy đáp.

“Không,” tôi cũng nói, “ông ta không nên.”

Trong phòng họp khá ấm. Egan xoay người trên ghế, thì thầm điều gì đó với Conway, nhưng Donovan vẫn đang quan sát tôi chăm chú.

“Ông ta làm người phụ nữ ấy bị thương ư? Người mà tất cả bọn họ đều đang nói đến - Bethany Jarvitz ấy?” Tôi hỏi, nhìn thẳng vào Donovan.

“Chuyện này có làm cô ngạc nhiên không?” Anh ta hỏi, và giờ sự chú ý của mọi người lại đổ dồn lên tôi.

Tôi ngập ngừng. Từng có một lần trong đời, từ trước khi tôi gặp Emmy, khi tôi sẽ nói có. “Không.”

Có điều gì đó gần như thương hại trong ánh mắt anh ta, và tôi không chắc rằng mình thích ánh nhìn ấy. “Có lý do gì khiến cô nói vậy không?” Anh ta tiếp tục.

Davis Cobb, đã kết hôn, một thành viên đáng kính của xã hội, chủ một doanh nghiệp nhỏ, huấn luyện viên bóng rổ trường trung học. Tôi đã học được cách đây rất lâu, trong một cú va chạm tàn khốc với hiện thực, rằng những thứ đó đều vô nghĩa. Không có gì làm tôi ngạc nhiên được nữa.

“Không đặc biệt lắm,” tôi nói.

Anh ta cúi người gần hơn chút nữa, đôi mắt soi xét nét mặt tôi, thoáng qua mà hiệu quả. “Cô có biết Bethany Jarvitz không, cô Stevens?”

“Không,” tôi đáp.

Thanh tra Donovan rút từ tập hồ sơ ra một tấm ảnh, gõ nhẹ mép ảnh lên mặt bàn, như thể đang đấu tranh gì đó. Cuối cùng, quyết định của anh ta ngả về một phía, và anh ta thả cho tấm ảnh rơi, mặt ngửa lên.

“Ồ.” Từ này thoát ra với một hơi thở nhẹ - lý do cho cái giật mình nhìn lại của Donovan, và cả những cái nhìn nhòm ngó của người khác. Dường như Davis Cobb cũng có gu cho riêng mình, và đó là đây: tóc nâu và mắt xanh, nụ cười rộng và mũi gọn. Làn da cô ấy rám màu, hoặc có thể chỉ là do đang là thời điểm nắng trong năm, tóc cô ấy cũng dài hơn, với một khe hở nhỏ giữa hai răng cửa, nhưng giữa chúng tôi tồn tại nhiều điểm tương đồng hơn là khác biệt. Giả như lớp tôi có hai học sinh này, hẳn tôi đã phải lập một cái ghi nhớ trong đầu - *Bethany cần niềng răng.*

“Cô ấy được tìm thấy cách nhà cô chưa đầy một dặm, trong bóng tối.”

Trong bóng tối, khi thoạt nhìn, chúng tôi có thể bị nhầm thành cùng một người. Ai đó bẻ khớp ngón tay dưới mặt bàn. “Chúng tôi muốn cô đưa ra lời khai,” Egan nói với tôi, đưa tay ra hiệu cho người phụ nữ đang đứng bên cạnh mình, và lúc này thì vai trò của Allison Conway đã trở nên rõ ràng. Cô ấy là người lấy lời khai. Cô ấy là phụ nữ, một luật sư bào chữa cho nạn nhân, người sẽ nhẹ nhàng với những chủ đề nhạy cảm.

“Không,” tôi đáp. Hơn bất cứ điều gì khác, tôi cần tránh xa khỏi mọi chuyện. Để giữ được khởi đầu mới này, với tên tuổi như một tờ giấy trắng. Tôi phải cẩn thận hơn trong việc tâm sự với ai, và đảm bảo rằng ai tôi có thể tin tưởng.

Trước khi rời Boston, trước khi tình hình vượt ra ngoài tầm kiểm soát, tôi đã hẹn hò với Noah gần sáu tháng trời, và làm bạn với anh ta còn lâu hơn thế. Chúng tôi làm chung ở cùng một tờ báo, được tiếp lửa bởi sự ganh đua. Nhưng đó là một sai lầm, khi nghĩ rằng bản chất của chúng tôi giống nhau. Chính Noah là người đã từ chối tôi. Chính Noah là người đã hủy họa sự nghiệp của tôi. Dù tôi đoán là anh ấy sẽ nói rằng tôi đã tự làm thế với chính mình.

Dây dưa vào vụ này thì chỉ tổ phá vỡ thế cân bằng mong manh mà tôi đã để lại ở Boston. Sẽ tốt hơn cho tất cả mọi người nếu tôi biến mất, giữ cho tên mình không xuất hiện trên các mặt báo, tránh xa khỏi bất cứ thứ gì có khả năng truyền đến tai các cơ quan thực thi pháp luật.

“Việc này sẽ giúp ích cho vụ án,” Donovan nói, và Conway bắn cho anh ta một ánh nhìn.

“Không,” tôi lặp lại.

“Nếu Davis Cobb đang đeo bám cô,” cô ấy bắt đầu. Giọng cô ấy mềm mại và ân cần, và tôi có thể hình dung rằng cô ấy sẽ cố nắm lấy tay tôi nếu ở gần hơn. “Lời khai của cô sẽ giúp ích cho vụ án của chúng tôi. Nó có thể giúp đỡ Bethany và cả cô nữa. Nó có thể giữ những người khác an toàn.”

“Không ý kiến,” tôi đáp, và cô ấy nhìn tôi lạ lùng.

Đó là ám hiệu cho *Lùi lại ngay lập tức.* Cho *Các người không được phép in tên tôi.* Cho *Tìm góc tiếp cận khác đi.* Nhưng có vẻ như ở đây người ta không hiểu.

Tôi ngả ghế ra sau, và hành động ấy dường như đã giúp truyền tải thông điệp một cách hoàn hảo.

“Cảm ơn cô, cô Stevens, vì đã dành thời gian cho chúng tôi.” Kyle Donovan đứng dậy và đưa cho tôi danh thiếp của anh ta. Nếu là ngày xưa, từ cách anh ta nhìn tôi, hẳn tôi sẽ nghĩ chúng tôi có thể hợp tác suôn sẻ. Và hẳn tôi cũng sẽ cảm thấy thích thú với điều đó.

Tôi quay người bước đi, tới cửa thì dừng lại. “Tôi hy vọng cô ấy ổn.”

***

TÔI ĐÃ ĐÚNG. Mitch đứng đợi ngay bên ngoài cửa. “Leah,” anh ta nói khi tôi bước qua. Gọi tên riêng của tôi khi ở trường, hẳn là muốn nói chuyện nghiêm túc.

“Tôi cần quay về lớp, Mitch,” tôi nói. Tôi tiếp tục bước đi, rời khỏi đó qua lối sau bên ngoài văn phòng dẫn thẳng đến các tòa

lớp học.

Ngôi trường tựa như khác hẳn khi tới giờ của các tiết học. Một chiếc bút chì rơi đâu đó dọc hành lang, chậm rãi lăn trên mặt sàn. Tiếng bồn cầu nhà vệ sinh dội nước. Tiếng bước chân tôi vang vọng.

Tôi quay về lớp, nghĩ rằng bằng cách nào đó mình đã né được viên đạn trong đường tơ kẽ tóc. Cho đến khi tôi nhận lại lớp từ Kate Turner, người đã nhảy qua nhảy lại giữa lớp tôi và lớp cô ấy, giám sát những công việc bận rộn mà cô ấy giao cho học sinh lớp tôi. *Ổn không?* Cô ấy dùng khẩu hình hỏi tôi. Hẳn cô ấy đã thay tôi quản lớp khi nhận ra quá trình lấy lời khai của tôi lâu hơn đáng kể so với mình.

Tôi gật đầu cảm ơn, tỏ vẻ thờ ơ. *Không vấn đề gì.*

Izzy Marone giơ tay sau khi Kate rời đi. Phần còn lại của căn phòng vẫn yên lặng và chăm chú.

"Ừ, Izzy?" Tôi nghe thấy tiếng đồng hồ tích tắc sau lưng mình. Tiếng động cơ xe nổ máy ngoài cửa sổ. Một con ong gõ nhẹ lên mặt kính.

"Chúng em đều đang thắc mắc, cô Stevens ạ, rằng tại sao họ lại muốn nói chuyện với cô về huấn luyện viên Cobb."

Và tôi nhận ra mình chẳng hề thoát được gì.

"Học đi," tôi nói. Tôi cảm thấy mọi con mắt đều đổ dồn vào mình. Lần đầu tiên, tôi trở nên thú vị đối với đám học sinh đúng như tôi hằng hy vọng. Lần đầu tiên xứng đáng với sự tập trung hoàn toàn xen lẫn kính nể của chúng.

Tôi ngồi vào bàn làm việc, mở email của trường ra, xóa hết mọi thứ chỉ bằng một cú nhấp chuột. Dễ dàng hơn so với việc lọc thư của ông ta, dù sao cũng giống nhau. Tôi chắc chắn rằng chúng vẫn đang trôi nổi ở đâu đó trong hư vô, nhưng tốt hơn hết là hãy xóa sạch tất cả khỏi bề mặt.

Thị trấn đang thay đổi, như tôi đã từng, và tôi cảm thấy một tình bằng hữu vô hình với nơi này khi Emmy và tôi lần đầu tới đây. Ngôi trường mới tinh tươm, một lớp sơn mới phủ lên vạn vật, tất cả các lớp học đều được trang bị những thiết bị công nghệ tiên tiến nhất. Ngày đầu tiên của chúng tôi, trong buổi định hướng, Kate đã nhận xét rằng so với trường cũ của cô ấy thì nơi đây như một giấc mơ. Ở đây, chúng tôi không phải chia sẻ máy in hay đăng ký tivi trước một tuần. Đó là một khởi đầu mới cho tất cả mọi người.

Dân số trong trường bao gồm cả cũ lẫn mới: những người đã sống ở đây từ lâu, với gia phả dài đằng đẵng - những gia đình nguyên là thợ mỏ, những người đã chọn ở lại qua thời kỳ suy thoái kinh tế; và cả những nhà giàu mới nổi chuyển về đây theo chân trung tâm dữ liệu công nghệ, với lời hứa hẹn về một cuộc sống kinh tế mới tốt đẹp hơn. Tôi đã mường tượng tới việc trở thành một phần của cuộc sống mới này, cùng với ngôi trường vừa được mở ra để đáp ứng sự gia tăng dân số. Tất cả chúng tôi ở đây cùng nhau. Xây dựng lại cuộc đời, trở thành một cái gì đó.

Nhưng chuyện đã không xảy ra như vậy. Công việc không dành cho những người đang sinh sống trong khu vực. Nhà máy mới chuyển đến mang theo những nhân công mới. Trường học

tăng gấp đôi diện tích, chia nhỏ và phân chia lại, những lằn ranh được vạch ra, và cần thêm giáo viên. Với tấm bằng báo chí, kinh nghiệm thực tế và khao khát được chuyển đến một nơi đồng không mông quạnh, tôi rõ ràng là một người phù hợp.

Izzy Marone chem chép nhai kẹo cao su, chủ yếu là vì con bé không được phép làm vậy, và cũng chủ yếu là vì con bé biết sẽ không có ai ngăn cản mình. Con bé xoay xoay cây bút chì, quan sát tôi kĩ lưỡng.

Izzy thuộc nhóm thứ hai, nhà giàu mới nổi. Như thể căn nhà quái dị nằm trong khu phố tẻ nhạt và địa vị của con bé ở một nơi khỉ ho cò gáy là thứ gì đó đáng để phô trương.

Đôi khi, tôi phải vận gần hết sức kiềm chế của mình để không nghiêng người về phía trước, nắm lấy vai con bé, và thì thầm vào tai nó rằng: Em học trường công ở một chốn đồng không mông quạnh. Em sẽ biến mất nếu cố gắng vượt ra khỏi ranh giới của thị trấn này. Em sẽ chẳng chịu đựng nổi ở bất kì nơi nào khác đâu.

Chà. Tôi không nên nói gì cả.

Chương 5

Tôi rời trường sớm là có chủ đích. Tiết thứ tư là tiết trống của tôi, và mặc dù về mặt cơ bản thì tôi phải ở lại ít nhất mười lăm phút sau khi tan học, nhưng tôi đoán rằng hôm nay sẽ không ai nói gì. Emmy vẫn chưa gọi, và tôi muốn gặp cô ấy trước khi cô ấy tới chỗ làm. Có điều gì đó cứ lởn vởn trong tâm trí tôi, đầy bất an, không lay chuyển. Tôi cần gặp cô ấy.

Nhà chúng tôi là một căn nhà trệt ở ngoại ô thị trấn. Emmy đã phải lòng căn nhà này trước khi tôi tới; cô ấy nói rằng nhìn nó y như những căn nhà cổ kính đáng mến của ông bà chúng ta, rằng chúng tôi sẽ giống như hai bà cô già, rằng chúng tôi sẽ mua những chiếc ghế bập bênh đặt ở hàng hiên và bắt đầu đan lát. Tôi nhìn thấy nó lần đầu tiên qua đôi mắt của cô ấy - một thứ gì đó êm đềm và bình dị, một phiên bản khác của một cô nàng Leah Stevens tôi chưa từng gặp. Khi đến vào mùa hè, tôi cũng phải lòng căn nhà này. Nó được bao quanh bởi những mảng sắc xanh và nâu, tiếng chim hót lảnh lót và những chiếc lá lay động trong làn gió nhẹ. Căn nhà là một phần nhỏ của bức tranh phong cảnh rộng lớn hơn, và lần đầu tiên tôi cảm thấy được trở thành một phần của điều gì đó của thực tại. Một thứ gì đó sống động.

Căn nhà nằm cách xa những cửa tiệm và nhà hàng dọc theo khu công nghiệp, gần với hồ, yên vị trong khu rừng phía tây nam vùng nước, đắc địa trên mảnh đất có bề dày lịch sử, với những biển báo đề tên đường mang họ của những đứa trẻ trong lớp tôi. Bên hồ có một bãi cát nhỏ, bị chiếm cứ phần lớn bởi lũ ngỗng, và một trạm cứu hộ vào mùa hè.

Xung quanh hồ là rừng cây, khúc gỗ và đá. Bạn phải di chuyển qua vài dãy nhà, hướng về phía nam hoặc phía đông của hồ, trước khi tới được các trạm xăng, những dải đường nơi ngụ những cửa hàng và tiệm cà phê, những khu đất trống đang được xây dựng; và thêm vài dặm nữa về hướng đông trước khi tới được khu vực thương mại hay trường học.

Phần tuyệt nhất của căn nhà, Emmy đã nói, là nó đã có sẵn nội thất. Điều này có sức hấp dẫn riêng đầy mê hoặc. Không giống như những căn hộ ở Boston, nơi mọi dấu tích của những cư dân cũ sẽ bị xóa sạch trước khi những người thuê mới đến. Ở đây, mọi thứ chừng như đều có lịch sử của riêng mình, và chúng tôi là một phần của nó.

Có những ngày, nếu Emmy không thắp nến hay để mở lọ kem dưỡng, tôi sẽ ngửi được mùi những bóng ma của căn nhà. Những cục băng phiến và mền cũ còn sót lại trên tầng áp mái, chất tẩy rửa chứa dầu thông thơm mùi chanh được chúng tôi sử dụng từ ngày chuyển vào. Thuốc tẩy đổ vào các góc của phòng tắm để loại bỏ nấm mốc.

Cánh cửa trượt ở lối vào vẫn khóa chặt, y như lúc tôi đi. Emmy hẳn đã quay lại vào một lúc nào đó trong ngày và khóa

nó lại khi cô ấy rời đi lần nữa. Hai đêm trước, tôi thoáng tỉnh giấc, thấy ánh đèn trong phòng khách và nghĩ rằng, *Là Emmy,* rồi lại chìm vào giấc ngủ.

Tôi bước vào trong, và điều đầu tiên tôi nhận thấy chính là sự im lặng. Sau đó là mùi hương - hay đúng hơn là sự vắng mặt của thứ mùi hương quen thuộc. Chẳng có nến, nhang, hay kem dưỡng da mật ong vani nào cả. Cô ấy cũng không nấu thịt hun khói hay để cửa sổ mở cả ngày, trong khi tôi ra ngoài. Tất cả những gì còn lại là những gợi nhắc cũ mèm của chính căn nhà.

Không gặp một người trong bao lâu mới là quá lâu? Một người sống chung một mái nhà với ta nhưng đã trưởng thành với cuộc đời riêng? Và thêm vào đó, là một người có chút khó đoán?

Tôi không xác định được. Ba ngày. Không, bốn. Ba, nếu tính từ kỳ hạn trả tiền nhà. Và đó chính xác là tình hình bây giờ.

Cô ấy đã phải trải qua một quãng thời gian khó khăn trong chuyện tìm kiếm công ăn việc làm ổn định ở đây - không giống như D.C., nơi này không tồn tại những công việc trong lĩnh vực phi lợi nhuận, và cô ấy không có hứng thú với việc ngồi làm bàn giấy cả ngày, như cô ấy đã nói: *chẳng khác nào mấy con chuột chạy trên bánh xe.* Vì vậy, cô ấy đã làm những gì có thể trong thời gian chờ đợi, cho đến khi tìm được một công việc phù hợp với mình.

Giờ làm việc của chúng tôi trùng nhau, vậy nên chúng tôi chỉ chạm mặt vào buổi sáng hoặc buổi tối, nếu tôi về sớm. Cô ấy lái một chiếc wagon màu nâu cũ kĩ mà cô ấy nói là mình đang

mượn - *Đang thuê ấy hả?* Tôi hỏi. *Đang mượn,* cô ấy lặp lại. Nhưng cô ấy chỉ lái nó phân nửa thời gian. Thỉnh thoảng, nó vẫn nằm trên lối vào ga-ra, nép mình trong góc nhà, còn cô ấy thì biến mất. Hoặc đôi khi cô ấy sẽ nhờ Jim đến đón.

Gã đã tới nhà chúng tôi vài lần, nhưng tôi mới chỉ nhìn thấy gã từ sau lưng. Một lần khi gã rời khỏi phòng tắm vào buổi sáng. Một lần khác qua tấm cửa kính khi gã đi về phía xe của mình. Bờ vai rộng với mái tóc màu vàng cát, chân hơi vòng kiềng, cao lớn. Cả hai lần gã đều dường như không nhận ra là tôi đang quan sát gã. Lần duy nhất chúng tôi chạm mắt là qua lớp kính chắn gió trên xe, Jim lái đi đúng lúc tôi quành vào. Gã có một gương mặt hẹp, nhìn như thể đã mấy ngày rồi chưa cạo râu. Chẳng tay nào của gã đặt trên vô lăng khi cố châm điếu thuốc. Tôi dần dà tích nạp những thông tin về gã: môi mỏng, má hóp, dấu hiệu tuổi tác hiện rõ quanh mắt; cổ áo phông rách rưới, tóc xõa xuống cằm, đầu gã nghiêng về phía tôi khi chúng tôi lướt qua nhau. Gặp gã vào giờ ấy trong ngày khiến tôi nghĩ hẳn gã không có một công việc truyền thống.

Đôi khi tôi cảm giác rằng tình thế giữa Emmy và Jim cũng y hệt như tình thế giữa cô ấy và công việc: giúp giải khuây cho đến khi một thứ gì đó ổn định hơn xuất hiện.

Emmy có thể đang ở chỗ Jim, tôi nghĩ như vậy. Nhưng tôi cũng nghĩ tới Davis Cobb, bị bắt vì tội hành hung với nghi vấn là một kẻ đeo bám, và giờ tôi không chắc lắm.

Ánh đèn sáng lên trong phòng khách giữa đêm khuya.

Một dòng chảy trào những thống kê mà tôi từng nghiên cứu cho một bài báo vọng về trong tôi: năm loại kẻ đeo bám. Bị từ chối; phẫn uất; mưu cầu thân mật; kém cỏi bất tài; và ác thú tà tâm - những kẻ lên kế hoạch. Những kẻ nằm chờ cho đến khi có gì đó biến chuyển, và chúng tấn công.

Davis Cobb, ở bên kia tấm cửa kính khi tôi đóng sập nó vào mặt ông ta.

Tôi ngồi trên những bậc thềm trước hiên nhà cho đến khi chạng vạng. Chúng tôi đã không bao giờ mua những chiếc ghế bập bênh như dự định. Chính xác thì Emmy làm việc ở đâu? Chúa ơi, tôi không chắc nữa. Tôi từng một lần hỏi cô ấy rằng liệu đó có phải là nhà trọ nhỏ gần trung tâm thị trấn, với hàng hiên bao quanh và cửa chớp sơn trắng không. Nhưng cô ấy chỉ cười và nói, “Không xịn như vậy đâu, Leah. Ở thị trấn bên cạnh. Cái nhà trọ nằm cuối con đường nơi người ta tới hùng hục trên giường ấy.” Chỉ có cô ấy mới kéo dài những âm tiết trong từ *trên giường* để khớp với nhịp điệu và tiết tấu của câu nói như vậy.

Chúng tôi sống những cuộc đời riêng biệt, với những thói quen riêng biệt, trong những vòng tròn riêng biệt. Khi tôi đến, cô ấy đã tự mình sắp xếp tất cả, và tôi không muốn trở thành một con đỉa đói. Mà thực sự thì tôi hầu như không có thời gian cho việc đó - khi ấy tôi đang theo học những lớp chứng chỉ giáo viên trực tuyến vào buổi tối và cuối tuần để đáp ứng các yêu cầu của chương trình cấp phép giảng dạy khẩn cấp của quận, thứ mà tôi đang tận dụng.

Và bây giờ tôi đang đối mặt với sự thật rằng tôi không biết chính xác phải tìm cô ấy ở đâu. Tôi muốn lái xe quanh các thị trấn lân cận và tìm xe cô ấy, nhưng đồng thời tôi cũng không muốn vuột mất cô ấy.

Tôi đi hết một vòng căn nhà nhỏ, tìm kiếm bất kì dấu hiệu nào cho thấy cô ấy có thể ở đâu. Tôi dừng lại trước cửa phòng cô ấy và ngó vào trong. Tôi băng qua sàn gỗ trống trơn và lướt các ngón tay lên tấm chăn bông khâu tay được kéo lên đến gối. Sau đó, tôi lật tấm chăn ra và chui vào chăn, để canh nếu cô ấy về và vào phòng. Nếu tôi ngủ trên giường cô ấy, cô ấy sẽ đánh thức tôi và hỏi vì sao tôi lại ở đây, và rằng có chuyện gì. Cô ấy sẽ lấy từ trên nóc tủ lạnh xuống một chai vodka và rót cho chúng tôi mỗi người một ít, rồi chúng tôi sẽ đối diện với sự thật kinh khủng về khoản nợ tiền nhà phải trả.

Tôi lăn người nằm sấp xuống, mùi dầu gội của cô ấy thoang thoảng nhè nhẹ trong chăn. Tôi như hình dung ra vạt tóc đen cắt tới xương quai xanh của cô, tóc mái xõa sang một bên. Lông mi cô ấy nhạt màu hơn ta tưởng khi nhìn gần, miệng hơi hé ra khi say giấc.

Tôi hữu hình hóa cô ấy khi chìm vào giấc ngủ.

Chương 6

Điện thoại reo, và tôi giật mình tỉnh giấc trên giường cô ấy, đơn độc. Tôi chộp lấy điện thoại di động của mình, nhưng đó là tiếng điện thoại cố định, vọng ra từ nhà bếp. Tôi loạng choạng rời giường, bật đèn hành lang, mắt cố tập trung nhìn đồng hồ, nhấc ống nghe ra khỏi giá đỡ lưng chừng một tiếng chuông reo. “A lô?” Tôi nói. Tôi đằng hắng, cố giũ bớt sự ngái ngủ khỏi giọng nói, nhìn vào bóng tối qua ô cửa sổ, thấy hình ảnh phản chiếu của chính mình đang nhìn lại.

Không ai đáp lại. Đường dây lặng thinh, nhưng đầu kia không gác máy. Lúc đầu, tôi đã nghĩ đó là Davis Cobb - trước khi tôi chợt nhớ ra rằng ông ta đang bị giam giữ, và ông ta không bao giờ gọi đến điện thoại cố định. Tôi có thể nghe thấy gì đó. Một âm thanh nhè nhẹ. Một luồng không khí lướt qua. Tiếng tóc cọ lên ống nghe, một bàn tay di chuyển. Một hơi thở nông.

“A lô?” Tôi lặp lại.

Đầu dây bên kia vẫn giữ máy. Tôi lại bắt gặp hình ảnh phản chiếu của chính mình trên tấm cửa kính. Biết rằng đây là hình ảnh mà ai đó nếu đang đứng bên ngoài cũng có thể nhìn thấy được. Tôi, trong chiếc quần nỉ và áo phông mỏng, áp điện thoại bàn vào tai, không nói chuyện với ai. Những sợi tóc sau gáy tôi

dựng đứng. Tôi tắt đèn trước khi cúp máy, lần mò những ngón tay dọc theo bức tường, quay lại giường của Emmy.

Cô ấy vẫn có thể sẽ về nhà. Có thể là vậy.

Tôi nhắm mắt lại, hình dung lần cuối cùng mình nhìn thấy cô ấy: Hôm đó là ban ngày, và cô ấy đang ngồi ngoài sân nhà chúng tôi, nơi đất đá và cỏ dại chiếm phần chủ yếu. Tôi nhìn thấy cô ấy từ đằng sau, bắt chéo chân, lưng hơi khom lại, tuyệt đối bất động, ngoại trừ làn gió luồn qua mái tóc. Ánh sáng bao bọc lấy những rặng núi ở đằng xa, và tôi không biết cô ấy vừa về đến nhà hay vừa mới thức dậy.

"Chào buổi sáng," tôi nói, nhưng cô ấy không di chuyển.

Tôi cầm chìa khóa xe trên tay và đi vòng quanh để cô ấy có thể thấy tôi đang tới. "Emmy? Cậu ổn chứ?"

Tóc cô ấy rủ về phía trước, và trong một khoảnh khắc tôi nghĩ rằng cô ấy đang ngủ. Nhưng rồi cô ấy đứng dậy và bước về phía khu rừng - và chính điều này mới thực sự làm tôi lo lắng. Cô ấy không mang giày. *Mộng du,* tôi nghĩ.

"Suỵt," cô ấy nói, nhưng tôi không biết cô ấy đang nói chuyện với ai. Tay cô ấy lần tới sợi dây chuyền mà cô luôn đeo trên cổ, mân mê qua lại mặt dây hình bầu dục màu đen trong tay.

"Mmm" tôi thì thầm, *phê rồi. Cô ấy đang phê hết nấc.* Tôi hồi tưởng lại những đêm muộn với ánh đèn mờ và bầu không khí chuếnh choáng, mắt Emmy đờ đẫn, nụ cười biếng nhác, điều mà khi ấy tôi quy cho tuổi tác của chúng tôi, cho sự chuyển tiếp

sang tuổi trưởng thành chậm chạp và không được chào đón mà cô ấy dường như đang phản kháng lại.

Nhưng rồi khoảnh khắc đó bị phá vỡ và cô ấy quay mặt về phía tôi, chuyển động đầy tò mò và đặc sệt chất Emmy.

"Tới chỗ làm hả?" Cô ấy hỏi.

Tôi bước lại gần. "Cậu đang làm gì thế?"

Cô ấy phá lên cười vừa lúc ngọn gió lướt qua, thổi một lọn tóc vương lên gương mặt. "Đừng làm vậy nữa," cô ấy nói.

"Làm gì cơ?" Tôi hỏi.

"Lo lắng. Tớ nhìn thấy nó trên khuôn mặt cậu. Đó là trạng thái mặc định của cậu."

Cô ấy cũng đã nói như vậy với tôi vào cái ngày cô ấy lên đường cùng Đoàn Hòa Bình, để tới sống một mình trong suốt hai năm trời tại một quốc gia ở châu Phi mà tôi gần như chưa từng nghe nói tới. Cô ấy cũng đã nói như vậy với tôi cả từ những ngày trước đó, mỗi khi cô ấy ra ngoài vào ban đêm với một kế hoạch nửa vời hoặc không gì cả.

Nhưng việc ngừng lo lắng cho Emmy là bất khả thi. Tôi luôn coi cô ấy như sự khởi đầu cho một tin bài - một chuyến phiêu lưu có thể hóa thành bi kịch. Kiểu hành động đầy bốc đồng của Emmy; kiểu mà cô ấy sẽ đột nhiên trở nên im lìm hoàn toàn, không báo trước.

Tôi vẫn cho rằng mình đã đúng khi lo lắng từ hồi chúng tôi còn sống trong căn hộ dưới tầng hầm. Rằng có điều gì đó đã xảy ra với Emmy, cũng như có điều gì đó đã xảy ra với tôi. Lý do

chúng tôi ở đây. Và chúng tôi lảng tránh, đôi khi lướt qua nó, nhưng không bao giờ đối diện trực tiếp với lý do thực sự.

“Cậu đang nhìn gì thế?” Tôi hỏi.

“Những con cú. Có nguyên một đàn,” cô ấy đáp. Và lúc ấy đang vội, nên tôi đã bỏ dở câu chuyện. Đáng lẽ ra tôi nên hỏi lại.

Tôi có thói quen đặt câu hỏi cho Emmy hai lần, để chắc chắn rằng tôi đang được nghe sự thật. Hai lần, trước khi tôi tin cô ấy.

Cậu đã ở đâu vậy? Tôi đã hỏi vào mùa hè khi chúng tôi là bạn cùng phòng ở Boston. Cô ấy loạng choạng bước vào khi tôi chuẩn bị đi làm, không khác tình hình bây giờ là bao.

Công viên Commons, gần hồ, bọn tớ đốt pháo và cuỗm một chiếc thuyền thiên nga - lẽ ra cậu nên đi cùng.

Emmy, tôi nói, tiến lại gần. Và mặt cô ấy sẽ xụ xuống, như thể đã bị tôi bắt quả tang, như thể tôi dồn cô ấy vào đường cùng, buộc cô ấy nói ra sự thật. *Cậu đã ở đâu vậy ?*

Căn hộ tồi tàn của John Hickelman. Trên trần nhà gã lắp gương. Giết tớ luôn bây giờ đi, khi tớ còn đang say. Trước khi tớ tỉnh rượu và nhớ lại mọi thứ.

Tôi từng nghĩ đây là một dấu hiệu: rằng tôi đã được định sẵn cho công việc của mình. Cách mà tôi có thể trơn tru bước vào thế giới của người khác, vào trong đầu họ, với những ranh giới gần như hoàn toàn không tồn tại - một sự mờ nhạt giữa những gì có thể chấp nhận được và những gì không. Lợi thế đó đã mang lại cho tôi những tin bài. Thứ lầm lỗi đã dẫn tôi đến nơi này.

Nhưng hồi đó tôi tin rằng người ta muốn kể cho tôi nghe sự thật, rằng tôi có một diện mạo hoàn hảo, thời điểm hoàn hảo và cách lựa chọn từ ngữ cũng hoàn hảo, rằng tôi sẽ thành công rực rỡ.

Đặt câu hỏi cho họ hai lần, và họ lọt lưới.

Tôi rất giỏi việc khiến người ta mở lời, vậy nên nếu một tin bài dính dáng tới thanh thiếu niên, thì nó là của tôi. Tôi là một cô gái hai mươi chín tuổi nhưng trông như hai mươi hai, là người có thể xen vào các cuộc trò chuyện, nghe lỏm mọi người mà không bị liếc xéo.

Đó vốn là một tin bài về sự thiếu hụt các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần trong khuôn viên trường đại học. Góc nhìn của câu chuyện sẽ là về những áp lực đối với học tập và xã hội, những thứ ta chưa chuẩn bị để con em ta có thể đối đầu với chúng, những góc tối mà bản thân chúng ta cũng có thể rơi vào, nơi mà nhìn từ bên trong ra, dường như không có lối thoát.

Đó cũng vốn là một tin bài với mục đích khơi gợi sự đồng cảm ở cá nhân người đọc. Thực ra thì, đây là một sự tưởng nhớ. Đưa câu chuyện của những người phụ nữ này ra với ánh sáng và cuộc sống, đồng thời thể hiện những cách mà hệ thống hiện thực đã khiến họ thất bại - hy vọng rằng mọi chuyện sẽ không tái diễn. Đó là sự thay đổi mà tôi nhất định sẽ mang lại.

Tôi đã biết mọi thông tin chi tiết trước khi tôi đặt chân tới khuôn viên trường - Kristy và Alecia, cùng vào năm trước, lần

lượt trong tuần trước và tuần sau kì nghỉ xuân; tiếp theo là Camilla và Bridget vào tháng Ba, giọt nước tràn ly. Tôi đã xử lý xong bố cục, biết điều người đọc muốn nghe và nhìn ra cách nhào nặn câu chuyện: Thường những vụ giết người sẽ xuất hiện ồ ạt vào đợt cao điểm nắng nóng của mùa hè, khi nhân gian nóng phát sốt, không có điều hòa và chúng ta nằm trần truồng trong căn hộ của mình, cắm đầu vào tủ lạnh, nhỏ nước mát lên phần bụng trần và đằng sau cổ.

Những việc bạn sẽ làm trong cái nóng tột độ như thế.

Những tội ác tàn bạo gia tăng cùng với nắng nóng, nhưng trời đông còn tồi tệ hơn về tâm lý. Một mảng xám mênh mông trải dài vô tận, và cách bạn phải cuộn người trong tầng tầng lớp lớp quần áo rồi cuối cùng quên mất rằng mình là ai từ trong sâu thẳm. Đó là một con người khác, sống trong một vỏ bọc da thịt khác. Bạn cảm thấy mình hoặc quá to lớn, hoặc quá nhỏ bé.

Nhưng mùa xuân mới là mùa tự sát.

Học thuyết của tôi: Thế giới trút bỏ những lớp vỏ cũ của nó, và sự sống lại bừng lên sự mới mẻ - nhưng bạn thì không. Hoặc là bạn có, và bạn không thích những gì mình tìm thấy.

Vậy nên câu chuyện này, một đại dịch tự sát ở trường đại học, một tin bài đầy tính nhân văn với bản chất khủng khiếp của một thảm kịch mà ta không thể rời mắt - nỗi ghê rợn, sức lôi cuốn - nó là dành cho tôi.

Nó thậm chí còn hoàn hảo hơn vì tôi cũng từng theo học tại ngôi trường này. Tôi có một cái nhìn chính xác về cách bộ máy bên trong hoạt động, về những chi tiết khó thấy. Chúng tôi tới

trường trong bóng tối những ngày đông, mò mẫm qua các hành lang nối nhau dưới lòng đất không bao giờ thấy được ánh sáng ban ngày. Âm thanh rè rè của những ngọn đèn và bầu không khí trong Sảnh Matter tạo ra một thứ tiếng ồn trắng không ngớt, và những giọng nói nhỏ dần khi ta thu mình sâu hơn, như thể có thứ gì đó hữu hình đang chia cắt chúng ta.

Tôi đã chặn đường để hỏi chuyện rất nhiều sinh viên vào những ngày đầu tiên - tất cả những người đã chạm mắt với tôi, và cả những người không nhìn vào tôi - trước khi chuyển sang các mối liên hệ cá nhân hơn, để trước tiên có điều gì đó mà trình bày. Có rất nhiều sinh viên nói rằng họ sẽ nói chuyện miễn là tôi không nhắc đến tên của họ. Rất, rất nhiều - cho đến cuối cùng, tôi có thể nhớ lại một tuyên ngôn và tự hỏi liệu nó có thực sự đã từng được nói với tôi hay không.

Chúng tôi nói chuyện nhiều nhất về Bridget, bởi vì cái chết của cô ấy là gần đây nhất, và vì cô ấy được biết đến nhiều hơn. Những người quen biết cô ấy vẫn còn bàng hoàng, kiệt quệ cảm xúc, nhắc đi nhắc lại điệp khúc *chúng tôi không biết, chúng tôi không biết* - điều mà tôi đã dự từ trước nhưng vẫn khiến tôi bất an.

Điều mà tôi sẽ nhớ là: khoảng đỏ lan ra trên cổ sếp tôi, lời nói của ông hạ xuống thành một tiếng thì thầm.

Chúa ơi, Leah, cô đã làm gì vậy?

Tiếng rè rè vang lên trong tai tôi khi mọi thứ trở nên hỏng bét, khi tôi bị gọi vào trong văn phòng trống rỗng vô trùng của

sếp mình, lời cảnh báo của ông vẫn văng vẳng: *phỉ báng. Có tội. Kiện tụng. Bắt giữ.*

Khi ấy, tôi biết rằng chính Noah là kẻ đã giao nộp tôi cho sếp. Rằng những lời cảnh báo trước của anh ta không chỉ can hệ đến thanh danh của tôi. Sau chia tay, tôi có thể hình dung ra cảnh anh ta thì thầm vào tai Logan: *Cô ấy đang theo đuôi hắn ta, gã giáo sư đó; cô ấy không có bằng chứng, nhưng lại dàn dựng để buộc tội hắn ta.*

Tôi đã rất chắc chắn. Giờ tôi vẫn vậy.

Tôi đang ở một mình khi báo thức đến trường trên điện thoại reo vào sáng hôm sau. Trời sầm sì, mưa rơi lộp độp xuống những máng xối.

Không thấy Emmy, và không có dấu hiệu nào cho thấy cô ấy đã ở đây.

Tôi lục lọi những ngăn tủ trong phòng tắm chung của chúng tôi. Bàn chải đánh răng, chai khử mùi hiệu bình dân, lược, tất cả xếp thành hàng trên một ngăn kệ nhựa trong tủ thuốc. Cô ấy đã không dự định rời đi lâu.

Tôi để lại cho cô ấy một lời nhắn mới bên cạnh bức tượng thần lùn giữ vườn: *Emmy, gọi cho tớ ngay khi cậu về nhé.* Và tôi viết thêm số điện thoại của mình vào, đề phòng trường hợp cô ấy quên.

Tôi nghĩ đến việc đi vào bằng lối phụ ở trường một lần nữa, chủ yếu là để né tránh những câu hỏi của Mitch về cuộc phỏng vấn của cảnh sát, nhưng sau hôm qua, hẳn tôi đang hơi quá đà.

Do trời mưa, có một nhóm học sinh đang đứng tụ tập sẵn tại sảnh. Thường thì chúng sẽ chờ ở tiền sảnh hoặc trong bãi đậu xe, chứ không mò vào trong cho đến khi có hồi chuông đầu tiên. Nhưng giờ chúng đang túm tụm lại trong các góc, những tiếng rì rầm còn trầm hơn thường lệ. Trở thành những tiếng thì thầm. Và rồi tôi đã thấy nguyên do.

Kyle Donovan, viên thanh tra hôm qua, đang đứng ngay trong cửa kính của văn phòng trường. Anh ta đang nói chuyện với viên thư ký, nhưng cô ấy gật đầu về phía tôi ngay trước khi tôi đi ngang qua các ô cửa sổ. Anh ta nhìn vào mắt tôi, và tôi dừng lại. Tôi cảm thấy các học sinh đang nhìn. Tôi cảm nhận được ánh mắt của chúng. Tôi cảm thấy, tệ hơn cả vậy, là câu chuyện đang thành hình và nhận ra tôi là một phần trong đó.

“Cô Stevens,” viên thanh tra gọi, và tôi khựng lại. Giọng anh ta vang vọng trong không gian tĩnh lặng. Anh ta mở lời, rồi dường như nghĩ kỹ lại. “Có nơi nào đó để chúng ta có thể nói chuyện riêng không?” Anh ta hỏi.

“Lớp của tôi thì sao?” Tôi hỏi lại. Vì chỉ có giới hạn thời gian thôi. Mười lăm phút nữa hồi chuông đầu tiên mới vang lên, là lúc các học sinh bắt đầu tràn vào các hành lang. Và tôi muốn có một lối thoát dễ dàng cho mình. Tôi không rõ anh ta đã biết hay đã tìm hiểu được gì. Tôi biết cách những cuộc điều tra như thế

này diễn ra, cách một viên cảnh sát có thể quyết định gọi cho một "ông bạn cũ" ở Boston *chỉ để rà soát một cái tên.*

Anh ta chìa tay ra, như thể muốn nói, *Tôi sẽ theo sau cô.* Tiếng bước chân của chúng tôi vang vọng khắp các hành lang. Tôi cố gắng giữ những cử động của mình ổn định và thuần thục khi mò mẫm tìm chìa khóa lớp học và ra hiệu cho anh ta vào trong.

Căn phòng trống luôn gây cho tôi cảm giác lạ lẫm lúc đầu - ẩm mốc và lạnh lẽo - cho tới khi đèn được bật lên và các học sinh ùa vào, lấp đầy bầu không khí với mùi dầu gội đầu hương cam chanh và loại nước hoa dành cho tuổi thanh thiếu niên. Tôi bỏ túi xách lên bàn dành cho giáo viên bên hông phòng, đứng trước bàn, chờ đợi. Anh ta nhìn quanh phòng - không có chỗ nào cho anh ta có thể ngồi ngoài những chiếc bàn học sinh. Anh ta bước đến ngồi lên một chiếc, cố tỏ ra bình thường. Tuyệt. Tôi dựa lưng tựa lên bàn mình. Rút một chân ra khỏi giày, gãi vết ngứa đằng sau chân kia.

"Tôi có thể giúp gì cho anh đây, Thanh tra?" Tôi hỏi, tim đập thình thịch.

"Kyle," anh ta nói.

"Kyle," tôi nhắc lại. Kyle khi ở một mình trong lớp học của tôi trông khác hẳn với thanh tra Donovan ngày hôm qua: Anh ta có một vết sẹo trắng trên trán, gần đường chân tóc. Đôi mắt nâu sâu thẳm. Tóc trùng màu mắt. Anh ta cần cạo râu. Tôi tự hỏi liệu anh ta đã kịp về nhà chưa.

"Tôi muốn nói trực tiếp với cô," anh ta mở lời, nhưng chẳng cần nói hết tôi đã hiểu.

Tôi nhìn đồng hồ. Đã quá hai mươi tư tiếng. “Các anh không buộc tội ông ta,” tôi nói.

“Không có đủ bằng chứng để giữ ông ta lại,” anh ta đáp, và với cách anh ta nói, tôi nghĩ anh ta có thể đang đổ lỗi cho tôi.

Tôi thả chân xuống sàn. “Người phụ nữ - Bethany - cô ấy nói là do ông ta ư?” Tôi hỏi.

Anh ta nhăn mặt. “Cô ấy không nói gì nhiều. Hiện tại cô ấy đang hôn mê. Họ đang cố gắng kiểm soát vết sưng tấy.” Anh ta chỉ vào hộp sọ của mình. Tôi mường tượng đến vũng máu trên cỏ.

Ồ. “Vậy còn anh thì sao?” Tôi hỏi, hạ giọng, khiến anh ta chúi người lại gần về phía trước. “Anh có chắc đó là ông ta không?” Tôi biết họ cần phải có một lý do chính đáng mới có thể quyết định bắt giữ ông ta. Yếu tố bất ngờ chỉ có tác dụng một lần. Davis Cobb sẽ cảnh giác hơn sau chuyện này. Ông ta chắc chắn sẽ che giấu dấu vết của mình, nếu bất cứ thứ gì còn sót lại.

Kyle nhảy xuống khỏi bàn, tiến lại gần hơn một bước, giữ giọng mình trầm hơn: “Cô có biết cửa hàng của ông ta nằm ở đâu không?”

Tôi lắc đầu.

“Đằng sau trạm xăng trên phố State.” Anh ta nói với tôi như thể anh ta cho rằng tôi đã quen thuộc với mọi ngóc ngách trong và ngoài thị trấn này, như thể những cái tên này có ý nghĩa gì đó đối với tôi.

“Xin lỗi anh nhưng tôi chưa sống ở đây lâu đến vậy.”

“À. Nó nằm cách con đường chính bao quanh hồ một dãy nhà. Nhiều người đã thề với chúng tôi rằng xe ông ta đã đậu ở đó suốt cả đêm. Sau đó, có một nhân chứng nghe thấy ông ta đã cãi vã với một phụ nữ, nên họ cho rằng ông ta đã có mặt tại hồ.”

“Nhân chứng đó vẫn không đủ ư?” Tôi thắc mắc.

Anh ta nhìn ra ngoài cửa sổ, cơn mưa chảy dài trên tấm kính, bóp méo vạn vật. “Vợ ông ta nói họ cùng nhau đi xe bà ấy về nhà, rằng ông ta đã ở cạnh bà ấy cả đêm. Và khi đó trời tối, nên nhân chứng không đáng tin cậy. Sẽ giúp ích nếu chúng tôi biết được khi ông ta gọi cho cô thì ông ta đang ở đâu. Nếu cô đã nghe tin nhắn đó.”

“Nhưng tôi đã không nghe,” tôi trả lời. Dù sao nó cũng chẳng chứng minh được gì. Tất cả những gì tôi có thể nghe được, hồi tôi vẫn còn nghe những tin nhắn thư thoại ấy, là tiếng một con cú hoặc tiếng gió. Không bao giờ là âm thanh những chiếc ly chạm vào nhau kêu lanh canh hay tiếng tivi. Chỉ có ông ta, miệng đặt quá gần chiếc điện thoại, giọng hạ xuống thành một tiếng thì thầm, để tránh bị nghe thấy. Ông ta có thể ở bất kì đâu - đang trên đường đi bộ về nhà, đứng ngay ngoài hiên trước, *Bất kì đâu.* “Lịch sử điện thoại của ông ta không giúp được gì à?” Dù không có lời khai của tôi hẳn cũng nhải có những bằng chứng khác. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu biết ông ta cũng gọi cho những phụ nữ khác vào đêm khuya. Có một khuôn mẫu ở đây, và ông ta vừa khớp.

Kyle ngửa đầu lên trần nhà. “Không, ông ta đang giỡn mặt chúng tôi. Vui vẻ giao nộp điện thoại cho chúng tôi làm bằng

chứng. Chẳng có gì trong đó. Điều này cũng không có gì ngạc nhiên. Hầu hết các vụ án đều như thế này, ai đó dùng một chiếc điện thoại trả trước. Có thể mua chúng ở bất cứ đâu bằng tiền mặt. Gần như không thể truy dấu được." Anh ta dừng lại. "Ông ta biết mình đang làm gì." Một lời cảnh báo, ra vậy. Một sự khiêu khích mời gọi thứ gì đó bản năng hơn bên trong tôi.

Việc bắt giữ ông ta là một cú liều ăn nhiều, một hy vọng rằng sẽ dọa được ông ta thú tội, hoặc rằng tôi sẽ ra mặt tiếp thêm lời khai cho vụ án, khi mối đe dọa giờ đã an toàn sau những chấn song.

"Anh phải để ông ta đi, và giờ anh ở đây để làm tôi thấy tội lỗi, phải vậy không?"

"Tôi ở đây vì chúng tôi phải để ông ta đi," anh ta nói. "Nhưng cũng vì muốn báo cho cô biết rằng tôi sẽ phái vài đội tạt qua chỗ cô tối nay. Vì vậy, nếu cô nhìn thấy ánh đèn, thì hẳn đấy là họ. Tuy nhiên, cô cứ gọi điện cho tôi nếu phát hiện có gì đó bất thường."

"Anh nghĩ tôi có lý do gì để lo lắng sao? Anh không thấy khá ngớ ngẩn nếu ông ta làm vậy à?"

"Hệ thống tư pháp không thực sự toàn những người có quyết định đúng đắn," anh ta đáp.

Chuông báo tiết học vang lên. "Cảm ơn vì đã cho tôi biết," tôi nói.

"Cô có thể nói chuyện với tôi, cô Stevens." Cung cách của anh ta mơ hồ gợi tôi nhớ đến một người nào đó mà tôi biết - hoặc có

thể chỉ là một tuýp người - với cách anh ta nói chuyện và di chuyển: điềm đạm, ôn hòa và tự tin. Một người đã làm trong nghề này đủ lâu, đã quen với những trắc trở của công việc và đã học được cách giữ vững bản thân mình.

“Leah,” tôi nói.

“Leah,” anh ta nhắc lại, rồi anh ta gõ gõ lên trán mình, như một cử chỉ chào tạm biệt - như thể chúng tôi ở cùng một đội.

Tôi kiểm tra điện thoại của mình hết lần này đến lần khác trong giờ học, và lắng nghe những lời xì xào bán tán. Nhưng hôm nay, các học sinh của tôi giữ chặt những bí mật của chúng hơn bình thường.

Tôi quay mặt về phía bảng, viết lên đó một bài tập mà tôi hy vọng sẽ giữ chúng bận rộn và im lặng.

“Cô Stevens?” Không cần quay xuống tôi cũng biết đó là ai. Tôi có thể tưởng tượng ra cánh tay con bé giơ lên giữa không trung, lưng thẳng, những ngón tay khẽ vẫy. Izzy Marone.

“Ừ,” tôi đáp, vẫn quay mặt về phía bảng.

“Nếu bọn em không cảm thấy an toàn khi ở trường thì làm sao có thể tập trung học được ạ?”

“Em nói đúng, Izzy,” tôi trả lời, quay người lại và phủi tay lên cạnh quần. “Vấn đề này rất hữu quan, có tính thời sự và quan trọng. Vậy nên hãy lấy vở của các em ra và viết một bài nêu lên quan điểm của mình.” Tôi bước về phía con bé, nghiêng người lại gần, chống tay lên bàn. “Hãy để những cảm xúc ấy dẫn

đường cho em. Lần này, hãy nhắm đến sự chân thực." Mắt Izzy mở to, nhưng con bé vẫn giữ nguyên người không nhúc nhích. "Bài này là để lấy điểm ạ?" Nó hỏi.

Tôi gõ gõ lên mặt bàn. "Một bài luyện tập. Lấy điểm chuyên cần. Bắt đầu làm đi." Đây là những gì tôi làm vào tuần đầu tiên ở trường, khi bắt đầu cảm thấy mọi chuyện đang nhanh chóng trở nên tồi tệ - chỉ để giữ chúng tập trung và muốn một chút yên tĩnh. Tôi cảm thấy xấu hổ khi phải hối lộ học sinh của chính mình để chúng làm việc. Hứa hẹn rằng chúng sẽ được qua môn miễn phí, được điểm miễn phí.

Nhưng lần này thì khác. Tôi muốn có thông tin. Đến cuối ngày, dù không nhận được bất cứ cuộc gọi nào từ Emmy, nhưng tôi đã có trong tay một xấp bảy mươi lăm bài nêu quan điểm, tất cả đoán chừng đều là về an toàn trường học, về những tin đồn, và Davis Cobb. Đây là cách ta bắt đầu.

Sự thật và câu chuyện - không quan trọng cái nào tới trước, miễn là cuối cùng bạn đến được nơi bạn cần đến.

Miễn là bạn kết thúc ở sự thật, mọi thứ đều công bằng.

Chương 7

Tôi rẽ quá nhanh, lốp sau tuyệt vọng bám lấy mặt đường.

Chậm lại, Leah.

Tôi nhả chân ga, lắng nghe tiếng động cơ nhạt dần, quan sát kim đồng hồ tốc độ giảm dần về không, cố nhắc nhở bản thân rằng sự hiện diện của mình cũng không thay đổi được gì. Dẫu vậy, tôi vẫn bồn chồn muốn về nhà.

Tôi đột nhiên xuất hiện một cảm giác phi lý rằng giờ không còn là tôi đuổi theo câu chuyện nữa, mà thay vào đó là chính câu chuyện đang đuổi theo tôi.

Tôi đỗ xe tại lối vào ga-ra. Qua gương chiếu hậu, bụi tung mù mịt, và tôi cảm tưởng mình gần như có thể nếm được chúng. Xe của Emmy vẫn chưa quay lại. Căn nhà nhìn có vẻ khác lạ hơn thường ngày, nép mình sâu trong những rặng cây: hơi trũng xuống, vẻ đáng mến nhường chỗ cho thực tế ọp ẹp.

Tôi kiểm tra lại các phòng như tôi đã làm vào đêm hôm trước, tìm kiếm mọi dấu vết của cô ấy. Tờ giấy nhớ não nề của tôi vẫn nằm cạnh bức tượng thần lùn giữ vườn. Một lời cầu xin thảm hại, tương tự như cách bạn buột miệng nói vào tin nhắn thư thoại ngay cả khi biết mối quan hệ của mình đã kết thúc.

Emmy đã tự tay trang trí cho căn nhà - một chiếc lọ hoa mẻ nằm trên quầy bếp, một trái tim đỏ bằng gốm được mắc vào đinh treo trên đi văng, một vốc thủy tinh hổ lốn và những món đồ trang trí lặt vặt làm bằng thiếc đặt lung tung trên bàn uống nước, trên nóc tủ lạnh hay trên bậu cửa sổ bếp. Chúng có nguồn gốc từ đâu đó mà tôi không rõ, căn hộ năm xưa chúng tôi sống cùng nhau cũng y hệt như thế này, vương vãi toàn những món đồ linh tinh. Đó là một thói quen vô hại, cô ấy đã khẳng định như vậy, và tôi hiếm khi đối chất cô ấy về chuyện này. Hiếm khi tôi gọi nó bằng tên thật: ăn trộm.

Vật lưu niệm, cô ấy gọi chúng như vậy. Để gợi nhắc về những nơi cô ấy đã tới hoặc những người cô ấy đã từng ở bên. Một cuốn scrapbook* phiên bản Emmy. Một lọ muối từ nhà hàng mà cô ấy từng ghé qua. Một chiếc gạt tàn từ căn hộ nơi cô ấy ngủ lang mấy lần (mặc dù cả hai chúng tôi đều không hút thuốc). Một miếng nam châm từ quán bar ngày xưa cô ấy từng làm bồi bàn vào những dịp cuối tuần.

Có một lần, hồi chúng tôi vẫn sống với nhau ở căn hộ cũ, cô ấy mang về một chiếc đồng hồ. Từ sức nặng của nó, từ thứ ánh sáng lấp lánh trên mặt số và vô vàn những chiếc kim kêu tích tắc, tôi đoán được rằng vật này đáng giá hơn những món đồ thông thường mà cô ấy chôm về. Cô ấy đã treo nó lên một chiếc đinh được đóng sẵn trên cửa vào buổi sáng cô ấy quay lại từ *căn hộ hạng bét của John Hickelman,* nơi nó hoạt động như một chiếc đồng hồ treo tường tạm bợ của riêng chúng tôi.

“Tớ chắc chắn là gã cũng chẳng tự trả tiền cho cái này đâu,” cô ấy đã nói như vậy khi tôi chất vấn về chiếc đồng hồ. Và rồi, “Ôi dào, thôi nào, trên trần nhà gã lắp gương đấy, vì Chúa.”

Thật khó để tranh luận về điều đó. Vậy nên, đồng hồ của John Hickelman trở thành của chúng tôi. Thực sự thì đây là một trò chơi, vì dù cô ấy biết rằng tôi không thoải mái với việc giữ lại chiếc đồng hồ thì chúng tôi cũng vẫn sẽ giữ lại nó. Cô ấy treo nó lên thanh vắt khăn tắm của chúng tôi. Tôi chuyển nó ra tủ lạnh. Cô ấy giấu nó trong ngăn kéo đựng tất của tôi. Trò chơi cứ tiếp tục như vậy, với đồ vật mà tôi chỉ tìm thấy khi ngừng tìm kiếm, và lần nào sự ngạc nhiên cũng làm tôi bật cười. Cho tới khi tôi để nó lại dưới gối cô ấy, như một bà tiên răng, và tôi không bao giờ thấy nó lần nữa.

Đây là những thứ mà cô ấy đã dừng băng keo đóng kín lại trước khi rời đi với Đoàn Hòa Bình. Cô ấy nhờ tôi giữ hộ mình chiếc thùng độc nhất vô nhị này, như thể đây là những thứ duy nhất đáng để ghi nhớ.

Tám năm, và tôi chưa bao giờ nghe được bất cứ tin tức gì về cô ấy. Chiếc thùng đó đã cùng tôi chuyển qua ba căn hộ, vì một ý thức trách nhiệm lầm lạc với cô ấy. Hoặc bởi hy vọng rằng cô ấy sẽ quay trở lại vì nó.

Từ lâu tôi đã tin rằng cuộc đời không tuyến tính, mà tuần hoàn.

Đó là bởi cách những tin bài và lịch sử hoạt động: Bạn kết thúc ở nơi bạn bắt đầu, bối rối và hổn hển lấy lại hơi.

Và vì vậy, nên tám năm sau, tôi hoàn toàn không ngạc nhiên khi gặp lại Emmy trong một quán bar khuất mình trên một con phố nhỏ trong khu Back Bay, khi cuộc đời tôi đang trên đà chệch hướng hoàn toàn, như nó đã từng xảy ra một lần (và chỉ một lần) trước đó.

Emmy trông khác trước: mái tóc được nhuộm đen hơn, người gầy đi, đanh lại, và vai cô ấy hơi khom về phía trước, có lẽ là để chống lại cái lạnh ban đêm, hoặc có lẽ không. Dẫu vậy, vẫn có điều gì đó đặc sệt Emmy đã khiến tôi gọi với theo cô ấy, tuyệt đối chắc chắn. Tôi chỉ có thể giải thích nó theo cách này: rằng tôi hiểu cô ấy sâu sắc, nếu không muốn nói là triệt để; rằng mối quan hệ kéo dài bốn tháng có thể thế chỗ tất cả những anh bạn trai và những tình bạn đến sau và kéo dài hơn nó; rằng tình bạn của chúng tôi được chớm nở từ lần duy nhất tôi đi chệch hướng, làm một việc không ai lường trước, không đi theo những bước đã được dự trước cho cuộc đời tôi. Và vì lý do ấy, mối quan hệ của chúng tôi tỏa sáng hơn, cũng như cô ấy vậy.

Ban đầu, cô ấy không quay lại khi lướt qua tôi trên đường đi ngang qua quầy bar, cho đến khi tôi gọi lại lần nữa - “Emmy?” - và tôi nhận ra rằng mình không nhớ nổi họ của cô ấy - tôi đã từng thực sự biết chưa?

Cô ấy xoay người, và dưới ánh sáng vàng của những chiếc đèn trần, tôi thấy bọng mắt của cô ấy không đều màu. Đôi mắt

mang ánh nhìn mà tôi đã biết quá rõ - rằng cô ấy muốn trốn khỏi đây. Cô ấy vừa liếc qua vai vừa đáp lại, “Leah?”

Tôi bước lại gần, và khuôn mặt cô ấy bừng lên nụ cười. Cô ấy quàng tay qua cổ tôi, và tôi vòng tay ôm lấy lưng cô ấy, cảm nhận tất cả những khác biệt giữa ngày ấy và bây giờ.

Giữa đám đông dày đặc người, cô ấy ghé sát miệng lại gần tai tôi, và tôi có thể nghe thấy tiếng cười trong giọng nói của cô ấy. “Ôi Chúa ơi, là cậu!”

Khi chúng tôi buông nhau ra, cô ấy liếc qua vai mình lần nữa, và tôi hỏi, “Cậu ổn chứ?”

Cô ấy gật đầu theo cách thân thuộc và dễ dàng của mình như thể muốn nói, *Tất nhiên, lúc nào tớ cũng ổn,* nhưng cô ấy lại cười gượng gạo và trả lời, “Tớ cần phải đi.”

Tôi nhặt túi xách lên và hỏi, “Đi đâu?”

“Nơi nào cũng được trừ nơi này,” cô ấy đáp, và có vẻ sẽ hợp lý nếu tôi đưa cô ấy về căn hộ của mình - giờ hiện ở trong một khu vực khá khẩm hơn, với tầm nhìn đẹp - để chúng tôi có thể cùng nhau ngồi trên sàn uống vodka .

“Cậu về lúc nào vậy?” Tôi hỏi.

“Vài năm trước. Tớ đã đầu quân lần nữa sau lần đi tình nguyện đầu tiên. Sau khi về nước, tớ sống ở D.C. cho tới mấy tháng trước.” Emmy đang ăn một ổ bánh mì lôi thẳng ra từ trong túi, và khi nhận thấy tôi đang nhìn, cô nói tiếp, “Lúc nào tó cũng đói. Kiểu như tớ có thể ăn sạch mọi thứ có trong này. Tất

cả những thùng xe đã chứa nó, tất cả những bàn tay đã chạm vào nó, tất cả những máy móc hóa chất đã làm ra nó."

Tôi cau mày, cố hình dung ra cảnh Emmy đặt chân đến một thành phố sau bao năm quen thuộc với trời đất rộng mở. "Cậu có muốn quay lại không?"

"Không, tớ không muốn quay lại. Tớ đã không thể tham dự đám tang của mẹ mình, và vì gì chứ? Tớ vẫn đang cố ngẫm xem nó là gì đây."

Tôi đã nghĩ cô ấy là một người theo chủ nghĩa lý tưởng. Chúng tôi đều vậy, nhưng theo những cách khác nhau. Tôi theo đuổi sự thật, với niềm tin ngây thơ rằng việc phát hiện và đưa tin về sự việc có thể và sẽ tạo nên những thay đổi thực sự. Nhưng lý tưởng của Emmy còn sâu xa hơn những dự định của cô ấy. Tôi cho rằng đó là một lý do khác khiến tôi tôn trọng cô ấy. Trong khi chúng tôi thực tập để bồi đắp thêm cho sơ yếu lý lịch của mình, Paige đi phượt bằng tiền của gia đình, Aaron tham gia Tổ chức Hỗ trợ Gia cư Habitat vào mùa hè, thì Emmy đã bắt đầu làm việc nghiêm túc. Vì cô ấy đã làm hết mọi thứ rồi.

"Hôn phu của tớ vừa mới biết tớ đang rời đi," cô ấy kể. Tôi lại nhìn thấy đôi mắt đó. Tưởng tượng ra cảnh Emmy chen người qua đám đông dày đặc ở quầy bar, liếc nhìn về phía sau. Tôi rót cho cô ấy thêm vodka khi cô ấy tiếp tục. "Bọn tớ chuyển đến đây vài tháng trước. Vài tháng ở một vùng đất mới, và đột nhiên cậu nhận ra rằng chuyện sẽ không bao giờ thành." Cô ấy khẽ nhíu mày, một hành động tưởng chừng như chẳng có nghĩa lý gì đối

với những ai không biết rõ cô ấy như tôi. “Hai năm bên nhau, và giờ tớ mới phát hiện ra hắn là loại người nào.”

“Vậy ư? Hắn là loại nào thế?”

“Loại người nghĩ rằng sau cùng tớ sẽ trở nên giống hắn. Và hắn phát điên lên khi phát hiện ra tớ vẫn là tớ như thường lệ.”

“Điên đến mức nào cơ?” Tôi hỏi lại. Lúc này, rượu mạnh đang đốt cháy họng tôi, và giọng tôi khản đặc, nghẹt thứ gì đó tựa như xúc cảm.

Cô ấy ngừng một nhịp. “Điên đến mức tớ sẽ chờ tới khi hắn đi làm mới quay trở lại lây đồ đạc của mình. Nếu đến lúc ấy hắn vẫn chưa ném hết chúng vào thùng rác.”

“Cậu định đi đâu?” Tôi hỏi.

Cô ấy nhấc những ngón tay của mình lên như thể để phủi bớt những hạt bụi tưởng tượng ra khỏi không khí, một hành động so với cái nhún vai thì tinh nghịch hơn. “Một nơi nào đó khác. Tránh xa mọi người và sự ồn ào. Tránh xa những người như hắn.” Cô ấy nốc cạn ly rượu, chìa nó ra cho tôi lần nữa, cổ tay cô ấy gầy đến độ lộ rõ những đường gân. “Mỉa mai thay,” cô ấy tiếp tục, “dường như những kẻ nay đây mai đó đều coi trọng sự ổn định và lập kế hoạch, còn những người làm công ăn lương truyền thống lại ghen tị với những kẻ phiêu du. Đoán rằng chuyện bọn tớ bị thu hút bởi nhau là điều không tránh khỏi. Hắn, làm trong lĩnh vực tài chính; tớ, tất bật với những công việc phi lợi nhuận. Nhưng rồi hắn được thuyên chuyển, và tớ đi theo hắn, không nghề ngỗng hay bất cứ thứ kì, và rồi mọi chuyện thay đổi. Tớ đoán hắn đã nghĩ tớ sẽ bỏ cuộc chơi hay gì

đó. Tìm một công việc ổn định. Nhưng tớ không có nền tảng hay sơ yếu lý lịch như thế. Tớ không phải kiểu người như thế. Và hắn cũng không như tớ tưởng, tớ đoán vậy. Nên thôi, lại lần nữa."

Chai vodka đã cạn được đặt giữa chúng tôi, và tôi lôi một chai vang ra khỏi tủ lạnh.

Cô ấy tiếp tục nói, chất cồn chạy trong đầu, chảy qua lưỡi cô ấy. "Tớ nghĩ hắn bất ngờ vì tớ đã không ngần ngại gì mà rời bỏ hắn." Tôi nhìn chăm chăm những ngón tay của cô ấy. Cô co chúng lại, giấu trong lòng. "Xin lỗi," cô ấy nói, ngước mắt lên nhìn tôi, mỉm cười. "Tám năm rồi mới gặp lại cậu, vậy mà tớ chỉ có câu chuyện thương tâm này để xả. Tớ ổn. Không sao cả. Mình nói về cái gì đấy khác đi."

Nhưng tôi không muốn nói về bất cứ điều gì khác. Tôi xỉn quắc cần câu, mê đắm người ngồi trước mặt, cũng như cách cô ấy tuy khác xa tôi nhưng lại rất đỗi gần gũi. "Emmy, họ của cậu là gì?" Tôi hỏi, và cô ấy phá lên cười.

"Cậu không biết thật hả?"

Tôi lắc đầu. "Tớ thật sự không biết."

"Là Grey," cô ấy đáp, vẫn mỉm cười, mắt cô ấy lấp lánh vì hơi men.

"Emmy Grey," tôi nhắc lại tên cô ấy trong khoang miệng, ừ, hợp với cô ấy thật. "Emmy Grey, tớ phải rời thành phố," tôi nói, như một lời thú tội.

Mọi chuyện đối với Emmy đều là ngẫu hứng, nên hẳn cô ấy đã nghĩ ý tôi nói là về mặt tình cảm hay tinh thần, rằng tôi cần tìm kiếm một vùng đất mới để phát triển bản thân. Chứ không phải là tôi cần rời khỏi thành phố này theo nghĩa đen, trước khi khi mọi thứ tanh bành theo nghĩa bóng.

"Tớ cần phải rời khỏi đây," tôi nói, giờ nghiêm túc hơn. Không phải về chuyến khởi hành ngông cuồng ở tuổi tam tuần, như bạn bè tôi gọi - cuộc di cư lớn của những cá nhân ba mươi mấy tuổi, những người kết hôn, mua nhà và đi làm hàng ngày bằng vé tháng. Mà bởi vì tôi phải làm vậy. Nơi đây không còn gì cho tôi nữa, với tư cách là Leah Stevens thì không. Đâu đâu cũng đều là vách đá dựng ngược.

Cô ấy nhìn tôi qua vành ly, mắt chạm mắt, như thể cô ấy đang đọc điều gì đó trong tôi. "Vậy thì đi thôi," cô ấy nói, như tôi đã đoán trước.

Emmy liếc qua vai nhìn đồng hồ, túi xách của chúng tôi thả trên quầy bếp, nhìn vào cánh cửa. Tôi lại thấy đôi mắt đó, biết rằng cô ấy không muốn về nhà cho tới khi gã hôn phu của mình đã rời khỏi căn hộ.

"Cậu có thể ở lại đây đêm nay," tôi nói.

Trong trí nhớ của tôi, phần còn lại của đêm ấy nghe như tiếng cười của Emmy, như một câu thần chú, ngây ngất và nửa thực nửa giả. *Tớ vừa phóng một chiếc phi tiêu lên bản đồ,* cô ấy nói, và bất chợt chúng tôi quay lại tuổi hai mươi hai, trong một quán bar, nhắm một mắt, ngắm phóng chiếc phi tiêu đó. *Cậu cảm thấy thế nào về Tây Pennsylvania?*

Tôi tự hỏi liệu có ai trong số những người bạn khác của tôi sẽ làm chuyện tương tự như vậy không, rồi tôi bật cười với chính mình. Tất nhiên là không. Có một điều gì đó thật hoang dại và tự do về Emmy. Về kiểu người không chịu nằm xuống khi gục ngã. Người phóng một chiếc phi tiêu lên bản đồ và nghĩ, *Ở đó, mình sẽ thử lại ở đó.*

Tôi cảm thấy như thế nào về Tây Pennsylvania ư? Khi những từ đó vừa rời khỏi đôi môi cô ấy thì tôi đã yêu nơi này mất rồi. Thân thuộc nhưng mới mẻ. Đủ gần để quay lại, đủ xa để làm lại từ đầu. Tôi thì thầm cái tên ấy thành tiếng, cảm thấy những âm tiết kéo dài, đặc sệt, hòa vào nhau đẹp một cách kỳ lạ. Tôi thấy mình ngồi trên bậc thềm một hàng hiên được sơn trắng. Tôi xoã tóc, cầm tách cà phê trên tay. Tiếng cười của tôi vang vọng trong không gian mở. “Được,” tôi đáp.

Đó gần như là một câu nói đùa. Buổi sáng tôi sẽ thức dậy, tỉnh táo với một cơn đau đầu âm ỉ sau mắt, và đối mặt với ngày mới.

Nhưng khi tôi tỉnh dậy, Emmy đang ở trên giường tôi - cô ấy lên đây bằng cách nào nhỉ? Mọi thứ đều rất mơ hồ. Tất cả những gì tôi biết là cô ấy ngồi dậy, dụi mắt và hỏi, “Khi nào cậu muốn đi?”

Chúng tôi đã lập ra một kế hoạch nửa vời dựa trên những giả định, nhưng cô ấy vẫn ở đây, và tôi nhìn chằm chằm vào cô ấy - tấm gương phản chiếu lại chính bản thân mình. Tôi tự hỏi liệu tôi có thể thật sự bứt rễ cuộc đời mình, bứng nó ra khỏi một nơi

rồi vùi nó xuống nơi khác; tự hỏi liệu một chuyện như vậy có thật sự khả thi hay không.

Và rồi tôi tự dừng suy nghĩ đó lại, ngồi vào máy tính và nói, "Được, làm thôi nào."

Bởi lẽ việc cân nhắc thấu đáo mọi thứ - điều mà tôi đã làm từ bao lâu nay một cách thận trọng và kỹ lưỡng - đã chẳng đưa được tôi đến bất kì đâu ngoại trừ quay về điểm xuất phát. Một sơ suất duy nhất trong một bài báo, một rủi ro đã được tính toán, và tất cả mọi thứ tôi đã đạt được, tất cả những gì tôi đã trở thành, đều bị xóa sạch trong chớp mắt. Sẽ không có cơ hội nào để làm lại nữa. Sẽ không còn con đường nào để quay về nữa. Mọi thứ trong tôi rung lên bần bật với một từ: Đi.

Giờ tôi đang đứng trước bồn rửa mặt trong phòng tắm, nhìn sâu vào trong gương, như thể sau khi chớp mắt tôi sẽ thấy Emmy.

Tôi lại mở tủ thuốc tráng gương ra. Bàn chải đánh răng của cô ấy vẫn nằm nghiêng một góc như vậy, lông bàn chải cứng và khô. Nếu cô ấy dự định ở lại chỗ bạn trai, hẳn cô ấy sẽ phải mang nó theo chứ? Hoặc quay lại lấy nó?

Có thể Jim đã mua cho cô ấy một cái. Có thể họ dùng chung một cái. Nhưng giờ đây - khi tôi cố tìm kiếm nó - thì đã rõ ràng rằng cô ấy đã không quay trở lại. Tôi chưa thấy cô ấy đã năm ngày rồi.

Tâm trí tôi bị xâm chiếm bởi chiếc giường trống và căn nhà trống, cùng hai nửa suy nghĩ xung khắc: *Đừng cho lời khai. Nhưng còn Emmy. Đừng dính líu. Nhưng Emmy.*

Tôi kiểm tra lại đồng hồ và nhìn ra ngoài cửa sổ lần thứ ba trong ngần ấy phút, bám chặt lấy hy vọng rằng xe của cô ấy sẽ vòng qua khúc cua bất cứ lúc nào. Tôi lục lại danh sách những lý do vì sao tôi không nên lo lắng cho cô ấy lần nữa. Cô ấy là một phụ nữ trưởng thành, có lẽ đang ở chỗ bạn trai. Đặc sệt chất Emmy, thực sự. Gió đưa cô ấy đến đâu, cô ấy theo tới đó, rồi cuối cùng đáp xuống đây.

Tôi kiểm tra mọi ngóc ngách để tìm những tờ giấy nhớ lỡ đâu mình bỏ sót mất. Hay những dấu hiệu báo có kẻ đột nhập, vật lộn, hoặc máu.

Không khí, tôi cần chút không khí. Để đầu mình tỉnh táo hơn.

Tôi mở cánh cửa phụ ở cuối hành lang mà nếu muốn tới đó phải băng qua phòng ngủ của chúng tôi, hé ra một khoảng cây cối nhỏ, bước xuống một bước là đi thẳng vào rừng.

Có thứ gì đó trên hàng hiên hắt lại ánh sáng ban chiều. Nó bị kẹt giữa hai tấm ván. Tôi dùng móng tay mình cậy ra, một sợi dây chuyền bạc mảnh, sáng lấp lánh trong nắng. Sức nặng của mặt dây - một hình bầu dục màu đen, với phần khung bị móp méo - phá tan chút lý trí còn sót lại trong tôi. Sợi dây lủng lẳng trên tay tôi, mặt dây rớt ra từ một mối đứt. Hai mắt xích bị bẻ cong, như thể sợi dây bị giật xuống từ cổ ai đó.

Sợi dây nép mình vào những nếp gấp trên tay tôi, và tôi bắt đầu run rẩy hệt như lần đầu tiên tôi thấy một hiện trường vụ án.

Tôi nghe thấy tiếng một chiếc xe đang tiến lại gần ngôi nhà, và tôi hoàn toàn không hề nghĩ đó là Emmy dù chỉ một giây.

Tôi hộc tốc chạy vòng ra hông nhà và nhìn thấy chiếc xe cảnh sát đang chầm chậm lăn bánh tới. Viên cảnh sát dừng lại giữa đường và mở cửa, đôi lông mày nhíu lại - đứa trẻ này không lớn hơn Emmy và tôi là bao khi chúng tôi gặp nhau lần đầu.

“Mọi thứ đều ổn chứ?” Cậu ta hỏi, đặt một chân xuống đường, chân còn lại để nguyên trên xe. Động cơ xe vẫn nổ.

“Tôi cần phải nói chuyện với Thanh tra Donovan,” tôi nói, hổn hển lấy lại hơi. Tay tôi lần đến hõm cổ. Mạch tôi đập loạn xạ.

Cậu ta ngó qua tôi về phía căn nhà, như thể cậu ta tin rằng có thứ gì đó chuẩn bị nhảy xổ ra. Một tay cậu ta đặt lên bao súng.

Như thể mối nguy là thứ mà một trong hai chúng tôi có thể nhìn thấy hay hạ gục.

Chương 8

Lúc Kyle Donovan đến và bước vào qua lối cửa kính trượt, cậu cảnh sát trẻ - người xuất hiện đầu tiên, Sĩ quan Calvin Dodge (như cậu ta tự giới thiệu khi nhận ra không có mối đe dọa cấp bách nào) đã hoàn thành xong những thủ tục cơ bản. Cậu ta ngồi trên một chiếc ghế nhựa, đối diện với tôi qua bàn bếp, bức tượng thần lùn giữ vườn được đặt giữa chúng tôi, tay tôi vẫn nắm chặt dây chuyền của Emmy.

Sĩ quan Dodge hỏi tôi những câu điển hình sau khi tôi đưa cho cậu ta xem chiếc vòng cổ: Có *dấu hiệu đột nhập nào không? Có thứ gì trông giống như bị động vào không?*

Tôi siết chặt nắm đấm khi trả lời từng câu hỏi không liên quan, *Không, không,* nhưng cậu ta không hiểu. Tôi nghĩ đến những mối nguy hiểm của các căn nhà cho thuê - chìa khóa bản sao và ổ khóa cũ, một lịch sử mà tôi không thể nào biết. Những người có khả năng đến và đi mà không làm xáo trộn bất cứ thứ gì, di chuyển mà không bị phát hiện. Những mối nguy mà bạn thậm chí còn không biết đến đang náu mình chờ đợi.

Tôi nói, “Đèn ngoài phòng khách đã sáng ba đêm trước.”

Tôi nói, “Có ai đó đã gọi đến số máy bàn và gác máy.”

Tôi nói, “Có chuyện gì đó đã xảy ra với bạn cùng phòng của tôi.”

Khi Kyle tới, Sĩ quan Dodge đứng dậy, đội mũ lên đầu và quay người rời đi. Cậu ta dừng lại ở lối vào để chia sẻ tất cả những thông tin mà mình đã thu thập được cho tới giờ. “Cô ấy lo lắng về Emmy Grey. Bạn cùng phòng của cô ấy,” Dodge nói, và Kyle gật đầu cảm ơn.

Kyle Donovan lại trông như cảnh sát một lần nữa. Tôi quyết định rằng tất cả là bởi biểu cảm của anh ta, rằng anh ta có thể bật nó lên bất cứ lúc nào tùy ý. Anh ta tỏa ra một uy quyền đầy tự tin lúc ở văn phòng trường, nhưng lại mang phong thái thoải mái khi đứng trong lớp tôi. Hôm nay, anh ta uy quyền trở lại. Tôi tự hỏi liệu anh ta có chủ động bật tắt công tắc không, hay với anh ta đó là một chuyện vô thức, tương tự như tôi khi tiếp cận một hiện trường vụ án.

“Chào cô,” anh ta nói, ngồi xuống chiếc ghế vừa được bỏ trống.

“Cảm ơn anh vì đã đến,” tôi đáp.

Anh ta nghiêng đầu sang một bên. “Tôi đã nói với cô là tôi sẽ đến mà. Tôi rất mừng vì cô đã gọi. Thật ra, tôi còn không biết là cô có bạn cùng phòng.”

“Emmy Grey,” tôi nói. “Chúng tôi chuyển tới đây cùng nhau mùa hè này.”

“Và cô muốn đệ đơn trình báo mất tích?”

“Không, tôi muốn làm một thứ gì đó hơn thế. Cô ấy không chỉ đang mất tích. Có chuyện gì đó đã xảy ra với cô ấy.” Tôi mở tay ra, cho anh ta xem sợi dây chuyền. “Tôi tìm thấy thứ này trên hiên sau. Cô ấy không bao giờ cởi nó ra.”

Anh ta nheo mắt nhìn những mẩu xích. “Nhìn như nó bị đứt và rơi ra vậy. Có thể cô ấy còn không biết là mình đã đánh mất nó.” Anh ta ngả người về chỗ cũ, chậm rãi thở dài. “Nghe này, chúng tôi vẫn đang theo dõi ở nhà của Cobb. Hôm nay ông ta chưa ra ngoài. Tôi sợ rằng đây là lỗi của tôi - rằng tôi đã làm cô lo lắng không vì gì cả.”

Chưa gì tôi đã lắc đầu. “Không, không, không phải hôm nay. *Từ trước đấy cơ.*”

Anh ta cau mày, vết sẹo trên trán hiện rõ dưới ánh đèn trần. “Lần cuối cùng cô thấy cô ấy là khi nào?”

“Năm ngày trước,” tôi đáp. Năm ngày tôi sống như bình thường, hầu như không bận tâm đến cô ấy.

Anh ta chớp mắt hồi lâu, cố giấu những suy nghĩ thực. “Nhưng cô không hề lo lắng, chí ít là từ đầu?”

“Không, cô ấy là người lớn. Hơn nữa, thời gian làm việc của chúng tôi trái ngược nhau. Nhưng cô ấy đang chậm tiền nhà, và với những cuộc gọi, những câu hỏi của anh, người phụ nữ được phát hiện bên hồ… Tôi bắt đầu lo lắng.”

Anh ta gật đầu. “Cô đã gọi điện kiểm tra chỗ làm của cô ấy chưa?”

Tôi ngập ngừng, hổ thẹn. Một thiếu sót, những lỗ hổng trong mối quan hệ của chúng tôi. "Tôi không rõ chính xác cô ấy làm việc ở đâu. Bộ phận sảnh của một nhà nghỉ nào đó, làm ca đêm." Tôi cảm giác công việc dọn dẹp của cô ấy không chính thống. Tôi tự hỏi liệu có phải vụ nhà nghỉ cũng vậy không. Một cách chi trả hóa đơn tạm thời cho tới khi cô ấy tìm được một công việc gì đó cố định và phù hợp hơn.

"Được rồi, tại sao chúng ta không bắt đầu từ những điều cơ bản nhỉ?" Anh ta lấy ra một chiếc bút chì và một tập giấy, viết tên cô ấy lên đầu. "G-r-e-y hay a-y?" Anh ta hỏi.

"G-r-e-y," tôi đáp. "Tôi nghĩ vậy." Tôi biết tên cô ấy mà, phải không? Tôi đã nhìn thấy nó được viết ở đâu đó? Cảm giác vậy, nên tôi chọn nó. Cố gắng thể hiện sự chắc chắn và quả quyết. "Đúng, là nó đấy," tôi nói.

Ngòi chì cọ xát trên giấy, vang vọng khắp căn bếp. "Ngày sinh? Cô ấy đến từ đâu?"

Làm thế nào để giải thích rằng tôi không biết những điều này đây? Tôi suýt nữa đã trả lời, *sinh nhật cô ấy không rơi vào từ tháng Sáu đến tháng Mười,* vì nếu đúng là vậy thì hẳn cô ấy đã kể cho tôi? Nhưng rồi tôi nghĩ, Có *thể là không.* Có thể Emmy nghĩ sinh nhật là một việc tầm thường và vô nghĩa. Như cách cô ấy đặt phần đời còn lại của mình sang một bên và bay tới châu Phi với hai bàn tay trắng.

Thanh tra Donovan muốn biết những thông tin chi tiết, loại mà chúng tôi thường đưa lên báo. Nhưng đây không phải những câu hỏi phù hợp cho tôi và Emmy. Tôi không biết cô ấy

đến từ đâu hay tên của cha mẹ cô ấy là gì, cũng như không biết nhóm máu hay nơi thường trú cuối cùng của cô ấy.

Thế nhưng: những âm thanh cô ấy tạo ra, những lời dối trá cô ấy nói với đám đàn ông lên giường cùng cô ấy, những giờ cô ấy thức và ngủ. Những cơn ác mộng, cách cô ấy lảng vảng trên hành lang trước khi gõ cửa, và cả những lời cô ấy nói khi nghĩ rằng không ai đang lắng nghe. Tôi biết tiếng cọt kẹt của tấm đệm cô ấy nằm, cả khi bồn chồn lẫn khi không. Tôi biết đường cong nơi xương sống của cô ấy và vùng da trũng xuống dưới lồng ngực, nơi trước kia từng căng tròn và quyến rũ.

Tôi biết mẹ cô ấy đã mất. Tôi biết, giống như tôi, cô ấy không thể quay về.

“Số điện thoại? Di động của cô ấy thì sao?” Anh ta hỏi, ánh mắt anh ta xuyên thấu ánh mắt tôi.

“Cô ấy để điện thoại cũ lại Boston,” tôi đáp. “Khi chia tay vị hôn phu. Còn mọi chuyện về sau như thế nào thì tôi không rõ.”

“Được rồi, vậy email và tài khoản mạng xã hội của cô ấy thì thế nào?”

Tôi lắc đầu. “Theo như tôi biết thì không có. Cô ấy không có máy tính. Hay, như tôi đã nói, một chiếc di động. Tôi nghĩ là cô ấy không muốn người cũ tìm thấy mình.” Emmy đã dành bốn năm ở hải ngoại, bặt tăm không tin tức. Có thể cô ấy đã quen với điều đó, ưa nó hơn cách mà phần lớn chúng ta ghi lại và đóng khung mọi khía cạnh đời sống của chúng ta lên mạng.

Anh ta nhướng mày khi nghe vậy, dường như không tin nổi.

“Tôi cũng không có bất kỳ tài khoản mạng xã hội nào,” tôi nói thêm, khoanh tay lại. “Và tôi cá là anh cũng không.” Bởi có quá nhiều sự nguy hiểm cho một người như anh ta, và một người như tôi, ở ngoài đó. Quá công khai.

“Vì cô là một giáo viên?” Anh ta hỏi.

“Đúng,” tôi đáp, câu trả lời dễ dàng nhất.

“Được rồi, vậy cô có tấm ảnh nào của người bạn cùng phòng này không?”

Tôi không có. Khi Emmy và tôi gặp nhau, tám năm trước, sự phụ thuộc vào điện thoại di động chỉ mới vừa bắt đầu. Chúng tôi chụp ảnh bằng những chiếc máy ảnh dùng một lần hoặc với những cuộn phim khi khoảnh khắc đủ quan trọng - sau đó in chúng ở hiệu thuốc, đặt chúng vào thùng, và lạc mất chúng qua những lần chuyển nhà.

Và giờ, số những tấm ảnh ít ỏi đó tôi đã gửi cho mẹ và chị gái - có chút nhạy cảm quá đáng, dù là với tôi. Không gì hơn ngoài một cách thuyết phục tất cả chúng tôi rằng: *Nhìn thấy ánh trăng rọi qua cây cối ở sân trước của con không? Ở đây, con rất hạnh phúc.* Tôi không gửi bất cứ thứ gì thật sự quan trọng.

“Cô biết cô ấy bao lâu rồi?”

Câu trả lời có thể là tám năm hoặc, nếu cộng gộp thời gian thực sự chúng tôi ở bên nhau, chín tháng. “Chúng tôi là bạn cùng phòng với nhau một thời gian sau khi học xong đại học. Chúng tôi liên lạc lại vào mùa hè này.”

“Cô ấy có để lại túi xách nào không? Hay một chiếc xe chẳng hạn?”

“Cô ấy lái một chiếc Wagon màu nâu, nhưng tôi không biết liệu nó có phải là của cô ấy không.” Nói dễ nghe thì là vậy. Tôi biết câu trả lời là không. Tôi cũng chẳng sở hữu chiếc xe nào khi chuyển đến. Emmy đã tới đón tôi ở sân bay, và tôi đã gửi bất kì thứ gì không vừa hành lí cho bên vận chuyển. Tôi mua chiếc xe đầu tiên của tôi vài ngày sau đó, gạt tất cả những chức năng phụ được đề cập đến sang một bên, chọn một chiếc với mức giá cơ bản, và rồi ngồi chờ nó tới.

Emmy đã để tôi lái chiếc Station Wagon của cô ấy cho đến khi giấy tờ được thông qua. Nó có mùi thuốc lá nhè nhẹ, dù Emmy không hút thuốc. Bạn có thể cảm nhận được tiếng động cơ khục khặc dưới ghế. Lớp nhựa bọc tay lái đã bắt đầu mòn đi. Nhưng không có gì trong số những điều này là quan trọng hay hữu ích.

“Biển số thì sao?” Anh ta hỏi.

“Không rõ.”

“Cô có giữ đăng ký hộ tịch hay bảo hiểm hoặc bất kì giấy tờ tùy thân nào khác của cô ấy không?

Tôi bật cười. Cái ý niệm rằng Emmy làm bất cứ việc gì với một kế hoạch dài hạn. “Cô ấy không phải là kiểu người đó.”

“Không ư?”

Nét mặt tôi xịu xuống trong giây lát. Chẳng phải đó chính xác là điều mà tôi đã lo lắng sao? Lý do tôi gọi cho anh ta? Rằng

cô ấy đã ra đi. “Trong suốt thời gian tôi biết cô ấy thì không,” tôi nói.

“Vậy thì, túi xách của cô ấy?”

“Tôi chưa thấy nó.”

“Lần cuối cùng cô thấy cô ấy, cô ấy đang làm gì?”

Tôi suýt nữa đã kể cho anh ta về những con cú, nhưng rồi dừng lại. “Hôm ấy là thứ Hai, tôi đang chuẩn bị đến chỗ làm,” tôi nói. “Cô ấy về nhà, tôi rời đi.”

“Địa chỉ thường trú cuối cùng của cô ấy?”

“Không rõ. Cô ấy sống với hôn phu của mình tại Boston,” tôi đáp.

“Tên của anh ấy?” Anh ta hỏi, và tôi lắc đầu. *Hắn là một gã khốn, hắn nguy hiểm, cô ấy đang chạy trốn.*

“Anh ta làm tài chính,” tôi nói. Những điều ít ỏi mà Emmy đã kể cho tôi, những điều ít ỏi mà tôi đã thực sự hỏi lại.

Thanh tra Donovan gõ đầu tẩy bút chì lên mặt bàn, liếc mắt quanh căn phòng. Tôi đang cung cấp cho anh ta những mẩu vụn, những chi tiết cần sàng lọc, và tôi biết điều mà anh ta đang nghĩ:

Những thông tin này không giúp ích được gì.

“Cô cần phải cho tôi thứ gì đó hữu ích ở đây, Leah ạ.”

Tôi có gì cho anh ta đây? “Cô ấy đã phục vụ hai lần trong Đoàn Hòa Bình. Ở Botswana, tôi nghĩ vậy. Sau đó quay về D.C.,” tôi nói. *Đây rồi.* Cô ấy đây rồi, đó là nơi anh ta có thể tìm thấy những dấu vết hành chính của cô ấy, truy lại cuộc đời cô ấy từ

ngược về xuôi. “Cô ấy làm việc trong lĩnh vực phi lợi nhuận, rồi chuyển tới Boston cùng với vị hôn phu của mình.” Tôi cố nhớ lại những gì Emmy đã nói vào đêm chúng tôi tình cờ gặp lại, xuyên qua màn sương mịt mùng của kí ức và chất cồn. “Cô ấy đã đính hôn, nhưng rồi mọi chuyện tệ đi, và đó là lúc chúng tôi liên lạc lại với nhau.” Tôi không kể cho anh ta nghe về những quầng thâm dưới mắt cô ấy, những điều không nói ra mà chỉ có tôi mới có thể nhìn thấy, và cách cô ấy rõ ràng cần một lối thoát.

“Được rồi,” anh ta nói. “Tôi sẽ gọi vài cuộc đến D.C., xem liệu chúng ta có thể kiếm được bức ảnh nào không. Và bắt đầu từ đó.”

“Hiện tại cô ấy có bạn trai rồi,” tôi thêm vào. “Sống ở gần đây. Jim gì đó. Tóc vàng, dài tới đây.” Tôi đưa tay lên cằm. “Chân vòng kiềng. Mặt hẹp. Lái một con Hatchback màu be, cần thay ống giảm thanh.” Một kẻ dường như trái ngược hoàn toàn với người đàn ông mà cô ấy vừa rời bỏ.

Anh ta chạm mắt với tôi, dường như đang cười với chính mình. “Cô sẽ là một nhân chứng rất tuyệt vời đấy, Leah Stevens.”

Tôi toét miệng cười, nhưng vẫn cảm thấy lo lắng. Emmy đang mất tích, và Jim là người duy nhất tôi có thể liên hệ với cô ấy. “Anh ta thỉnh thoảng có gọi tới đây. Có lẽ các anh có thể lần ra anh ta bằng cách đó?”

Ánh mắt Kyle trượt sang chiếc điện thoại trên tường. “Cô cần phải cho chúng tôi quyền truy cập lịch sử điện thoại.”

“Được rồi, các anh toàn quyền,” tôi đáp. Đường dây cố định phần lớn là dành cho Emmy. Tôi dùng di động của mình cho

công việc và gần như mọi thứ khác. Tôi chỉ đăng kí máy bàn vì Emmy cần nó.

"Thành thật mà nói, sẽ dễ dàng hơn nếu cô tự mình xin chúng. Gọi cho nhà cung cấp dịch vụ điện thoại và yêu cầu họ gửi cho cô hóa đơn gần nhất, ít nhất chúng tôi có thể kiểm tra những số điện thoại công cộng. Chúng tôi cần phải có trát của toà cho bất cứ thứ gì thuộc về riêng tư."

"Nhưng nếu tôi lấy hóa đơn cho các anh, các anh sẽ điều tra chứ?"

Anh ta luồn tay qua mái tóc ngắn của mình. "Chắc chắn rồi," anh ta đáp. "Tôi sẽ điều tra."

"Được rồi," tôi nói, thở ra chậm rãi. "Cảm ơn anh."

Anh ta ngả người tựa vào ghế, tay khoanh lại đặt lên bàn. "Còn điều gì cô muốn chia sẻ về Davis Cobb không?"

Một đổi một, đây cũng là cách mọi thứ diễn ra trong nghề của tôi trước đây. Bạn không thể nhận mà không cho.

Tôi giật lấy chiếc bút chì từ tay anh ta. Xoay tờ giấy lại phía mình. Tôi viết xuống một địa chỉ email bắt đầu với tên người gửi là TeachingLeahStevens. "Thỉnh thoảng ông ta gửi email cho tôi từ tài khoản này," tôi nói. "Ở trường. Nhưng tôi đã xóa chúng." Tôi nhún vai. "Thật tình thì, chúng không tệ đến vậy."

Anh ta giữ mặt mình bình thản, đợi một nhịp trước khi đáp lại, xử lí thông tin. "Cảm ơn cô. Chúng tôi sẽ xem xét xem có thể tìm được gì. Lần sau, sẽ rất hữu ích nếu cô không xóa chúng."

Tôi gật đầu.

Anh ta nhìn tờ giấy lần nữa trước khi nhét nó vào một chiếc kẹp tài liệu, rồi đặt tay lên bàn. “Leah, ông ta lập địa chỉ email này để đặc biệt nhắm vào cô. Cô đã bao giờ báo cáo chuyện này chưa? Hay chính những email đó?”

“Không. Thật tình mà nói, chúng có vẻ vô hại.”

Nhìn lại thì điều đó không hoàn toàn đúng. Chỉ là những email kia dường như giống với mọi email khác. Vị sếp đầu tiên của tôi từng bảo rằng đừng gắn kèm ảnh mặt mình lên bài báo mình viết, và tôi cảm thấy như đã bị xúc phạm. Tôi những tưởng đó là vì cô ấy nghĩ nó sẽ làm giảm giá trị câu chuyện - rằng tôi trông quá trẻ, quá hạnh phúc để viết những gì tôi đã viết. Rằng mọi người sẽ không coi trọng tôi.

Nhưng giờ đây tôi cảm ơn cô ấy mỗi ngày. Thật sự, cô ấy đã cứu tôi khỏi một thế giới ẩn sau màn hình máy tính kết nối tên tôi với một khuôn mặt. Những lời họ nói, thay vào đó, đều biến vào hư không. Những điều mà bè lũ ẩn danh sẽ tuôn ra nếu không đồng tình, những thứ mà họ ám chỉ chỉ vì riêng cái tên tôi. Chúng đều phần nào trôi tuột đi theo thời gian, trở thành những thanh âm nhạt nhòa.

Những email mà tôi nhận được ở nơi đây chẳng tệ hơn đâu, thật sự là vậy.

Không, tôi nghĩ. Vấn đề là ở tôi. Tôi đã thành công trở nên vô cảm trước sự nguy hiểm của ngôn từ.

Chương 9

Nếu tôi đang viết một bài báo về một người phụ nữ mất tích, nếu tôi đang phỏng vấn bạn cùng phòng của cô ấy, tôi sẽ nói: *Hãy kể cho tôi nghe một câu chuyện về cô ấy, một câu chuyện có thể giúp người đọc biết cô ấy là ai.*

Vậy nên, khi đi được nửa đường ra xe, Kyle dường như thay đổi suy nghĩ của mình vì một lý do nào đó, quay lại vào trong và yêu cầu tôi cho anh ta biết thêm một vài điều về việc Emmy là ai, cô ấy như thế nào. Tôi đã dành chút thời gian suy nghĩ về nó. Tôi không nói ra thứ đầu tiên mà tôi nghĩ đến.

Tôi muốn kể cho anh ta nghe về chuyện với con dao - hai tuần sau khi tôi chuyển đến với cô ấy ở Boston, khi Paige gọi điện tới nói rằng cô ấy và Aaron đang ở đây, và liệu họ có thể qua thăm nơi ở mới của tôi được không. Về việc tôi đã đông cứng lại như thế nào giữa phòng khách, ống nghe điện thoại thả rơi ngang hông, đầu tôi đột nhiên nặng trĩu và mọi sự đều mang cảm giác quá xa vời. Về cách mà Emmy đã hỏi tôi, vô cùng bình tĩnh, "Đó là ai vậy?"

Tôi muốn kể cho Kyle nghe lúc Emmy đang gọt táo trong bếp và tôi giới thiệu họ với nhau, cách cô ấy xoay người lại và cắm thẳng con dao vào Aaron, ngay trên mặt sau cánh tay gã, cách

miệng gã há hốc ra vì ngạc nhiên và giận dữ. Cách cô ấy đã khiến nó nhìn như một tai nạn, nhưng lại mím chặt môi tựa như cô ấy biết rằng không phải vậy. Cách cô ấy nhìn chằm chằm vào gã, rồi nói, *Ối, tôi không biết anh ở đó,* và quay trở lại với quả táo. Cách cô ấy chẳng nói chẳng rằng với tôi khi Paige hét lên và nhìn tôi như thể *Cậu có thấy điều đó không?* Và cách tôi đã vờ như không thấy. Cách Emmy còn chẳng thèm liếc nhìn Aaron khi gã nhắc đi nhắc lại, *Ổn mà, không có gì to tát cả,* với hàm răng nghiến chặt, như thể cô ấy đã xin lỗi rồi. Cách cô ấy đã không quay lưng lại cho đến khi Paige kéo gã ra khỏi đó. Cách tôi đã yêu cô ấy như thế nào trong khoảnh khắc đó. Và cách chúng tôi không bao giờ nhắc về nó nữa.

Tôi muốn nói điều này với Kyle: Cô ấy thịt đám đàn ông như anh cho bữa sáng. Tôi muốn anh ta biết rằng cô ấy mạnh mẽ, rằng cô ấy sẽ không để ai chà đạp mình. Cô ấy không phải một cô gái vô thức trước hiểm nguy sắp xảy ra. Nhưng đó không phải câu chuyện tôi nên kể. Tôi biết mục đích của câu chuyện là để khiến người ta quan tâm, để lôi kéo công luận về phía mình, để họ nhìn thấy tất cả những người họ từng yêu thương trong gương mặt của cô gái mất tích này.

Kyle nhìn tôi chăm chú, giống như anh ta có thể thấy hết tất cả những câu chuyện đang lướt qua trong đầu tôi - của cô ấy và của tôi.

Tôi vờ rằng anh ta là một phóng viên. Rằng những gì anh ta thực sự đang nói là, *Được rồi, Leah, hãy cho tôi thấy cô ấy.*

Và vì vậy, tôi quyết định chọn lần đầu tiên chúng tôi gặp gỡ.

“Cô ấy đã cưu mang tôi,” tôi kể. “Tôi không thể chi trả nổi một chỗ ở, không có nơi nào để đi, và cô ấy đã cưu mang tôi.”

Đó là một buổi sáng thứ Hai, và đột nhiên, không thể lý giải nổi, tôi cần một nơi nào đó để ở. Đấy là sau khi tôi không nhận được công việc mà tôi mong chờ và thay vào đó, đi thực tập không lương. Đấy là sau khi tôi đã sống một tháng trên đi-văng của Paige và Aaron. Đấy là chuyện xảy ra sau đó. Tôi tới thẳng khuôn viên trường cũ của chúng tôi - đến bảng thông báo ở sảnh giếng trời mà tôi đã lướt qua hàng trăm lần trước đó, những số điện thoại bị xé xuống khỏi những tờ giấy được ghim lên. Động vật đi lạc, thông báo việc làm, tìm bạn cùng phòng. Tôi vớ bừa lấy những số điện thoại, nhét chúng vào túi, mọi chi tiết xoay mòng mòng, giá quá cao, bụng tôi quặn lên.

Lúc đầu, tôi không nghe thấy cô ấy. “Mình bảo là, bạn đang kiếm chỗ ở hả?”

Có một cô gái ngồi vắt vẻo trên bức tường dọc theo thềm trước bên cạnh tôi. Cô ấy ngồi bắt chéo chân, đang ăn một chiếc bánh rán vòng, gạt một lọn tóc nâu dài khỏi miệng, vén ra sau tai. Cô ấy nhảy xuống khỏi bức tường.

“Chào bạn. Mình là Emmy,” cô ấy nói, chìa bàn tay còn rảnh ra. “Mình hỏi vậy chỉ bởi cái đó là của mình.” Cô ấy chĩa chiếc bánh rán về phía một tờ giấy ở góc trên bên phải: *cho thuê ngắn hạn. 500 đô/tháng. Lối đi lên từ dưới hầm. Chỉ phụ nữ.*

“Leah,” tôi nói, bắt tay cô ấy.

Cô ấy dường như là sinh viên. Quần jean cạp trễ, áo phông cắt thành crop-top, mắt viền phấn côn, đôi môi màu hạt dẻ. "Mình nghĩ mình đã sai khi ghi thêm câu *chỉ phụ nữ*," cô ấy nói. "Bởi chín mươi chín phần trăm những cuộc gọi đến đều là từ mấy kẻ dị hợm." Cô ấy nhăn mặt, vờ nôn ọe, như thể chúng tôi đã là đồng bọn của nhau. "Và mình ngộ ra rằng mình cần phải tới và làm sàng lọc trước." Cô ấy nheo mắt lại, nhìn tôi kĩ càng. "Và bạn có vẻ như không phải một kẻ dị hợm."

Tôi đang trên đường tới nơi thực tập, cố gắng tỏ ra hôm nay là một ngày bình thường. Quần kaki, giày đế bằng, sơ mi không tay, tóc búi cao đơn giản. Nhưng tôi có thể cảm nhận được cách tôi đang đứng, quá cảnh giác, quá cứng nhắc. Tôi vẫn chưa là chính mình. Đầu tôi giật từng cơn một cách lạ lùng, xa cách. Tai tôi ù đi. Chiếc bánh vòng của cô ấy khiến tôi buồn nôn.

Tôi nhìn lại tấm bảng thông báo. "Mình không chi trả nổi từng ấy," tôi nói.

Cô ấy nhướng mày, nhìn tôi một lượt. "Thế thì bạn tìm kiếm nhầm khu vực rồi. Bạn nghĩ mình sẽ nhận được gì với giá dưới năm trăm chứ?"

Tôi không biết. Từ trước tới giờ, tôi chưa từng phải tự lực cánh sinh. Tôi đã rất nỗ lực để đạt được học bổng, làm những công việc có thời hạn ở trường để thu hẹp sự khác biệt và gửi tất cả chỗ tiền còn lại vào ngân hàng, dùng nó để chi tiêu cho quần áo và những đêm chơi bời. Tiền ăn ở được học bổng chi trả. Tôi đã rất chắn chắn rằng tôi sẽ có được công việc mà mình mong muốn. Tôi từng là biên tập viên cho tờ báo đại học, chưa kể đến

bảng điểm ấn tượng và cuộc phỏng vấn đầy tự tin của tôi. Công việc đó sẽ đi kèm với một khoản tiền thưởng cho việc ký hợp đồng, và tôi chỉ chờ thư xác nhận trước khi đặt cọc tiền đảm bảo cho một căn studio gần đó.

Và rồi, tôi không nhận được công việc đó. Tôi đã không chuẩn bị tâm lí cho cú sốc của sự thất bại - việc chưa từng xảy ra trước đây. Vị trí khác duy nhất mà tôi đã phỏng vấn bắt đầu bằng việc thực tập không lương.

Paige, ngồi xếp bằng trên giường mình ở phía bên kia phòng khi tôi phát hiện ra chuyện này, nói, “Vậy hãy nhận nó đi.”

Thật khó để giải thích mọi chuyện cho cô ấy. Cô ấy sẽ chẳng mảy may suy nghĩ về vị trí thực tập sinh không lương. Cô ấy có tiền của gia đình để dựa vào. Tôi thậm chí còn không thể nói chuyện này với mẹ. Cảm giác thất bại thật hụt hẫng; tôi có thể nghe thấy nó trong sự yên lặng của đầu dây bên kia. “Tớ không đủ khả năng làm vậy,” tôi đáp, giọng ấp úng.

“Cậu có thể ở với chúng tớ,” Paige đã đề nghị với tôi như vậy. Cô ấy đã kiếm được một công việc tuyệt vời ngay sau khi học xong đại học, nhưng cha mẹ cô ấy dự định cho cô ấy ở lại tại căn hộ một phòng ngủ tử tế cho tới khi cô ấy có thể tự lập - và cô ấy luôn rất sẵn lòng chia sẻ sự may mắn của mình.

“Chẳng phải cậu cần hỏi ý kiến của Aaron sao?”

Cô ấy phủi tay như thể nói rằng tôi thông minh hơn thế, và đúng là vậy. Bốn năm đại học gắn kết con người ta lại với nhau. Cô ây là bạn cùng phòng của tôi từ tuần lễ định hướng cho sinh viên năm nhất, nhưng lại dành phần lớn thời gian năm ngoái

tại phòng kí túc của Aaron. Việc sau đó anh ta sẽ ở chung trong căn hộ của cô ấy dường như là điều hiển nhiên. Và việc tôi được chào đón ở lại dường như cũng thế. Chúng tôi gần như đã trưởng thành cùng nhau.

"Chỉ vài tháng thôi," tôi nói.

Tôi đã dọn đến sau khi tốt nghiệp, xếp quần áo vào ngăn kéo bên dưới kệ tivi, kéo chiếc đi-văng ra vào ban đêm sau khi họ đóng cửa phòng ngủ, gấp nó lại vào buổi sáng khi máy pha cà phê khởi động theo giờ đã được hẹn sẵn. Dầu gội đầu của tôi nằm trong một góc phòng tắm của họ, dao cạo của tôi nằm kế bên dao cạo của họ, một bức tường mỏng chắn giữa đầu tôi và giường họ, và những âm thanh mà họ tạo ra giữ tôi tỉnh táo hoặc đánh thức tôi.

Và giờ đây, khi thực tế đã ngấm, lạnh lùng và phũ phàng - tôi không thể ở lại nơi đó. Tôi nghĩ mình là ai mà lại đi chọn thực tập không lương? Ai có thể làm những việc này cơ chứ? Ai lại đi tin rằng thế giới sẽ cứ thế giúp đỡ họ trong lúc ấy, với không gì khác ngoài sự lạc quan và ngây thơ? Tôi đã thất bại thảm hại, và người tên Emmy này đang ở đây để chứng kiến cái kết của tôi.

Cô ấy đặt một tay lên cùi chỏ tôi, đỡ tôi đứng vững. "Bạn có thể xoay xở được bao nhiêu?"

Tôi nghĩ đến số tiền mình có trong tài khoản ngân hàng. Trừ tiền ăn uống và tiền vé T-pass*, chia số dư còn lại cho ba tháng. Tôi nhăn mặt. Tôi hối hận về chuyến nghỉ xuân năm trước, về số quần áo tôi vừa mua để phục vụ cho công việc này. "Ba trăm năm mươi, có lẽ vậy," tôi thì thầm.

Cô ấy nhăn mũi. “Bạn sẽ không thích những gì bạn có thể nhận được với giá ba trăm năm mươi đô đâu. Nghe này, mình đang phung phí quá nhiều vào chỗ kia rồi, chờ đợi một người nào đó không bị điên xuất hiện, và mình thật sự không đủ khả năng trả gấp đôi. Có còn hơn không. Tại sao bạn không thử ghé qua xem mình có thích không nhỉ? Xem liệu chúng ta có thể sắp xếp được gì không.”

“Ngay bây giờ thì không được. Mình phải tới chỗ làm.”

Cô ấy nghiêng đầu sang một bên.

“Không lương,” tôi thêm vào.

“Không bao giờ hiểu nổi mục đích của những việc đó.”

“Là để kiếm được một công việc có trả lương. Mỉa mai làm sao!”

Cô ấy cho tôi địa chỉ, và tôi đồng ý sẽ ghé qua trên đường về nhà. Trừ việc tôi tới chỗ làm và đổi ý về chuyện chờ đợi. Tôi làm nửa ngày, gọi cho cô ấy vào bữa trưa, nói đồng ý với cô ấy ngay lúc đó, thu dọn đồ đạc và chuyển chúng đến căn hộ tầng hầm hai phòng ngủ trước khi Paige hay Aaron kịp trở về. Tôi nhắn tin cho Paige để không phải nói trực tiếp với cô ấy. *Tin tốt! Mình tìm được phòng ở Allston rồi. Bạn của một người bạn. Trả lại căn hộ cho các cậu.*

Căn hộ của Emmy là một tầng hầm - chuyện này là điều không thể tránh khỏi. Cửa sổ hình chữ nhật dài nằm ngang trên cao, nơi bạn có thể nhìn thấy chân của những người đi bộ qua. Những bức tường gạch bê tông được bịt kín bằng một lớp sơn

mịn. Cô ấy không có tivi. Chúng tôi sống cạnh một hàng rượu, mở cửa tới tận đêm muộn. Đôi khi, vào đêm khuya, bạn có thể nghe thấy tiếng người ta đánh nhau. Nhưng sự thật là, tôi chưa bao giờ cảm thấy an toàn hơn những tháng sống cùng cô ấy.

Căn hộ của cô ấy vốn đã trống trải, và tôi cũng không có đồ đạc gì nhiều để thêm vào. "Tớ sẽ rời đi trong vài tháng nữa," cô ấy giải thích. "Được bố trí một chỗ trong Đoàn Hòa Bình, và tớ sẽ đi hai năm. Tớ đã bắt đầu tống khứ bớt đồ đạc của mình rồi. Tớ không mang theo được, cậu hiểu không? Còn cô gái sống ở đây trước đó, đã tốt nghiệp vào tháng Năm. Cô ấy mang hết đồ đạc của mình về nhà ở California rồi."

Giờ tôi tự hỏi liệu có phải khi xưa cô ấy đã coi tôi như môt trong số những con mèo hoang không. Nếu cô ấy thích hình ảnh của chúng bây giờ thì chẳng khác gì cách cô ấy thích tôi của ngày xưa.

Kyle tựa người vào quầy bếp nhưng không ghi chép gì cả - anh ta chỉ đang lắng nghe, để tôi kể chuyện trước; tôi biết ơn anh ta về điều đó.

"Đã lâu lắm rồi," tôi nói. "Nhưng cô ấy lúc nào cũng hào phóng. Cô ấy đã giúp đỡ tôi, và cả những người khác nữa thông qua Đoàn Hòa Bình. Cô ấy luôn đặt người khác lên trên bản thân. Một kiểu người chứng minh lời nói bằng hành động ấy, anh hiểu không?"

Cô ấy đi nhận nhiệm vụ vào cuối tháng Chín. Tôi cuối cùng cũng được đề nghị một vị trí toàn thơi gian, tiết kiệm tiền từ hai tháng lương đầu tiên của mình và đặt cọc cho một căn hộ studio

ở một khu vực không-tuyệt-vời-cho-lắm. Tôi không nghe điện từ Paige nữa. Ngạc nhiên vì chỉ cần không làm gì là có thể cắt đứt một tình bạn kéo dài bốn năm dường như không gì có thể phá vỡ dễ dàng đến thế. Nghe nói cô ấy và Aaron làm đám cưới ba năm sau đó. "Ồ," tôi tiếp tục, nhận ra vẫn còn một mẩu thông tin nữa mà tôi có thể đưa cho Kyle.

Tôi lấy một tờ giấy nhớ khỏi chỗ chúng tôi chuyên dán chúng trên tường, đưa cho anh ta. "Đó là nơi chúng tôi đã sống," tôi nói. "Mùa hè, tám năm trước." Anh ta ghi lại thông tin, đặt một tay lên vai tôi và rời đi. Tôi tự hỏi liệu anh ta có ngay lập tức bắt tay vào việc tìm kiếm cô ấy hay không. Khi xe anh ta nổ máy, tôi chợt nhận ra anh ta không lấy đi bất cứ thứ gì từ căn nhà này. Bàn chải đánh răng hay quần áo của cô ấy đều không. Anh ta cũng không yêu cầu tôi cho xem phòng cô ấy.

Người phụ nữ này, người đã từng một lần cưu mang tôi khi tôi không còn nơi nào khác để đi - người đã cho tôi thấy sự hào phóng của những kẻ xa lạ, người đã uống vodka với tôi trên sàn giữa đêm hôm khuya khoắt. Người có đủ can đảm để sử dụng một con dao, và sự kiềm chế để thu nó lại.

Tôi chờ xe anh ta đi xa dần, ánh sáng của những chiếc đèn ngày một mờ ảo.

Và rồi, tôi lập nên một kế hoạch.

***

TÔI CÓ MỘT DANH SÁCH những nhà nghỉ, khách sạn, nhà trọ, B&B* trong phạm vi thị trấn này và những thị trấn lân cận. Đây là khoảng thời gian Emmy luôn ở bên ngoài. Chạng vạng.

Đây là khi ca làm việc của cô ấy bắt đầu. Sẽ có ai đó biết rằng cô ấy đang mất tích, hoặc cô ấy là ai. Ai đó sẽ phải tới thế chỗ cô ấy.

Tôi biết, giống như tôi đã biết khi ở phía bên kia cuộc phỏng vấn, rằng sẽ chẳng có ai quan tâm đến nạn nhân nhiều bằng người có liên hệ cá nhân từ trước. Không ai ở đây biết rõ cô ấy hơn tôi.

Tôi bắt đầu ghé thăm những nơi gần nhà nhất, rồi dần dần di chuyển xa ra, dù ở điểm dừng nào cũng không thu thập được bất cứ điều gì. Không ai thấy tên cô ấy quen thuộc. Không ai nhận ra cô ấy qua mô tả của tôi. Tóc dài đến đây, gầy, cao ngang tôi.

Sau một loạt các điểm dừng, tôi tìm được một người đàn ông lần đầu tiên nhận ca làm việc mới tại nhà trọ Break Mountain. Anh ta không biết gì, và tôi đã lập ghi nhớ trong đầu để nhắc mình quay lại. Đây có vẻ là trường hợp hứa hẹn nhất: rằng có lẽ họ cần ai đó thế chỗ một nhân viên liên tục vắng mặt. Tôi chụp lại thông tin liên hệ của họ bằng điện thoại.

Trời đã tối khi tôi bước ra khỏi nhà trọ Break Mountain. Tôi vẫn đang tập quen dần với bóng đêm ở nơi đây. Ở thành phố, trời tối có ý chỉ thời gian hơn là cảnh thực. Bóng đêm không bao trùm và rộng lớn như ở đây.

Địa chỉ cuối cùng của danh sách nằm sâu trong một con đường, bãi đậu xe lấn thẳng lên đất rừng. Tôi cân nhắc liệu có nên dẹp bỏ ý nghĩ ra khỏi xe không. Tôi đã có sẵn một đầu mối, và nơi này trông thật sự đáng nghi, những chiếc đèn trên tấm biển hiệu và trong bãi đỗ xe đều bị cháy. Nhưng tôi lại nghĩ đến

cách Emmy đã cưu mang tôi vào ngày đầu tiên, và chuyện cô ấy nói rằng mình làm việc ở một nhà nghỉ nằm cuối con đường nơi người ta đến chỉ để làm tình - nơi này khớp chính xác với mô tả ấy. Tôi mở hộc đựng găng tay ra, lần tìm chiếc đèn pin cỡ lớn mà tôi để dành cho những trường hợp khẩn cấp.

Tôi lôi nó ra, có vật gì đó kêu lách cách và rơi xuống sàn. Tôi bật đèn pin lên và rọi nó xuống sàn xe phía bên dưới ghế hành khách. Ánh sáng chiếu vào một vật gì đó làm bằng kim loại, và tôi nhắm mắt lại theo phản xạ - trong khoảnh khắc, thứ ánh sáng phản chiếu lại bỗng nhiên quá chói. Nhưng rồi tôi đưa tay xuống với lấy nó, cảm nhận được những mắt nối lành lạnh, mối khóa quen thuộc. Tôi thiếu chút nữa đã mỉm cười trong cơn bốc đồng, dù mọi sự đều dường như báo hiệu điều gì đó không ổn.

Tôi đang cầm, tôi biết, chiếc đồng hồ của John Hickelman, lại xuất hiện, trở về từ cõi chết. Những mắt nối trượt qua các ngón tay run rẩy của tôi. Những chiếc kim đồng hồ đông cứng, không cử động. Lớp phủ bạc ở các góc đã mòn đi, để lộ phần bên dưới sẫm màu và cáu bẩn. Nó đã nằm đây bao lâu rồi? Trò chơi giấu đồ được hồi sinh - hay một thứ gì khác còn hơn thế?

Và khi ngồi trong xe, trong bóng tối, không có gì khác ngoài một chiếc đèn pin, cảm giác ấy lại trườn lên sau gáy tôi. Đó là bởi bóng tối ngoài kia đang tiến lại gần từ mọi phía, và chiếc đồng hồ được đặt lại tại đây, chỉ chờ tôi tìm ra nó.

Cảnh sát ở nhà và nơi làm việc của tôi; người phụ nữ bên hồ với gương mặt của tôi; những lời tôi đã lờ đi - nghĩ rằng mình an

toàn, một mình, ở phía bên kia những cánh cửa kính trượt và một dãy núi.

Cho dù tôi đã cảm nhận được rằng có thứ gì đó đang lại gần đi chăng nữa - thì nó đã ở đây rồi.

Chương 10

Họ không có bất kỳ ghi nhận nào về một Emmy Grey ở nhà nghỉ cuối đường. Và tôi cũng không muốn mường tượng ra cảnh cô ấy ở một nơi như thế. Bên ngoài không có đèn, một mùi ngọt đến nhức đầu bao trùm lấy tiền sảnh, tiếng lạch cạch phát ra khi không khí lùa qua những đường ống trên trần. Tôi nắm chặt chiếc đồng hồ trong tay, như thể đây là bằng chứng tôi cần để trình bày trường hợp của tôi cho người đàn ông ngồi sau chiếc bàn kia.

Gương mặt ông ta nhợt nhạt và hốc hác, như thuộc về một kẻ không quen với ánh sáng mặt trời. "Không có cô gái nào cả, không phải ở đây," ông ta nói sau khi nghe tôi miêu tả Emmy và hỏi rằng liệu cô ấy có làm việc ở đó hay không. Và rồi ông ta toét miệng cười, như thể chúng tôi đang đùa riêng với nhau.

Tôi nhanh chóng bước ra xe, mặt đường rải sỏi chỉ làm tôi cảm thấy hớ hênh hơn, những bước chân gấp gáp, tôi bị kích động bởi cảm giác có ai đó đang dõi theo mình. Emmy sẽ không đặt bản thân lại một nơi như thế này. Emmy sẽ sáng suốt hơn.

Tôi lái xe thẳng về nhà, bắt đầu xới tung những ngăn kéo tủ của Emmy, sục sạo đống đồ đạc của cô ấy. Soát xem cô ấy có để lại bất cứ thứ gì cho tôi tìm hay không, tôi vừa mò vừa tự hỏi *Tại*

sao ? Một trò chơi được khởi động lại? Hay cô ấy đang cố gắng nói với tôi một điều gì đó?

Tôi những tưởng chiếc đồng hồ đó đã biến mất ngay từ lần đầu tiên cô ấy rời đi. Tôi tự hỏi liệu có phải nó đã yên vị trong chiếc thùng dán băng keo ấy trong góc nhà tôi hàng năm trời qua, liệu có phải nó đã an toàn núp dưới cánh tay tôi mỗi lần tôi chuyển nhà. Tôi tự hỏi liệu có phải chiếc thừng ấy cũng là một trò chơi: một bài kiểm tra, có lẽ vậy, để xem liệu tôi có mở nó ra hay không.

Tôi ngồi giữa đống quần áo, khẽ run rẩy, lục lọi những thứ không phải của mình. Đồ đạc thuộc sở hữu của cô ấy chỉ đủ dùng, giống như nhiều năm về trước. Quần áo không mang nhãn hiệu nào quen thuộc. Vài chiếc mác đã bị xé xuống hoặc mờ đi. Tôi nghĩ hẳn chúng là hàng thùng. Tôi cố ngẫm lại xem liệu có thiếu mất món gì đó cụ thể không. Cố gắng hình dung ra Emmy trong những bộ quần áo, giày và trang sức, rồi thử tìm kiếm chúng ở đây. Nhưng kí ức về Emmy đang phai nhạt dần. Mỗi lần tôi nghĩ mình đã có một hình dung sắc nét về cô ấy, thì cô ấy sẽ trôi tuột đi, trở lại thành cô gái tuổi đôi mươi ấy. Tôi mường tượng ra chiếc áo phông cổ chữ V màu đen cắt ngắn, tay áo viền đăng ten. Tôi mường tượng ra chiếc quần jean cạp trễ sẫm màu cùng thắt lưng đen nạm đinh mà cô ấy luôn đeo. Những chiếc lắc tay và móng son sứt mẻ. Tôi mường tượng ra cảnh chúng tôi đi chơi đêm cùng nhau, cách cô ấy chen đến quầy bar, tựa người vào nó, thu hút sự chú ý.

Kể từ khi ấy, Emmy đã đổi sang một phong cách khác. Tủ đồ này chứa đầy những chiếc sơ mi thông thường, áo chẽn, quần bó. Những đôi tất dày và áo hai dây thun gân. Có vẻ như Emmy ưu tiên tính thực tế của quần áo hơn tất thảy. Đôi bốt gắn liền với cô ấy đã biến mất rồi - gót chunky, với lớp đăng ten cao trên mắt cá chân, phối hợp được với cả với quần và chân váy. Chúng chỉ mất tích khi cô ấy cho phép tôi mang chúng. Nhưng bây giờ, trong góc tủ của cô ấy chỉ còn một đôi giày thể thao cũ, dây dính bùn. Cô ấy ắt hẳn đã xỏ đôi còn lại mà mình sở hữu, dù nó có là loại giày gì đi chăng nữa.

Tôi gạt những chiếc móc treo bằng kim loại trong tủ quần áo của cô ấy sang một bên, ngồi lọc qua những món đồ tử tế hơn của cô ấy, từng chiếc một. Một chiếc váy hai dây xòe, quá mỏng so với thời tiết hiện tại; một chiếc cardigan mà tôi đã thấy cô ấy khoác vào ban đêm khi lạnh. Tôi gạt thêm vài chiếc móc nữa, ngạc nhiên khi nhận ra một chiếc sơ mi ôm người màu đen vốn là của mình. Cô ấy không bao giờ hỏi mượn tôi bất cứ thứ gì, dù tôi luôn sẵn lòng chia sẻ thoải mái. Tôi ném chiếc áo lên giường, phân loại qua những món đồ còn lại, xem thử cô ấy có còn mượn gì khác không: thêm ba chiếc áo mà tôi cho rằng đã bị mất trong lúc chuyển nhà. Tôi tự hỏi liệu cô ấy có nhận ra chúng là của tôi chứ không phải của cô ấy hay không.

Cô ấy tới đây với rất ít đồ đạc, về căn bản là làm lại từ đầu. Tôi đã quen với Emmy này, người chẳng mang gì theo mình khi ra đi. Những đồ đạc duy nhất ở đây thuộc về cô ấy, như chiếc xe

hay nội thất trong nhà, đều từng thuộc về một chủ sở hữu nào khác.

Tôi cố gắng hình dung ra cô ấy một cách rõ ràng bằng việc nghĩ đến buổi sáng với những con cú. Cô ấy đã đi chân trần. Bàn tay cô ấy đã lần tới sợi dây chuyền đó. Khi ấy còn có gì nữa nhỉ? Tôi có thấy bờ vai trần của cô ấy không? Một chiếc áo màu? Những chiếc quần bó này dài đến mắt cá chân của cô ấy?

Tôi nhắm mắt lại và nhìn thấy những đường nét của Emmy. Đôi mắt nheo lại, một cái ngoẹo cổ, một nụ cười.

Đừng làm vậy nữa, cô ấy đã nói như thế.

Làm gì cơ?

Lo lắng. Đó là trạng thái mặc định của cậu.

Nhưng tôi làm sao không lo cho được. Tôi đã dành cả quãng đời trưởng thành của mình ở một chỗ trên hàng ghế đầu, chứng kiến những nỗi tàn bạo của cuộc sống, nhiều đến độ nó đã thành dự trước. Câu chuyện không thực sự bắt đầu vào lúc đầu, không phải khi người ta mất tích. Nó chỉ bắt đầu khi họ được tìm thấy. Emmy đã biến mất, và bây giờ tôi cảm thấy như mình đang đợi chờ một điều gì đó không thể tránh khỏi, một chiếc đồng hồ mà tôi không có quyền năng để ngừng lại.

Tôi rà soát lại mọi thứ. Tìm kiếm lần thứ hai bất cứ thứ gì tôi đã bỏ lỡ trong lần đầu tiên. Cho tới khi tôi một lần nữa ngủ thiếp đi trên giường cô ấy, xung quanh là tất cả những gì còn lại của Emmy.

Sáng thứ bảy, chim hót líu lo. Chưa tới chín giờ sáng, nhưng ngày mới đã chan hoà ánh sáng, tựa như chẳng có gì xảy ra. Đó chính là điều khác biệt mà bạn nhận thấy khi phỏng vấn ai đó sau thảm kịch - họ bị bất ngờ bởi nỗi tầm thường trần tục. Cây vẫn cần được tưới nước như thường lệ, xấp báo vẫn sẽ được đưa tới vào sớm mai, và những đứa trẻ vẫn sẽ cười giòn tan nơi trạm dừng xe buýt ở góc phố. Cho dù có đang cảm thấy như thế nào, thì họ cũng sẽ phải tự chịu đựng một mình. Và: Tôi phải tới chỗ làm vào thứ Hai. Tôi phải nộp điểm của học sinh. Tôi phải nộp bài tập cho lớp chứng chỉ. Tôi phải đi dạy.

Tôi kiểm tra điện thoại, nhưng không có ai gọi đến trong đêm. Và nếu cảnh sát có lái xe qua, tôi đã không nhận thấy.

Tôi gửi email cho nhà cung cấp dịch vụ điện thoại, đề nghị họ gửi những thông tin được yêu cầu, rồi cố gắng làm xao lãng bản thân bằng công việc.

Chồng luận văn của học sinh đang nằm trong chiếc túi tote lớn của tôi, và tôi lôi nó ra đọc tại bàn bếp trong lúc chờ những tin tức mới. Tôi không giỏi chuyện thụ động hay chờ đợi, và chí ít thì việc này cũng giúp tôi cảm thấy như mình đang làm *Một điều gì đó.*

Những bài luận có thể phân thành hai loại: thuận và chống Davis Cobb, vài bài tế nhị hơn trong việc thể hiện sự ủng hộ hoặc buộc tội của người viết so với những bài khác. Một số học sinh có lẽ còn không nhận ra mình đang làm vậy, nhưng tôi có thể nhìn thấu lập trường của chúng, không trật chút nào. Dù chúng đã tiêu tốn giấy mực để than vãn về sự thiếu hụt cảm

giác an toàn hay dùng chính điều đó như một lời bào chữa. Cuối cùng, tôi chia các bài luận thành từng chồng.

Bài luận đầu tiên, viết bởi Molly Laughlin, đổ mọi lỗi lầm cho dòng người lạ đang tràn đến thị trấn. Tôi quyết định đặt bài đó vào chồng thuận-Cobb, bởi con bé vốn là người ở đây. Con bé không nằm trong số những người mới đến - như tôi chẳng hạn - những kẻ mà trong mắt con bé, đang góp phần hình thành nên mối nguy hiểm đột ngột này.

Phần lớn đám con trai đều biện hộ cho ông ta theo cách lộ liễu hơn. *Thầy Cobb là một người thành thật, một huấn luyện viên tuyệt vời. Em biết thầy ấy nhiều năm rồi. Không có bằng chứng nào cho thấy thầy ấy đã làm bất cứ điều gì cả. Đây là một cuộc thanh trừng.*

Dù gì thì bây giờ cũng đang là mùa bóng rổ, và huấn luyện viên Cobb vẫn chưa được phép quay trở lại khuôn viên trường học. Nhà trường đã quyết định rằng sẽ có lợi nhất cho tất cả mọi người khi để ông ta nghỉ có lương, đến khi câu chuyện ngã ngũ, dù theo hướng nào đi chăng nữa. Những cuộc gọi từ phụ huynh học sinh và giới truyền thông đã khiến quyết định đó trở nên thật dễ dàng. Ông ta đã gọi điện cho tôi, khả năng là đang theo dõi tôi, hẳn đã có người đánh hơi được rồi. Chuyện này có khả năng sẽ được biết đến rộng rãi hơn trong vòng một tuần. Tôi chẳng thể làm gì để ngăn chặn nó.

Connor Evans đã làm tôi ngạc nhiên khi là một trong số ít những cậu bé ở trong chồng bài viết chống-Cobb:

Chúng tôi ngồi cùng nhau trong một căn phòng và được bảo rằng hãy tin tưởng nhau, chúng tôi được dạy rằng lòng tốt là mặc định, còn cái ác thì rất hiếm, và rồi chúng tôi học được rằng lòng tốt chỉ là lớp mặt nạ. Rằng chúng tôi tin tưởng quá dễ dàng. Giờ đây, người ta cứ bảo chúng tôi hãy nghĩ cho chính mình, cẩn thận vì chính mình, để mắt tới người khác, và báo cáo những điều chúng tôi thấy. Nhưng chúng tôi nên báo cáo cho ai đây? Nếu chúng tôi không chắc chắn rằng có thể tin ai? Làm sao chúng tôi biết ai đang mang mặt nạ?

Tôi lật tới bài luận tiếp theo.

Huấn luyện viên Cobb vô tội và chuyện này hoàn toàn vớ vẩn. Em biết vì sao cô bị gọi lên văn phòng. Em biết.

Không có tên trên tờ giấy, nhưng phải đến một nửa số học sinh của tôi thường quên ghi tên mình (phần đơn giản nhất của một bài tập, và đã hai tháng kể từ khi năm học mới bắt đầu nhưng tôi vẫn phải nhắc nhở chúng). Tuy nhiên, đến giờ thì tôi đã phán đoán được khá chính xác nét chữ viết tay của chúng. Tôi gần như chắc chắn bài luận này thuộc về Theo Burton. Tôi viết tên cậu ta lên góc trên của tờ giấy, tích tên cậu ta trong sổ điểm và đặt bài luận vào chồng thuận-Cobb.

Tôi nghỉ tay một lúc để lấy một trong số những chai bia của Emmy ra khỏi tủ lạnh, vặn mở nắp chai bằng gấu áo. Rồi tôi búi tóc thành một khối trên đỉnh đầu, vuốt một bàn tay mát lạnh ra sau gáy, và tiếp tục đọc những bài luận. Izzy viết bằng mực tím, nét chữ lòng vòng khiến người ta nghĩ đến những kí tự in

thường có trái tim thay vì dấu chấm, kẹo gôm nhai nhóp nhép và vân vê lọn tóc trên đầu ngón tay:

Trường học đáng ra sẽ là nơi chúng em không cần phải lo lắng về sự an toàn của bản thân. Có máy quay trên các hành lang và giáo viên trong lớp học. Chúng em hy sinh sự riêng tư của chính mình để đổi lấy sự an toàn. Có những đợt kiểm tra tủ đựng đồ và giáo viên ngồi canh gác ngay ngoài cửa phòng vệ sinh trong giờ giải lao. chúng em đáng ra không cần phải lo lắng rằng HỌ mới là mối nguy hiểm. Chúng em đáng ra không cần phải lo lắng chút nào ở nơi đây.

Tôi đánh một dấu tích trong sổ điểm, và một cái đảo mắt đi kèm với cái nghiêng đầu. Nhấp thêm một ngụm bia nữa.

Tôi biết những cô gái như con bé. Tôi đã từng có khoảng thời gian nghĩ giống vậy, và nó khiến tôi giận dữ một cách vô cớ. Rằng con bé nên tỏ ra ngạc nhiên trước sự biến chuyển đột ngột của sự việc. Rằng con bé có đủ niềm tin vào cái gọi là chúng ta đáng ra không cần phải lo lắng để bao biện cho bản thân, cứ như thể thế giới mắc nợ con bé điều ấy. Cứ như thể con bé không biết rằng tất cả chỉ là giả bộ.

Lần đầu tiên tôi coi bản thân là hai người riêng biệt là ở độ tuổi thiếu niên. Cảm giác bạn lúc nào cũng vừa là chủ thể, vừa là đối tượng. Rằng tôi vừa đi dọc hành lang, vừa quan sát chính mình. Chắc chắn là Izzy Marone, trong tất cả mọi người, biết điều này. Con bé cư xử như thể mình biết. Hẳn con bé đã nghĩ có một số quy tắc nhất định vẫn còn được áp dụng. Nhưng rồi bạn học được, rằng sự cương nghị của bạn chỉ rặt một nỗi can đảm rởm đời. Một hành vi được trau dồi, truyền dạy và mong đợi ở

các cô gái ngày nay. Sự dũng cảm được đánh giá cao và trao thưởng. Phản bác lại giáo sư để thể hiện sự gan dạ của bản thân. Chờ đợi nụ cười chầm chậm, tiếng cười ồ dễ dãi và cái nghiêng đầu thừa nhận của ông ấy. Giơ ngón tay thối vào mặt đám khốn nạn huýt sáo trêu gái trên đường phố. Chẳng có hại gì cả.

Đây là những sự thật của cuộc đời mà tôi đã tin, và Izzy đang tin. Nguy hiểm vẫn chưa lộ diện, nhưng nó có mặt ở khắp mọi nơi, cho dù con bé có muốn tin hay không.

Tôi lật bài luận của con bé lại, đánh dấu nó bằng một dấu tích như tôi đã làm với tất cả những bài khác, và phát hiện ra một mẩu giấy nằm kẹt giữa hai tờ bài tiếp theo. Một tờ giấy có dòng kẻ như mọi tờ khác, được gập đôi lại. Lời nhắn viết bằng bút chì, in hoa toàn bộ: KHÔNG PHẢI COBB.

Nét chữ viết tay này nhìn qua thì không mấy thân thuộc. Có lẽ bởi chúng được viết hoa, và chẳng có gì nhiều nhặn để đưa ra được phán đoán. Tôi nhét nó vào chồng thứ hai, thuận-Cobb, dự định sẽ rà soát ngược vào lúc cuối để tìm xem vị văn hào không tên ấy là ai.

Nhưng đến cuối chồng bài của tiết thứ nhất, mọi học sinh đều đã được điểm danh. Kể cả JT. Đây là bài thừa, một lời nhắn mà ai đó muốn nhét cho tôi. Để cảnh báo, hay một trò đùa - hoặc bởi vì người này biết gì đó.

Tôi giữ tờ giấy. Đặt nó ở giữa bàn, nơi sẽ thu hút sự chú ý của tôi mỗi lần tôi đi qua.

Nguồn tin đến từ mọi nơi. Chúng từng xuất hiện trong hòm thư điện tử công khai của tôi ở tòa soạn, nhưng bạn thật sự cần

sàng lọc kĩ càng thì mới có thể tìm thấy. Hầu hết mọi người tìm đến tôi với một góc nhìn có sẵn. Một vài đầu mối hóa ra lại là những lời nói dối hoặc phóng đại trắng trợn. Những sự thật bị bóp méo và pha trộn với sự thâm độc ngấm ngầm hoặc niềm phẫn nộ nhuốm màu đạo đức giả. Những sự thật sẽ sụp đổ khi bị soi xét kĩ càng hơn.

Bạn phải tiếp cận những vấn đề như thế này với sự hoài nghi. Bạn phải nhận ra mình cần đối phó với ai trước tiên. Thông tin và nguồn tin thường đi kèm với nhau. Chúng sẽ trở nên vô nghĩa nếu đứng riêng rẽ một mình.

Cảnh sát vẫn chưa gọi đến vào thứ Hai, khi trường học bắt đầu, tôi không thấy bất cứ dấu hiệu nào của họ ở văn phòng trường. Các hành lang trống trơn, và tôi bắt gặp ánh mắt của Mitch qua khung cửa kính khi tôi đi qua. Anh ta nhanh chóng ngoảnh mặt đi chỗ khác.

Chìa khóa của tôi bị kẹt trong ổ khóa lớp học, không xoay được, và tôi nhận ra nó đã được mở sẵn rồi.

Tôi đưa tay bật đèn, rồi sững người. Một mùi hương, một thoáng chuyển động trong khóe mắt, một linh cảm.

Tôi xoay người lại, thấy Theo Burton đang ngồi tại bàn mình, hai tay đặt lên trên, mỉm cười. Cậu ta có mái tóc màu vàng lạnh và đôi môi mỏng, những đường nét hẳn sẽ chớm mang phần nữ tính nếu không tồn tại những đường gân chạy dọc cổ và phần lộ ra ở cẳng tay cậu ta.

“Xin lỗi,” cậu ta nói. “Em không có ý dọa cô. Cửa không khóa.” Nhưng tôi khá chắc rằng mình đã khóa cửa sau khi ra về vào thứ Sáu.

“Cô có thể giúp gì cho em đây, Theo?” Tôi vẫn đứng ở cửa, nhớ lại buổi huấn luyện định hướng của mình: Đừng ở một mình với học sinh trong một căn phòng kín. Chỉ vậy thôi là đã quá đủ điều tiếng rồi.

“Không có gì ạ. Em chỉ muốn hoàn thành một số bài tập trước khi vào lớp thôi. Như vậy có được không ạ?”

Không hẳn là ổn. Hồi chuông đầu tiên vẫn chưa reo lên, nhưng nếu tôi chất vấn cậu ta về chuyện này thì tôi sẽ là một bà cô già cứng nhắc. Dù sao thì nó cũng sẽ reo lên trong vòng ba phút nữa. Khi ấy, cậu ta sẽ đường đường chính chính được ngồi tại đây. Và học sinh lẽ ra phải được nhận sự giúp đỡ bổ sung của tôi cả trước và sau giờ học. Tôi, cũng như các học sinh của mình, đều được chấm điểm bởi một ai đó khác. Ngay cả bản thân ngôi trường này cũng được chấm điểm.

Tôi không trả lời. Thay vào đó, tôi dỡ đồ đạc trong túi ra, chuẩn bị bắt đầu buổi học.

Tôi ngồi xuống bàn làm việc được kê sát bức tường bên cạnh, nhưng màn hình máy tính đã bật xanh, thân máy kêu vù vù. Tôi di chuyển con chuột, màn hình đen trở nên sống động. Máy tính đang ở trang đăng nhập, chờ tôi nhập tên người dùng và mật khẩu. Không thể biết được rằng liệu có ai đăng nhập vào rồi lại thoát ra hay không. Tôi nghĩ đến địa chỉ email mà tôi đã đưa

cho Kyle - băn khoăn không biết có phải chỉ là cảnh sát đã tới đây và kiểm tra ổ cứng hay không.

Nhưng Theo đang ngồi đây, trong một căn phòng mở, với chiếc máy tính đã bật. Tôi quan sát một bên gương mặt cậu ta, nhìn khóe miệng cậu ta nhếch lên một góc 90 độ, giống như cậu ta đang chờ tôi buộc tội mình. Mọi thứ ở đây là một trò chơi, và tôi tham gia muộn, tôi vừa chơi vừa học luật.

Tôi chọn im lặng, như thể tôi không nhận thấy, như thể tôi không quan tâm. Nếu tôi nói ra bất cứ điều gì, cậu ta sẽ phủ nhận và rồi cậu ta sẽ biết là mình đã lay chuyển được tôi. Tôi đăng nhập, lướt xem hòm thư. Không có dấu hiệu nào cho thấy đã có ai đó ở đây. Tôi thậm chí còn kiểm tra cả mục thư gửi và thùng rác, nhưng mọi thứ vẫn trông y hệt như cũ.

Tôi giả vờ làm việc bởi cậu ta rõ ràng cũng đang tỏ vẻ như vậy. Tôi xáo xấp giấy trên bàn, lắng nghe tiếng bước chân ngoài hành lang. Muốn rời khỏi căn phòng này nhưng lại không muốn cho cậu ta quyền tự do kiểm soát không gian. Tôi chưa bao giờ cảm thấy biết ơn thói quen vào lớp sớm của Molly Laughlin đến thế. Tôi nghĩ ngay cả con bé cũng sửng sốt trước lời chào quá mức hớn hở của tôi.

Khi những học sinh còn lại ùa vào lớp, tôi trả lại chúng bài tập hôm thứ Sáu. Chuông reo lên, tôi không để phí chút thời gian nào. “Có vẻ như các em đều có những lập trường kiên định của mình về những sự kiện đã xảy ra trong tuần qua. Vì vậy, chúng ta sẽ viết thư ẩn danh. Lá thư này sẽ đóng vai trò như một bài luận bàn về một biện pháp an toàn được đề xuất cho

trường học của chúng ta. Chúng ta sẽ bắt đầu viết trên lớp, và hạn nộp cuối cùng là ngày mai. Đánh máy và in nó ra nhé. Các em có ghi tên không là tùy các em. Cô sẽ tích cho các em khi các em nộp bài."Ai đó trong lớp này đang muốn nói chuyện với tôi. Tôi phải tạo cơ hội để họ nói. Lắng nghe mà không thúc ép, không gật đầu khích lệ, kẻo họ sẽ hoảng sợ. Đây là kiểu nguồn tin bạn phải để nó dẫn đường.

Chương 11

Có một chiếc xe không biển đang đậu trên lối vào ga-ra khi tôi tấp vào sau khi tan làm ở trường, và Kyle đang ngồi chờ trên bậc cao nhất ở hiên trước. Tôi đỗ xe bên cạnh xe anh ta - sự khác biệt giữa lối vào ga-ra và sân gần như không thể phân biệt được - và anh ta đứng dậy khi tôi ra khỏi xe.

Tim tôi như vọt lên tận cổ họng và tôi nghĩ, *Emmy.* Tôi gần như không giải mã được những điều anh ta đang cố gắng nói. "Xin lỗi," anh ta nói khi tôi tiến lại gần. "Đáng ra tôi nên gọi trước. Tôi không biết cô về nhà lúc nào, và cũng không muốn làm gián đoạn khi cô đang lên lớp." Anh ta bắt đầu bước xuống các bậc thang. "Tôi không muốn làm cô hy vọng quá sớm."

"Vẫn không có gì ư?" Tôi hỏi, dừng bước giữa chừng.

"Rất tiếc là không, vẫn đang chờ phản hồi từ một vài nơi, nhưng việc điều tra sơ bộ không đem lại gì nhiều." Anh ta gõ tập tài liệu bằng bìa cứng lên một bên chân của mình.

Tôi hít một hơi thật sâu, bước lên hiên trước, đứng cao hơn anh ta một bậc. "Thực sự phải có một dạng mật mã nào đó để cảnh sát báo cho người dân biết rằng họ đang chờ ta trên hiên nhà. Điều gì đó sẽ nói cho chúng tôi biết các anh ở đây để báo tin xấu. Hoặc tin tốt. Hoặc không có tin gì."

Kyle khép nép. “Xin lỗi, Leah. Lần sau tôi sẽ gọi điện trước.”

Tôi gật đầu. “Muốn vào trong không?” Tôi hỏi, mở khóa cửa và trượt mở.

Tôi nhận thấy Kyle đang nhìn xung quanh, vì anh ta đã không làm vậy vào tối thứ Sáu. Có lẽ là bởi bây giờ đang tắt đèn. Có lẽ là bởi anh ta có những câu hỏi. Nhưng anh ta dường như đang ngắm nghía mọi thứ. “Nơi này,” anh ta nói, “chỉ được thuê dưới tên cô thôi, đúng không?”

“Đúng vậy,” tôi đáp. Bởi vì Emmy đã dành nhiều năm ở nước ngoài và sau đó nhảy qua nhảy lại hết nơi này đến nơi khác. Cô ấy không có lịch sử tín dụng. Một vài căn hộ cuối cùng của cô ấy là do vị hôn phu đứng tên. Tôi là người có thể đứng ra bảo đảm thanh toán. Tôi đã trả tiền thuê nhà tháng đầu tiên và tháng trước, cộng với tiền đặt cọc, và Emmy đã trả tôi một nửa bằng tiền mặt.

“Vừa hiện đại vừa hoài cổ,” anh ta nhận xét.

“Không phải công của tôi,” tôi nói. “Nó đã có sẵn nội thất.”

Trên thực tế, phong cách của tôi mang hơi hướng đơn giản tinh tế kiểu Crate & Barrel* hơn. Nhưng chúng tôi đã giữ nguyên nội thất sẵn có của căn nhà, và Emmy đã trang trí thêm. Tôi chọn cách coi việc mình thiếu đóng góp vào công cuộc thiết kế là do một cú sốc tâm lý khi vừa chuyển môi hường. “Anh muốn uống gì không?” Tôi hỏi.

“Chắc chắn rồi,” anh ta đáp, kéo một chiếc ghế ra khỏi bàn bếp.

Tủ lạnh khá hống rỗng. Tôi đã quên mua đồ vào cuối tuần vừa rồi, mọi công việc đặc thù thường nhật đều trôi tuột khỏi tâm trí tôi. Tất cả những gì chúng tôi có là nước cam của Emmy, những lon soda của tôi và một vài chai bia.

"Nước là được rồi," anh ta nói.

Tôi rót cho anh ta một ly từ bình chứa nước lọc mà tôi cất trong tủ lạnh. Một trong những món đồ lớn đã chuyển đến đây cùng tôi.

Khi tôi ngồi xuống chiếc ghế đối diện, anh ta mở tập hồ sơ của mình, lôi ra những bản sao giấy phép lái xe có đề tên bên dưới. Mỗi tờ lại là một biến thể của cái tên Emmy: Emily, Emmaline, Emery, Emmanuelle; và họ Grey/Gray. "Chỉ là muốn kiểm tra lại thôi. Có ai trong số này là Emmy của cô không?"

Tôi lướt qua tất cả, tìm kiếm Emmy. Tìm kiếm xương gò má, đôi mắt to, tóc mái. Những địa chỉ này đều ở D.C., Virginia và Massachusetts. "Không, trong số này không có ai là cô ấy cả."

Anh ta ngả người vào ghế, gật đầu như thể đã đoán trước được điều đó. "Không có chút may mắn nào với Đoàn Hoà Bình à?" Tôi hỏi.

"Tôi thề, họ hẳn phải lưu giữ hồ sơ của mình trong những chiếc hộp màu nâu vứt dưới tầng hầm. Họ đã, trích nguyên văn, *tìm hiểu vụ này* được vài ngày rồi. Mặc dù tôi không chắc có ai thực sự làm việc ở đó vào cuối tuần."

"Còn căn hộ cũ của chúng tôi ở Boston thì sao?" Tôi hỏi. Bạn cần điền số An sinh xã hội trên đơn đăng ký thuê nhà. Chỉ cần

nó thôi là đã đủ để tìm được một cái tên và ảnh nhận diện rồi. Căn hộ ở Boston là của cô ấy, không phải tôi.

Kyle xếp những tờ giấy đó thành một chồng, lấy ra một tờ từ mặt sau của tập tài liệu, "ừ, chuyện đó." Anh ta đẩy một tấm ảnh qua mặt bàn. "Trông quen không?"

Người phụ nữ có mái tóc dài màu vàng, khuôn mặt hình kim cương, đôi mắt nhỏ, gần nhau. "Không," tôi đáp.

Anh ta thở hắt ra một hơi dài. "Tôi đã tìm được thông tin cho thuê của căn hộ ấy và tên trên hợp đồng thuê nhà. Vào thời điểm mà cô đưa cho tôi, nó được thuê bởi một người phụ nữ tên Amelia Kent." Anh ta chỉ vào tấm ảnh đang nhìn tôi chằm chằm. "Đây chính là cô ấy."

Tôi nhìn lại lần nữa, cố gắng tạo mối liên hệ, tập trung hơn, như thể Emmy sẽ bất chợt hiện ra từ những góc cạnh trên khuôn mặt người phụ nữ này. "Có lẽ đây là bạn cùng phòng đầu tiên của cô ấy?" Tôi phỏng đoán. "Emmy đã nói với tôi rằng cô gái sống ở đó trước tôi đã tốt nghiệp và chuyển về California. Đó là lý do vì sao cô ấy tìm bạn cùng phòng ngắn hạn."

Nhưng Kyle đã lắc đầu. "Tôi đã gọi cho cô Kent, và thật kỳ diệu, cô ấy sẵn lòng nói chuyện với tôi. Cô ấy cho biết khi đó mình sống cùng với một người bạn trai tên là Vince. Nhưng cô ấy và Vince đã có một cuộc chia tay tồi tệ, và cô ấy chuyển ra ngoài sống. Cô ấy đã hủy hợp đồng, chấp nhận mất tiền đặt cọc, và cô ấy cho rằng anh ta đã một mình ở lại nốt những tháng cuối."

Vince. Không cái tên nào trong số này gợi nhắc tôi bất cứ điều gì. “Có lẽ lúc đó Emmy đã thuê lại từ anh ta?” Kyle cau mày. Khẽ gật đầu. “Có khả năng là vậy. Nhưng chúng ta đã quay lại nơi bắt đầu. Cô ấy không xuất hiện trong hồ sơ ở bất cứ đâu.”

“Anh có tìm được gã Vince này không?”

“Cô ấy nói rằng mình không biết. Không nhớ được họ của anh ta.” Anh ta thấy cái nhìn của tôi và đưa tay lên. “Tôi biết, tôi biết. Nhưng cô có thể trách cô ấy không? Nếu họ đã có một cuộc chia tay tồi tệ cách đây tám năm, thì cô ấy có thể không muốn mạo hiểm làm bất cứ điều gì để họ liên lạc lại với nhau lần nữa. Cô ấy ắt hẳn muốn giữ cánh cửa đó đóng kín.”

Có thể là đóng lại với cảnh sát mà thôi, nhưng tôi cũng đang lưu giữ vài thông tin cho chính mình. *Amelia Kent.* Bằng lái của cô ấy nói rằng hiện giờ cô ấy đang sống ở New Hampshire. Tôi có thể tìm cô ấy.

“Xin lỗi, Leah, tôi không còn gì nữa.” Anh ta nhét lại những tờ giấy vào bên trong tập tài liệu, uống một ngụm nước, không đứng dậy rời đi.

Gót chân tôi gõ nhịp đều đặn trên sàn nhà. “Được rồi, tôi có thể giúp gì cho anh đây, Thanh tra?”

“Kyle,” anh ta nói.

“À, phải. Được rồi, Kyle. Anh muốn gì?”

Anh ta mím môi, cố giấu nụ cười toe toét. “Tôi lộ liễu đến thế sao?”

“Đúng vậy đấy.”

“Hẳn tôi lụt nghề rồi.” Anh ta duỗi tay ra trước mặt, nghiêng cổ từ bên này sang bên kia, như thể đang chuẩn bị ra sân. “Được rồi. Nghe này, tôi cần biết thêm chút gì đó về Cobb. Mọi người quanh đây luôn nói với tôi rằng ông ta là một người chính trực, tình nguyện tham gia các giải đấu bóng đá trẻ. Trên giấy tờ thì cuộc đời ông ta khá chuẩn mực. Ông ta kết hôn với người yêu thời trung học của mình và sống ở đây từ lâu lắm rồi. Theo như tôi biết thì chưa có ai từng phàn nàn về ông ta cả.”

“Vậy, anh không là người ở đây?”

“Không. Tính đến bây giờ thì tôi đã ở đây được hai năm rồi,” anh ta nói. Rồi anh ta nghiêng người về phía trước, rõ ràng là đang chuẩn bị chia sẻ một bí mật. “Tôi vẫn đang thăm dò mọi người.” Tôi cảm giác rằng đó là một bí mật mà anh ta đã ban tặng cho mình, để nhử tôi lại gần hơn, để khiến tôi tin rằng chúng tôi ở cùng một phe. Và nó có tác dụng.

Nhưng chuyện còn hơn cả vậy. Tôi đã quen với cảm giác ấy, khi là lính mới, bạn phải thể hiện sự tự tin kể cả khi bản thân nao núng. Bắt đầu từ con số không, lần nào cũng thế, làm lại mọi thứ. Cố gắng tạo dựng danh tiếng cho bản thân càng nhanh càng tốt. Tôi ngạc nhiên về cách đồng nghiệp anh ta nhìn anh ta khi đó, trong lúc phỏng vấn tôi. Anh ta rõ ràng đã làm rất tốt.

Tôi đặt tay lên bàn, lòng bàn tay ngửa lên. “Tôi không thể nói với anh nhiều hơn là bao so với những gì anh biết. Mọi người đều bảo tôi rằng ông ta tử tế. Tôi đã nhận lời mời đi uống cùng ông ta, nghĩ rằng đó là một kiểu chào mừng đến thị trấn. Nhưng ông ta thì nghĩ khác.”

“Ông ta đã nghĩ gì?”

Tôi nghĩ lại nụ cười của Davis Cobb khi chúng tôi ngồi vào bàn. Vầng trán rộng, chiếc mũi to, khuôn miệng dường như quá nhỏ so với quai hàm. Khuôn mặt to bè của ông ta ngả qua bàn. Bên dưới, đầu gối ông ta đụng vào đầu gối tôi. “Một lời mời.”

“Những cuộc gọi bắt đầu bao lâu sau đó?”

Tôi ngả người ra ghế. “Khi chúng tôi quay trở lại làm việc vào mùa thu. Tuần đầu tiên, ông ta ghé qua lớp tôi sau khi tan học, như thể đã chờ sẵn bên ngoài. Ông ta hỏi rằng liệu tôi có muốn đi uống nữa không, và ngay lúc ấy tôi đã cảm nhận được rằng ông ta hiểu sai ý tôi rồi, nên tôi từ chối. Vài tuần sau đó, ông ta xuất hiện tại nhà tôi, say bí tỉ, và tôi đuổi ông ta đi. Sau đó là những cuộc gọi. Những email. Luôn luôn về khuya. Thường vào cuối tuần. Thi thoảng còn nhiều hơn. Tôi chỉ nghĩ rằng đó là vì ông ta uống rượu, ông ta say, và đó là một thói quen.”

“Khoan, ông ta đã tới nhà cô sao?” Một mẩu thông tin tôi đã giữ lại, thứ tôi có thể thấy Kyle đang xem xét trong đầu, cố nhét nó vào bức tranh toàn cảnh.

“Chỉ lần đó thôi,” tôi đáp. “Sau đó, ông ta đã có vài lần ám chỉ rằng ông ta biết tôi đang ở nhà một mình. Nhưng tôi cho rằng đó là bởi ông ta nghĩ tôi sống một mình.” Tôi bắt gặp ánh mắt anh ta phía bên kia bàn. “Anh cũng đã nghĩ tương tự, phải không?”

Kyle cúi đầu thừa nhận. “Ông ta có từng thử làm bất cứ điều gì không? Trở nên hung hăng chẳng hạn?”

“Không, không bao giờ,” tôi kể. “Có lần, tôi còn ở một mình với ông ta trong phòng in ấn, và tôi đã nói thẳng với ông ta rằng hãy lùi lại. Và ông ta đã làm như vậy. Giơ hai tay lên trời và lùi ra khỏi phòng, mỉm cười như thể toàn bộ chuyện này là một trò đùa lớn.” Tôi nhún vai. “Đó là vấn đề - tất cả đều chỉ là lời nói thôi.”

“Những lời như thế nào cơ?” Anh ta hỏi.

Tôi bật cười, rồi dừng lại, nhận ra rằng anh ta đang rất nghiêm túc. “Kiểu thông thường thôi.”

“Tôi e rằng tôi không biết như thế nào là kiểu thông thường.” Anh ta nhìn xuống bàn, tránh cho cả tôi lẫn anh ta cảm thấy bối rối.

Tôi hắng giọng. “Những điều mà ông ta muốn làm với tôi.”

“Cô có thể nói chi tiết hơn được không?”

Tiếng cười của tôi bật ra từ sâu trong cuống họng, và Kyle nhìn lên. Tôi sẽ không lặp lại những lời ấy cho dù tôi muốn. Tôi mừng là mình đã xóa sạch những email đó, vì bằng cách nào đó, những lời lẽ trong thư đọc lên thành tiếng e còn khó nghe hơn: *Chiếc áo len màu xanh cô mặc hôm qua là món đồ yêu thích mới của tôi. Tôi nghĩ cô có thể dạy tôi thêm vài điều.*

“Tôi chắc rằng anh có thể tưởng tượng được,” tôi nói. Tôi không thể để tên mình gắn liền với một lời khai chính thức. Tôi sẽ không để bản thân bị kéo vào một cuộc điều tra mà sẽ khiến tên tôi bị chú ý, sẽ khiến tôi sẽ phải bắt đầu lại từ đầu.

Tôi cảm thấy đầu gối Kyle rung lên dưới bàn, biết rằng anh ta muốn ép tôi nói, nhưng rồi anh ta lại thôi. “Và cô không nhận thấy rằng mọi chuyện đang trở nên tồi tệ hơn sao? Có lẽ là vì gần đây cô đã bắt đầu hẹn hò với ai đó?”

Tôi giữ mình bất động. “Không, tôi đang không hẹn hò với ai cả.”

“Dù vậy, ông ta có thể sẽ nghĩ thế. Nếu ai đó đang đặc biệt chú ý đến cô.”

“Không, làm gì có chuyện như vậy,” tôi nói.

Gò má anh ta ửng đỏ. “Ngay cả tôi cũng có thể nhìn ra mà, Leah.”

“Cái gì cơ?”

“Lúc ở trường. Cách Mitch Sheldon cư xử khi chúng tôi nói tên cô cho anh ta để anh ta gọi cô xuống văn phòng. Tôi có thể nhìn ra. Và cách anh ta gọi với theo cô khi cô rời đi. Cách anh ta hỏi chúng tôi chuyện gì đang xảy ra sau đó.”

Không khí trong phòng đã thay đổi, và tôi thấy mình như đang nín thở. Kyle Donovan này là một thứ gì đó nguy hiểm. Anh ta nhìn thấy mọi thứ. Mọi thứ ẩn bên dưới.

Tôi nhún vai một cách cường điệu. Tôi có cảm giác rằng Mitch muốn nhiều hơn thế. Lúc nào cũng thân thiện, sẵn sàng giúp đỡ tôi trong những tuần đầu tiên, khi tôi cảm thấy lạc lõng trong lớp học, nhưng anh ta cũng là sếp của tôi. Không có nhiều phụ nữ độc thân tầm tuổi chúng tôi ở trường. Có tôi, và có Kate, nhưng Kate đang kẹt giữa một cuộc li hôn, vệt rám nắng quanh

ngón tay cô ấy vẫn đang mờ dần khi chúng tôi gặp nhau. Đó là bởi tình thế không có nhiều lựa chọn, chứ chẳng vì gì khác. "Chẳng có gì đâu."

"Nếu Cobb nhìn thấy những điều tương tự như tôi đã thấy, ông ta có thể đã không cho là vậy."

Tôi gõ ngón tay lên mặt bàn. Cố nghĩ một câu trả lời lịch sự. "Đơn phương thôi," tôi đáp. "Không được hồi đáp."

"Có lý do nào không?" Anh ta hỏi.

"Thì, anh ấy là sếp của tôi. Và không phải gu của tôi."

Anh ta gật đầu. "Vậy là không có tình cảm," anh ta nói.

Tôi nghiêng đầu, chạm mắt với anh ta. Khá chắc chắn rằng đây không phải một mục tiêu chuẩn trong quy trình phỏng vấn nhân chứng của cảnh sát.

"Không," tôi thừa nhận, và từ đó lơ lửng trong không khí, lấp đầy căn phòng. Sự thật là, tôi thích cách Kyle nhìn thấy những phần còn ẩn bên dưới, ngay cả khi điều đó làm tôi khó chịu. Tôi thích việc anh ta thông minh, không che giấu cũng như không phô trương điều đó. Tôi thích việc anh ta nhìn thấy gì đó ở tôi khiến anh ta phải nói ra điều gì đó như vậy, cho dù có chủ ý hay không.

Anh ta gập cuốn sổ lại, cắt ngang sự căng thẳng. "Được rồi," anh ta nói. "Đó là tất cả những gì mà tôi có. Trừ khi cô còn điều gì đó khác?"

Tôi cố ngẫm nghĩ. Tôi muốn anh ta ở lại. "Nhà trọ Break Mountain," tôi nói. "Tôi nghĩ có thể Emmy đang làm việc ở đó."

Tôi rút điện thoại ra, lướt tới bức ảnh, chìa cho anh ta xem thông tin liên hệ. "Tôi đã đi hỏi quanh một số nhà nghỉ. Anh chàng đang làm việc ở đây nói rằng anh ta là người mới. Rằng có một nhân viên mãi không xuất hiện và anh ta phải thay ca cho người đó. Có thể anh ta là người thay thế cho Emmy chăng?"

Kyle cau mày nhìn tấm ảnh. "Leah, chúng tôi đã lo liệu xong chuyện này rồi."

"Tôi chỉ đang cố gắng giúp đỡ thôi."

"Cô có thể giúp bằng cách cung cấp thông tin cho chúng tôi."

"Đó chính xác là những gì mà tôi đang làm đây," tôi nói, chỉ tay vào màn hình. Anh ta sao chép lại những chi tiết, mặt đầy quyết tâm, nhưng tôi không chắc liệu có phải anh ta làm vậy chỉ để xoa dịu tôi hay không.

"Nếu cô nghĩ ra được bất cứ điều gì khác, báo cho tôi nhé, Leah." Anh ta đứng dậy để rời đi và nhìn quanh căn nhà một lần nữa. Loay hoay với ổ khóa, rờ tay lên những mối hàn.

"Một cánh cửa tốt hơn cũng chẳng thay đổi được gì," tôi nói. Tất cả những vụ án mà tôi từng tác nghiệp qua đều vậy. Nó chẳng thay đổi được gì. Nếu ai đó muốn vào trong, họ sẽ vào trong. Dù sao đi nữa, phần lớn các tội ác xảy ra khi bên trong đã có sẵn người. Mọi thứ khác đều chỉ nhằm đánh lạc hướng.

"Bethany Jarvitz sống một mình. Không có gia đình. Không phải người ở đây. Không một ai trình báo cô ấy mất tích," anh ta nói. Như thể anh ta đang chỉ ra những điểm tương đồng trong lối sống giữa tôi và cô ấy. Nhưng rồi tôi nghĩ, *Có lẽ anh ta đang*

nói về Emmy chứ không phải tôi. Về việc tôi đã làm cô ấy thất vọng như thế nào. Mất bao lâu tôi mới nhận ra cô ấy đã mất tích?

"Cô ấy ổn chứ?" Tôi hỏi. "Có khá hơn chút nào không?"

Miệng anh ta mím lại thành một đường mỏng. "Các bác sĩ nói rằng cô ấy có một khối máu tụ lớn dưới lớp màng cứng bao quanh não." Anh ta lắc đầu. "Nói riêng giữa cô và tôi thôi nhé, họ không chắc rằng liệu cô ấy có thể tỉnh lại hay không." Tôi cảm thấy không khí bị hút hết ra khỏi căn phòng, hình dung đến cảnh Emmy nằm thế vào chỗ cô ấy trong bệnh viện.

"Tôi chỉ muốn nói," anh ta tiếp tục. "Là tôi rất mừng vì cô đã gọi tôi tới. Tôi mừng vì cô đã gọi cho tôi."

Những lời anh ta nói cứ lởn vởn trong tâm trí tôi khi anh ta rời đi, và những ngón tay tôi ngứa ngáy. Tôi cắn phần da cạnh ngón tay cái. *Đừng làm điều đó.*

Nhưng cô ấy nhìn giống tôi. Tên cô ấy là Bethany Jarvitz, và cô ấy sống một mình; Davis Cobb là nghi phạm, và cô ấy nhìn giống tôi.

Tôi đã trở thành một phần của chuyện này rồi. Điều ít nhất tôi có thể làm là tự bổ sung thông tin cho bản thân.

Tôi mở laptop, gõ tên cô ấy. Một loạt những kết quả trùng khớp hiện ra, nhưng tôi không thể tìm thấy hình ảnh mà Kyle đã cho tôi xem - nụ cười để lộ khe hở giữa hai răng cửa và những đường nét đặc trưng của tôi, nhìn lại tôi chằm chằm. Tôi thử

truy cập các trang danh bạ trực tuyến nhưng không tìm thấy gì. Có lẽ cô ấy đã sử dụng di động thay vì máy bàn. Tôi xem qua những số báo địa phương gần đây, nhưng không thấy có đề cập tới tên của cô ấy hay chính tội ác đó. Nếu cô ấy đã chết, họ có thể in tên cô ấy. Nếu họ hàng ruột thịt gần nhất của cô ấy cho phép, cô ấy sẽ xuất hiện ở đây.

Tôi phải tìm kiếm cô ấy. Tôi tra cứu số điện thoại gọi đến bộ phận truyền thông của bệnh viện gần nhất. Gõ ngón tay liên tục xuống mặt bàn, cân nhắc.

Tôi quay số và nhấn nút gọi.

Tôi biết mình phải nói gì, những góc cạnh nào cần được khai thác, và tôi đã làm vậy - cho đến khi tôi nhận được sự xác nhận, trái tim tôi run lên vì kích động, và căn phòng ù đi.

Chương 12

Khi tôi đến trường vào ngày hôm sau, cuối cùng tôi cũng nhận được phản hồi từ nhà khai thác viễn thông đính kèm hóa đơn gần nhất. Không có nhiều cuộc gọi được gọi tới qua số máy cố định ngoài những cú điện thoại tiếp thị. Tôi nhận ra những cú treo máy lúc nửa đêm, thấy rằng chúng đến từ một số bị chặn, và tôi xoay cổ, giãn phần cơ bị căng cứng. Tôi tưởng tượng rằng sẽ không thể nhận được trát đòi hầu toà cho một số điện thoại gọi đến một lần vào nửa đêm và không nói câu gì. Không có cuộc gọi đi nào trong suốt vài tuần qua, và tôi tự hỏi liệu có phải Emmy và Jim đã chia tay hay không. Có một số điện thoại xuất hiện vào đầu tháng và vài cuộc gọi đến không mang đầu số 800*. Dãy số này trông quen thuộc theo một cách mơ hồ, theo cách mà những cái tên có xu hướng hòa vào nhau sau quá nhiều hạn chót liên tiếp. Nhưng đây là một đầu số trong vùng, và tôi không biết quá nhiều những số điện thoại kiểu này.

Tôi rút di động ra khỏi túi và lướt đến tấm ảnh tôi đã chụp tại nhà nghỉ Break Mountain. Tôi phóng to danh thiếp của họ lên - và hai dãy số này trùng khớp với nhau. Một đầu mối. Một điều gì đó ta cần bám lấy để câu chuyện diễn ra.

Tôi chuyển tiếp toàn bộ hóa đơn đến địa chỉ email ghi trên danh thiếp của Kyle và đính kèm một ghi chú: *Tôi nghĩ bạn trai của Emmy, Jim, đã gọi đến từ số điện thoại được đánh dấu. Đó là số của nhà nghỉ Break Mountain. Có lẽ họ đã làm việc cùng nhau ở đó?*

Tôi thiếu chút nữa đã tự mình bấm số gọi cho nhà nghỉ, ngón tay tôi đặt lên phím gọi, lơ lửng, suy nghĩ. Tôi có thể có được câu trả lời dễ dàng và nhanh chóng. Hỏi Jim, hỏi anh ấy về Emmy. Nhưng đây không còn là việc của tôi nữa, và Jim thì quá chính yếu trong vụ án. Tôi phải để cuộc gọi đầu tiên lại cho Kyle.

Đó cũng là một động thái.

Những tiếng thì thầm trong lớp lại bắt đầu. Những ánh mắt lén lút hướng về phía tôi. Sự thay đổi trong cách tiếp cận của chúng. Izzy liếm môi khi tôi yêu cầu chúng quay mặt về phía bảng. Tay con bé giơ lên. Tôi lờ đi. Ai đó cười khúc khích. Nếu như trước đây tôi chưa từng bất lực với cái lớp này, thì bây giờ chắc chắn là tôi có.

“Lấy bài tập về nhà của các em ra nào,” tôi nói. Tôi quét nhanh căn phòng xem liệu đã có ai tự làm lộ mình không. Một ai đó quá mải mê với những điều mà chỉ họ biết, chỉ họ mới thấy.

Tôi tự hỏi liệu có ai ở đây biết cô ấy không. Bethany Jarvitz năm nay hai mươi tám tuổi, có một khối máu tụ lớn dưới lớp màng cứng bao quanh não, và vẫn đang trong tình trạng nguy kịch. Cô ấy là nhân viên của một trung tâm dữ liệu công nghệ gần đó, và người thân của cô ấy vẫn chưa được xác định. Tôi tự

hỏi liệu có phải cô ấy đã gặp Davis Cobb tại một quán bar, giống như tôi đã từng. Liệu có phải ông ta đã bám theo cô ấy về nhà sau khi cô ấy nói với ông ta rằng ông ta đã hiểu nhầm. Liệu có phải ông ta đã mệt mỏi với chuyện hiểu nhầm và sẵn sàng hành động.

Tôi yêu cầu học sinh của mình giữ bài tập để tôi có thể đánh dấu tích đã hoàn thành, ngay cả khi chúng chọn cách không ký tên.

Theo vào lớp muộn năm phút, khi bài tập về nhà đang được chuyển theo hàng ngang rồi hàng chéo cho tới khi xấp bài cuối cùng dừng lại ở chỗ Molly Laughlin. Theo đặt tờ bài của mình lên trên cùng và nói, "Ối, đoán là cô sẽ biết bài nào là của em."

"Em đến muộn," tôi nói, nhét những tờ bài vô danh vào túi.

"Em biết. Em đi in bài ở thư viện. Máy in của trường không hoạt động."

"Ngồi vào chỗ đi," tôi yêu cầu, nhưng Theo dừng lại trước bàn tôi, mọi ánh mắt đều đang đổ dồn về phía chúng tôi.

Cậu ta nghiêng đầu sang một bên, chậm rãi cười. "Đây là lần đi thứ ba em đi trễ phải không ạ?"

Cậu ta biết là vậy, và tôi cũng thế. "Cô không chắc lắm," tôi trả lời. Nếu tôi nói không, chúng sẽ nghĩ tôi đang tha cho cậu ta. Nếu tôi nói có, chúng sẽ biết cậu ta sắp bị kỉ luật, và điều đó có nghĩa là tôi cũng sẽ phải ở lại. Nhà trường quy định cứ ba lần đi trễ là học sinh đó phải ngồi lại sau giờ học, cho đến giờ tan làm của giáo viên. "Cô sẽ kiểm tra lại sau."

Tôi nghe thấy tiếng bước chân ngoài hanh lang ngày một gần, nghe thấy chúng dừng lại bên ngoài cánh cửa lớp đang mở rộng của tôi, và tôi mừng vì sự đánh lạc hướng khỏi chủ đề kỉ luật - tôi thật sự không có thời gian để đối phó với một đứa nhóc có ác cảm với mình không rõ lý do, chưa kể những thứ khác. Theo trở về chỗ ngồi của mình, nhưng tiếng cười và âm thanh xì xào từ những học sinh khác vẫn tiếp tục.

Tôi quay lại và thấy lý do: Hiệu phó Mitch Sheldon đang đứng ở ngưỡng cửa. Anh ta nghiêng đầu về phía hành lang. “Lấy sổ nhật kí của các em ra đi,” tôi nói khi tiến tới chỗ anh ta ngoài hành lang. Ai đó huýt sáo khi tôi đóng cửa lại, và những giọng nói rì rầm đều đặn truyền đến qua cánh cửa gỗ.

“Tôi không ngăn nó lại được,” anh ta nói, nghiêng người lại gần hơn để giữ giọng chúng tôi khỏi lan xa.

“Ngăn cái gì cơ?”

“Những tin đồn. Phụ huynh học sinh lại gọi điện đến, lần này họ thắc mắc về mối quan hệ giữa cô và huấn luyện viên Cobb. Tự hỏi liệu cô có biết ông ta đã kết hôn hay không.”

Tôi bật ra một tiếng cười vang vọng khắp hành lang vắng tanh. Tôi biết những tin đồn sẽ được truyền ra ngoài, nhưng tôi đã không nghĩ là chúng sẽ nhắm vào tôi. Như thể tôi mới là kẻ săn mồi.

“Chuyện này thật nực cười,” tôi nói. Anh ta cố mở lời lần nữa, nhưng tôi giơ tay lên. “Tôi cần phải quay lại lớp.”

Anh ta đặt một tay lên bắp tay tôi và siết chặt, hạ thấp giọng hơn. “Chúng ta cần nói chuyện. Đó không chỉ là những tin đồn đâu, Leah. Còn cả vụ Davis Cobb nữa.”

Tôi rụt tay lại, ý thức được những cặp mắt đang dõi theo qua tấm kính trên cánh cửa, nhớ lại những điều mà Kyle đã thấy trong cuộc trao đổi trước đây của chúng tôi. “Cobb thì sao?”

“Ông ta đang nghỉ phép, nhưng không bị cáo buộc, chúng tôi không thể tiếp tục việc này lâu hơn nữa.”

Miệng tôi há hốc, và tôi hít vào một hơi lạnh toát. Tôi đã không dự đoán được rằng chiều hướng sẽ thay đổi nhanh chóng đến vậy, nhưng đúng ra tôi đã phải nhận thấy điều này khi đọc những bài luận của học sinh. Chúng là ô cửa sổ mở ra một thế giới rộng lớn hơn, những tuyên bố được nêu ra trên bàn ăn, nhai lại trên trang giấy. Đây là một thị trấn theo phe thuận-Cobb ngay từ đầu. Tôi là người ngoài cuộc.

Mitch đứng có chút quá gần. “Cô có lo lắng không, Leah?”

Tôi nghĩ về những gì mà Kyle nói: rằng ai cũng nhận ra được. Tôi lần với lấy tay nắm cửa. “Cảm ơn anh vì đã cho tôi biết,” tôi nói. Tôi quay trở lại lớp học, phớt lờ những học sinh đang cười toe toét, hay cô bé đang nghển cổ hóng xem liệu Hiệu phó Sheldon có còn đang đứng ngoài lớp tôi không - và phỏng đoán xem điều đó có nghĩa là gì.

Tôi tự hỏi anh ta đã cố gắng đến mức nào để xua tan tin đồn. Và rồi tôi tự hỏi liệu có phải anh ta chính là nguồn cơn của

chúng. Hay liệu đó chỉ là do tôi luôn mong đợi điều tồi tệ nhất ở con người.

Không một ai trong số chúng tôi đến với nghiệp báo khi còn non nớt, kể cả khi đó là điều mà chúng tôi tự nói với bản thân. Ai ai cũng đều có mục tiêu cho riêng mình, và chúng tôi biết điều đó. Chúng tôi đã từng ngồi lại cùng nhau tại quầy bar: những hàng lan man lạc đề đẫm hơi men về sự bất công của mọi thứ, về những điều tạo nên giá trị cho một tin bài; hoặc về chủ nghĩa duy tâm vốn đã bị chôn vùi từ lâu đang trồi lên trên bề mặt khi lời nói và suy nghĩ của chúng tôi bắt đầu mờ nhạt đi, nhòe nhoẹt. Đó là sợi dây liên kết ràng buộc chúng tôi, hoặc tôi nghĩ vậy. Nhưng ở đó có một ranh giới. Và thật khó để biết ranh giới ấy nằm ở đâu, cho đến khi bạn vượt qua nó.

Câu chuyện là của tôi, nhưng tôi dính líu tới nó quá nhiều. Đó là điều mà Noah đã cảnh báo. “Nó đang chiếm lấy em,” anh nói khi tôi bồn chồn đi lại trong căn hộ nhỏ xíu của mình, làm việc tới tận đêm khuya, đầu óc lúc nào cũng quanh quẩn nghĩ về chuyện đó. Giống như anh ta có thể thấy nó đang trườn lại gần và hủy hoại tôi.

“Gã ta đã làm điều đó, Noah à. Em biết gã. Gã ta đã làm điều đó,” tôi nói.

Anh dừng lại, dán chặt cặp mắt xám lạnh vào mắt tôi, gõ gõ những ngón tay. “Đây là một vụ lớn đấy. Em không được để lộ bất kì sơ hở nào.” Một lời chỉ trích, một lời cảnh báo, một đòn phủ đầu cho những thiếu sót chưa-được-chứng-minh của tôi.

Nhưng đó không phải là điều mà chúng tôi muốn, điều mà chúng tôi đều thừa nhận, vào lúc khuya muộn ở quán bar, trước những ly rượu: lôi sự thật ra ánh sáng. Và cuối cùng thì tôi đã ở đây, tại một vị trí mà tôi có thể thực hiện điều đó.

"Sự thật cuối cùng cũng sẽ lộ ra," tôi nói. "Sẽ có ai đó bước ra làm chứng nếu em thúc bách họ." Đây là điều mà tôi đã tin: rằng sự thật sẽ trồi lên trên bề mặt, như những bọt khí trong nồi nước sôi.

Nhưng Noah đã cắt ngang cuộc trò chuyện. "Và nếu họ không thì sao?" Anh lắc đầu, vẻ không bằng lòng hiện rõ qua những nếp nhăn quanh khuôn miệng. "Em không thể trở thành một kẻ tử vì đạo, Leah. Em sẽ bị chịu hậu quả, bị đóng đinh trên cây thập giá."

"Đó chính xác là định nghĩa của một kẻ tử vì đạo mà, Noah."

Anh gạt tôi đi với một cái phẩy tay, không còn hứng thú với chuyện bông đùa về ngữ nghĩa, cách mà chúng tôi bóp méo ngôn từ sao cho phù hợp với một cuộc tranh luận, cách mà chúng tôi có thể mài giũa chúng thành một luận điểm và tấn công.

"Em muốn trở thành tin tức hay muốn đưa tin về nó?" Anh hỏi.

Điều tôi thực sự muốn là quay ngược thời gian, trở lại lần đầu tôi nghe thấy tên gã thốt ra từ miệng Paige và ngăn cô ấy lại. *Tớ đã gặp một anh chàng. Aaron, chúng tớ đều xuất hiện ở trường vào giờ hành chính với cùng một bài kiểm tra mà cả hai đều trượt. Anh*

ấy đã nhận ra và nói, "Đừng bắt chước câu chuyện của tôi nhé. Tôi nói là nhà tôi có người mất." Cô ấy đưa những ngón tay lên che miệng, tủm tỉm, cố nén không cho tiếng cười bật ra.

Đối với tôi, Aaron đã tồn tại trong suy nghĩ nhiều hơn là trong tầm mắt: *Tới chỗ Aaron. Ở lại chỗ Aaron.* Và rồi, khi gã đã chắc chân hơn trong thế giới của chúng tôi, sự xuất hiện của gã lúc nào cũng có liên hệ tới Paige. Có lẽ đây là chỗ đầu tiên mà tôi đã phạm sai lầm: nhìn Aaron qua cái nhìn của Paige.

Đây cũng chính là khoảng thời gian mà Noah đánh bài chuồn. *Em sẽ phá hủy cả sự nghiệp của mình, và vì cái gì chứ? Một bóng ma đã chết.*

Ít nhất, tôi đáng ra nên chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc chia tay. Có lẽ nếu khi ấy tôi không lún sâu vào câu chuyện đến vậy, hẳn tôi đã thấy nó sắp xảy ra. Thường thì tôi có thể cảm nhận được khoảnh khắc ấy khi mọi thứ thay đổi, khi chuyện bắt đầu xuống dốc, có thể xác định được cột mốc mà từ đó không thể vãn hồi. Và hiển nhiên, đây sẽ là khoảnh khắc đó.

Tôi đã trở nên quá tập trung, quá nghiêm túc, quá nhiệt huyết - tất cả những điều tôi luôn làm, những điều mà anh ta đã thờ ơ không thấy. Cả hai chúng tôi đều phấn đấu cho thứ gì đó lớn lao hơn. Với tôi, đó là sự thật. Nhưng với anh ta, mục tiêu lớn hơn chính là sự nghiệp.

Ngay cả trước khi tôi gặp Noah, đã có một lô một lốc những gã đàn ông, vào buổi hẹn hò thứ ba hoặc thứ tư hoặc thứ mười, thứ mười một, không thể tránh việc chạm tới giới hạn chịu đựng của bản thân. Khi có chuyện gì đó xảy ra, một vài vết nứt,

một vài sơ suất, thì Leah kia, người ẩn bên dưới, người đã sống với Emmy trong một mùa hè - người thua kém hơn về độ vững vàng, đáng tin cậy, hay kiên định - sẽ hiện hình, và tôi nhìn thấy sự nhăn nhó trên khuôn mặt của họ, sự bối rối, những mảnh ghép được tái sắp xếp, tái phân loại. Khoảng cách sẽ bắt đầu lớn dần giữa chúng tôi, và tôi sẽ thấy nó sắp đến. Đôi khi, nếu tôi đang cảm thấy đặc biệt khổ dâm, tôi sẽ chia tay họ ngay lúc đó, vào cuối buổi hẹn. Nhưng phần lớn thời gian tôi lờ đi, quan sát nó diễn ra, chờ đợi.

Tôi không tài nào nhìn đi chỗ khác được. Như thể tôi có thể xác định chính xác ngày tàn của mình, lần nào cũng vậy. Như thể tôi là một người nào đó khác, nhìn vào: Cô *ta đây rồi, Leah Stevens, hoàn toàn không phải là người mà họ nghĩ. Nhận thấy anh ta đang rút lui không? Thay đổi chủ đề? Liếc nhìn qua vai anh ta ?* Có đó chút sung sướng tồn tại cùng với sự nản lòng, bởi việc này tôi có thể lý giải được.

Nhưng câu chuyện đã cướp trọn sự chú ý của tôi, khiến tôi mù lòa trước tất cả mọi điều sẽ xảy đến sau đó: Noah bỏ tôi, sếp Logan của tôi sa thải tôi, và Paige yêu cầu tòa ban án lệnh cách ly đó lên tôi. Tất cả chỉ vì họ nghĩ rằng tôi đã bị ám ảnh - ám ảnh với gã.

Chuông báo hiệu hết giờ vang lên, tôi thu dọn đồ đạc của mình. Tôi muốn đọc những bài luận, xem liệu có ai đang cố nói với tôi điều gì không. Xem liệu tôi có thể khám phá ra chút sự thật nào ẩn sau những lời đồn đại.

Ai đó gõ lên cánh cửa lớp đang mở. Là Theo, đang đứng ở ngưỡng cửa vẫy một mẫu đơn màu xanh. “Em chào cô,” cậu ta nói. “Thầy Sheldon nói rằng em có thể chọn bị kỉ luật luôn trong hôm nay?” Cậu ta lên giọng ở cuối câu, như thể đang xin phép, nhưng đã tự mình bước vào trong. Cậu ta nói rằng thầy Sheldon đã cho phép cậu ta làm vậy. “Em chỉ muốn giải quyết cho xong chuyện này,” cậu ta thêm vào.

Và tôi cũng thế. Có giáo viên ngoài hành lang, học sinh trò chuyện, cửa mở. Tôi nhìn đồng hồ. “Được, em vào đi.”

Cậu ta bước vào, sau đó nấn ná lại gần bàn tôi, đổi chân qua lại cho tới khi tôi ngước nhìn lên. “Cô có muốn em làm gì không ạ?” Cậu ta hỏi. “Một số giáo viên sẽ yêu cầu dọn phòng.”

Ý nghĩ về việc Theo Burton lục lọi bất cứ thứ kì ở đây làm tôi không thoải mái. “Em có việc gì cần làm không?”

Cậu ta chìa ra một cuốn vở gáy xoắn. “Có ạ, nhưng là cho môn Lịch sử.”

Kate Turner ngó vào, thấy tôi đang kẹt chuyện với học sinh, liền nói, “Tôi sẽ gặp lại cô sau nhé,” rồi sau đó rời đi.

Và cứ như vậy, hành lang lại yên ắng một cách lạ thường. Tòa nhà trở nên trống rỗng và buồn tẻ mới nhanh chóng làm sao.

“Cứ ngồi xuống đi,” tôi nói.

Tôi lại nhìn đồng hồ. Tôi ghét quy định này - đám học sinh nợ bạn thời gian, trong khi thực tế thì chúng chỉ đang nẫng thêm thời gian của bạn.

Theo ngồi vào bàn của mình ở phía bên kia phòng, nhưng giọng cậu ta truyền đến, cảm giác quá gần. “Những điều họ nói có đúng không ạ?” Cậu ta hỏi. “Về cô và huấn luyện viên Cobb ấy?”

Tôi cân nhắc việc lờ cậu ta đi. Cân nhắc hệ quả của sự im lặng. Cách một câu *không ý kiến* có thể bị xuyên tạc thành một tin bài. “Cô không biết họ đang nói gì,” tôi đáp, “nhưng cô dám cá rằng nó không đúng.”

Tôi không nhìn lên từ màn hình máy tính khi nói điều đó, và cậu ta *không đáp lại.* Nhưng tôi có thể cảm nhận được điện tích trong không khí. Nghe thấy tiếng bút chì của cậu ta gõ lên mặt bàn, tiếng xé giấy chậm rãi. Cậu ta vo tròn mẩu giấy lại, ném nó vào sọt rác. Một điều gì đó mà cậu ta muốn tôi chú ý tới.

Tôi thu dọn đồ đạc sớm vài phút, nhưng cậu ta không di chuyển. Tôi hắng giọng, và cuối cùng cậu ta cũng nhìn lên. “Đến lúc rời đi rồi,” tôi nói.

“Em có thể nốt cái này…” Cậu ta chỉ tay về phía cuốn vở của mình, ngụ ý rằng đang dở tay làm một việc gì đó.

Tôi lắc đầu. “Cô phải đến một nơi. Đi thôi.”

Tôi bước ra ngoài hành lang khi cậu ta đứng lên, giữ tay mình trên cửa. Cậu ta đứng chờ cạnh tôi trên hành lang vắng tanh khi tôi khóa cửa, cư xử như thể chúng tôi sẽ rời đi cùng nhau.

Có máy quay, tôi tự nhắc mình. Chí ít thì đó là điều mà chúng tôi đã nói với học sinh, và tôi hy vọng là nó đúng.

Cậu ta tiến một bước về phía tiền sảnh, và tôi phải theo sau. Chắc chắn sẽ có người trong văn phòng trường. Tôi rút điện thoại ra, lướt xem lịch sử cuộc gọi, vờ như bước đi có mục đích, không để ý tới thằng nhóc bên cạnh.

Tôi dừng lại ở lối cửa sau dẫn vào văn phòng trường, cắt ngang qua sảnh, nơi chỉ có cán bộ giáo viên mới được phép vào. Muốn vào lối này cần có chìa khóa, trái ngược với những cánh cửa kính hướng ra mặt trước. Tôi cảm thấy Theo ở đằng sau mình khi rút chìa khóa ra. "Mai gặp lại nhé, Theo," tôi nói, gần như đuổi khéo cậu ta. Cậu ta bước dọc theo hành lang, đi xa dần.

Và rồi, tôi nghe thấy tiếng cậu ta vọng lại cùng lúc cánh cửa bật mở. "Tạm biệt nhé, cô Leah," cậu ta gọi với lại.

Tôi vờ như không nghe thấy.

Khi đã vào bên trong một cách an toàn, tôi tựa lưng lên cánh cửa đóng chặt, nghe thấy tiếng Mitch nói chuyện điện thoại trong văn phòng anh ta ở phía bên phải tôi. Tôi đứng ngoài cửa một lúc để anh ta nhìn thấy mình. Khi ánh mắt của anh ta hướng lên ngưỡng cửa, tôi ra hiệu ngụ ý rằng mình đang về. Anh ta cau mày, hẳn đang tự hỏi vì sao tôi lại nói điều đó với anh ta. Tôi có ý gì khi làm vậy. Anh ta giơ một ngón tay lên, yêu cầu tôi chờ.

Sau khi kết thúc cuộc gọi, anh ta ngả lưng lên ghế. "Có chuyện gì vậy?" Mitch hỏi.

"Không có gì. Này, anh có nói với Theo Burton rằng em ấy có thể chọn bị kỉ luật luôn hôm nay với tôi không?"

Ghế anh ta đung đưa qua lại. “Gì cơ? À phải, em ấy đã hỏi tôi rằng liệu em ấy có thể giải quyết chuyện đó trong hôm nay không, vì em ấy không có ai chở về vào những ngày còn lại trong tuần. Tôi đã nói là được, miễn là cô đồng ý.” Anh ta nhìn tôi một lượt. “Chuyện đó không ổn sao?”

Tôi lắc đầu. “Không, ổn mà. Chỉ là tôi bị bối rối. Không đoán được em ấy sẽ đến, vậy thôi.”

Anh ta gật đầu, nhìn xuống bàn làm việc của mình. “Cho tôi một giây, tôi sẽ đi ra cùng cô.”

“Chắc chắn rồi,” tôi đáp, dựa vào bức tường bên ngoài văn phòng anh ta, cảm thấy nhẹ nhõm vô cùng.

Khi chúng tôi bước ra bãi đậu xe, Theo Burton đang ngồi trên băng ghế đá ở phía trước, như thể đang chờ người đến đón.

Như thể đang chờ sẵn. “Tạm biệt, thầy Sheldon, cô Stevens.”

Mitch giơ tay chào. “Hẹn gặp em vào ngày mai, Burton. Và cố gắng hết sức để đến đúng giờ nhé.” Và cậu ta cười toe toét, như thể tất cả chỉ là một trò đùa.

Tôi để Mitch hộ tống mình ra xe. “Muốn đi ăn không?” Anh ta hỏi. Tôi không ngạc nhiên khi anh ta đề cập đến chuyện đó thản nhiên tới vậy.

Tôi hình dung ra chính mình nằm trên mép hồ, máu thấm xuống khoảnh đất xung quanh. Tưởng tượng ra cảnh Kyle nói với những cảnh sát khác, *Sống một mình, không phải người ở đây* - và tôi nói, “Ngay bây giờ thì không được, Mitch ạ. Với mọi thứ đang xảy ra.”

“Được rồi, Leah.” Anh ta đáp, lùi lại một bước, và tôi bước vào trong xe. “Vậy, lần khác nhé.” Anh ta vẫy chào lần nữa khi tôi nổ máy.

Tôi thấy hình dáng của Theo Burton trong gương chiếu hậu, mắt cậu ta nhìn vào mắt tôi, không rời.

Tôi chuyển xe sang chế độ lái và giữ vững tay vô lăng, thuyết phục bản thân không nhìn lại.

Tôi thấy điều đó trong mọi thứ. Mối đe dọa và sự uy hiếp. Bạo lực tiềm tàng. Có lẽ là tôi đã nghĩ quá nhiều, hoặc đã có kinh nghiệm.

Nhưng có lẽ, đôi khi tôi lo lắng, những sự nguy hiểm không thật sự tồn tại.

Có lẽ mọi sự chỉ là do cách nhìn của tôi mà thôi, khi tất cả thực ra đều bình thường và ổn thỏa, và cậu bé đó chỉ là một cậu bé đi học muộn, đang chờ xe về nhà; và Emmy đang ở đâu đó với bạn trai cô ấy, quên gọi điện về; và tôi đang bắt đầu lại cuộc đời, và đây chỉ là những gì thường diễn ra trong quá trình chuyển đổi chậm chạp khi ta trở thành một ai khác.

Chương 13

Tôi nóng lòng muốn đọc những bài luận. Vừa mới về nhà chưa đầy năm phút, tôi đã trải hết những tờ bài lên bàn bếp, bức tượng thần lùn giữ vườn chặn chồng giấy khỏi bay tán loạn. Tôi mở cánh cửa sổ trên bồn rửa cho không khí lưu thông, làm tiêu biến cảm giác trống trải của căn nhà, những trang giấy phất phơ trong gió.

Bài của Theo nằm ở trên cùng. Tôi biết điều này do cậu ta vào lớp muộn và dù không thèm ghi tên.

Khi huấn luyện viên bị bắt vì tội hành hung. Khi giáo viên của bạn bị gọi lên văn phòng, và bạn có thể thấy rằng cô ấy đang sợ hãi.

Khi bạn tự hỏi vì sao cô ấy lại sợ hãi.

Đây là lý do tại sao tôi đề xuất biện pháp an toàn sau đây cho trường của chúng ta: rằng các giáo viên của chúng ta cần được đối xử giống như chúng ta. Họ phải là đối tượng của những cuộc kiểm tra ngẫu nhiên, và nên có một cách để chung ta có thể nhìn vào đời tư của họ, giống như họ làm với chúng ta. Họ có địa chỉ của chúng ta, số điện thoại của chúng ta, họ tên của cha mẹ chúng ta, ngày sinh của chúng ta, sổ An sinh xã hội của chúng ta. Đang tồn tại một sự mất cân bằng quyền lực, và họ biết điều đó.

Tôi gần như phun ra đống đồ uống của mình lên chiếc bàn bếp nhựa. Thật là nực cười. Điều này rất thuyết phục. Và cũng đúng. Nhưng nó đã mất đi sự sắc bén khi được viết ra bởi Theo Burton. Tôi tự hỏi liệu tất cả những điều này có phải là kết quả của nỗi buồn chán hiện hình - của khao khát quấy rầy tôi - hay nó còn nằm sâu hơn nữa.

Những bài luận còn lại tràn ngập các ý tưởng tương tự như khi chúng ta sống trong một tình trạng sợ hãi. Những biện pháp an toàn được đề xuất như có hai người giám sát tại mỗi phòng vệ sinh, hay học sinh được phép để điện thoại ở chế độ bật, hoặc chúng hộ tống nhau theo cặp, như ở mẫu giáo, để tới phòng vệ sinh, ra xe, hoặc đến văn phòng trường. Máy quay trong lớp học. Trong hành lang. Trong nhà vệ sinh.

Chúng luôn mồm để cập đến những thuật ngữ như *trách nhiệm, riêng tư* và *lớp học từ xa.* Tôi như nghe thấy tiếng cha mẹ chúng vọng lại trong những câu từ của chúng. Không có lời nhắn nào được nhét thêm vào cả. Không có gì về những lời đồn. Không có gì để xây dựng thêm cho cái nền móng KHÔNG PHẢI COBB ĐÂU.

Tôi đã sai. Hoàn toàn chẳng có gì trong những trang viết này dành cho tôi. Chẳng có gì ngoài những đứa trẻ nộp bài cho có. Tôi đã mong đợi quá nhiều. Như thể, bị chôn vùi đâu đó trong một biển những gương mặt, có lẽ sẽ có ai đó như tôi - ai đó biết nơi mà sự thật có thể được tìm thấy, chỉ cần liên lạc với đúng người.

Lời nhắn về Cobb có lẽ là của Theo, như một trò đùa, nhằm khiến tôi chấn động. Cũng giống như bài tập mới nhất mà Theo đã nộp, một bài tập mà tôi đã giao cho chúng toàn quyền sáng tạo, được phép ẩn danh.

Từ lời cảnh báo của Mitch, tôi biết vụ Davis Cobb này sẽ xoay sang chiều hướng ngược lại trừ khi có thứ gì đó thay đổi với Bethany Jarvitz. Tôi không nghe được gì thêm về cô ấy - từ cảnh sát, giáo viên, học sinh cũng không. Bắt đầu có cảm giác rằng cô ấy đã trở thành một bóng ma. Người mà, ngay cả khi cô ấy tỉnh dậy, có thể sẽ không nhớ hoặc trí nhớ cũng không đủ để đáng tin cậy.

Tôi chỉ muốn tất cả mọi chuyện kết thúc, và người duy nhất mà tôi có thể cảm thấy thoải mái khi nói chuyện cùng về những điều này đã biến mất.

Không gian trước đây Emmy từng chiếm cứ chỉ ngày một thêm nặng nề, đòi hỏi sự chú ý của tôi. Tôi đã bắt đầu chuyển sang ngủ trên giường của cô ấy do thói quen. Tôi đã bắt đầu mặc thử quần áo của cô ấy và nhìn vào gương, để ghi nhớ. Ướm chiếc đồng hồ của John Hickelman lên cổ tay rồi lại bỏ xuống. Ngồi xếp xếp bằng trên mặt đất, nhìn chằm chằm vào khu rừng. Tự hỏi điều thực sự mà cô ấy đã ngắm nhìn hoặc tìm kiếm là gì.

Suỵt, cô ấy đã nói.

Yên lặng nào.

Giống như tôi có thể sẽ làm đám cú hoảng sợ. Hoặc giống như có thứ gì đó đã làm cô ấy hoảng sợ.

Emmy thỉnh thoảng hơi gàn dở, nhưng không bao giờ dễ dàng sợ hãi. Cô ấy có thể phớt lờ bất cứ ai và bất cứ thứ gì. Tám năm về trước, đám đông bao quanh chúng tôi luôn không ngừng biến động - mùa hè năm ấy, chúng tôi là những gì bất biến duy nhất của nhau. Vào các ngày trong tuần, tôi đi thực tập còn cô ấy ngủ nướng - và khi tôi về đến nhà, cô ấy đã lên đồ xong xuôi cho buổi tối hôm đó, trên đường tới một quán bar ở bên kia thành phố. Cô ấy đi làm cả ngày vào cuối tuần. Nhưng các tối thứ Sáu và thứ Bảy luôn thuộc về chúng tôi. Vào những buổi tối đó, cô ấy sẽ vẫy tay từ phía bên kia quán bar, gọi tên tôi, đẩy một ai đó ra để lấy chỗ, choàng một tay lên vai tôi trong không khí hầm hập và đẫm mồ hôi của quán bar, và tôi cảm thấy như đang ở nhà. *Nhảy nào,* cô ấy sẽ nói như thế, và tôi sẽ móc một ngón tay vào lỗ xỏ thắt lưng của cô ấy khi cô ấy dẫn tôi đi qua đám đông, để không lạc mất nhau.

Và sau cùng, giữa những tiếng cười và những ly rượu, giữa những người bạn cô ấy mới quen và những kẻ với nụ cười quá rộng, cô ấy sẽ nghiêng người về phía tôi và nói, *chán quá, rời khỏi đây thôi* - và, với cái đầu quay mòng mòng, chúng tôi sẽ lao ra ngoài, lao vào màn đêm, choáng váng và rùng mình, rồi chỉ còn chúng tôi với nhau.

Cô ấy giữ khoảng cách với tất cả những người khác. Kể cả những gã mà thỉnh thoảng cô ấy đưa về nhà.

Nhưng đây là điều lớn nhất mà tôi biết về Emmy - lý do đầu tiên cho việc cô ấy mời tôi đến đây, theo như tôi nghĩ: Cô ấy ghét ở một mình. Đó là lý do vì sao cô ấy muốn tôi làm bạn cùng

phòng của mình tám năm về trước, dù tôi không trả nổi tiền nhà. Và đó cũng là lý do vì sao cô ấy đưa người về nhà vào những tuần tôi không thể đi chơi với cô ấy. Vì sao cô ấy thích tiếng những giọng nói lúc nào cũng văng vẳng bên ngoài căn hộ của chúng tôi vào đêm khuya.

Vì sao cô ấy trông thật hoảng loạn và khổ sở trong phòng bar đó, nơi tôi tìm thấy cô ấy một lần nữa. Tôi ở đây là để giúp đỡ cô ấy, đáng ra là vậy. Giúp cô ấy trở nên tốt hơn, mang cô ấy quay về, đáng ra là vậy.

Và tôi không thể rũ bỏ cảm giác rằng bằng cách nào đó, tôi đã để cô ấy lại một mình. Không nhận ra rằng cô ấy đã biến mất.

Tôi ngủ quên trên giường của Emmy. Khi vừa tắt chuông báo thức vào sáng sớm thì điện thoại của tôi đặt trên tủ đầu giường của Emmy đổ chuông. “Tôi có đánh thức cô không?” Giọng một người đàn ông đặc sệt ngái ngủ vang lên. “Kyle Donovan đây.”

“Không,” tôi đáp, “Tôi dậy rồi.” Mặc dù giọng nói của tôi hẳn đã làm lộ tẩy điều đó.

“Chiều nay tôi tạt qua được không? Khi cô đã về đến nhà? Tôi nghĩ chúng ta có thể rà soát một phần trong số các cuộc gọi.”

“Chắc chắn rồi,” tôi trả lời. “Có tin gì từ Đoàn Hòa Bình không?”

Một thoáng ngập ngừng. “Không, chưa có.” Anh ta lại dừng lại. “Vậy, năm giờ thì sao?”

“Được, năm giờ, tôi sẽ ở nhà.”

Anh ta sẽ cho tôi thứ gì đó, sau đó muốn nhận lại. Và tôi cần biết chuyện gì đang thực sự diễn ra. Nếu, như Mitch nói, họ thực sự sẽ để Davis Cobb quay lại trường. Nếu mọi người tin rằng ông ta đã không làm gì sai. Nếu điều đó là đúng, thì Bethany Jarvitz có liên quan quái gì tới tất cả những chuyện này?

Lao công đã không ghé qua lớp tôi ngày hôm qua. Ông ấy làm việc theo lịch cách ngày, luân phiên các hành lang. Tôi nhận thấy thùng rác vẫn ở nguyên vị trí cũ, và tôi dùng đầu ngón tay nhặt lên tờ giấy vo viên nằm trên cùng do Theo để lại. Tôi mở mép giấy ra, vuốt nó dọc theo cạnh bàn. Đó là một bức phong cảnh được phác thảo bằng bút chì. Tôi dùng bàn tay vuốt lần nữa, ủi phẳng những nếp nhăn, và những ngón tay tôi bắt đầu run rẩy.

Bức tranh vẽ những búi cỏ cao. Mặt hồ ở phía xa. Nó được vẽ từ góc độ mà tôi đã đứng vào buổi sáng hôm đó và nhìn thấy máu.

Tôi hít một hơi sâu và nhìn lại lần nữa. Đó là một tờ giấy nhàu nhĩ, vẽ cảnh hồ - như cách mà ai cũng có thể nhìn thấy.

Nó chẳng là gì cả. Hoặc là tất cả mọi thứ.

Lời nhắn mà tôi cho rằng cậu ta để lại giữa những tờ bài: *Không phải Cobb đâu.* Vì đó là cậu ta ư? Ngày hôm đó, cậu ta đã đến muộn. Tôi đã cảm nhận được ai đó ở phía sau khi tôi đi bộ trở lại từ hồ… Phải chăng chính là Theo Burton, kể cả lúc ấy?

Tôi nhét tờ giấy vào một tập tài liệu ở ngăn dưới cùng của bàn làm việc, ngay phần đầu của tập hồ sơ. Và sau đó, tôi đã làm chính xác điều mà Theo Burton sẽ buộc tội tôi: Tôi tra thông tin của cậu ta trong danh sách lớp. Lấy ngày sinh, tên cha mẹ, số điện thoại và địa chỉ cậu ta. Tôi viết chúng lên một tờ giấy và kẹp nó vào bức vẽ.

Chơi lại cậu ta bằng đúng trò đó - vo tròn một mẩu giấy ngẫu nhiên, ném nó vào thùng rác, để cậu ta nghĩ rằng tôi đã không nhận ra.

Để cậu ta không biết nó đã biến mất.

Trên đường về nhà, tôi tạt qua bệnh viện. Nói là *tạt qua* để nghe cho có vẻ tiện đường, nhưng không phải vậy. Bệnh viện cách đó ba mươi phút lái xe, nằm cạnh đường cao tốc.

Khi vào trong, tôi nói tên Bethany với lễ tân và đi theo biển chỉ dẫn tới khu chăm sóc đặc biệt. Tôi được yêu cầu làm thủ tục tại quầy đăng ký thăm bệnh ở khu chăm sóc tích cực, nhưng bàn làm việc tạm thời không có ai trực, và tôi tìm thấy phòng cô ấy trước. Tôi nheo mắt nhìn qua khung cửa sổ vuông nhỏ, thấy một cơ thể nằm sấp trên một chiếc giường đơn, ống chui ra khỏi miệng, băng gạc quấn quanh đầu, tấm rèm che nửa thân dưới của cô ấy.

Tôi mường tượng ra khung cảnh ấy nếu như nó được đưa tin: *Hành lang bên ngoài phòng bệnh Bethany Jarvitz vắng tanh. Máy*

giám sát trong phòng phát ra tiếng kêu bíp bíp, lồng ngực cô ấy phồng lên rồi lại xẹp xuống theo nhịp.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân đến gần và tự dừng bản thân lại.

"Tôi có thể giúp gì được cho cô?" Một người phụ nữ mặc đồ bảo hộ nhìn chăm chú qua khung cửa sổ bên cạnh tôi. "Một tiếng nữa mới đến giờ thăm bệnh. Cô có muốn chờ không?" Cô ấy ra hiệu về phía hành lang dẫn đến tiền sảnh, nơi tôi vừa đến từ đó.

"Không, tôi ổn. Hôm nay thì tôi không thể."

Mắt cô ấy lướt nhanh qua khuôn mặt tôi. "Cô có phải họ hàng thân thích gì không?"

"Không. Tôi chỉ sống gần cô ấy thôi. Tôi hy vọng được biết rằng cô ấy đang khá hơn."

Người phụ nữ đặt một tay lên cánh tay tôi, không nói ra điều mà tôi đã biết: Không, cô ấy không khá hơn. "Hãy quay lại nhé. Những người đến thăm là một sự giúp đỡ. Cô ấy sẽ cần được giúp đỡ."

Tôi nghĩ đến điều mà Kyle đã kể tôi cho nghe, rằng Bethany Jarvitz sống một mình, không có người thân, và là người ở đây.

Người phụ nữ mà dường như không ai biết này là ai? Bạn bè và đồng nghiệp của cô ấy đâu? Họ hàng ở những nơi khác của cô ấy?

"Tôi sẽ làm vậy," tôi đáp.

Tôi nhìn qua cửa sổ phòng cô ấy lần nữa. Một khối tụ máu lớn, Kyle đã bảo tôi như vậy. Tôi hình dung ra khung cảnh từ những búi cỏ cao, lũ ruồi nhặng bay lượn dưới ánh trăng - khung cảnh mà Theo đã vẽ. Một người phụ nữ đi bộ một mình vào giữa đêm. Giọng một người đàn ông cất lên vì giận dữ. Thứ gì đó đập vào đầu, khiến cô ấy đổ máu, bỏ mặc cô ấy chết. Tôi có thể hình dung ra cùng một khung cảnh này trên bất kì con phố nào, vào bất kì đêm nào, trong bất kì thành phố nào.

Tôi ước có ai đó nói với cô ấy rằng: *Đừng rời khỏi những con đường và những ngọn đèn; gọi một chiếc tắc-xi hoặc một người bạn; hét, hét to lên, cho tới khi có ai đó nghe thấy.*

Nhìn cô ấy với một cái ống luồn xuống họng, nằm sấp trên giường, tôi biết: Trừ khi cô ấy tỉnh lại, trừ khi cô ấy lên tiếng, nếu không sẽ không có chuyện gì xảy ra. Sẽ không có vụ bắt giữ nào. Tôi có thể cảm nhận được điều đó. Cách mà câu chuyện đã bắt đầu chuyển mình. Cách mà mọi người đã lãng quên cô ấy. Cách mà ngay từ đầu, họ đã không bao giờ thực sự biết cô ấy.

Trên đường ra khỏi sảnh đợi, tôi thấy một người mà tôi đã nhận ra nhưng ban đầu không thể nhớ rõ. Một người phụ nữ lớn tuổi, tóc hoa râm, khuôn mặt hẹp.

Bà ấy chính là người phụ nữ mà tôi đã gặp ở hồ sáng hôm đó. Bà ấy đã tìm thấy Bethany. Giờ đây, hai tay bà ấy đang chắp lại để trong lòng, đôi mắt hướng xuống, như thể đang cầu nguyện.

“Xin chào,” tôi nói, ngồi xuống chiếc ghế đệm cạnh bà ấy. “Bà ở đây vì Bethany ạ?”

Đôi mắt xanh của bà ấy nhìn vào mắt tôi, và bà ấy gật đầu. “Cô là người thân của cô ấy à?” Bà ấy hỏi.

“Không, cháu không biết cô ấy. Chỉ là cháu nghĩ cô ấy sẽ cần người bầu bạn. Nhưng cháu bị lỡ mất giờ thăm bệnh.”

“Martha,” bà ấy nói, chìa tay ra, nhìn tôi chăm chú. Tôi hình dung ra điều mà bà ấy chắc chắn đang nhìn thấy - sự tương đồng mà cảnh sát cũng đã nhận ra. Màu mắt, màu tóc và hình dáng khuôn mặt giống nhau, cả cấu trúc xương bên dưới đôi gò má. Những yếu tố liên kết tôi với Bethany trong mắt Davis Cobb.

“Leah,” tôi nói, nắm lấy bàn tay lành lạnh của bà ấy trong tay mình.

“Tôi cũng không biết cô ấy rõ đến vậy. Nhưng tôi đã nhìn thấy cô ấy…” Bà ấy nhìn xuống chân mình. “Chà, và cũng chẳng có ai khác đến. Tôi cảm thấy mình có đôi chút trách nhiệm với cô gái này.”

“Cô ấy có sống gần bà không?”

Bà ấy khẽ cúi đầu, gần như là một cái gật. “Họ nói rằng cô ấy đã chuyển đến đây vì trung tâm dữ liệu. Một công việc không đòi hỏi kinh nghiệm gì. Cô ấy sống trong một tòa chung cư gần đây, tòa mà có trạm xe buýt ấy.”

“Hill Crest?” Tôi hỏi. Tôi biết toà nhà đó. Biết nó nhìn lạc lõng, cắt lẹm vào một khoảnh rừng, với một tấm biển xấu xí ở rìa đường, không có ngọn đồi hay đỉnh núi nào trong tầm mắt. Đó chính là những người lạ mà dân địa phương hay phàn nàn. Họ có phần dễ được chấp nhận hơn đối với những người lạ sở

hữu những ngôi nhà đồ sộ được xây dựng trong những phân khu mới.

"Đúng, tôi cũng nghĩ thế. Cô ấy đã nói là các căn hộ, và tôi không biết gần đây còn nơi nào khác."

"Hơi xa so với nơi cô ấy được tìm thấy," tôi nói. Tòa chung cư nằm ở phía bên kia đường chính, cách xa hồ, trên con phố dẫn ra đường cao tốc thay vì cắt sang vùng nước.

"Nếu đi bộ thì không," bà ấy đáp. "Tôi đã thấy cô ấy cho vịt ăn ở đó trước đây rồi. Chúng tôi đã gặp nhau như vậy. Cô ấy biết đường tắt. Đó chính xác là cách người ta đi bộ đến một căn nhà khác ở bên kia hồ."

"Tại sao không ai đưa cô ấy về? Khi ấy, trời tối đen như mực."

Bà ấy lắc đầu. "Tại sao lại có người lẻn ra ngoài vào lúc nửa đêm? Tại sao lại có người chuyển tới sống tại một trong số những căn hộ đó ở thị trấn này?"

Nơi này đầy rẫy những người muốn bắt đầu lại. Tôi, Emmy, Bethany Jarvitz. Có bao nhiêu người ở đây thèm khát được thoát khỏi thứ gì đó? Có bao nhiêu người hy vọng những rặng cây sẽ cong lên, bao lấy họ, và những dãy núi sẽ giữ không cho thế giới bên ngoài tràn vào?

"Cháu phải đi rồi," tôi nói. "Nhưng cháu có thể để số điện thoại của cháu lại cho bà được không? Làm ơn hãy cho cháu biết nếu cô ấy tỉnh lại. Nếu có bất kì dấu hiệu thay đổi nào. Làm ơn."

Bà ấy cầm lấy mẩu giấy từ tay tôi. "Chắc chắn rồi. Giờ đây, nơi này tràn ngập người lạ. Ngày trước thì khác."

Tôi không chắc bà ấy đang nói về Bethany hay tôi. Và tôi tự hỏi liệu bà ấy có nghĩ rằng một kẻ lạ mặt đã làm điều này thay vì Davis Cobb không, giống như học sinh của tôi.

“Chà, cháu mừng vì bây giờ chúng ta không còn xa lạ với nhau nữa,” tôi nói.

Bà ấy cười, hàm răng có hơi khấp khểnh và vùng da quanh gò má mỏng như tờ giấy - nhưng tôi nghĩ bà ấy là người mà bạn sẽ muốn đứng về phía mình. Bà ấy ngồi đây, trông chừng. Bà ấy là người sẽ không để bất cứ điều gì khác xảy đến với cô gái đơn độc trong phòng bệnh kia, một khi bà ấy vẫn còn canh gác.

Chương 14

Khi tôi về đến nhà, chẳng còn mấy thời gian trước khi Kyle tới theo dự kiến. Tôi nhanh chóng thay từ quần áo đi làm sang quần jean và cột tóc lên.

Kyle xuất hiện vào đúng năm giờ, và điều đó khiến tôi mỉm cười. Tôi thích việc anh ta là kiểu người biết chính xác sẽ mất bao lâu để đi đến một nơi nào đó. Tôi quan sát anh ta bước ra khỏi xe và đi về phía căn nhà qua tấm cửa kính trượt. Nụ cười của tôi chợt dao động trong giây lát khi tự hỏi anh ta đang tìm kiếm những gì. Vào ban ngày, tôi yêu những ô cửa sổ này: Bạn có thể nhìn ra bên ngoài, nhưng không ai có thể nhìn vào bên trong. Nhưng vào ban đêm, chúng hoạt động theo cách ngược lại.

Anh ta mặc một chiếc áo khoác tối màu cùng sơ mi sáng màu, những thứ mà tôi nghĩ đến như đồng phục, sải chân của anh ta có chừng mực, và anh ta bước hai bước một lên hiên trước nhà tôi trước khi gõ cửa. Tôi nhận thấy rằng anh đang nhai kẹo cao su. Lần đầu tiên kể từ khi gặp, tôi nghĩ anh ta nhìn có vẻ hồi hộp. Hoặc lo lắng. Bản thân tôi cũng đã từng đứng ở vị trí đó, bên bờ của một câu chuyện, vô cùng chắc chắn rằng sớm thôi tất cả sẽ là của tôi.

Tôi lật ổ khóa, mở cửa, cố nặn ra một nụ cười tự nhiên khi anh ta cười trước. Nhưng khi anh ta bước vào bên trong, mọi sự lo lắng của anh ta dường như tan biến hết, và tôi cũng vậy. Tôi thích cách mình phải ngước lên để nhìn anh ta, và cách anh có mùi như kẹo cao su bạc hà, cả cách anh đặt một tay lên eo khi bước qua tôi. Và tôi biết mình đang gặp rắc rối.

Tôi lấy cho Kyle một ly nước khi anh ta ngồi vào bàn, và tôi cảm thấy ánh mắt anh ta nhìn mình, ngay cả khi tôi quay đi. Đột nhiên, tôi không muốn bắt đầu cuộc trò chuyện, không muốn nghiêm túc. Tôi biết việc này hoạt động ra sao. Cảnh sát cũng giống phóng viên: họ phân ngăn tâm trí.

Tôi cố tình không ngồi xuống, kéo dài thời gian. “Gần đây cô thế nào?” Anh ta hỏi thăm.

“Ổn,” tôi đáp. “Nói chung là vậy.”

Anh ta gật đầu, ngồi thẳng hơn. “Nói đến những điều cần được cân nhắc… Tôi có vài thứ muốn cô xem qua.”

“Được.” Tôi ngồi xuống chiếc ghế đối diện.

Anh ta rút ra bức ảnh một người đàn ông, đưa về phía tôi. “Cô đã từng thấy người đàn ông này trước đây bao giờ chưa?” Công tắc đã được bật, và chúng tôi bắt đầu.

Người đàn ông trong bức ảnh có mái tóc màu vàng cát cắt ngang cằm, khuôn mặt hẹp và góc cạnh, đôi mắt màu xám đục. Tôi ngồi thẳng dậy. “Rồi,” tôi đáp. “Đây là anh ta. Bạn trai của Emmy.” Mắt tôi khóa chặt lấy mắt Kyle, anh ta nghiêng đầu sang một bên. “Jim.”

Nhưng biểu cảm của Kyle không khớp với biểu cảm của tôi. Khóe miệng anh ta cụp xuống. “James Finley,” anh ta nói. “Anh ta là người đã làm việc ở nhà nghỉ Break Mountain, như cô đã nói. Anh ta là người đã không xuất hiện ở chỗ làm, người mà họ đã thay thế bằng một nhân viên khác.”

“Ồ,” tôi thốt lên. Vậy là không phải Emmy. Không có dấu hiện nào của Emmy. “Nhưng điều này vẫn là một cái gì đó, đúng không?”

“Cô đã bao giờ nói chuyện với anh ta chưa, Leah?”

“Chỉ trên điện thoại thôi, chuyển lời nhắn cho Emmy.”

“Vậy là không phải trực tiếp?”

“Không. Tôi mới chỉ thấy anh ta vài lần, khi anh ta rời đi. Hoặc là khi anh ta đưa Emmy về nhà.”

“Anh ta đã có tiền án,” anh ta nói, và tôi sững người. Kyle giơ tay lên. “Không có gì nghiêm trọng cả, không phải như thế. Nhưng vẫn là có tiền án.”

“Tiền án loại nào?” Tôi hỏi.

“Đột nhập, làm giả séc, say xỉn và gây rối trật tự công cộng. Một tên hạ lưu thảm hại cơ bản.”

“Anh nghĩ là…” Tôi nuốt một hơi khô khốc. “Anh nghĩ là anh ta đã làm gì đó với cô ấy sao?”

“Tôi không phải biết nghĩ gì nữa, Leah. Nhưng chúng tôi đã cử người điều tra. Họ sẽ áp giải anh ta và đưa anh ta đi thẩm vấn, được chứ?”

Tôi chống khuỷu tay lên bàn, day day hai ngón cái vào thái dương. Gã đã ở trong nhà tôi. Trong hành lang này. Có lẽ ngay cả khi tôi đang ngủ. Có lẽ đang đứng ngay ngoài cửa. Có lẽ gã đã từng một lần nhìn thấy Emmy giấu chìa khóa dưới hiên và biết nơi cô ấy cất giữ nó. Có lẽ gã không thích cách Emmy có thể thay đổi quyết định của cô ấy quá nhanh, bỏ lại người khác phía sau.

Đáng ra tôi phải thấy trước điều đó. Đáng ra cô ấy cũng nên vậy. Tôi nghĩ đến những gì tôi biết về chuyện qua lại giữa hai người họ, cố xác định các dấu hiệu, cố nhận ra những cảnh báo khi mọi sự đã rồi.

Sáng sớm, bị đánh thức bởi những tiếng thì thầm phát ra từ trong phòng cô ấy, tiếng cười của một người đàn ông. “Suỵt, anh cần phải đi,” Emmy đã nói. Kiên quyết và không chút dao động.

“Em có chắc về điều đó không?” Tiếng cười của gã lại vang lên.

Chuông báo thức của tôi đã reo, và tôi ngồi chờ trong phòng mình. Chờ gã ra ngoài. Chờ gã bước qua hành lang. Tôi chỉ thò mặt ra hành lang một khi nghe thấy tiếng cửa trước đóng sập, mùi thuốc lá và mật ong quẩn quanh hồi lâu sau khi gã đã rời đi - hăng và ngọt. Quan sát gã qua tấm kính khi gã mặc áo khoác, vén mớ tóc dài ngang cằm ra sau tai. Tôi nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của Emmy trong tấm kính phía sau.

“Xe tớ hỏng, anh ta đã cho tớ đi nhờ,” cô ấy giải thích.

Tôi bật cười. “Uyển ngữ à?”

Tôi nhìn thấy gương mặt cười toe toét của cô ấy trong hình ảnh phản chiếu, có thể hình dung ra tiếng cười của cô ấy trong khoảnh khắc trước khi nó vọng đến tai tôi. “Jim,” cô ấy nói, như thể tôi đã ép cô ấy nói ra điều đó.

Tôi xếp nó vào một danh sách những cái tên vô nghĩa: John và Curtis, Levi, Ted và Owen - một cái tên được thốt ra và nhanh chóng bị quên lãng.

Khi gã gọi đến vào cuối ngày hôm đó, hỏi gặp cô ấy và để lại tên mình, tôi đã gần như đã muốn bảo gã rằng: *Cô ấy sẽ không gọi lại cho anh đâu. Từ bỏ đi.*

Vì vậy, tôi đã rất ngạc nhiên khi nhìn thấy gã một lần nữa, rồi lại một lần nữa. Khi xe gã đỗ lại và cô ấy ngã nhào ra từ phía ghế hành khách. Khi tôi nghe thấy giọng gã vào sáng sớm hay nửa đêm. Khi Emmy không rời khỏi gã sau khi gã chìm vào giấc ngủ, để gõ cửa phòng tôi, tìm kiếm một lối thoát. Khi tôi viết nguệch ngoạc tên gã lên những tờ giấy nhớ, dán chúng lên tường, và tôi nghe thấy tiếng cô ấy nói chuyện điện thoại sau đó, giọng cô ấy trầm thấp một cách khó hiểu.

“Leah?” Kyle ra hiệu về phía tờ giấy trước mặt tôi.

“Gì cơ? Tôi xin lỗi.”

“Cái này.” Kyle chỉ vào một cuộc gọi được đánh dấu trên hóa đơn của tôi. Nó được gắn nhãn *Ẩn Danh.* Gọi đến vào đêm khuya, cuối tuần trước. Khi tôi đứng trước những cánh cửa kính trượt, lắng nghe chuyển động nhẹ nhàng của bầu không khí bên kia đường dây. “Đây có phải là Davis Cobb không?”

Tôi lắc đầu. “Tôi không biết. Không thấy ai lên tiếng.” Cảnh sát có thả ông ta đi ngay tối đó không? Có phải ông ta có ý làm tôi sợ không? Để đe dọa tôi, như cảnh sát đã tin là vậy? Tôi cần phải bình tĩnh lại.

Kyle ngả người vào ghế, đặt hai tay úp lên mặt bàn. “Họ nghĩ rằng cô ấy bị đánh bằng một hòn đá,” anh ta nói. “Bethany Jarvitz. Một hòn đá có lẽ được nhặt từ ven hồ.”

Một cuộc tấn công không được lên kế hoạch từ trước. Tôi hình dung ra một người đàn ông bám theo cô ấy đi xuyên qua rừng. Một người đàn ông hình dung ra tôi, thay vì cô ấy.

“Cô có vài lựa chọn ở đây,” anh ta tiếp tục. “Cô có thể lưu trữ lại những gì cô có, đặc biệt là các email và cố gắng đệ đơn xin tòa đưa ra một án lệnh cách ly đối với Davis Cobb để ngăn không cho ông ta tiếp xúc với cô. Nhưng tôi nghĩ sẽ khó mà được thông qua. Tuy nhiên, bắt đầu đệ đơn luôn từ bây giờ thì cũng không hại gì.”

Tôi lắc đầu luôn. Chắc chắn là không. Bụng tôi quặn lên. Nếu tôi đệ đơn về bất cứ điều gì, nó sẽ được lưu trữ lại, và cảnh sát sẽ phải rà soát qua lý lịch tư pháp của tôi. Rồi họ sẽ thấy rằng tôi đã dính phải một án lệnh tương tự ở Boston. Họ sẽ thấy những chi tiết: quấy rối, các cuộc gọi không mong muốn, xuất hiện tại tư gia của Paige và Aaron Hampton - toàn bộ chuyện đó thật nực cười. Nếu cảnh sát ở đây phát hiện ra, tất cả những gì tôi nói đều sẽ trở nên bất lợi - cho Kyle, cho Emmy. Thậm chí có thể cho cả công việc của tôi.

Tôi sẽ trở thành một ai đó khác. Họ sẽ không đời nào tin tôi.

Tôi chỉ đang cố cảnh báo cô ấy. Paige, người luôn quá tốt bụng để nhìn thấy được bóng tối bên trong kẻ khác, người quá tự tin, người luôn mỉm cười. Tôi đã trình ra tất cả những bằng chứng trước mặt cô ấy; tôi cầu xin cô ấy hãy thoát ra ngoài. Những điều mà đáng ra tôi nên làm trước khi tôi chuyển đến với Emmy nhiều năm trước, nếu tôi là một người bạn tốt hơn.

Nhưng Paige không muốn nhìn thấy điều đó. Cô ấy đã đệ đơn xin tòa ban án lệnh cách ly lên tôi một tháng trước khi tôi rời thành phố. Tôi bị cấm lại gần nhà hay nơi làm việc của cô ấy. Tôi không thể gọi tới số điện thoại của cô ấy. Tôi không thể chủ động liên lạc. Và bây giờ thì tôi không thể để tên mình xuất hiện trên lưu trữ.

"Còn Emmy thì sao?" Tôi hỏi, đưa dòng nghi vấn quay lại.

"Chúng tôi không có gì để tiếp tục, Leah. Không có dấu hiệu nào của cô ấy ở bất cứ đâu." Anh ta nhìn quanh căn nhà một lần nữa. Tôi nhớ lại câu hỏi mà anh ta đã hỏi trước đó: *Nơi này chỉ được thuê dưới tên cô thôi, đúng không?*

Tôi cảm thấy một cơn run rẩy chạy qua những ngón tay mình. Sự lo lắng hay cơn giận dữ, tôi không thể phân biệt nổi. "Anh không tin tôi," tôi nói.

Không có bằng chứng nào cho thấy cô ấy đã ở đây - đó là điều anh ta ở đây để nói với tôi. *Không có bằng chứng nào về một cô gái tên là Emmy Grey ở bất cứ dâu.* Như thể tôi đã nhặt cô ấy ra từ trí tưởng tượng của mình và thả cho cô ấy tự do.

“Anh không tin đã có gì đó xảy ra ở đây,” tôi tiếp tục. Tay tôi siết chặt thành nắm đấm.

Kyle chìa tay ra. “Tôi tin, Leah. Tôi tin. Tôi biết có gì đó đang xảy ra. Chỉ là tôi chưa nghiệm ra được nó là gì thôi.”

“Tôi xin lỗi, có gì khó hiểu về một người đang mất tích à?”

Anh ta nhắm chặt mắt lại. “Tôi nghĩ những thông tin này về bạn cùng phòng của cô là cách cô tiếp cận và nói với tôi về điều gì khác. Cô ấy là một ngõ cụt, và nếu nói thật thì, chuyện đang bắt đầu có cảm giác khá là vô vọng. Tôi đã nghĩ… Chà. Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng đây có thể là cách mà cô kéo tôi tới đây để nói chuyện về Cobb.”

Tôi bật ra một tràng cười. “Giống như kiểu yêu cầu một người bạn ấy hả?” Như thể tôi đã sợ hãi và cần một cái cớ. Và có thể bạn cùng phòng của tôi sẽ đột nhiên xuất hiện vài ngày sau đó, trở về từ một kì nghỉ mà tôi đã vờ như quên mất.

“Vậy, đây là thật,” anh ta nói, gõ gõ lên tập giấy. “Tên cô ấy là Emmy Grey, và cô ấy đã ở đây cho đến thứ Hai, và kể từ đó cô không còn thấy cô ấy nữa. Cô không biết cô ấy ở đâu.”

“Đúng, đây là thật. Tôi không thể tin được rằng anh đã nghĩ là tôi nói dối.”

“Không, không phải tôi nghĩ cô nói dối.”

“Đúng là anh nghĩ vậy, nói dối. Tôi đã tìm thấy sợi dây chuyền bị đứt của cô ấy ở hiên sau. Tôi đã đưa nó cho anh xem.”

“Tôi biết, tôi biết. Nhưng tôi không thể tìm thấy bất cứ điều gì về cô ấy, ở đây hay bất kì đâu. Và tôi đã nghĩ rằng cô đang cố

giấu tôi một điều gì đó. Tôi chỉ nghĩ rằng… Tôi xin lỗi, tôi sai rồi."

Ngoại trừ việc anh ta không sai; anh ta đã tới rất gần. Kyle đã đúng về việc tôi đang che giấu một điều gì đó, chỉ là anh ta đã sai về chuyện đó là gì.

"Và bây giờ," tôi nói, "anh đang nói với tôi rằng người đàn ông đang qua lại với cô bạn cùng phòng mất tích của tôi là một tên tội phạm, và anh ta đã từng ở trong nhà tôi."

Nếu Jim đã làm hại cô ấy, và gã biết rằng tôi đã nhìn thấy mặt gã, liệu gã có nghĩ đến chuyện xử lý nốt những đầu mối còn đang dang dở không? Một nhân chứng chẳng hạn? Một ai đó, người sẽ cho cảnh sát biết tên gã, nhận dạng gã. "Nếu anh ta có chìa khóa của Emmy thì sao?"

Tôi nghĩ về ánh đèn sáng lên bên trong căn nhà. Tự hỏi liệu gã có cố gắng lấy đi bất kì thứ gì khác, thứ mà sẽ chỉ điểm cho cảnh sát biết rằng gã đã ở đây. Xóa đi dấu vết của mình. Và liệu tôi có được thêm vào danh sách đó hay không.

Kyle quay người lại, thực hiện một cuộc gọi, đưa địa chỉ của tôi cho người ở đầu dây bên kia, dù họ là ai và yêu cầu được cung cấp dịch vụ tức thời. Anh ta ngồi lên đi văng sau khi cúp máy. "Nghe này, rất có thể anh ta và Emmy đã đi đâu đó cùng nhau, và cô ấy ổn." Tôi mở miệng định chen vào, nhưng anh ta đưa tay lên và tiếp tục. "Nhưng tốt nhất là ta nên thận trọng. Chúng tôi đã cho triệu tập anh ta. Chúng tôi sẽ giải anh ta về đồn. Trong lúc đó, tôi sẽ cảm thấy khá hơn rất nhiều nếu cô thay ổ khoá."

Tôi không tranh cãi. Tôi biết mình sẽ cần sự cho phép từ chủ nhà, nhưng tôi sẽ làm điều đó sau. Xin phép trước và xin tha thứ sau - tôi luôn bị thu hút bởi cái thứ hai.

“Tôi xin lỗi, Leah. Tôi đã không hiểu cô, và tôi đã sai.” Một lời xin lỗi trơn tru và thành thạo làm sao.

Tôi đã đúng về việc anh ta đã đánh giá tôi ngay từ đầu. Rằng anh ta có thể nhìn thấy những thứ lẩn khuất bên dưới, đáng để tìm hiểu, điều mà thoạt đầu đã vô cùng quyến rũ. Nhưng giờ đây nó khiến tôi chai sạn đi, thu mình lại. Một chiếc công tắc được bật.

“Tôi hứa với cô là tôi đang rất coi trọng chuyện này. Tôi hứa với cô.” Tay anh ta đặt lên tay tôi, như thể tôi cần được trấn an. Nhưng tôi không đáp lại.

“Hãy kể cho tôi mọi thứ,” anh ta nói. “Cho tôi nhận thức cô ấy.”

Giống như đây là một thách thức hoặc một thử thách mà tôi phải chiến thắng để thu phục được anh ta. Chứng minh rằng Emmy Grey tồn tại, rằng cô ấy đã sống, đã yêu và xứng đáng được tìm thấy.

Tôi đã làm việc này trước đây: đấu tranh theo cách của tôi trong các cuộc họp biên tập viên về lý do tại sao những câu chuyện của tôi lại quan trọng và phù hợp. Trình bày những lập luận và bằng chứng của tôi về lý do tại sao họ nên quan tâm và tại sao người đọc sẽ quan tâm. Bạn tìm thấy một góc tiếp cận, và bạn tấn công.

Tôi không biết sự quan tâm của Kyle có trung thực hay không. Nhưng tôi biết cách thổi hồn vào cô ấy. Tôi biết cách làm anh ta tin. Tôi đứng dậy, ra hiệu cho anh ta làm điều tương tự, dẫn anh ta xem phòng ngủ của cô ấy, quần áo của cô ấy, tự hỏi liệu anh ta có thể hữu hình hóa cô ấy, tưởng tượng cô ấy đang đứng tại chính nơi này. Tôi nhìn thấy ánh mắt anh ta liếc qua chiếc đồng hồ trên tủ quần áo, nhưng anh ta không chạm vào nó.

Và tôi thổi hồn vào cô ấy. Tôi đưa cô ấy đến với anh ta.

Emmy mà tôi gặp lần thứ hai gầy hơn nhiều so với cô gái mà tôi đã gặp tám năm về trước. Hồi chúng tôi còn trẻ, cô ấy thường bận quần jean cạp trễ với áo crop top, khoảng da lấp ló ngay trên phần hông của cô tựa như cầu xin đàn ông chạm vào. Và đám đàn ông cũng đã làm vậy. Tôi sẽ quan sát khi bàn tay của họ khẽ lướt qua lưng cô, cạnh sườn, khi họ nói *xin thứ lỗi* với hai tay đặt lên hông, nhẹ nhàng lướt qua. Cô ấy dường như không nhận ra. Có một lỗ hổng kéo dài tám năm mà tôi không thể lấp đầy cho Kyle, thời gian chúng tôi đã mất, nhưng đây là những điều mà tôi biết, tôi thực sự biết:

Cô ấy há miệng khi ngủ, nằm nghiêng sang phải. Chóp mũi lúc nào cũng lạnh. Cô ấy không ngại dùng dao.

Tôi biết cách cô ấy bật cười khi lo lắng, yên lặng khi giận dữ. Tôi biết cô ấy có một vết sẹo ở một bên lồng ngực, màu trắng và

nhô lên, và ở tại phần vai cùng với lưng trên cô ấy, nằm đó như một chòm tinh tú kết từ những đốm tàn nhang.

Căn nhà này có những bức tường gỗ với lớp cách nhiệt mỏng dính chính là lý do tôi biết cô ấy rõ đến vậy. Sàn nhà cũ kĩ và ọp ẹp. Những lỗ thông hơi cắt ngang qua hành lang, nối hai phòng chúng tôi. Phòng tắm dùng chung. Sự thật là một trong số chúng tôi đôi khi sẽ phải sử dụng phòng tắm trong khi người kia đang tắm, hoặc ngược lại. Bởi vì tôi đã phải rút một vòi ong khỏi lưng cô ấy hồi mùa hè này. Và bởi vì tám năm về trước, cô ấy bị sốt, một cơn sốt loạn trí, làm cô ấy phát điên, quá nóng, khát đến mê sảng, và cô ấy không để tôi đưa đến bệnh viện - thỏa hiệp duy nhất là một bồn tắm âm ấm với tôi ngồi bên cạnh, sợ hãi tột cùng rằng cô ấy sẽ ngất xỉu và chết đuối nếu tôi để cô ấy lại một mình. Tôi biết cô ấy rõ đến vậy là bởi, tám năm về trước, cô ấy đã đôi lần gõ lên cánh cửa phòng đang khóa của tôi giữa đêm và nói, *Anh ta ngáy,* hoặc *Hội chứng chân bồn chồn,* hoặc *Tay anh ta như thể hai gọng kìm, tớ vật lộn mãi mới thoát ra được.* Cô ấy sẽ trèo lên nằm cạnh tôi, và tôi sẽ tỉnh giấc với chóp mũi của cô ấy áp vào sau gáy - lúc nào cũng lạnh, kể cả giữa cái nóng mùa hè. Tôi sẽ cảm nhận được nhịp thở đều đặn của cô ấy khi tôi chìm vào giấc ngủ.

Và sau khi tôi đã nói ra tất cả những điều này, tôi đột nhiên cảm thấy khát khô, không khí quá hanh, cổ họng tôi mở toang như thể tôi vừa lôi gì đó ở sâu bên trong ra vậy. Tôi liếm môi, cảm thấy lưỡi mình như đang dính lên vòm miệng.

Kyle đang đứng giữa phòng ngủ cô ấy, sững sờ. Tôi đã thêu dệt cho anh ta một câu chuyện, bỏ bùa anh ta, lôi cuốn anh ta, và giờ anh ta là của tôi.

“Chuyện không phải như cách anh nghĩ đâu,” tôi nói.

Anh ta hơi nheo mắt, hơi thở chững lại. Đây là một điều khác mà tôi đã học được. Bạn phải tự mình phá vỡ một phần của bản thân để thu phục được họ. Bạn phải từ bỏ một thứ gì đó. Một thứ gì đó chân thật.

“Và cách tôi nghĩ là gì?”

Tôi nuốt nước bọt. “Tôi có thể nhận ra những điều mà anh đang nghĩ từ cách anh nhìn tôi.”

Tôi hiểu cô ấy theo cách mà người ta có thể hiểu một người tình, chứ không phải chỉ là một người bạn cùng phòng. Tôi hiểu cô ấy theo cách mà tôi nhận ra rằng chỉ có ở những kẻ bị ám ảnh với một ai đó. Và có lẽ tôi đúng là vậy thật. Có lẽ tôi đang tìm kiếm một điều gì đó. Có lẽ tôi dính lấy cô ấy vì tôi cần một thứ gì đó để bám vào. Có lẽ tôi giữ chiếc thùng ấy là vì tôi không thể buông bỏ đủ nhiều, và vì tôi không muốn.

Emmy và tôi kết nối với nhau bởi có điều gì đó trong quá khứ của cô ấy được che giấu, cũng như trong quá khứ của tôi. Một sự thấu hiểu không lời.

Việc vặn mở khoá cửa; niềm tin rằng chúng tôi đang bảo vệ nhau khỏi một điều gì đó vừa hiện thực vừa vô cùng xa vời.

Kyle lắc đầu, như thể đang thanh tỉnh lại đầu óc, hoặc rũ bỏ bùa mê thuốc lú. “Tôi nghĩ rằng đây là một cô gái không có chút

dấu vết hành chính nào. Người không muốn cô đưa mình tới bệnh viện. Người không có tên trên bất kì hợp đồng thuê nhà nào. Tôi nghĩ rằng cô ấy đang sợ hãi một điều gì đó."

Phải tới tận khi anh ta thốt lên những lời đó, tôi mới nhận ra chúng là sự thật. Emmy, trong quán bar tối mờ, nhìn qua vai. Emmy, dạo quanh hành lang vào ban đêm, tiếng bước chân cô ấy ru tôi vào giấc ngủ. Emmy, ở bìa rừng, đứng yên tuyệt đối và quan sát gì đó.

Chương 15

Vào lúc bóng tối buông xuống, cả Kyle lẫn người thợ khóa đều đã rời đi. Tôi quyết định giữ lại ổ khóa ban đầu, cho chủ nhà và (tôi vẫn hi vọng) cho cả Emmy, nhưng tôi đã lắp thêm một chốt cửa thứ cấp lên cả hai cánh cửa. Chỉ tới khi ấy Kyle mới rời đi, trở lại chế độ cảnh sát. Anh ta gọi điện ngay khi rời khỏi nhà, tiếng nói bị cuốn đi trong gió. Đầu óc tôi quay cuồng, suy nghĩ về việc người ở đầu dây bên kia là ai, và rằng anh ta có thể đang nói những gì.

Sau khi họ đi khuất, tôi đăng nhập vào máy tính của mình, sục sạo mọi thông tin mà tôi có thể tìm được về James Finley. Tôi muốn biết những gì gã đã làm. Hình dung ra nó và tưởng tượng xem gã là kiểu người nào.

Không có gì nhiều nhặn, sau khi loại bỏ tất cả những người trùng tên với gã. Tôi tập trung vào mục tội phạm trong phần tin tức, cuối cùng cũng tìm ra một bài viết bên lề về một căn B&E ở Ohio. Một bài khác ở đây, tại Pennsylvania này. Cáo buộc không có hiệu lực ở Ohio, nhưng ở Pennsylvania thì có, và tính ra thì, gã vẫn đang trong thời gian quản thúc.

Tại sao Emmy không nhìn thấy điều đó? Tại sao gã không chịu chung kết cục như những tên đàn ông khác, bị trục xuất

khi cô ấy khép trái tim mình lại và không cho ai ra vào, trong lúc cô ấy khẳng định sự an toàn của mình nơi tôi? Tôi đã cho rằng sau chuyện với vị hôn phu của cô ấy, kẻ hóa ra không phải người như cô ấy nghĩ, cô ấy đã sáng suốt hơn. Rằng cô ấy có thể nhận ra sự khác biệt và giữ khoảng cách với những mối nguy tiềm tàng. “Lại là Jim,” tôi đã nói vào một sáng khi gã chở cô ấy về.

Cô ấy hẳn đã đọc được sự phản đối trên gương mặt tôi, bởi cô ấy nhoẻn cười với tôi, nói, “Anh ta vô hại mà, Leah. Chỉ được cái ăn to nói lớn thôi, hổ giấy ấy mà. Cậu có thể nhìn thấu mọi thứ về anh ta, rõ như ban ngày.”

Tôi hiểu rằng không nên tranh luận sau những lời đó, sau chuyện hôn phu của cô ấy và những điều cô ấy không bao giờ nói. Chỉ nội việc cô ấy khăng khăng không muốn sử dụng điện thoại hay có tên mình trên bất cứ hợp đồng thuê nhà hay hóa đơn nào cũng đủ làm tôi hiểu. Cô ấy ắt hẳn cảm thấy an toàn hơn với một người đàn ông như Jim, mọi thứ đều lồ lộ ra ngoài, an toàn hơn cách mà người cũ của cô ấy đột ngột thay đổi - cách mà nguy hiểm có thể ngấm ngầm tiếp cận ta từ bên trong một người mà ta những tưởng là ta biết rõ.

Nhưng Emmy là vậy, luôn đùa giỡn với tai ương. Đó là lý do vì sao tôi coi cô ấy như sự khởi đầu cho một tin bài, một thứ gì đó có thể hóa thành bi kịch.

Quá nửa đêm một lúc lâu, tôi mới đi ngủ. Tôi không thể gạt bỏ những hình ảnh về Emmy ra khỏi tâm trí - tất cả những chuyện tôi đã kể cho Kyle, giống như cô ấy đang lấp đầy khoảng trống xung quanh tôi. Hơi thở của cô ấy phả vào gáy tôi, chiếc

giường giờ đây trở nên lạnh lẽo và trống rỗng khi không có cô ấy. Lần ai đó đã nẫng mất ví của tôi từ trong túi xách ở một quán bar đông nghịt và cô ấy đã nói, để xoa dịu nỗi hoảng loạn trong tôi, "Chỉ là mấy thứ đồ thôi mà, Leah. Cậu vẫn ổn." Những lời mà ngay cả bây giờ tôi vẫn lặp đi lặp lại với bản thân. Và khi tôi bình tĩnh trở lại, cô ấy đặt tay lên vai tôi, mỉm cười, đếm ngược từ ba, sau đó chúng tôi quịt tiền rồi té mất.

Tôi vừa chớm thiếp ngủ thì giật mình thức giấc bởi giọng nói cô ấy, không thể phân biệt nổi là nó phát ra từ gần đó hay trong cõi mơ. Tôi phân vân giữa hai đáp án, và tôi rà soát căn nhà một lượt chỉ để kiểm tra. Gọi tên cô ấy bằng giọng chỉ lớn hơn tiếng thì thầm. Bởi trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê, từ mà tôi nghe thấy là *Leah.*

Sau khi kiểm tra xong căn nhà, tôi nhìn thấy một chiếc xe tuần tra của cảnh sát ở phía trước. Tôi bước ra cửa sổ quan sát với một ly nước trên tay, đứng trong căn bếp tối om không có gì ngoài ánh sáng hắt ra từ tủ lạnh đang mở, nhưng tôi không thể nói được rằng đó là ai. Tôi vờ như mình không thấy anh ta và trèo lên giường. Mơ thấy những giấc mơ vất vưởng trên ngưỡng cửa ý thức, nơi mọi thứ đều mang cảm giác quá gần với sự thực, và rồi lại quá xa vời.

Kate Turner gõ lên cánh cửa lớp tôi đang để mở vào sáng thứ Sáu. Trong số tất cả giáo viên, cô ấy có lẽ là người gần gũi với tôi nhất về mặt tuổi tác. Cô ấy cũng là người mới năm nay, chuyển

đến đây từ nơi khác, và lẽ ra nếu suy xét mọi thứ, thì chúng tôi phải làm bạn ngay từ đầu mới phải.

Nhưng cô ấy đã làm tốt công tác hòa nhập hơn tôi, và con đường dẫn đến tình bạn giữa chúng tôi chậm chạp, ngắc ngứ hơn. Lần duy nhất chúng tôi ra ngoài ăn trưa cùng nhau, hồi học công tác định hướng, chúng tôi có rất ít thứ để trò chuyện về. "Ly dị," cô ấy nói việc đó như một sự lý giải cho điều đã đưa cô ấy tới đây.

Trong khi ấy, tôi quá bận rộn với việc bám sát lời thoại của mình, như một biện pháp phòng thủ. "Hy vọng tạo nên một sự khác biệt," tôi đáp, và điều này kết thúc cuộc trò chuyện khá nhanh chóng. Giờ đây, tôi nhận ra đó là một lời nói dối lộ liễu đến mức nào. Cô ấy đã gật đầu đồng tình, nhưng đó là mẩu thông tin trung thực cuối cùng mà cô ấy muốn chia sẻ.

Giờ đây, cô ấy đang đứng ở ngưỡng cửa, nở một nụ cười cảm thông. Có lẽ ban đầu cô ấy chỉ muốn có người bầu bạn, trong lúc đang tan vỡ. Nhưng giờ đây cô ấy hẳn có thể nhìn ra nỗi khổ sở hiện rõ trên khuôn mặt tôi. Chúng tôi đều đã vực dậy và chuyển đến nơi khác để bắt đầu lại. Cô ấy hẳn đã nhìn thấy điều đó ở tôi vào bữa trưa đầu tiên ấy, chắc chắn là vậy. Tôi định lừa ai cơ chứ?

"Một tuần khá khó khăn, nhỉ?" Cô ấy nói. Giả vờ, vì lợi ích của tôi, rằng chúng tôi đều hứng chịu sự soi xét giống nhau, đều bị rúng động và đang cố gắng vượt qua chuyện này.

Tôi gật đầu, thu dọn đồ đạc của mình.

Cô ấy tựa người lên khung cửa, những lọn tóc sẫm màu khẽ chạm lên vai. “Tôi đã nghĩ rằng mình sẽ chỉ nhớ lại lão chồng cũ - một thằng khốn nạn thật sự, nhân tiện đây - khi tôi cần ai đó với tay tới phần pin của máy hút khói. Nhưng tôi cũng không thể nói rằng tôi muốn về nhà một mình thêm một cuối tuần nữa.”

Tôi tự hỏi liệu cô ấy có lo lắng không. Liệu cô ấy có nhớ sự che chở mà ta có khi sống với một người khác không. “Cảnh sát đã tới giám sát nhà Cobb rồi,” tôi nói. “Ông ta sẽ không làm gì đâu.”

Cô ấy lắc đầu. “Có vẻ như ngay từ đầu đã không phải là ông ta.” Cô ấy nhìn thấy ánh mắt tôi dành cho cô ấy, thay đổi cách tiếp cận. “Chà, dù thế nào đi nữa, một người phụ nữ sống một mình, cố gắng giành giật sự sống trong bệnh viện, đã là quá đủ. Tôi không sao ngăn nổi tâm trí mình đi đến những nơi tiêu cực.”

Tôi không biết cô ấy muốn tôi nói gì, hay cô ấy đang chuẩn bị tinh thần để nói với tôi điều gì đó.

“Dù sao thì, tôi hy vọng là cô sẽ đồng ý đi uống với tôi một ly.” Và trước khi tôi có thể phản đối, cô ấy tiếp tục, “Tôi thật sự rất cần một đêm chơi bời mà không bị áp lực tán tỉnh mấy anh chàng ngẫu nhiên ở bar. Chỉ để ra khỏi nhà thôi. Ý cô thế nào?”

Tôi cũng thật sự rất cần một đêm như thế. Ngôi nhà chỉ toàn chờ đợi và những câu hỏi chưa được giải đáp, một nỗi sợ hãi thường trực. Một ngày đã trôi qua, và tôi vẫn chưa nhận được tin tức gì từ Kyle. Tôi vẫn chưa biết liệu họ đã giải James Finley

về đồn, hay đã lần ra dấu vết về những nơi gần đây nhất của Emmy hay chưa. “Được,” tôi đáp. “Tôi tham gia.”

Nụ cười của cô ấy rộng ra, vai cô ấy buông xuống vì nhẹ nhõm. “Bảy giờ nhé? Cô biết nhà hàng bên cạnh căn nhà ven hồ không?”

Tôi biết. Đó là nơi Davis Cobb đã đưa tôi đến lần đầu tiên. Một mặt tường là quầy bar, những ô cửa sổ hướng ra hồ, các gian và bàn nằm rải rác khắp nơi. Mức độ tiếng ồn cao, giá bia rẻ, và nó đủ đông đúc để khiến bạn cảm thấy có thể ẩn mình. Nhà hàng đó cũng nằm không xa nơi tôi sống, một điểm cộng. Tôi chưa quay lại nơi ấy kể từ khi đó.

“Được,” tôi nói. “Bảy giờ nhé.”

Bảy giờ tối, quán rượu LakeSide đã kín chỗ, tôi phải mất một lúc mới tìm ra Kate; cô ấy đứng dậy từ một gian ở bên kia quầy bar và vẫy tay. Tôi chui vào chỗ ngồi đối diện cô ấy, nhận ra nhưng phớt lờ một vài người khác trong trường khi đi ngang qua. Tất cả giáo viên Lịch sử đều đang ở đây, cùng vài người mà tôi đoán là nửa kia của họ. Một giáo viên tiếng Anh, có thể đang đi hẹn hò. Vài học sinh mà tôi lờ mờ nhận ra, làm bồi bàn.

Những tràng cười rộn rã vang lên từ phía quầy bar trên nền nhạc, tôi phải ngả đầu về phía trước để nghe tiếng Kate. “Cô có tới đây thường xuyên không?” Tôi hỏi khi cô ấy cũng nghiêng người qua bàn.

“Một hai lần gì đó.” Cô ấy nhếch mép. “Nơi duy nhất trong thị trấn mà những anh chàng độc thân phù hợp có vẻ ưa tụ tập vào mỗi tối thứ Sáu.”

Tôi mỉm cười. “Vậy cô đã tìm được anh nào như ý chưa?”

Cô ấy nhăn mặt, khiến cô ấy có vẻ trẻ hơn mười tuổi so với những gì tôi đoán, khoảng giữa đầu ba. “Tôi cũng chán dần rồi. Thật sự, lần nào cũng là cùng một nhóm người ấy. Chuyện gặp được ai đó mà bạn chưa từng gặp bao giờ ở đây có vẻ hơi bất khả thi.” Cô ấy nói như thể đây là điều mà cô ấy đã đánh mất - một cảm giác tôi rất quen thuộc.

“Cô đến từ thành phố à?” Tôi hỏi.

Gương mặt cô ấy tươi tỉnh hẳn lên. “Pittsburgh. Còn cô thì sao?”

“Boston,” tôi đáp.

Cô ấy mỉm cười, xòe tay đặt lên mặt bàn. “Cho phép tôi nói thật mọi sự với cô nhé.” Cô ấy nghiêng đầu về phía quầy bar. “Đây là một bài phân tích tình hình tối nay: Ở góc đằng xa, quá trẻ. Ở giữa, đã có bạn hẹn. Đằng kia, đêm trác táng của hội các chàng trai. Nếu bạn tán một anh, bạn phải giải quyết nguyên đám còn lại, cô hiểu ý tôi chứ?”

Đột nhiên, tôi cố gắng tưởng tượng ra cảnh Emmy ở đây. Hoặc Jim. Tôi liếc quanh nhà hàng, tìm kiếm gã. Tìm kiếm chiếc quần jean đã sờn, dáng đứng vòng kiềng.

Mái tóc quá dài.

Giờ đây, khi đã biết nhiều hơn về gã, tôi nghĩ gã có thể sẽ ưa một chỗ tối hơn nơi này một hai bậc. Tự hỏi liệu Emmy có giống như vậy không.

Một gã trong một hội trác táng theo cách Kate gọi rời khỏi chỗ ngồi, để lại cốc bia của mình. Anh ta quay người lại, và mắt anh ta bắt gặp ánh mắt tôi. Kyle. Với một nụ cười chậm rãi, anh ta giơ tay lên. Tôi khẽ vẫy những ngón tay đáp lại lấy lệ, và anh ta tiếp tục tiến đến chỗ biển hiệu phòng vệ sinh.

Mắt Kate lấp lánh, và cô ấy nhướng mày thắc mắc.

"Chuyện dài lắm," tôi nói.

"Đó là kiểu tuyệt nhất đấy," cô ấy đáp.

"Lần này thì không. Anh ta đã phỏng vấn tôi về Davis Cobb. Chẳng phải cô cũng đã nói chuyện với anh ta rồi sao?"

"Ôi, Chúa ơi, tôi xin lỗi." Cô ấy nhìn lại lần nữa, soi xét Kyle kĩ hơn khi anh ta bỏ đi. "Đúng, tôi đoán vậy. Tôi không nhận ra khi anh ta ăn mặc như vậy, vả lại tôi cũng mới nhìn anh ta được vài phút. Xin lỗi, Leah. Tôi không có ý tọc mạch về chuyện đó. Tôi chỉ nghĩ đó là một anh chàng dễ thương ngồi trên ghế bar. Khỉ thật."

Tôi nhún vai. "Không sao đâu."

"Thật không?" Cô ấy nhướng mày. "Ở trường, họ đồn là cảnh sát tin rằng ông ta đang theo đuổi cô. Hoặc… đang hẹn hò với cô. Thành thật mà nói, nó phụ thuộc vào nguồn tin."

Tôi bật ra một tiếng cười gằn. "Không phải đang hẹn hò đâu. Chắc chắn không phải đang hẹn hò." Tôi mím môi lại. "Thật sự

thì, tôi chẳng biết chuyện quái gì đang xảy ra nữa. Trước đây ông ta thường gọi cho tôi vào lúc say rượu, chỉ vậy thôi. Tôi phớt lờ ông ta. Ông ta đã gọi cho tôi vào đêm mà người phụ nữ đó bị tấn công, nhưng tôi đã không nhấc máy. Đó là lý do tại sao cảnh sát cứ quay lại tìm tôi." Tôi nghĩ về những tin nhắn thư thoại trước đó, về nơi ông ta có thể đã ở trước khi đi bộ về nhà trong đêm. "Cô đã bao giờ nhìn thấy ông ta quanh đây chưa, Davis Cobb ấy?" Cô ấy lắc đầu. "Không, theo tôi nhớ là vậy." Cô ấy uống một hơi bia dài từ cốc của mình. "Chuyện này khủng khiếp quá. Cô có nghĩ việc đó là do ông ta làm không? Người phụ nữ ven hồ ấy?"

"Không thể nói trước được gì cả. Nhưng đó có vẻ là những gì mà cảnh sát nghĩ."

Tôi cũng biết cách cảnh sát làm việc. Nó tương tự như những khóa học cơ bản mà tôi phải hoàn thành để tốt nghiệp: Bạn hình thành một giả thuyết và làm việc với giả thuyết đó trong đầu, để chứng minh nó, hoặc quan sát nó sụp đổ trong tay mình. Là phóng viên chuyên mảng hình sự, chúng tôi thường xuyên làm việc cùng cảnh sát. Củng cố những đầu mối họ có, đào bới những thông tin mà họ không thể tiếp cận. Hoặc ngược lại - lợi dụng thông tin rò rỉ từ một nguồn trong sở để thúc đẩy mọi chuyện tiến triển. Dẫu vậy, sau cùng, chúng tôi đều có được những gì chúng tôi cần. Sự thật khao khát được sáng tỏ, và chúng tôi là những người tạo điều kiện thuận lợi cho nó.

Kyle đã trở lại chỗ ngồi, Kate hướng nụ cười toe toét của mình về phía anh ta. "Chà," cô ấy nói, "dù thế nào đi chăng nữa,

anh chàng dễ thương đằng kia cứ nhìn sang bên này hoài, và tôi không nghĩ anh ta đang tìm Davis Cobb đâu."

Bồi bàn tiến đến cùng một đĩa khoai tây chiên, và Kate mỉm cười, chờ đợi hồi đáp của tôi.

"Phần thứ hai của câu chuyện dài: Bạn cùng phòng của tôi đang mất tích," tôi kể.

"Cái gì cơ?" Miếng khoai tây chiên trong tay cô ấy khựng lại cách đĩa vài phần.

"Bạn cùng phòng của tôi. Đó là lý do tại sao *anh chàng dễ thương đó* cứ nhìn sang bên này. Tôi đã đệ đơn trình báo chuyện cô ấy mất tích."

"Ôi Chúa ơi," cô ấy thốt lên, nghiêng người lại gần, đặt một tay lên tay tôi.

"Cô ổn không? Chuyện gì đã xảy ra vậy?" Sau đó, đôi mắt cô ấy chuyển động quá nhanh, như thể đang cố ghép những mảnh ghép lại với nhau, tạo nên một thứ gì đó lớn hơn: hai nạn nhân tiềm năng thay vì một. Miệng cô ấy mím lại thành một đường mỏng.

Tôi lắc đầu. "Tôi không biết. Cô ấy hơi lập dị, nên phải mấy ngày sau tôi mới bắt đầu lo lắng. Cho đến tất cả sự việc với Davis Cobb."

"Vậy, vẫn có khả năng là chẳng có chuyện gì xảy ra với cô ấy cả?"

Tôi nghĩ đến sợi dây chuyền mà tôi đã tìm thấy, những thứ cô ấy để lại, cảm giác tôi không thể rũ bỏ, những điều mà giờ đây

tôi biết về James Finley. Nhưng tôi cũng biết rằng đây là điều mà tôi đã được đào tạo: nhìn thấy nguy hiểm ở khắp mọi nơi. “Có thể,” tôi đáp. “Chuyện đó dường như không liên quan.”

Vai Kate thả lỏng rõ rệt. Cô ấy giơ tay lên, gọi thêm cho chúng tôi một chầu bia, và đẩy đĩa khoai chiên về phía tôi. “Đây, cô cần những thứ này hơn tôi.”

Tôi rất biết ơn vì cơ hội được im lặng. Tôi cần dẹp chuyện này sang một bên, đóng thùng nó lại, tận hưởng đêm nay. Tôi cảm thấy hơi men trong bia bắt đầu xộc lên, chạy khắp cơ thể, xoa dịu suy nghĩ và nụ cười của tôi.

Tôi lắng nghe Kate kể về chồng cũ của cô ấy, tất cả những điều tệ hại anh ta đã làm, và tôi biết những lời cần nói, những ánh mắt cần thể hiện. Tôi vui mừng chuyển nhiệm vụ nói chuyện sang cho cô ấy. Chúng tôi thanh toán sau khi gọi thêm một chầu nữa, tôi nốc ly bia cuối cùng nhanh đến nỗi cảm thấy nó xộc thẳng lên đầu khi đứng dậy, tôi cân nhắc đến chuyện nhờ Kate đưa mình về.

Qua khóe mắt, tôi thấy Kyle đứng dậy cùng lúc, và thấy anh ta dừng lại. Tự hỏi liệu anh ta có đang nghĩ giống tôi: Nếu chúng tôi gặp nhau trong những hoàn cảnh khác, với tư cách là những người khác, liệu đến giờ chuyện này có biến thành thứ gì đó khác không?

“Tôi sẽ ghé qua nhà vệ sinh trên đường ra ngoài,” tôi nói.

Kate ôm chặt lấy tôi bằng một tay. Cô ấy có mùi như keo xịt tóc và chất cồn.

“Lái xe cẩn thận đấy,” cô ấy dặn. “Lần sau lại đi uống với nhau tiếp nhé!”

Tôi đợi cho đến khi cô ấy bước ra khỏi cửa trước rồi mới chậm rãi tiến về phía nhà vệ sinh. Tôi vừa bước xuống hành lang được ba bước thì nghe thấy tiếng anh ta.

“Này,” anh ta gọi, bước về phía tôi. Tôi đợi anh ta ở lưng chừng hành lang lát gỗ, hai chúng tôi đều là những con người khác. Tay anh ta đặt lên khuỷu tay tôi, xoay tôi lại.

Và khi tôi quay lại, người tôi đã ngả về phía anh ta rồi, kéo đầu anh ta xuống gần tôi hơn. Miệng anh ta lành lạnh vì bia, và anh ta dồn chúng tôi vào góc, tựa mình lên người tôi, phá tan ấn tượng trước đó của tôi về anh ta, về cách Kyle sẽ như thế nào. Tay anh ta ở khắp mọi nơi - trên làn da trần của tôi, ngay cả ở đây, trong một hành lang thiếu sáng - và anh ta không lùi lại cho đến tận khi cánh cửa nhà vệ sinh cót két mở ra đằng sau chúng tôi.

Ánh sáng từ cánh cửa đang mở rọi qua chúng tôi, và anh ta cúi đầu, chạm vào tôi. “Tôi phải thanh toán hóa đơn của mình,” anh ta nói, vẫn tựa người vào tôi, lưng tôi dính lấy tường. “Chờ tôi ở ngoài nhé.”

Tôi đứng chờ cạnh thềm trước, gần ngọn đèn đường chính trong bãi đậu xe tối mù. Lúc Kyle đến, cả hai chúng tôi đều đã tỉnh rượu kha khá. Không khí ban đêm trong lành có tác động như vậy đến ta, hoặc sự nhận thức muộn màng, hoặc sự nhìn xa

trông rộng. Tôi có thể thấy những lời bào chữa đã được viết sẵn trên gương mặt khi anh ta đứng đợi ở bậc thang thứ hai. Tôi xua tay vào khoảng không giữa hai chúng tôi.

“Không sao đâu,” tôi nói.

Anh ta bước xuống nốt những bậc thang còn lại, hai tay nhét túi quần. “Ít nhất hãy để tôi đưa cô về nhà.”

Cảnh sát Kyle đang nói. Anh ta có thể ngửi được mùi rượu trên người tôi, sẽ biết giới hạn của tôi từ vệt ửng hồng trên má. Tôi không muốn tranh luận thêm nữa.

“Anh sẽ về bằng cách nào?” Tôi hỏi.

“Không xa lắm. Tôi có thể đi bộ. Khí trời sẽ khiến tôi thoải mái hơn.”

Tôi đưa chìa khóa cho anh ta khi chúng tôi đến chỗ xe của tôi. Tôi quan sát anh ta điều chỉnh ghế lái, chống một bên đầu gối lên, mò mẫm bật đèn pha. Tôi mỉm cười khi anh ta giật nảy mình trước tiếng nhạc phát ra từ loa, to hơn anh ta dự đoán, và tôi với tay vặn nhỏ nó xuống. Tôi có thể cảm thấy anh ta đang nín thở khi tôi nghiêng người lại gần, đủ gần để cân nhắc chuyện xoay người về phía anh ta, lờ đi những lời anh ta nói. Nhưng rồi tôi thu người về, Kyle cho xe vào số, và khoảnh khắc đó trôi tuột mất.

“Vậy,” anh ta mở lời, khi chúng tôi đã đi được nửa quãng đường đến nhà tôi. “Cô gái đó là ai?”

“Kate Turner,” tôi đáp. “Chúng tôi làm việc cùng nhau. Cô ấy nghĩ tôi cần một đêm chơi bời.” Tôi vươn vai, cảm thấy đầu nhẹ

bẫng, mê mẩn cách những vì sao lấp lánh khi tôi nheo mắt. “Cô ấy đã đúng. Còn anh? Những người đó là bạn anh à?”

Anh ta gật đầu. “Ừ, vài người.”

“Đều là cảnh sát?”

Anh ta lại mỉm cười. “Vài người.”

Ánh đèn pha hắt lại cánh cửa kính trượt của nhà tôi trong bóng tối. Kyle tắt máy, những âm thanh duy nhất còn lại đều đến từ màn đêm: tiếng kêu của lũ dế mèn và tiếng gió lùa qua thung lũng.

Anh ta đứng trên lối vào ga-ra, đi lòng vòng. “Tôi đoán là tôi đã hình dung ra nhiều đèn đường hơn,” anh ta nói, cười toe toét. Anh ta ngước nhìn những vì sao, chỉ vào một đốm sáng có chút nhỉnh hơn về độ rực rỡ. “Vậy, đó là sao Bắc Đẩu…”

Tôi bật cười, khao khát được chạm đến anh ta. “Thật ra, tôi nghĩ đó là sao Kim.”

“Thật tốt khi tôi đã từng tham gia Hướng đạo sinh.” Nhưng anh ta đang nhìn tôi, chứ không phải con đường hay những vì sao, và không khí đang nổ lách tách xung quanh chúng tôi.

“Anh không cần phải rời đi,” tôi nói.

Anh ta mím môi. Không giơ tay về phía tôi, cũng không tiến lại gần hơn.

“Trừ khi anh muốn,” tôi tiếp tục.

Anh ta lắc đầu, khóe môi nhếch lên. “Tôi không muốn.” Nhưng anh ta vẫn không thu hẹp khoảng cách.

Tôi nghĩ đến Emmy, và thay vào đó, tiến tới chỗ anh ta. “Nó không phải là một tội ác,” tôi nói.

Tôi kéo tay anh ta, dắt anh lên thềm trước, dùng hai chìa khóa riêng rẽ để mở cửa cho chúng tôi vào trong khi anh ta tựa người lên tấm kính. Có cả nghìn cơ hội để quay lại, để ngăn chặn việc này, và tôi tạm đừng, chờ đợi một trong hai chúng tôi đổi ý. Tôi mở cửa cho anh ta, chờ anh ta theo tôi vào trong, và khóa cửa lại. Tôi không bật đèn, bởi điều đó có thể khiến mọi chuyện có chút quá thực. Tôi bước từ tốn dọc hành lang và cảm nhận anh ta sau lưng mình, kéo lê những ngón tay trên tường khi anh ta rảo bước theo tôi.

Chương 16

Tôi tỉnh dậy trước Kyle, người hất tung chăn khi ngủ, một tay choàng qua đầu. Ánh sáng tràn vào qua khe hở giữa những tấm rèm cửa trong phòng ngủ của tôi, vạch một đường lên ngang ngực anh ấy, và tôi mỉm cười, những ngón tay tôi chỉ cách bụng anh ấy vài phân, tự hỏi liệu có nên đánh thức anh ấy không. Nhìn gần, vết sẹo trên trán anh ấy thô ráp hơn, và anh ấy có một vết sẹo khác trên sườn mà tối qua tôi không thấy. Lúc này, tôi nhẹ nhàng chạm những ngón tay của mình lên nó, ngực anh ấy phập phồng, và tôi nghĩ tự bản thân Kyle chính là một câu chuyện; một thứ gì đó cần khám phá.

Cuối cùng, tôi quyết định để anh ấy yên. Quần áo anh ấy nằm trên ngưỡng cửa phòng tôi. Tôi rón rén bước qua chúng, để chúng nguyên tại chỗ, hy vọng sẽ kịp tắm qua trước khi anh ấy thức giấc.

Đèn trên bàn phụ trong phòng khách bật sáng, và tôi sững người. Tôi đã không bật nó lên khi chúng tôi về nhà, tôi chắc chắn là vậy.

Nhưng tôi vừa mới lắp thêm chốt cửa, và hiện nó vẫn đang khóa. Chắc là Kyle rồi. Kyle, tỉnh giấc để uống nước vào lúc nửa

đêm, hoặc đi vệ sinh. Tôi ngủ như chết khi có ai có bên cạnh - trái ngược với sự cảnh giác đáng ra phải có theo logic.

Tôi tắt đèn phòng khách trước khi bước vào phòng tắm.

Khi tôi bước ra khỏi phòng tắm, giường đã trống trơn, khăn trải giường được kéo lên và miết phẳng. Tôi mặc đại một chiếc quần tập yoga và một chiếc áo thụng bước ra phòng khách, dùng khăn lau khô tóc. Kyle ngước lên từ bàn bếp, một hộp ngũ cốc mở trên bàn, một chiếc tô đã vơi đi một nửa, không có sữa, đặt trước mặt.

Anh ấy cười toe toét, giơ chiếc muỗng chứa đầy ngũ cốc khô lên chào tôi. “Hy vọng là cô không phiền,” anh ấy nói. Và rồi anh ấy nhìn xuống, như thể xấu hổ.

“Không hề,” tôi đáp. “Tôi có thể lấy thêm gì khác cho anh không?”

“Không cần đâu, cảm ơn cô. Chút nữa tôi có ca trực, nên tôi cần phải quay lại sớm. Nhưng tôi không muốn rời đi trước khi nói lời tạm biệt.”

Tôi mỉm cười. “Để tôi lấy giày và đưa anh về.”

“Cô không cần làm vậy đâu.”

“Thật sự không sao mà,” tôi nói.

Kyle đang rửa tô khi tôi quay lại với đôi giày thể thao. Giữa chúng tôi có một sự thoải mái tự nhiên miễn là chúng tôi không ngừng chuyển động. Anh ấy trượt mở cửa trước trong lúc tôi

tìm túi xách, và tôi thấy anh ấy cúi xuống, với lấy một thứ gì đó vừa khuất tầm mắt.

Anh ấy quay người lại, chìa tay ra. “Báo của cô,” anh ấy nói với một nụ cười tươi tắn. Anh ấy đưa nó cho tôi, đựng trong một chiếc túi nhựa trong.

“Tôi không-” Và rồi tôi khựng lại. Thoáng liếc thấy tiêu đề tờ báo khi lật nó lại.

Đỉnh của một chữ B, bị che nửa. Sống lưng tôi cứng lại, và tôi hắng giọng. “Cảm ơn.” Tôi thả tờ báo lên mặt quầy như thể nó chẳng là gì. Tôi túm lấy chùm chìa khóa, cố gắng giữ nó khỏi run rẩy trong tay tôi. “Sẵn sàng chưa?” Tôi hỏi.

“Sẵn sàng ,” anh ấy đáp.

Tôi khóa cửa sau khi chúng tôi ra ngoài, và anh ấy bước đi chậm rãi bên cạnh tôi, cánh tay anh ấy thi thoảng cọ vào cánh tay tôi. Nhưng tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là tờ báo và rằng nó đang làm gì ở đây. Liệu nó có thể chỉ là một tờ báo địa phương, một bản đọc thử, hoặc bị giao nhầm. Liệu tôi có đang để trí tưởng tượng của mình bay đi quá xa, và thực tế thì hoàn toàn chẳng có gì để lo lắng.

“Vậy,” anh ấy cất lời, đứng cạnh xe tôi, để những suy nghĩ của mình lang thang.

“Vậy…” tôi nói, lơ đễnh. Điều này nghe có vẻ như là sự khởi đầu của bất kỳ những lời bào chữa khả dĩ hoán đổi. *Tôi đã uống rượu. Khi ấy là ban đêm. Quán bar. Cô. Không phải tại cô. Không*

phải tại tôi. Tôi không cần nghe những lời đó. “Hay là chúng ta bỏ qua phần khó xử, nhỉ?”

Anh ấy nhoẻn miệng, bật cười với bản thân. “Dĩ nhiên rồi, Leah.”

Chúng tôi lái xe trong im lặng đến bãi đậu xe, nơi chỉ còn độc một chiếc xe duy nhất. Một chiếc SUV hạng trung màu đen nằm giữa hàng hai, bùn đóng thành vệt trên bánh. “Tôi đoán rằng đó là xe của anh?”

“Đúng thế.” Anh ấy ngồi lại một lúc, thay đổi ý định, rồi rời khỏi xe. Khi tôi sang số, sẵn sàng lái xe đi, có một tiếng gõ khẽ trên cửa sổ ghế lái. Tôi hạ kính xuống, và Kyle dựa hai cánh tay của mình lên khung cửa sổ để mở, đặt đầu gần ngang tầm với tôi. Anh ấy cúi người qua khe hở để hôn tôi, một tay chạm lấy cằm tôi, ngón tay cái đặt lên hàm tôi - tôi vừa kịp nhận thức thì bờ môi anh ấy đã rời xa.

Nó đang nằm chờ trên quầy bếp, y nguyên như khi tôi bỏ nó lại. Một tờ báo đựng trong túi nhựa, được cuộn tròn và buộc lại bằng một sợi dây chun cáu bẩn. Số lượng báo in đã giảm xuống ở Boston, nhưng tôi nghĩ rằng tại đây nó vẫn đang ổn định.

Tôi thích bản cứng như thế này hơn. Bố cục ở đây tuân theo một logic tồn tại song song với một hệ thống thứ bậc đã được định trước, và bạn luôn biết mình đang ở đâu trong mối quan hệ với mọi thứ khác, theo một thứ tự mức độ quan trọng đã được ấn định. Không phải một danh sách những đường dẫn mà bạn

quên mất là mình đã truy cập. Không có những video tự phát (một mối thù hằn cá nhân), quảng cáo ăn theo hoặc lịch sử máy tính về thói quen đọc của bạn được giám tuyển chặt chẽ để cung cấp cho bạn những tin tức cùng chiều đúng ý trong tương lai - thế giới quan của bạn bị thu hẹp và biến đổi mà bạn không hay biết.

Tờ báo đượm mùi sương sớm, những mép giấy cong và giòn.

Khá chắc rằng đây là một sự nhầm lẫn. Một địa chỉ sai mà người giao báo điền vào. Hoặc một tờ báo miễn phí, một chiến dịch tiếp thị nhằm thu hút thêm người đăng ký. Chữ B có thể là trong từ *Bulletin* (bản tin) hoặc *Beacon* (đèn hiệu), hay vô số những từ khác. Có thể có vô số những lý do khác nhau giải thích cho việc tờ báo này nằm trên hiên trước nhà tôi.

Tôi tháo sợi chun, mở tờ báo ra để thấy phần còn lại của tiêu đề. Tôi cảm thấy tim mình đang đánh trống thình thịch trong lồng ngực khi những chữ cái từ từ hiện ra. *Boston. The Post.*

Tờ báo của tôi.

Tôi cảm thấy vai mình siết lại, dạ dày cuộn lên, và tôi phải đặt một bàn tay lên ngực để trấn an bản thân: *Bình tĩnh nào.*

Được rồi, được rồi, cũng không quá khó để luận ra chuyện này. Tôi đã nói rằng mình từng là một nhà báo. Tôi đã kể cho học sinh của tôi. Tôi đã tự gây nên chuyện này. Thật vô lý nếu chúng không biết. Những kinh nghiệm làm việc trước đây của tôi là cần thiết để tôi kiếm được công việc mới này. *Hãy cứ coi nó như thể nó không quan trọng, và nó sẽ không quan trọng.* Từ ngoài nhìn vào, dường như sẽ chẳng có gì luận tội được bạn.

Ngoại trừ.

Mắt tôi lướt lên mục ngày tháng phát hành, và trái tim tôi rớt bịch xuống dạ dày. Ngày hai mươi ba tháng Tư. Ai đó đã phải gọi cho tòa soạn hoặc thư viện địa phương để tìm được một tờ báo cũ như thế này. Tin bài cuối cùng mà tôi từng viết. Tin bài mà cả tờ báo và tôi đều muốn lãng quên đến tuyệt vọng, nín nở tập thể, hy vọng sẽ không dẫn đến hậu quả gì.

Tôi giở số trang vốn đã thuộc lòng, lật thẳng tới tin bài đó, tờ báo run rẩy trong tay tôi:

Mùa Tự Sát: Bốn cô gái kết liễu đời mình tại một trường đại học địa phương - Có ai đang thực sự lắng nghe?

Họ đây rồi. Những bức ảnh của họ trong một khung lưới vuông, những bức ảnh được cung cấp bởi phòng đào tạo của trường. Tôi đã nằm lòng những thông tin này, theo chiều kim đồng hồ từ góc trên bên trái:

Kristy Owens, sàn phòng tắm, dao cạo.

Alecia Gomez, tháp Dermot, nhảy lầu.

Camilla Jones, sông Charles, túi quần và túi áo nặng trĩu đá, kiểu Virginia Woolf.

Bridget LaCosta, bồn tắm, quá liều.

Tôi đã thấy nguyên nhân tử vong và kết quả xét nghiệm sinh hóa máu của Bridget, đang xem xét lịch học của cô bé khi tôi thấy tên gã được liệt kê trong danh sách - Giáo sư Aaron Hampton - và mọi thứ *sáng tỏ.* Máu tôi chảy rần rật, nhìn thấy tất cả những mảnh ghép khớp lại với nhau.

Một lọ thuốc, gương mặt tươi cười của gã, tiếng nước chảy.

Trong bài báo, không có câu từ nào trực tiếp ám chỉ đến điều tôi tin rằng Bridget LaCosta đã bị giết. Không có gì trong bài báo này tiết lộ những điều đã xảy ra trước và sau đó. Không có sự bác bỏ hay còn tiếp - câu chuyện cứ thế chìm vào quên lãng.

Tôi gấp những trang báo lại, giấu nó vào sâu ngăn kéo đựng đồ dùng nhà bếp, tự hỏi người đã tìm kiếm và mang nó đến trước cửa nhà tôi vào lúc nửa đêm có thể là ai.

Có phải nó đã ở đó từ lúc mới chập tối không nhỉ? Trước khi tôi về nhà cùng Kyle? Tôi không nghĩ thế. Vậy, đã có ai đó lảng vảng xung quanh nhà tôi giữa chín giờ tối và tám giờ sáng. Ai đó có thể đã nhìn thẳng vào bên trong vì khi ấy nhà sáng đèn. Có thể đã để ý thấy quần áo của Kyle ngổn ngang trên hành lang, hay giày của anh ấy nằm lăn lóc trong phòng khách. Có thể đã thả bộ vòng quanh căn nhà, nghe lỏm qua cửa sổ. Có thể đã kiễng chân và nheo mắt nhìn vào trong phòng tôi qua những khe hở giữa các tấm rèm.

Tôi bước ra ngoài, đi vòng quanh căn nhà, tìm kiếm những dấu chân và bằng chứng cho thấy đã có ai đó ở đây. Tôi dò tìm những đầu lọc thuốc lá, những phần đất bị xới tung hoặc san phẳng, bất cứ thứ gì - nhưng không có gì khả nghi.

Tôi tưởng tượng cảnh Davis Cobb cúi mình núp trong bụi cây, tờ báo kẹp dưới nách, và nghĩ, *Giờ tôi đã nắm thóp được cô.* Những gương mặt nhòe đi, và bất chợt, chính Paige là người đã lần ra tôi, người mang thứ này đến để nhắc nhở tôi. Tôi hít vào

một hơi thật sâu để dừng vòng suy nghĩ luẩn quẩn này lại. *Bình tĩnh, Leah. Bình tĩnh.*

Tôi không thể để bản thân trở nên như thế này. Không thể suy diễn ra một điều gì đó từ trong không khí, như sự khẳng định đã từng của tôi với câu chuyện của chính mình ngày trước.

Nhưng chắc chắn là đã có gì đó - tôi biết gã, biết tâm địa đốn mạt ẩn mình của gã.

Tôi không ngạc nhiên khi gã đã tiếp tục ẩn mình, như những kẻ mắc chứng rối loạn nhân cách chống đối xã hội thường làm. Duyên dáng, tàn nhẫn, không bị kìm hãm bởi lương tâm hay mặc cảm tội lỗi.

Vì vậy tôi đã bắt chước gã, và tấn công. Tôi vẫn nhớ khoảnh khắc mà tôi quyết định sẽ làm điều đó, sau khi Noah rời đi đêm ấy. Tôi có lẽ đã quyết định sớm hơn thế, và đó là lý do tại sao tôi cứ đi qua đi lại bên trong căn hộ. Tôi đã biết sẵn những điều mình sẽ làm.

Những câu từ này in ra, nhìn qua chẳng mấy khác biệt: *Một nguồn tin giấu tên đã làm phức tạp thêm vụ dùng thuốc quá liều của Bridget. "Một trong số những giáo sư của cô ấy đã đưa những viên thuốc đó cho cô ấy," cô gái khai. "Tôi biết vì ông ấy cũng đã đưa chúng cho tôi."*

Việc họ tin rằng tôi đã bịa đặt nguồn tin này, rằng tôi đã tưởng tượng ra nó, để chạm đến sự thật: Đây thậm chí còn không phải là nhát đinh cuối cùng đóng lên cỗ quan tài mang tên đời tôi.

Nếu tôi nói ra sự thật, tất cả sẽ được tha thứ, mọi sự đều sẽ công bằng - tôi chắc chắn về điều đó. Và vì vậy, tôi nộp bài báo, chờ đợi cuộc điều tra. Đợi nhà trường phát hiện xem ai là kẻ có khả năng tiếp cận loại thuốc đó - cô bé đó chỉ có bốn giáo sư, nên chuyện này không khó - đợi những cô gái khác lộ diện, vì tôi vô cùng chắc chắn là họ sẽ làm như vậy; đợi cảnh sát xem xét vụ án kĩ hơn một chút, để tự hỏi tại sao và làm thế nào mà những viên thuốc đó lại được đưa cho cô bé. Để tự hỏi liệu Giáo sư Aaron Hampton có phức tạp hơn vẻ bề ngoài hay không.

Một rủi ro đã được tính toán. Một nước đi lớn. Một thất bại lớn hơn.

Một chuỗi những hậu quả mà tôi không ngờ đến và không thể kiểm soát. Mọi thứ đều lao đi vun vút, quá nhanh, đến nỗi không sao nắm vững cho được - và cùng với đó, cuộc đời tôi mau chóng vượt ra khỏi tầm kiểm soát.

Tôi đã không nói chuyện với Aaron Hampton trong gần tám năm. Nhưng, như một cơn ác mộng tái diễn, anh ta đã trở lại. Tôi thậm chí còn không in tên anh ta. Logan nói rằng những lý do của tôi không quan trọng. Ông ấy nói rằng tôi đã *cố ý* hủy hoại Aaron, rằng bất kì ai cũng có thể luận ra người mà tôi đang đề cập đến nếu họ quan sát kĩ hơn. Ông ấy nói như thể đó là một điều tồi tệ. Như thể không có một cô gái nào với gương mặt được lưu lại vĩnh viễn trên một bức ảnh đen trắng cầu xin tôi làm điều này. Và chính dư âm trong đầu tôi, yêu cầu điều đó.

“Tôi đã không biết,” tôi nói, đứng trước bàn của Logan. Dối trá sinh dối trá, và tôi đã lún quá sâu trước khi có thể dừng lại.

“Nhảm nhí,” ông ấy nói, và khuôn mặt ông ấy đỏ như gấc, hiện thân của nỗi giận dữ bị kìm nén. “Cô tốt nghiệp năm nào?”

Tôi không trả lời.

“Cô có biết anh ta không, Leah?”

Tôi để sự yên lặng tự mình lên tiếng - tưởng tượng xem chuyện này sẽ tồi tệ hơn đến mức nào nếu ông ấy biết rằng tôi đã từng sống chung với gã. “Đây là một sự xung đột lợi ích nghiêm trọng,” ông ấy nói, và đây hóa ra lại là lời nói giảm nói tránh vĩ đại nhất trong toàn bộ cuộc nói chuyện. Trên thực tế, chuyện này chính là nhát búa đóng đinh cuối cùng xuống cỗ quan tài của tôi.

“Đó là sự thật,” tôi đáp trả. Đáng ra tôi không nên phòng thủ quá mức như thế. Giờ tôi nhận ra đây chính là thời khắc mà tôi thua cuộc. Như thể từ sự phòng thủ của tôi, ông ấy biết rằng có điều gì đó đáng để biện hộ.

Ông ấy nhìn chằm chằm vào mắt tôi, và tôi nhìn lại, ông ấy gập những ngón tay của mình trên mặt bàn. “Chúng ta sẽ cần nguồn tin của cô.”

Nhưng dường như ông ấy đã biết sẵn tôi sẽ nói gì. Dường như Noah đã cảnh báo sẵn cho ông ấy rồi.

“Tôi không thể làm điều đó,” tôi nói.

Ông ấy không di chuyển. Không lắc đầu. Không lên giọng. Để sự kết thúc đến nhẹ nhàng và chóng vánh. “Tôi cần cô thôi việc ngay bây giờ,” ông ấy quả quyết. “Tôi cần cô thôi việc, thu dọn

đồ đạc và đi ngay bây giờ. Và cầu Chúa, hy vọng chuyện này sẽ không quay lại quật cho chúng ta một đòn."

Tôi gật đầu và đi lui ra khỏi văn phòng, tim đập loạn xạ. Có một sự hồi hộp khủng khiếp trong tôi trước khi nó giảm sâu. Nhưng trong một khoảnh khắc, tôi cảm nhận được điều đó, và tôi biết nó là gì: Là sự thật, và tôi đã làm được. Trồi lên trên bề mặt, như những bóng khí trong nồi nước sôi, vì tôi đã bật bếp và nhìn những sợi dây điện từ nóng lên đỏ rẫy.

Chương 17

Tuần này, tôi không thể tránh được cuộc gọi từ nhà. Mẹ tôi gọi đến vào mỗi Chủ nhật lúc mười giờ sáng, tuần nào cũng thế, như những tín đồ sùng đạo được triệu tập đi lễ nhà thờ. Chị gái tôi nhận được những cuộc gọi vào tối Chủ nhật vì lịch làm việc của mình. Năm ngoái, khi đón Giáng Sinh cùng nhau, tôi đã hỏi chị rằng liệu mẹ có cảm thấy cần phải gọi điện kiểm tra chị ấy hàng tuần giống như mẹ làm với tôi, theo dõi tiến trình tổng quát cuộc đời chị, và cảm thấy thật nhẹ nhõm khi phát hiện ra rằng mẹ tôi có làm vậy. Những khoảnh khắc như thế này chính là những lúc tôi thấy gần gũi với chị mình nhất: một trong số ít những yếu tố vẫn còn gắn kết chúng tôi với nhau.

Rebecca đã bật cười và nói rằng chị ấy thà nhận được những cuộc gọi sớm hơn, giống như tôi, và tiếp tục ngày của mình, nhưng tôi thì nghĩ chị ấy thật may mắn. Trong khi đó, tôi sẽ phải dành phần còn lại của cả ngày Chủ nhật để phát đi phát lại cuộc trò chuyện với mẹ tôi trong đầu, xem xét sự chuộc tội của mình.

Tuần trước, tôi đã né tránh cuộc gọi của mẹ bằng cách nói rằng tôi cần hoàn thành bài tập được giao cho lớp chứng chỉ giảng dạy của tôi, và bà ấy đã thông cảm. Tuy nhiên, hai tuần

liên tiếp, và bà ấy ngày càng lo lắng hơn. (Tôi có đang bị tụt lại phía sau không? Tôi đang cân bằng tốt mọi thứ chứ?) Điều trớ trêu là, tuần này, tôi thực sự cần bắt kịp tiến độ công việc.

Tôi nhấc máy ngay khi nghe thấy tiếng reng đầu tiên - tốt hơn hết là hãy giải quyết cho xong chuyện này, đối mặt trực tiếp với nó. "Con chào mẹ."

"Chào buổi sáng, Leah. Sự nghiệp giáo dục thế hệ kế tiếp ra sao rồi con?"

"Ổn ạ. Bây giờ là thời điểm bận rộn trong năm. Bọn con đang bước vào kì thi giữa kì, vậy nên con có rất nhiều bài thi phải chấm."

Tôi bắt đầu dọn dẹp nhà bếp, dựng thẳng những món đồ trang trí lặt vặt của Emmy. Tôi phát hiện ra rằng tốt nhất là nên làm nhiều việc cùng lúc trong khi nói chuyện điện thoại với mẹ tôi, để xử lí phần năng lượng lo lắng. Kể từ khi rời Boston, tôi cảm thấy mình cần chứng minh điều gì đó với bà ấy.

"Rebecca cũng đang trong khoảng thời gian đặc biệt bận rộn," bà nói. "Vài điều về việc nộp đơn cho một học bổng nghiên cứu sinh có tính cạnh tranh cao. Có lẽ con bé đã kể cho con về nó?"

"Không ạ," tôi đáp, "chị ấy chưa kể cho con." Dù mẹ tôi có tuyên bố như thế nào đi chăng nữa, thì bà ấy biết chính xác những gì chị tôi đang làm. Đây là lời nhắc nhở của bà ấy rằng tôi nên hỏi han chị mình nhiều hơn. Một niềm hy vọng dường như vô tận mà bà ấy đặt lên chúng tôi, dù giữa Rebecca và tôi chưa bao giờ tồn tại một mối quan hệ nào gần giống vậy. Nhiều năm

về trước, mẹ tôi đã quyết định rằng ganh đua tạo nên thành công. Rebecca và tôi đã không tham gia thỏa thuận này một cách tự nguyện, mà thay vào đó, đổi hướng tránh nhau thật xa đến độ chúng tôi sẽ không bao giờ có thể được coi là đứng trên cùng một sân đấu.

Bởi tôi đã trưởng thành hơn, tôi có thể hiểu tại sao mẹ lại thúc ép chúng tôi đến vậy. Bà ấy đã một mình nuôi chúng tôi khôn lớn sau khi cha bỏ đi khi chúng tôi lên năm và lên tám. Ông ấy có một gia đình khác ở đâu đó, một gia đình mà tôi không có hứng thú gặp mặt. Một lần thử thứ hai, một lần làm lại. Mẹ tôi nhận được một khoản chi phí dàn xếp ly hôn khá khẩm, và những tấm séc chu cấp tiếp tục được gửi tới cho đến khi tôi tròn mười tám tuổi.

Nhưng bà ấy đã tự mình nuôi dạy chúng tôi. Sau khi cha rời đi, bà ấy đã theo học trường điều dưỡng, và bà ấy đảm bảo rằng chúng tôi luôn được chuẩn bị để tự đứng vững trên đôi chân của chính mình. Để không bao giờ bị bất ngờ, như bà ấy đã từng. Tôi không nhớ gì nhiều về khoảng thời gian đó, ngoại trừ việc hàng xóm của chúng tôi thường xuyên quan sát chúng tôi, nhưng tôi tự hỏi không biết Rebecca có nhớ không. Liệu đó có phải là lý do chị ấy có chút nỗ lực hơn, khắc kỷ và cứng rắn hơn. Liệu chị ấy đã thấy con người của mẹ trước đây, và đấu tranh để chống lại nó. Liệu chị ấy có nhớ những ngày, những tuần, những tháng trước khi mẹ tự gượng dậy và tiến về phía trước.

Kể từ khi tôi biết nhận thức, Rebecca lúc nào cũng là đứa tự lập hơn trong hai đứa. Chị ấy đã đạt được tất cả những gì mà mẹ

tôi kỳ vọng, vào trường y, thể hiện xuất sắc trong suốt thời gian nội trú, không bao giờ lo lắng về việc ai sẽ hỗ trợ mình. Không bao giờ kẹt vào tình huống thiếu vắng một kế hoạch dự phòng khi cuộc sống không diễn ra như mong đợi. Không bao giờ để bạn trai phản trắc, quay lưng lại với cô ấy. Không bao giờ sống thuận theo những ý thích bất định của người khác - trên một chiếc đi văng gấp, trong một căn hộ ở tầng hầm, mọi bề đều quá đỗi nhạy cảm.

Mẹ tôi luôn nói rằng Rebecca là người thực tế - rằng chị ấy có thể bắt tay vào làm việc với một sự tập trung cao độ và hoàn thành mọi thứ. Trong cơn khủng hoảng, chị ấy sẽ là người bạn cần.

Mặt khác, tôi có những xúc cảm quá sâu đậm và dựa dẫm vào người khác quá nhiều. Tôi để mọi thứ chạm đến mình, để chúng âm ỉ và phát triển cho đến khi chúng chiếm lấy tôi. Tôi lao mình vào công việc, vào tin bài, vào mối quan hệ, không có kế hoạch dự phòng, và lần nào cũng bất ngờ khi bị đánh gục, vẫy vùng tìm bất cứ gì đó để có thể bám vào. Đôi khi, tôi tự hỏi liệu mình có phải một sự sỉ nhục cho hình thái nữ quyền của mẹ tôi hay không.

Nhưng khi tôi tốt nghiệp đại học với tấm bằng báo chí, mẹ tôi cũng hạnh phúc hệt như tôi nhớ bà ấy đã từng tại lễ tốt nghiệp của Rebecca. *Nhìn con này,* bà *ấy* đã nói. *Nhìn xem con đã chuyển những khiếm khuyết của mình thành điểm mạnh như thế nào.* Như thể cái này chỉ đơn thuần là giả dạng cái kia suốt thời gian qua.

Tôi ngộ ra bà ấy đang nói về niềm đam mê của tôi với những thứ khủng khiếp, như bà ấy đã gọi nó. Lúc nào bà ấy cũng nhăn mũi khi nói ra điều ấy. Có chút gì đó lờ mờ ghê tởm về những cuốn sách tôi chọn, tất cả đều là tiểu thuyết giật gân máu me, những bộ phim tài liệu hình sự tôi xem, và cách tôi lướt đọc những cáo phó - tất cả những kí ức xa xăm mà tôi có thể giải mã. Và giờ đây, tôi chuyển nó thành một thứ gì đó đáng giá, dựng nên một cuộc sống xung quanh nó. Những lời tôi đã tình cờ nghe được từ nhiều năm về trước, khiến tôi ấm lòng: *Rebecca giúp đỡ những kẻ có thể cứu rỗi, còn Leah lên tiếng cho những kẻ bất lực.* Chúng tôi vẫn là hai mặt của cùng một đồng xu, một cặp, một khối thống nhất.

"Con đã gặp được ai chưa, Leah?"

"Con đã gặp rất nhiều người rồi, mẹ à."

"Con biết đó không phải là ý của mẹ mà."

Tôi nghĩ đến Kyle. Đến Davis Cobb. "Con đã đi chơi với một cô bạn đồng nghiệp hôm thứ Sáu. Chúng con đã có một khoảng thời gian vui vẻ."

"Tuyệt," bà ấy đáp. "Vậy con đã quyết định sẽ làm gì trong kì học tới chưa?" Bà ấy dường như không hiểu rằng công việc này không phải là tạm thời.

Bà ấy vẫn bám lấy ý nghĩ rằng tôi đang trong một kì nghỉ phép ngắn hạn, rằng tôi sẽ gạt bỏ được khao khát này sau khi hoàn thành nó, rồi quay trở lại với cuộc đời đã được dự trước của tôi.

“Con đã kí hợp đồng cho cả năm nay rồi,” tôi thản nhiên đáp. “Con đã kể cho mẹ trước đó rồi mà.”

“À, phải. Chỉ là, mẹ đang nói chuyện với Susanna - con có nhớ Lucas, con trai cô ấy không? Cô ấy nói rằng con trai mình đang làm việc tự do ở New York. Ở đó dường như rất nhộn nhịp, nếu con đang tìm kiếm một sự thay đổi. Nếu chuyện với Noah xấu đi thì việc con không muốn làm việc chung với cậu ta nữa là có thể hiểu được.”

Tôi day ngón tay lên thái dương. Túm lấy một miếng giẻ và bắt đầu kì cọ quầy bếp. “Việc này không phải là về Noah, mẹ à.”

“Leah,” bà nói. “Sao con không về nhà một thời gian ngắn? Làm một chuyến nghỉ dưỡng cuối tuần dài ngày, rời khỏi nơi đó một thời gian.” Nhưng tôi đã dừng việc lắng nghe.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy một bóng đen đổ xuống hiên trước. Tôi đã không nghe thấy tiếng bước chân trên cầu thang hay bất cứ chiếc xe nào chạy tới lối vào ga-ra. Tôi thả điện thoại rơi ngang hông, nghe thấy tiếng mẹ gọi tên tôi từ xa xăm.

Tôi bước chậm rãi, nhẹ nhàng về phía cửa kính. Đưa điện thoại lên ngang mặt và thì thầm, “Mẹ, con phải đi. Có ai đó đang ở đây.”

“Ai cơ?” Bà ấy hỏi lại. Nhưng tôi đã nhấn nút kết thúc cuộc gọi.

Khi tôi trượt mở cửa, thứ đó đã biến mất, dù nó là cái gì đi chăng nữa. Tiếng bước chân lộp cộp, tiếng lá và cành cây sột soạt. Tôi nhìn chăm chú về phía khu rừng, nheo mắt. Mặt trời

vẫn chưa lên cao, và tôi tự hỏi liệu một thứ bé nhỏ có thể tạo nên một cái bóng lớn hơn nó không. Một con mèo trên lan can. Một con chó sói đồng cỏ. Một con chó. Hoặc một thứ gì đó hơn thế.

Liệu đó có phải chính là kẻ đã để lại tờ báo cho tôi.

Và nếu đúng như vậy, mục đích quái quỷ ấy là gì.

Mình không cảm thấy an toàn trong ngôi nhà này. Đó là một suy nghĩ bất chợt, thoáng qua, biến mất cũng nhanh như khi xuất hiện. Nhưng tôi đã học được cách tin vào bản năng của mình. Tôi đã học được cách chú ý đến những ý nghĩ bất chợt, thoáng qua đó. Và vì vậy, tôi đã làm đúng theo điều mà tôi khuyên người khác trước khi chính họ trở thành tin bài.

Ra khỏi nơi này.

Tôi nghĩ về việc Emmy đang mất tích, và James Finley ở trong nhà tôi, và tiền án của gã mà Kyle đã nêu ra chi tiết trong chính căn phòng này. Tôi tự hỏi liệu cảnh sát đã giải gã về đồn để thẩm vấn chưa, hay gã vẫn đang nhởn nhơ ngoài kia.

Tôi ném vài bộ quần áo vào túi du lịch ngắn ngày, thu dọn máy tính xách tay, giáo án bài vở và sạc điện thoại. Tôi kiểm tra cửa trước và cửa sổ bên hông trước khi túm lấy chùm chìa khóa và sau đó rời đi. Tôi lái xe đến nhà nghỉ Break Mountain, đậu ở bãi đỗ phía trước tiền sảnh. Tôi ngồi trong xe, chờ đợi, quan sát con đường qua gương chiếu hậu.

Một chiếc ô tô đơn độc chạy qua mà không hề giảm tốc độ, ngoại trừ điều đó thì đường phố sáng Chủ nhật bình lặng và

vắng tanh. Không có chiếc xe nào trong bãi đỗ trông quen thuộc. Tôi với lấy túi xách của mình và bước vào sảnh. Một người đàn ông ngước lên - chính là người mà tôi đã gặp vào buổi tối tôi ra ngoài tìm Emmy. “Lại là cô,” anh ta nói. Anh ta nhìn chiếc túi đeo trên vai tôi, rồi nhìn tôi, trong bộ trang phục nằm-ườn-ở-nhà-ngày-Chủ-nhật, và cười toe toét.

“Xin chào,” tôi nói. “Tôi cần một phòng cho đêm nay.”

“Dĩ nhiên rồi,” ông ta đáp, đôi mắt sáng lên do sự phản chiếu từ màn hình máy tính. “Cả đêm đúng không?”

“Vâng,” tôi nói. Tôi đưa thẻ tín dụng cho anh ta và tựa người vào quầy. “Này, anh chàng mà anh đang làm thay đã bao giờ xuất hiện trở lại chưa?”

Anh ta đưa cho tôi một chiếc chìa khóa có móc, số 7 được viết trên một tấm thẻ treo lủng lẳng. “Đoán là không, bởi tôi vẫn ở đây.”

“Cảm ơn anh,” tôi nói, đẩy cửa bước ra.

Tôi sải bước dọc theo vỉa hè, lướt qua ba chiếc xe khác trong bãi đỗ, nghe thấy tiếng tivi trong một căn phòng khi đi ngang qua, tiếng cười từ một phòng khác. Cố gắng hình dung ra cảnh Emmy rảo bước cùng James Finley trên chính dải đường này, sử dụng một chiếc chìa khóa, bật cười, và Jim theo cô ấy vào trong.

Tôi cố gắng không hình dung ra khoảnh khắc mọi thứ có thể diễn ra không như ý muốn. Căn phòng lót thảm màu xám với những bức tường màu nâu vàng nhạt, một chiếc chăn mỏng màu xanh lá phủ lên một chiếc giường cỡ Queen. Những tấm

rèm dày dặn màu be treo trên cửa sổ, tôi kéo chúng lại và bật đèn, ánh sáng tạo nên một vòng tròn màu vàng trên giường. Tôi gạt thanh chốt cửa, thả túi xuống, và trong một khoảnh khắc, nghĩ rằng chính là nó. Đây chính là điểm đáy.

Tôi đã đưa mình đến một nơi mà mọi người không còn quan tâm đến việc bạn là ai hay có chuyện gì xảy ra với bạn. Loại địa điểm nơi người ta sẽ không nhìn quá chăm chú hoặc quá lâu.

Một cô gái đến từ khu chung cư, lang thang một mình ven hồ lúc đêm khuya.

Emmy, qua lại với một gã có tiền án ở một nơi như thế này.

Một người phụ nữ lẻ loi, trả tiền cho một phòng nghỉ vào lúc đêm khuya - trong chính thị trấn nơi cô ấy sống.

Nếu tôi được gọi đến đây để đưa tin về một vụ án - một người phụ nữ được phát hiện đã chết trong bồn tắm, bị chấn thương nặng ở đầu; hoặc bị siết cổ trên giường, mắt mở to và dán chặt lên trần nhà; hoặc bị cướp ở bãi đỗ xe trong lúc bị uy hiếp bằng dao - tôi sẽ biết với sự chuẩn xác đến đáng sợ, trước cả khi có được thông tin, rằng nó sẽ không được coi là xứng đáng để đưa lên trang nhất. Nó sẽ không phải là một tin bài lớn.

Phụ thuộc vào ngày hôm ấy, vào phần còn lại của những chuyện tồi tệ đã xảy đến hoặc được thực hiện bởi những người khác trong chu kì cụ thể đó, có lẽ nó sẽ chẳng nhận được gì hơn ngoài một đề cập trong mục điểm tin hình sự. Bất kì độc giả nào cũng sẽ đọc lướt qua nó, lắc đầu một cái trước khi tiếp tục.

Tôi biết những điều mà họ sẽ nghĩ, đọc lướt qua các thông tin liên quan trước khi đưa ra kết luận không thể tránh khỏi:

Cô *mong đợi điều gì chứ?*

Đây hoàn toàn là do cô tự chuốc lấy.

Chương 18

Vừa qua nửa đêm thì điện thoại tôi đổ chuông, và thoạt đầu căn phòng quay cuồng, mất phương hướng. Tôi mất đôi chút thời gian để định vị lại bản thân, giống như tôi đã từng, gần một tháng sau khi chuyển đến đây.

Đầu tiên là màn hình tivi, những tấm rèm dày cộp, dải ánh sáng bên dưới cánh cửa hắt vào từ ánh đèn bên ngoài. Sau đó đến những con số hiển thị trên đồng hồ, điện thoại đổ chuông phía bên phải tôi. Tôi bật dậy và lần mò tìm di động của mình.

"Leah?" Là Kyle, anh ấy nghe có vẻ lo lắng, sợ hãi, hoặc bồn chồn. Đã quá nửa đêm, và anh ấy gọi điện thoại. Tôi giật mình tỉnh giấc với nỗi sợ hãi về những gì anh ấy sắp nói với tôi. Hình dung Emmy vào lần cuối cô ấy nhìn tôi, tiếng cười của cô ấy, lọn tóc bị gió thổi bay ra trước mặt. "Vâng?"

Anh ấy ngập ngừng, và tôi nghe thấy tiếng cửa xe đóng sập. "Tôi đã ở nhà cô. Tôi đang ở nhà cô. Cô không có ở đây, và tôi lo lắng. Nhưng… Xin lỗi, tôi chỉ muốn kiểm tra." Anh ấy dừng lại lần nữa. "Chỉ là tôi lo."

Tôi nhìn chằm chằm vào đồng hồ lần nữa. Hình dung ra anh ấy trên lối vào ga-ra nhà tôi, đèn tắt, và xe tôi đã biến mất. Tưởng tượng đến những điều mà ắt hẳn anh ấy đang nghĩ. Tôi

chỉ có từng ấy nơi có thể ở vào giờ này lúc đêm khuya. “Tôi đang không ở cùng ai khác, nếu đó là điều mà anh đang thắc mắc.”

“Không,” anh ấy đáp. Vậy là anh ấy có tự hỏi như vậy. “Được rồi, đúng. Được rồi, vậy đó không phải chuyện của tôi. Chỉ là, tôi ở trong khu vực này, và ngày hôm nay, chà, là một ngày, và tôi nghĩ rằng mình sẽ tạt qua để kiểm tra xem cô đang thế nào, chỉ là để kiểm tra thôi, và xe của cô biến mất…”

“Tôi đã hoảng sợ,” tôi nói, rồi sau đó bật cười, nhận ra chuyện này nực cười làm sao. Tôi đang ở một nhà nghỉ cách nhà tôi mười dặm. Không một ai biết tôi đang ở đây. “Anh đã kể cho tôi nghe về James Finley, và tôi không muốn ở lại trong căn nhà đó nữa. Tôi đã tới một nhà nghỉ ven đường. Và bây giờ tôi cảm thấy thật ngớ ngẩn.”

“Ồ. Ồ. Vậy là cô ổn.”

“Đúng thế, tôi ổn,” tôi đáp.

Tôi nghe thấy tiếng chuyển động qua điện thoại, âm thanh ồn ào của thế giới bên ngoài. “Rất xin lỗi vì đã đánh thức cô,” anh ta nói.

“Không sao đâu. Đằng nào thì tôi cũng không thật sự đang ngủ.” Đó là một lời nói dối. Tôi đã mê man bất tỉnh, trôi dạt đến một nơi nào đó khác, não bộ cuối cùng cũng tắt nguồn.

“Cô đang ở đâu?” Anh ấy hỏi. Miệng kề gần hơn với ống nghe.

“Để làm gì? Anh sẽ ghé qua à?” Tôi nói như thể đó là một trò đùa, rồi nhận ra rằng không phải. Tôi hình dung ra cảnh anh ấy trên giường tôi vào sáng hôm sau, vết sẹo trên ngực anh ấy, nhịp

thở lên xuống chậm rãi và đều đặn. Tôi nín thở, chờ đợi câu trả lời từ anh ấy.

"Ừ, tôi sẽ ghé qua."

Tôi cảm thấy nụ cười của mình lớn dần. "Nhà nghỉ Break Mountain. Tôi ở phòng số bảy."

Tôi nhìn thấy ánh sáng từ đèn pha của xe anh ấy qua khe hở giữa những tấm rèm, nghe thấy tiếng động cơ rù rì, tiếng mô tơ làm mát kêu lách cách đanh tai sau khi tắt máy. Và tiếng bước chân anh ấy dọc vỉa hè, tiếng gõ cửa nhẹ nhàng từ những đốt ngón tay khi bóng anh ấy xuất hiện bên dưới cánh cửa.

Tôi mở cửa trong trạng thái gần tương tự như lúc tôi trả lời cuộc gọi từ anh ấy: mặc quần nỉ và áo phông quá khổ, tóc tết lại thành bím.

"Xin chào," anh ấy nói khi lướt qua tôi vào phòng, như thể đang tránh không bị phát hiện.

"Ừ, xin chào." Tôi khóa cánh cửa sau lưng anh ấy.

"Trang nhã đấy," Kyle nói, nhìn một lượt quanh căn phòng, nhếch mép cười toe toét.

Tôi chống một tay lên hông. "Toàn bộ chuyện này đều rất thiếu hợp pháp," tôi nói. Cảm thấy câu nói của mình giống như một phần của trò đùa. Những lời thoại mà chúng tôi đang diễn theo vì lợi ích của một ai đó khác. Hai người, một kịch bản, cố gắng tuyệt vọng để nhớ lời thoại tiếp theo. Nếu không, chúng tôi sẽ phải cắt cảnh, suy nghĩ xem chính xác thì chúng tôi đang làm

cái quái gì ở đây - giờ đã tỉnh táo, không còn là một cuộc gặp gỡ tình cờ ở quán bar, mà đã được tính toán trước và có chủ tâm.

Anh ấy ngã ngửa xuống giường tôi, nằm đè lên chăn, chân vẫn mang giày, tay gối ra sau đầu. "Tôi chợt nhận ra rằng, việc tôi tới đây khi đã quá nửa đêm và mọi thứ ắt hẳn có vẻ giống như tôi gọi cho cô vì một lý do cụ thể. Và tôi chỉ muốn nói, nhằm mục đích bào chữa cho bản thân, rằng bây giờ chỉ như sáu giờ tối đối với tôi thôi. Tôi vừa mới tan làm."

"Vậy… anh có muốn đi ăn tối không?" Tôi hỏi, mỉm cười. Anh ấy úp mặt vào gối, lắc đầu, và cũng mỉm cười.

"Vậy thì anh biện hộ quá tệ," tôi nói, rồi phá lên cười khi anh ấy túm lấy eo tôi và kéo tôi xuống giường, bên cạnh anh ấy.

Tôi vẫn đang cười nắc nẻ khi anh ấy nguyền rủa chiếc giường tồi tàn, căn phòng tồi tàn, khi anh ấy nói đùa rằng chúng tôi không nên lãng phí thời gian nếu không sẽ bị tính thêm giờ. Nhưng tôi đã nhìn thấy chính mình trong một khoảnh khắc - vừa là chủ thể vừa là khách thể, một lần nữa - và tôi tự hỏi liệu đây có phải là một phần của điểm đáy hay không.

Cô ấy đây rồi, Leah Stevens, một cô gái trong một nhà nghỉ hạng bét. Một cuộc gọi lúc nửa đêm. Phân nửa quần áo vẫn còn trên người. Bám víu lấy ý nghĩ về một người khác, không muốn anh ta rời đi.

Nghĩ rằng, *Hãy nhìn lại bản thân mày đi, Leah, hãy nhìn lại chính mình, mày cứ mắc lừa hoài,* lần nữa rồi lại lần nữa, rồi suy nghĩ ấy lùi lại trong một khoảnh khắc, để toàn cảnh hiện lên rõ nét hơn. Nhưng rồi Kyle thì thầm tên tôi, và thay vì tiếp tục suy

nghĩ thì tôi ngước lên nhìn anh, rồi lại chìm đắm dưới cơn mê tình. Tìm ra điều mà tôi đã hằng tìm kiếm. Cách anh ấy không thể ngừng nhìn tôi, dưới quầng sáng tệ hại đó, như thể anh ấy không thể tin nổi rằng tôi đang ở đây, và có thật.

Tôi vẫn đang ngây ngất thỏa mãn vào sáng thứ Hai. Đống túi của tôi nằm trong cốp xe hơi đỗ ngoài bãi đậu dành riêng cho khoa trong lúc tôi đứng lớp. Tôi đã rời khỏi nhà nghỉ, quyết tâm trở về nhà. Quyết tâm tìm ra người đã gửi tờ báo đó cho tôi. Tìm hiểu xem liệu có điều gì thực sự đáng sợ hay không, hay chuyện này chỉ là do trí tưởng tượng của tôi đã đi quá xa.

Và vì vậy, tôi đã phớt lờ tiếng rung đầu tiên từ điện thoại ai đó. Tiếp tục giảng bài để át nó đi trong khi đứng quay mặt về phía bảng. Bỏ qua tiếng thì thầm đầu tiên, lờ đi dấu vết của thứ gì đó trong không khí, khi nó lướt qua gáy tôi.

Qua nửa tiết đầu, tôi nghe thấy tiếng tin nhắn rung lên trong sự hài hòa đồng bộ. Những ánh mắt liếc nhìn lén lút vào trong túi xách của chúng, dưới bàn của chúng. Những cái đầu quay ngoắt sang nhau và về phía tôi.

Nhớ lại lần cuối cùng chuyện này xảy ra và nó có ý nghĩa gì. Suốt thời gian qua, chỉ trực chờ sự kiện không tài nào tránh khỏi này.

“Chuyện gì thế?” Tôi hỏi, giọng quá cao. “Ai đó nói cho cô xem nào.”

Chính Izzy Marone là người đã kể tôi nghe. Giọng con bé bình tĩnh, không chút run rẩy. “Họ đang cẩu một chiếc xe hơi ra khỏi hồ phía sau quán rượu. Ngay lúc này.” Hai tay tôi buông thõng xuống bàn, và tôi nghiêng người về phía trước, mất cảnh giác. “Loại xe nào cơ?” Tôi hỏi, và giờ đây mọi ánh mắt đều đổ dồn vào phía tôi. Tôi cao giọng. “Cô hỏi lại, loại xe nào?”

Izzy gõ một tin nhắn, chờ phản hồi. “Màu nâu,” con bé nói. “Một chiếc Wagon. Cũ.”

Tôi bỏ đi. Bỏ lại lớp học, bài giảng, bỏ lại mọi thứ. Túm lấy túi xách của mình và đi thẳng ra cửa hông để tiến về phía bãi đỗ xe. Sau đó, khi bị thẩm vấn, tôi sẽ không nhớ cuốc xe này. Tôi sẽ không tài nào nhớ nổi ra nó. Tôi đang trong lớp học của mình, và sau đó đỗ xe trên làn dừng khẩn cấp bên cạnh bãi đỗ của quán rượu Lakeside, giờ đây đã chật kín những phương tiện cứu hộ khẩn cấp. Tôi phóng ra sau nhà hàng, chạy xuống bờ kè, dùng những thân cây rải rác để giữ thăng bằng.

Hiện trường mở ra: Ánh sáng xiên ngang mặt hồ phẳng lặng. Những con nhặng vo ve trên đám cỏ cao. Những chiếc lá rụng dính sát lấy mặt đất ẩm ướt. Đám đông người xem rải rác xung quanh, điện thoại cầm trên tay. Cảnh sát giữ họ đứng lùi lại. Một chiếc xe kéo cứu hộ quay lưng về phía hồ, móc lấy thứ gì đó đang nhô lên khỏi mặt nước.

Những bánh răng rung lên ồn ã khi chiếc xe từ từ trồi lên. Nước bẩn trào ra từ phía trên những ô cửa sổ, và tôi tiến lại gần hơn. Ai đó đã cất lời. Ai đó chỉ tay sang tôi. Tôi nhìn thấy Kyle trong tầm nhìn ngoại vi của mình. Anh ấy đang bước về phía

tôi, và anh ấy đang nói gì đó, lòng bàn tay chìa ra khi miệng anh ấy cử động, nhưng tôi không thể nghe thấy anh ấy.

"Đó là xe của cô ấy," tôi nói, và tôi nói điều đó một cách bình tĩnh và lí trí đến độ tôi gần như lừa phỉnh được chính mình. Rằng tôi sẽ không mất kiểm soát. Nhưng chân tôi đang di chuyển theo ý chí của riêng chúng, và mọi người mờ dần, phần còn lại của cảnh vật trở nên mờ ảo. Kyle cố gắng giữ tôi lại. Cánh tay anh ấy siết chặt quanh eo tôi. Tôi có thể cảm thấy mọi người đang nhìn. Anh ấy đang thì thầm, quá thân mật, miệng anh ấy ghé sát vào tai tôi, và mọi người đang quan sát.

Chiếc xe là của cô ấy, không còn nghi ngờ gì nữa. Tất cả những chi tiết nhỏ mà tôi đã quên. Cản trước crôm đã mất đi độ sáng bóng ở phía bên phải, vết lõm trên đèn hậu, chiếc đinh mất tích trên biển đăng ký.

Nước trào ra từ những ô cửa sổ để mở. Cửa xe bết bùn.

Có một bóng đen đang ngồi ở ghế trước. Và đột nhiên, tôi chính là người đó.

Tôi chính là người giằng mình ra khỏi vòng tay giam giữ của cảnh sát, lao xuyên qua hàng người đứng xem, yêu cầu được nhìn. Tôi là người bị thúc đẩy bởi nỗi đau buồn và sự khiếp sợ, khiến những người khác phải quay mặt đi vì xấu hổ.

Phải mất một lúc lâu sau, Kyle mới bắt được tôi lần nữa. Anh ấy ôm chặt eo tôi bằng cả hai tay, và anh ấy nói gì đó vào tai tôi.

Nhưng tôi rướn cổ nhìn qua vai viên cảnh sát khác đang đứng trước mặt mình - và tôi có thể thấy.

Bóng dáng ở ghế trước dần thành hình khi chiếc xe tiếp tục trồi lên khỏi mặt nước. Nó được giữ cố định bởi đai an toàn. Chiếc xe ngả về phía trước, ánh nắng chạm đến cái xác, và tôi nhìn thấy: nước và bùn, nhỏ giọt từ dáng hình bất động; mái tóc nhạt hơn vài sắc độ và quá ngắn; bờ vai quá rộng.

Một người đàn ông ngồi ở ghế trước.

James Finley.

Chương 19

Giờ đây tôi đang ngồi trên nền đất lạnh lẽo, ẩm ướt, đầu gối khuỵu xuống, quay lưng lại với hiện trường.

Tứ chi tôi run rẩy.

“Suỵt, đừng nhìn,” một người phụ nữ mặc cảnh phục nói. Ngụ ý rằng tôi sẽ không chịu nổi điều đó. Tôi tự nhắc bản thân nhớ rằng họ không biết tôi. Kyle đã để tôi lại ở đây, tin tưởng giao phó tôi cho người khác canh giữ. Với họ, tôi là một giáo viên, một phụ nữ sống một mình, một cô gái có người bạn cùng phòng đang mất tích. “Hít thở chậm thôi,” cô ấy nói, ngồi xổm xuống trước mặt tôi.

Tôi lắng nghe cô ấy chuyện hít thở, nhung cũng nheo mắt nhìn qua vai - thấy Kyle đang ra chỉ thị cho những cảnh sát khác, tất cả bọn họ tản ra để yêu cầu mọi người lùi lại. Mắt anh ấy bắt gặp ánh mắt tôi từ đằng xa, rồi anh ấy xoay người và quay lại xử lý hiện trường.

Xe của Emmy lúc này đang nằm trên một chiếc xe tải sàn phẳng, và một đội mới đã đến. Phần lớn khán giả đều đã rời khu vực, nhưng không phải tất cả. Đây là phần căng thẳng, phần ghê rợn. Đây là phần bạn sẽ không đưa lên mặt báo - vì độc giả sẽ sợ

mà chạy đi mất. Sự thật. Sự thật đau thấu ruột gan mà chỉ có chúng tôi chứng kiến.

Người phụ nữ đứng trước mặt đưa cho tôi một thanh kẹo, như thể phản ứng của tôi chỉ là do lượng đường trong máu giảm mạnh. Tuy nhiên, tôi vẫn bóc lớp giấy bọc và cắn một miếng, cảm thấy vị ngọt xộc lên não. Sự rõ ràng của hiện trường cũng xộc lên.

Tôi tựa đầu lên những cánh tay khoanh lại của mình như thể đang nghỉ ngơi, và tôi quan sát: Nhiếp ảnh gia đang chụp hiện trường từ mọi góc độ. Những mảnh chứng cứ, chiếc xe, vị trí, tất cả đều được gắn mác và đánh dấu rồi lại được chụp lần nữa - trước khi chuẩn bị di dời thi thể. Găng tay dày, khẩu trang, lớp bảo vệ bên ngoài quần áo của những người đàn ông sẽ làm phần việc với tử thi, và Kyle đứng lùi lại một chút, hai tay duỗi thẳng bên hông, quan sát mọi chuyện. Thi thể tự căng cứng và trương phồng lên khi họ kéo nó ra khỏi xe. Thêm nhiều nước nữa trào ra từ đó. Những cái đầu nhăn nhó quay đi chỗ khác. Gió mang theo mùi nào đó, dày đặc và nhức mũi.

Sau đó, thêm nhiều bức ảnh gã nằm trên tấm bạt được chụp lại. Tìm kiếm bằng chứng khắp người gã. Kyle chỉ đạo thợ ảnh chụp thêm tấm nữa, cận cảnh khuôn mặt hoặc phần cổ gã. Cuối cùng, họ che gã lại và đặt vào một túi xác, rồi nâng lên cáng. Hai người đàn ông đẩy chiếc cáng lên đồi trên những bánh xe ọp ẹp. Họ đang tiến thẳng về phía tôi, ngay trên đồi, và người phụ nữ nói, “Nào, chúng ta phải tránh đường thôi.”

Một hàng dài những sĩ quan nối đuôi theo sau, nhìn xuống mặt đất. Kyle nán lại gần chiếc xe, chỉ ra những nơi cần kiểm tra hoặc đánh dấu. Sau đó, anh ấy trèo lên phần gờ của chiếc xe tải sàn phẳng, nhìn lại tôi một giây. Anh ấy gật đầu với người đàn ông bên cạnh, anh ta cạy mở cốp xe. Kyle nhìn vào bên trong, và tôi nín thở. Tôi có thể hình dung ra cảnh tượng đó như thể tôi là người đang đứng cạnh anh ấy - gương mặt anh ấy đanh lại trước những gì anh ấy có thể thấy.

Nhưng không có gì xảy ra, ngoại trừ một cái lắc đầu và những lời tôi không thể giải mã, ánh mắt anh ấy lại chậm rãi hướng về phía tôi.

“Này cưng, tên cháu là gì vậy?” Người phụ nữ hỏi tôi. Nhưng tôi phớt lờ bà ấy khi Kyle nhảy xuống từ phía sau xe tải và tiến đến chỗ tôi.

“Leah,” anh ấy nói khi đã tới đủ gần để có thể trò chuyện với âm lượng bình thường. “Cô cần trở về nhà. Cô có cần đi nhờ không?” Không một lời nào về cảnh tượng vừa diễn ra mà cả hai đã chứng kiến. Không một lời nào về thi thể mà anh ấy đã nhìn thấy, đã chạm vào. Không một lời nào về người mà cả hai chúng tôi đều biết rằng anh ấy đã tìm kiếm trong cốp xe, lo sợ điều tồi tệ nhất sẽ xảy ra.

“Không cần đâu, tôi lái xe đến,” tôi đáp, nhưng chất giọng cứ dằm dặm trong cổ họng, quá đỗi khô khốc, hoặc quá đỗi mỏi mệt.

“Cô đang làm gì ở đây?” Anh ấy hỏi.

“Học sinh của tôi,” tôi nói. “Học sinh của tôi nói rằng có một chiếc ô tô đang được cẩu lên khỏi hồ. Màu nâu. Một chiếc Wagon cũ. Nghe giống xe cô ấy.”

Anh ấy nhìn quanh vài khán giả ít ỏi còn lại vẫn cầm điện thoại trên tay. Thông tin lọt ra trước cả khi cảnh sát và cánh nhà báo có thể giải mã được sự thật từ những lời đồn đại.

“Đó có phải xe của cô ấy không?” Anh ấy hỏi. “Theo phán đoán chuẩn xác nhất của cô?”

Mặt tôi đầy quyết tâm. Tôi biết việc mình đang làm và ý nghĩa của nó. Sẽ không đời nào tôi thoát được một cuộc điều tra và tất cả những chuyện sẽ xảy ra sau đó. Ngay bây giờ, khi tôi mở miệng và nói ra sự thật, tôi sẽ tự nối kết mình với số phận của cô ấy, tới vụ án của cô ấy. Tôi cảm thấy một nỗi buồn với sức nặng không gì chống đỡ nổi và nỗi mất mát thứ gì đó mà tôi không thể xác định. “Phải,” tôi đáp. “Đó là xe của cô ấy. Vậy chỉ có mình anh ta ở trong thôi sao?” Tôi hạ giọng. “James Finley?”

Kyle nhìn người phụ nữ đứng bên cạnh tôi, dường như đang lựa chọn những lời tiếp theo của mình một cách cẩn thận. “Chỉ có một người đàn ông thôi. Tôi cần cô trở về nhà. Lát nữa tôi sẽ ghé qua, được chứ? Chúng ta sẽ xem xét lại mọi thứ. Ngay sau khi chúng tôi xong việc ở đây.”

Tôi lắc đầu, tìm lại chính mình, quay về với thực tại. “Tôi phải quay lại chỗ làm.”

Kyle gật đầu, và người phụ nữ đặt tay lên lưng tôi, dẫn tôi về phía bãi đậu xe. Tôi ngó qua vai nhìn ô tô của Emmy và tất cả

những thứ bị bỏ lại đằng sau khi rời đi.

Ở phía xa, cảnh sát đang dò xét trong xe, quanh cả các gờ. Họ không biết chính xác thứ mình đang tìm kiếm là gì hay làm thế nào để biết liệu mình đã tìm thấy nó hay chưa.

Cuối cùng thì tôi cũng quay trở lại trường, ngồi trong bãi đậu xe của khoa. Đang là giữa tiết hai - việc trở lại giữa giờ học cũng lộ liễu y như sự rời đi của tôi. Vì vậy, tôi ngả đầu lên ghế và nhắm mắt lại. Tôi tiếp tục nhìn thấy khuôn mặt của James Finley, lần chúng tôi chạm mắt với nhau. Cách gã hóp má lại, châm một điếu thuốc, ánh mắt gã liếc xéo sang tôi. Một biển tiếng ồn làm kí ức ấy bị gián đoạn. Tiếng bước chân, tiếng cười đùa, tiếng một cậu bé í ới gọi bạn mình, tất cả đều báo hiệu đã đến giờ nghỉ trưa. Học sinh lớp mười hai được phép rời trường trong ba mươi phút. Một sự ân xá ngắn ngủi khỏi những phòng giam tạm thời và tất cả những kì vọng, *chuyện gì có thể xảy ra trong ba mươi phút cơ chứ?* Đội ngũ giám hiệu hẳn đã nghĩ vậy. Mọi thứ có thể diễn ra trong một tích tắc. Mọi thứ có thể thay đổi trong một khoảnh khắc.

Tôi ra khỏi xe, tiến tới lối vào phía trước. Học sinh đang lũ lượt đổ ra theo một hướng, và tôi đi theo hướng còn lại, hy vọng sẽ hòa lẫn vào đám đông. Nhưng dù thế nào thì Mitch vẫn nhìn thấy tôi. Anh ta đứng ngay sau tấm kính trong văn phòng trường, và anh ta giơ tay lên, yêu cầu tôi dừng lại.

Tôi đợi ở tiền sảnh, tiếng bước chân của anh ta vang vọng khắp giếng trời.

“Cô đã rời đi vào tiết đầu à?” Anh ta hỏi. Anh ta nhìn thoáng qua tôi một lượt, nhăn mũi, như thể anh ta ngửi thấy mùi gì đó trên người tôi. Khuôn mặt anh ta nhăn nhó rồi dịu đi. “Izzy Marone đã đến văn phòng và báo rằng cô cứ thế đứng dậy và rời đi.”

Tôi gật đầu, đặt tay lên trước cổ, quan sát đôi mắt anh ta dõi theo. “Chúng bảo tôi rằng có một chiếc xe đang được cẩu lên khỏi hồ. Nghe mô tả thì nó giống như chiếc xe của bạn cùng phòng của tôi.” Tôi hít vào một hơi. “Tuy nhiên, đó không phải là cô ấy.”

“Ồ,” anh ta nói, nhìn tôi lần nữa. “Tốt, được rồi. Tôi rất mừng khi nghe điều đó.” Anh ta đặt một tay lên khuỷu tay tôi. “Cô cần phải nói với ai đó trước khi cô làm một việc như thế, được chứ? Về mặt trách nhiệm, chúng ta không thể cứ thế bỏ lớp học lại như vậy được.”

Tôi gật đầu, nhìn vào mắt anh ta, cảm thấy anh ta dịu đi. “Đó là một trường hợp khẩn cấp. Tôi đã không suy nghĩ được gì. Tôi xin lỗi.”

“Tôi biết, tôi biết. Chỉ là đề phòng cho tương lai thôi. Vậy, mọi thứ vẫn ổn chứ?”

Tôi lắc đầu. Không chắc chắn. “Thì, không phải cô ấy, nhưng là xe của cô ấy.”

Anh ta nhíu mày. “Tôi nghe nói họ cũng đã phát hiện ra một thi thể.”

Tôi gật đầu. “Đúng vậy.”

Ánh mắt anh ta dán chặt vào tôi. “Cô đã nhìn thấy à?”

Và lần đầu tiên kể từ khi đến đây, tôi nhận ra rằng mình biết một điều gì đó mà họ không biết về thị trấn này. Đó là một cảm giác lúc nào cũng mang tới chút rùng mình nho nhỏ, người nắm giữ và lan truyền thông tin. Là người quyết định những gì sẽ được trao đi, và bao nhiêu. “Một người đàn ông,” tôi đáp.

Anh ta mím môi. “Tính ra là đã có hai người tử vong dưới hồ trong vài tuần qua. Tôi lo cho cô.”

“Chỉ là trùng hợp thôi mà,” tôi nói. Thế nhưng anh ta đúng. Một thi thể ở quán rượu trên rìa phía đông, ở phía bên kia hồ nhà tôi; một thi thể khác dọc theo bờ phía nam, gần nhà tôi hơn về hướng tây. Sự trùng hợp luôn dẫn đến một tin bài - tôi có thể cảm nhận được điều đó. Những tội ác kết chùm, những ổ ung thư, những vụ tự sát hàng loạt, mà không có sự lý giải nào kèm theo nào - thế nhưng chúng ta lại không thể nhìn đi chỗ khác; những bí ẩn đã mê hoặc ý thức tập thể của chúng ta.

Anh ta lắc đầu. “Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra với nơi này nữa. Đây là một nơi an toàn. Nó đã luôn an toàn.”

“Tội ác có mặt ở bất kì đâu và bất cứ khi nào, Mitch.”

“Ở đây thì không như thế.”

“Quy mô dân số vừa tăng gấp đôi.”

“Không quan trọng. Nơi này không phải một thành phố. Đây là một cộng đồng dễ chịu. Mọi người ở đây đều chăm sóc lẫn nhau. Hoặc đã từng như vậy. Nhưng bây giờ nó tràn ngập những người đến từ nơi khác.”

“Đâu phải chỉ do họ. Đó là sự va chạm giữa các thế giới. Người thất nghiệp vẫn thất nghiệp. Họ chỉ bị chôn vùi dưới một tầng những công việc mới tinh tươm mà thôi. Đó là một vườn ươm tội ác chết tiệt. Nền kinh tế mới chẳng được tích sự gì ngoài việc đẩy cuộc sống của tất cả mọi người ra ngoài khả năng chi trả của họ.”

Anh ta nhìn chằm chằm vào mắt tôi, như thể nhận ra tôi cũng là một trong số những người mới này. “Nhân tiện, cô Turner đã tiếp quản lớp cô giùm cô rồi. Cô nợ cô ấy một lần đấy.”

“Được rồi, Mitch, được rồi,” tôi nói.

“Leah,” anh ta gọi với theo tôi. “Giữ an toàn nhé.”

Tôi gõ nhẹ lên cánh cửa để mở của Kate Turner; cô ấy đang ăn trưa một mình tại bàn làm việc. Cô ấy ra hiệu cho tôi đi vào, rồi đứng dậy, dùng khăn ăn lau khóe miệng. “Chúa ơi!” Cô ấy hạ giọng thì thầm. “Leah, tôi đã nghe rồi. Họ nói với tôi rằng đó là một chiếc xe hơi màu nâu, và cô lao đi ngay lập tức. Bạn cùng phòng của cô à?”

Tôi lắc đầu. “Không phải cô ấy.”

Kate thở phào nhẹ nhõm.

“Tôi xin lỗi vì đã cứ thế mà rời đi. Nghe nói cô đã dạy thay cho tôi. Cảm ơn nhé.”

“Không có gì đâu, ổn mà. Chỉ là lần sau hãy nói trước với tôi một tiếng, để không tái diễn chuyện một nhóc con khó tính khó

nết lên văn phòng mách lẻo việc liên quan đến giáo viên của nó." Cô ấy đảo mắt, và tôi mỉm cười.

"Nghiêm túc đấy," tôi nói, đặt tay lên khuỷu tay cô ấy. "Cảm ơn cô."

"Này, sao cô không ghé qua chỗ tôi sau giờ làm nhỉ? Hoặc chúng ta có thể ra ngoài chơi bời đâu đó. Tất cả chuyện này đang làm tôi lo lắng." Toàn bộ cơ thể cô ấy đều mang vẻ cảnh giác. Toàn bộ nơi này đều sẽ sớm trở nên cảnh giác.

Nhưng tối nay Kyle sẽ ghé qua lúc nào đó, và anh ấy sẽ có những câu trả lời.

"Hôm nay thì không được rồi," tôi đáp. "Tôi xin lỗi."

Chuông reo lên, và cô ấy rên rỉ - tiết học thứ ba sắp bắt đầu. Một học sinh vội vã gần như bổ nhào vào trong lớp cô ấy, tai nghe nhét trong tai, tiếng nhạc đủ lớn để có thể nghe thấy từ phía bên kia phòng. "Và nó bắt đầu," cô ấy nói.

Tôi bước ra ngoài ngưỡng cửa. *Cảm ơn nhé,* tôi mấp máy môi. Tôi gói ghém mọi thứ, đặt chúng vào một ngăn trong tâm trí mình để xử lí sau.

Tập trung nào, Leah. Bắt tay vào việc thôi.

Izzy Marone đứng sững ở cửa lớp vào tiết học thứ tư, tiết cuối cùng trong ngày - không mong đợi sẽ gặp lại tôi ở đây. Mái tóc đen của con bé được chải lên, tạo kiểu đuôi ngựa mượt mà, đôi mắt hạt dẻ to tròn và ngây thơ, được chuốt mascara cẩn thận. Làn da con bé lúc nào cũng rám nắng, và nó khoe khoang điều

này qua những bộ trang phục nhạt màu, khoét sâu và ôm lấy dáng người gầy gò của con bé.

“Em đang tìm áo khoác của mình,” con bé nói. Nó đứng ở ngưỡng cửa, không nhúc nhích.

Tôi nghiêng đầu sang một bên. “Em vào xem đi,” tôi nói, ra hiệu về phía chỗ ngồi.

Con bé di chuyển qua các hàng, cúi người kiểm tra dưới gầm ghế. Một sự cam kết triệt để dành cho một lời nói dối. Sau cùng, con bé duỗi thẳng người, hai tay chống hông. “Có lẽ Theo đã cầm nó hộ em rồi. Bạn ấy là hàng xóm của em. Em sẽ hỏi bạn ấy sau.” Như thể con bé muốn tôi biết con bé đứng về phe ai. Tại sao tôi lại không ngạc nhiên về chuyện chúng đến từ cùng một nơi nhỉ? Rằng cả hai đều sống trong những căn nhà khổng lồ, ở những khu vực quy hoạch phát triển mới, hiện thân của sự bóng bẩy và an toàn?

Tôi chạm mắt với con bé. “Hy vọng là em tìm được nó,” tôi nói.

Con bé hắng giọng. “Mọi thứ đều ổn chứ ạ? Cô có ổn không? Liệu nó… Cô có biết họ không ạ?”

Tôi lắc đầu. “Cô ổn, Izzy. Em cần thứ gì khác không?” Tôi cho rằng con bé ở đây vì những lời ngồi lê đôi mách. Vì kì sau. Vì câu chuyện.

Con bé lại liếm môi, bước về phía ngưỡng cửa, và lắc đầu. “Không, không, chỉ thế thôi ạ.”

“Hẹn gặp lại em vào ngày mai nhé,” tôi nói, để con bé biết rằng: Tôi đang ở đây, tôi đã quay lại, tôi sẽ không đi đâu cả.

Phải đến khi con bé quay đi, tôi mới nhận ra rằng con bé đang cầm trên tay một mẩu giấy kẻ ngang, gập lại thành một hình vuông nhỏ. Con bé nhét nó vào túi sau quần jean của mình khi rời đi.

Chương 20

Kyle đã không gọi điện đến trước khi xuất hiện tại nhà tôi cuối buổi chiều hôm đó, như tôi nghĩ anh ấy sẽ làm. Thay vào đó, anh ấy xuất hiện mà không báo trước, cùng với cộng sự của mình. Có hai chiếc xe cảnh sát đậu song song sau xe của tôi trên lối vào ga-ra. Tôi biết cuối cùng họ cũng sẽ đến với một tư cách chính thức: Rốt cuộc thì, tôi đã nói với họ rằng chiếc xe dưới hồ thuộc về Emmy. Đó là nước đi hợp lí đầu tiên.

Tôi lấy sợi dây chuyền hỏng của Emmy ra khỏi hộp đựng trang sức của mình, đặt nó lên bàn, nghĩ rằng họ sẽ muốn thu thập nó làm bằng chứng. Ước gì tôi đã cẩn thận hơn, không vồ lấy nó bằng cả bàn tay khi tìm thấy, đặt nó nằm trong lòng bàn tay siết chặt của mình, làm biến dạng tất cả những dấu vân tay còn sót lại.

Chắc chắn cô ấy đã bị đưa đi từ căn nhà này. Mắc kẹt trong một mớ rối ren hỗn độn với James Finley, gã tội phạm hạng quèn thảm hại. Cảnh sát xuất hiện ở đây, và tôi phải sẵn sàng. Dẫu vậy, tôi đã mường tượng đến một cuộc điện thoại báo trước từ Kyle.

Kyle bước lên bậc thềm cùng hai người đàn ông khác, một người mặc cảnh phục, người kia ăn vận tương tự như Kyle, theo

phong cách công sở thường nhật. Tôi nhận ra cả hai người bọn họ: một người là người đã thẩm vấn tôi ở trường hôm đầu tiên, Clark Egan; người còn lại, mặc cảnh phục, là Calvin Dodge, đã có mặt ở đây vào buổi chiều tôi tìm thấy sợi dây chuyền, chuẩn bị tinh thần cho bất cứ hiểm nguy nào có thể đang chờ đợi. Dodge trẻ hơn những người còn lại, và có chút thiếu tự tin về bản thân. Tôi bước ra gặp họ ngoài hiên trước khi họ gõ cửa.

"Cô Stevens." Thanh tra Egan là người cất lời trước. Sau đó, Dodge gật đầu chào tôi. Nhưng chính Kyle là người đặt câu hỏi, "Chúng tôi có thể xem qua đồ đạc của Emmy không?"

"Tất nhiên rồi," tôi đáp, tránh sang một bên, mời họ vào.

Tôi trở vào nhà, nhưng Kyle không nhìn tôi, không mỉm cười, không đặt tay lên eo tôi khi lướt qua. "Cô chỉ cho chúng tôi đâu là phòng của cô ấy nhé?" Anh ấy hỏi, và tôi chớp mắt chậm rãi, bối rối. Vậy ra, tất cả những chuyện này chỉ để làm màu. Thực hiện phần việc của chúng tôi, đóng hộp chia ngăn những mặt khác nhau trong cuộc sống của chúng tôi. "Căn phòng nằm ở phía bên trái," tôi trả lời.

Kyle đi dọc hành lang một mình, và Egan ở lại hiên trước, nhìn chằm chằm vào khu rừng. Dodge đứng đợi ở phòng ngoài, lang thang vô định qua nhà bếp và phòng khách. Cậu ta chăm chú quan sát mặt kệ, đi văng và điện thoại với dây dẫn âm tường. Tôi nhìn cậu ta tiếp nhận mọi thứ.

"Đây." Tôi nhặt chiếc vòng cổ của Emmy lên, đưa cho Dodge. Cậu ta cúi xuống nhìn mặt dây chuyền, rồi ngước lên nhìn tôi,

mắt thoáng chút đờ đẫn. “Đây là sợi dây chuyền mà tôi đã tìm thấy trên hiên sau,” tôi giải thích.

Cậu ta gật đầu. “Tôi nhớ,” cậu ta nói. “Tôi xin lỗi,” cậu ta thêm vào, như thể số phận của Emmy đã được định trước. Cậu ta vỗ vỗ túi quần của mình, lôi ra một túi ni lông, mở nó ra để tôi thả sợi dây chuyền vào trong. Tôi hy vọng Dodge trụ được, vì cậu ta dường như nói chuyện rất ngay thẳng và quan tâm đến công việc của mình, nhưng tôi lo rằng về lâu về dài thì cậu ta quá mềm yếu. Cậu ta vẫn chưa bị thử thách.

Thanh tra Egan thò đầu vào từ bên ngoài qua cánh cửa kính trượt để mở. “Donovan, tôi phiền cậu một giây nhé?” Giọng nói ông ta dội ngược trở lại từ những bức tường, cắt xuyên qua sự trống trải. Tôi nghe thấy tiếng bước chân của Kyle lần nữa trước khi nhìn thấy anh ấy.

Có điều gì đó ẩn trong giọng nói Egan, khiến tôi đi theo bọn họ, bước chân của chúng tôi vang vọng trên sàn gỗ, ra trước hiên nhà, dọc theo những bậc thang nứt vỡ. Egan nhìn tôi quan sát bọn họ. Đôi mắt ông ta lướt sang Ky le, dò hỏi.

“Có thứ gì đó bên dưới hàng hiên,” Egan giải thích, giọng ông ta trầm xuống, như thể muốn nói: *việc này không hợp với cô đâu, cô gái à.*

“Gì cơ?” Tôi hỏi, hình dung ra điều tồi tệ nhất. Luôn luôn là điều tồi tệ nhất. Một nấm mồ tạm bợ. Một thi thể.

Ông ta đáp lại, dù vẫn không nhìn tôi, “Vẫn chưa chắc chắn. Một kiểu thùng chứa nào đó. Của cô à?”

Tôi lắc đầu. “Không. Chúng tôi thuê nơi này. Tôi chưa bao giờ thực sự mò xuống dưới đó.”

Chỉ có Emmy là ngó xuống dưới này, với ánh đèn pin vào đêm chúng tôi tìm thấy lũ mèo, dọa chúng chạy mất.

Egan cúi người soi đèn pin như Emmy đã từng, giày, thắt lưng và đầu gối ông ta kêu răng rắc. Tôi có thể nhận ra họ muốn giữ tôi lại, nhưng nơi này thuộc về tôi. Đây không phải một cuộc lục soát chính thức. Họ không có lệnh khám nhà. Tôi có toàn quyền được biết. Tôi ngả người qua vai Egan và dõi theo ánh sáng. Có thứ gì đó màu trắng được chiếu sáng, giấu sau một cây dầm bằng gỗ, gần như khuất hoàn toàn khỏi tầm mắt.

Kyle ra hiệu cho Dodge kiểm tra. Dodge đeo găng tay lên và leo xuống vào trong bóng tối.

“Cẩn thận,” tôi gọi với theo. “Dưới đó có động vật đấy.”

Egan chầm chậm liếc tôi qua vai. Chúng tôi chờ đợi trong yên lặng, và sau đó Dodge bò trở ra, cầm theo đèn pin và một thùng chứa hình trụ. Đó là một chiếc thau trộn xi măng hoặc thùng ủ phân bón. Nhãn hiệu bên ngoài, dù nó là gì đi chăng nữa, đã tróc mất từ lâu. Nó màu trắng, bằng nhựa, phủ đầy những vệt bùn đất và được đóng kín.

Dodge phủi bụi bẩn trên bộ cảnh phục của mình, lau tay vào hai bên quần.

Egan xỏ găng tay trước khi kẹp thùng chứa vào giữa hai chân và mở nắp. Bên trong có một chai thuốc tẩy, một đôi găng tay

màu vàng, một chiếc bàn chải cọ sàn và những miếng giẻ nằm bên dưới.

“Cô ấy làm công việc dọn dẹp,” tôi nói. Đây hẳn là nơi cô ấy cất giữ dụng cụ của mình, những món đồ đạc mà sau đó cô ấy sẽ chất vào cốp xe.

“Tôi tưởng cô ấy làm việc tại nhà nghỉ?” Kyle hỏi. Mắt anh ấy hơi nheo lại vì ánh nắng xế chiều, biểu cảm trở nên khó đoán.

“Cả hai. Cô ấy làm cả hai công việc này,” tôi đáp.

“Cô có biết đó cụ thể là nhà nghỉ nào không?”

“Không.” Anh ấy ra hiệu về phía thùng chứa. “Chiếc thùng này là của cô ấy?”

“Tôi không biết. Có thể là vậy. Hoặc cũng có thể là của chủ nhà. Tôi thật sự không biết.”

“Dưới này còn gì đó nữa,” Dodge nói, chiếu đèn xuống lần nữa. “Hoặc đã từng có.”

Tất cả chúng tôi cúi xuống dõi theo tia sáng, tới nơi mà tôi có thể nhìn thấy một ụ đất mới, bị xới tung lên. “Từng có một thứ gì đó ở đây.”

Một thứ gì đó bị chôn vùi bên dưới căn nhà. Hoặc một thứ gì đó đang đào bới. “Tôi đã bảo các anh rồi, chúng tôi hay bị lũ thú ghé thăm,” tôi nói. “Phần lớn là đám mèo.”

Tiếng móng cào bên dưới hàng hiên, vang vọng qua lớp ván sàn.

Tôi mường tượng ra tiếng động giữa đêm đó, đêm mà mọi thứ thay đổi. Chó nhà hàng xóm sủa, người phụ nữ được tìm

thấy ven hồ - ngày tôi nhận ra Emmy đã biến mất.

Tất cả những âm thanh ấy, trong đêm khuya chết chóc.

Chẳng có gì đâu, Leah. Chỉ là lũ mèo thôi mà.

Họ bắt đầu với những câu hỏi vào buổi tối hôm đó, cả ba người cùng ngồi quanh bàn bếp, ghi chép. Hỏi về lần cuối tôi nhìn thấy Emmy - James Finley đã tử vong được một thời gian, theo như nhận định ban đầu. Giờ đây, họ đang chú ý kĩ hơn. Sàng lọc các chi tiết. Vòng vo quanh quẩn, khẽ chạm lướt qua một điều gì đó khiến tôi sửng cồ và lo lắng. Cách họ hỏi tôi, cách họ vòng vo quanh nó, không hoàn toàn đưa nó trồi lên bề mặt. Như thể bản thân Emmy cũng có khả năng là một nghi phạm. Và tôi phải định hình câu chuyện. Tôi phải làm cho họ hiểu: Cô ấy không phải là một nghi phạm. Có chuyện gì đó đã xảy ra với cô ấy.

Vậy nên, khi họ hỏi đến tình trạng tâm lí của cô ấy, liệu cô ấy có sợ hãi hay lo lắng không, tôi đã trả lời rằng *có lẽ là vậy.* Tôi kể cho họ nghe về buổi sáng hôm cô ấy mất tích, cách cô ấy đã quan sát khu rừng như thể canh chừng gì đó. Cách cô ấy bảo tôi đừng lo lắng, cách tôi rời đi trong con vội vã. Và tôi nhận thấy Kyle đang tiếp nhận mọi thứ, bản tường thuật lần này có chút khác biệt so với lần đầu. Tôi đưa cho anh ấy nhiều hơn, một bức tranh trọn vẹn hơn - sự thật. Tôi chẳng còn gì để giữ lại nữa.

“Tôi đã đưa sợi dây chuyền của cô ấy cho Sĩ quan Dodge,” tôi thêm vào, để họ nhớ lại. Cô ấy đã vật lộn ở hiên sau. Chiếc vòng

cổ đứt ra và rơi xuống, và cô ấy sẽ không bao giờ quay lại lấy nó. Cô ấy không thể.

“Chuyện này có giống với cách hành xử thông thường của cô ấy không? Cô ấy có bao giờ cứ thế mà biến mất không? Hay rời đi chẳng hạn?” Kyle hỏi.

“Không,” tôi đáp, nhưng từ đó lơ lửng trong không khí, dở dang, không chắc chắn. Tôi biết chắc họ có thể cảm thấy điều đó, sự nghi ngờ đang len lỏi vào.

“Vậy được rồi,” Kyle nói, đẩy ghế về phía sau đứng lên.

“Cảm ơn cô, cô Stevens, vì sự giúp đỡ,” Clark Egan nói, bắt chước Kyle, và Sĩ quan Dodge cũng làm điều tương tự.

“Cô ổn khi ở đây chứ?” Kyle hỏi, dù vẻ mặt của anh ấy chẳng để lọt điều gì. Chẳng điều gì khiến những người đàn ông còn lại nhìn đến lần thứ hai. Chẳng điều gì sẽ cho tôi biết liệu sự quan tâm của anh ấy có hơn mức người dưng qua đường hay không.

“Vâng,” tôi đáp. “Tôi mệt rã rời.” Tôi thấy đôi môi anh ấy khẽ giật, nhẹ thôi, dấu hiệu của một bí mật mà chỉ mình anh ấy và tôi biết.

Họ trả lại nguyên trạng nơi này, thậm chí còn đẩy chiếc thùng chứa màu trắng về lại bên dưới hàng hiên. Sau khi họ rời đi, tôi khoá cửa lại, căn nhà mang cảm giác khác hẳn. Những chiếc ghế nghiêng ngả, mùi hương của họ vẫn còn vẩn vơ đọng lại. Có những dấu giày trên sàn nhà, và tôi không thể nhớ nổi liệu có phải chúng đã ở đó ngay từ đầu hay không - chẳng có gì giống với sự những tưởng ban đầu. Tôi nhìn họ lái xe rời đi, ánh

đèn pha mờ và nhạt dần. Tưởng tượng đến cảnh Emmy nhìn vào trong khu rừng. Nghe thấy câu hỏi của Kyle lần nữa. Cô ấy có bao giờ cứ thế mà rời đi không? Sự hồ nghi trong giọng nói của tôi, len lỏi vào đầu tôi.

Tôi nghĩ về những câu chuyện mà tôi đã kể cho Kyle. Cách cô ấy gõ cửa phòng tôi vào giữa đêm mỗi khi đưa ai đó về nhà. Cách cô ấy sẽ ở lại cho đến tận sáng, sau cánh cửa khóa chặt phòng tôi, chờ họ rời đi.

Đối với họ, cô ấy luôn là một trò ảo thuật, thoáng chốc là biến mất. Chỉ là cô ấy chưa bao giờ làm vậy với tôi.

Chương 21

Mặc cho những gì tôi đã nói với Kyle, tôi không thể chợp mắt nổi. Tôi cứ tưởng tượng ra những âm thanh của lũ thú bên dưới hàng hiên: mèo hoặc thỏ; cũng có thể là gấu. Tưởng tượng ra cái bóng mà tôi đã nhìn thấy trên hiên trước, đèn trong nhà tôi bật sáng sau khi Emmy mất tích. Và tôi biết đó không thể là James Finley. Gã đã chết được một thời gian rồi, Kyle đã nói như thế. *Một thời gian* là tất cả những gì họ có thể cung cấp cho tôi vào lúc này, dù bên pháp y sẽ liên lạc lại với tôi vào một thời điểm nào đó trong tương lai, mang theo những thông tin cụ thể.

Nhưng đây là sự thật: Emmy đang qua lại với một gã có tiền án. Xe hơi của cô ấy nằm dưới hồ, với James bên trong. Emmy đã không trở về.

Tôi lại nghĩ đến tiếng cào móng dưới hàng hiên. Thời điểm. Tự hỏi liệu có phải là Emmy quay lại vì thứ gì đó không. Liệu có phải cô ấy đã tìm thấy chỗ ẩn nấp đó vào ban đêm khi soi đèn xuống dưới hàng hiên, và nghĩ: *của mình.* Liệu có phải cô ấy đã sử dụng nó cho riêng mình, vì biết rằng tôi sẽ không bao giờ tìm kiếm nơi đó. Rằng tôi quá sợ hãi.

Tôi biết có hai kết quả có thể xảy ra: rằng Emmy đã chết ở đâu đó, giống như James Finley - có thể là một nơi nào đó dưới

hồ, nhưng cũng có thể không. Hoặc cô ấy có thể đã chạy trốn vì vướng vào một chuyện gì đó với James Finley.

Đây không phải lần đầu tiên Emmy vướng vào lùm xùm. Cô ấy đã cắm một con dao vào cánh tay Aaron; cô ấy đã trộm một chiếc đồng hồ từ căn hộ của John Hickelman; luôn luôn trêu đùa với hiểm nguy, liều lĩnh để đến gần hơn.

Có lần, cô ấy bị đối chất trong một quán bar. Một người đàn ông đã túm lấy cánh tay cô ấy, ghét sát lại gần và nói, “Tôi đã nhìn thấy cô. Cô đã lấy tiền trên mặt quầy. Đó không phải tiền của cô. Tôi đã nhìn thấy việc cô làm.”

Cô ấy giật mạnh cánh tay mình ra, nhưng gã chộp lấy nó lần nữa. Cuối cùng, cô ấy móc tờ năm đô ra khỏi túi mình, ném về phía anh ta, rồi chạy mất, kéo tôi theo cùng. Cô ấy phá lên cười suốt quãng đường về nhà, và nó lan sang tôi, tôi bật ra tiếng cười khúc khích lo lắng khi chạy song song với cô ấy. Nhưng tôi vẫn tiếp tục nhìn qua vai mình, ở mọi khúc rẽ. Tôi lo lắng chúng tôi sẽ bị theo đuôi. Có lẽ tôi đã ngờ rằng, ngày nào đó, một điều gì đó sẽ đuổi kịp cô ấy.

Ngay giờ đây, cô ấy có thể đang lẩn trốn ở đâu đó, vẫn đang trong vòng nguy hiểm. Vì lý do này, tôi có thể cũng đang trong tình trạng tương tự. Ngoại trừ việc cô ấy sẽ không bỏ tôi lại đây nếu cô ấy thật sự tin là tôi đang gặp nguy hiểm. Cô ấy sẽ không - Emmy mà tôi biết sẽ không làm thế.

Tám năm về trước, cô ấy nằm dài trên sàn xi măng, chân gác lên đi văng, nói bằng một giọng cắt xuyên qua màn sương mù của rượu vodka. “Mọi mối quan hệ đều được chia thành ba loại. Ba. Chỉ thế thôi.” Cô ấy nghiêng đầu sang một bên, tóc xõa ra xung quanh, kiểm tra xem liệu tôi có đang lắng nghe hay không, liệu tôi có còn đang thức hay không. Tôi thích những khoảnh khắc như thế này, im lặng và nghe cô ấy kể một câu chuyện.

Cô ấy quay lại nhìn trần nhà. “Được rồi, đây là giả định. Chọn bất cứ ai cậu biết. Bất cứ ai. Giả sử cậu biết người đó đã giết ai đó. Người đó gọi cho cậu và thú nhận. Cậu sẽ, A, gọi cảnh sát.” Cô ấy giơ ngón cái lên. “B, không làm gì cả.” Đến lượt ngón trỏ của cô ấy. “Hay C, giúp họ chôn xác.” Ngón tay thứ ba của cô ấy giơ lên, và cô ấy giữ chúng trước mặt, chờ đợi.

Tôi bật cười, nhận ra rằng cô ấy đang rất nghiêm túc. “Thế thôi hả?”

“Thế thôi,” cô ấy đáp. “Đó là cách cậu biết.”

Thế giới của Emmy vận hành như vậy, trắng đen rõ ràng, không có vùng xám. Ba lựa chọn và chỉ có vậy. Chừng như những cấp độ không tồn tại, và những thứ này thay đổi bất cứ lúc nào, trong mọi khoảnh khắc. Noah và Paige, mỗi người từng thuộc về một phân loại, và sau đó nhảy sang phân loại khác. Tất cả chúng ta không ngừng chuyển động.

Nhưng Emmy đã nói những điều như vậy thay vì nói những gì cô ấy muốn, điều mà ở khoảnh khắc đó, tôi tin là *Tớ yêu cậu.*

Thế nhưng trong suốt nhiều năm, tôi sẽ nhận ra bản thân đang phân loại những người xung quanh bằng chính cách này. Quyết định mức độ tôi thích một ai đó đến đâu và trạng thái của một mối quan hệ dựa trên một câu hỏi trắc nghiệm duy nhất.

Bình minh đang ló rạng, thế giới trở lại sống động. Trước khi đi tắm, tôi lôi chiếc đèn pin từ ngăn kéo tủ bếp ra và nhanh chóng bước xuống những bậc thềm bằng gỗ. Tôi nằm xuống nền đất trước hiên nhà. Cảm nhận mặt đất lành lạnh, đất sét khô bám vào quần áo và gan bàn tay tôi. Một tay giữ đèn pin, tôi di chuyển, bò về phía chiếc thùng chứa màu trắng mà Dodge đã để lại bên dưới. Tôi tránh không để lại dấu vân tay bằng cách sử dụng gấu áo phông của mình, như cảnh sát đã làm. Và rồi tôi mở chiếc thùng, lật nắp ra lần nữa. Nó có mùi hóa chất, giống như thuốc tẩy.

Nhìn vào bên trong, tôi thấy một que khuấy bằng gỗ ở gần đáy thùng, một đôi găng tay dày màu vàng, hóa chất tẩy rửa và một chiếc bàn chải cọ sàn. Cố gắng tưởng tượng Emmy mở nắp lọ thuốc tẩy, đeo những chiếc găng tay này, nắm chặt chiếc bàn chải này trong tay.

Nó có thể đã ở đây từ rất lâu rồi, cho những lúc chủ nhà cần dọn dẹp nơi này sau khi người thuê cũ chuyển đi và người thuê mới sắp đến. Tôi đóng nắp thùng lại và bò xa hơn, tới chiếc hố mà Dodge đã tìm thấy. Đất xung quanh bị xới lên thành gò, còn hố thì đối xứng và hẹp, giống như nơi trú ẩn của một loài thú nào đó. Nó dường như không đủ sâu để chôn giấu bất cứ thứ gì

bên dưới. Không có chỗ cho những thứ mà Emmy muốn giấu kín.

Tôi đang định bò trở lại nơi có ánh sáng mặt trời thì nghe thấy tiếng bước chân. Vừa khuất tầm nhìn. Đến từ hư không. Không có chiếc ô tô nào trên lối vào ga-ra hay tiếng nói ở phía xa. Tôi nín thở, cố nghĩ ra một cái cớ cho chuyện tôi đang ở bên dưới căn nhà, nếu đó là một viên cảnh sát. Thế nhưng, bước chân không gõ nhịp lên những bậc thềm. Chúng cứ đảo qua đảo lại bên hông nhà, dừng lại một lúc, rồi di chuyển đến vị trí mới. Giống như ai đó đang ngó vào trong, qua từng ô cửa sổ một. Tìm tôi. Nhìn tôi.

Tôi nín thở, tắt đèn pin, đẩy mình ra xa khỏi tầm mắt, nghe thấy nhịp tim vang vọng trong đầu. Có một góc tối khuất sau dầm gỗ, và tôi thấy mình ít sợ những thứ lẩn khuất trong bóng tối hơn là những thứ có thể đang chờ đợi bên ngoài. Hơi thở của tôi chừng như quá lớn, nhịp tim của tôi chừng như quá mạnh, và tôi chắc chắn rằng kẻ ở bên kia bức tường biết tôi ở đây. Tôi lùi lại sâu hơn, cho đến khi chân bị cản lại. Tôi ngồi dậy, cảm thấy có thứ gì đó đè lên cột sống mình - thứ gì đó nhô ra từ bức tường.

Tôi giật bắn người, nhưng sau đó bình tĩnh lại. Thò tay ra sau và túm lấy thứ đã chạm vào mình, dù nó là cái gì đi chăng nữa. Nó làm bằng kim loại, hình tròn, có mặt số xoay… Một ổ khóa. Tôi cầm nó trong tay khi nghe tiếng bước chân xa dần. Sau đó, tôi bật đèn pin lên, thấy rằng đó là một ổ khóa master, loại dùng trong trường học, móc qua một chốt kim loại trên một cánh cửa

gỗ nhỏ. Có một khoảng bò* được xây bên dưới nền của căn nhà này mà không ai phát hiện ra. Cả cảnh sát và tôi đều không.

Tôi cố tình xoay mặt số vài vòng và giật giật ổ khóa, nhưng không có gì xảy ra.

Kìm cắt bu lông, đúng, tôi cần kìm cắt bu lông. Có thể là loại kìm có răng. Sau cùng, ổ khóa này được sử dụng cho những tủ chứa đồ trong trường học, không phải két ngân hàng. Tiếng bước chân đã biến mất, nhưng tôi đếm đến một trăm, rồi hai trăm, chờ đợi. Đảm bảo kẻ đó đã thực sự rời đi.

Sau đó, tôi bò trở lại với ánh sáng ban ngày và nhìn chằm chằm vào khu rừng. Tôi kiểm tra hàng hiên và xung quanh căn nhà lần nữa, nhưng không tìm thấy bất cứ thứ gì còn lại cho mình. *Một con thú thôi mà, Leah.*

Tôi là một cá thể sống có thói quen bám chặt lấy những lề thói thường nhật, dựa dẫm vào chúng để vượt qua cả ngày. Và giờ đây, tôi đang tự hỏi về tần suất ai đó loanh quanh quanh nhà tôi vào khoảng thời gian tôi thường ở trong phòng tắm. Vào khoảng thời gian trước khi Emmy về nhà.

Với rèm cửa để mở, trước khi tôi kịp uống cà phê hay mặc đồ, với hơi nước mù mịt bám lấy mặt gương và sự ngái ngủ làm giảm đi sức tập trung của tôi. Ai đó biết thời khóa biểu sinh hoạt của chúng tôi, người biết khi nào tôi sẽ ở nhà, và ở một mình. Ai đó đã theo dõi tôi.

Ai đó đã theo dõi cả hai chúng tôi.

Chương 22

Tôi đang ngồi tại bàn làm việc của mình trước khi tiếng chuông tan học vang lên, khẽ gõ gót chân xuống sàn. Lắng nghe tiếng những bước chân trong trí nhớ - và quyết định đã đến. Tôi lấy ra danh sách phân môn giáo viên và dò tìm Davis Cobb giữa những cái tên. Tôi cần phải biết liệu đó có thể là ông ta hay không. Liệu ông ta có thể đã tới chỗ tôi mỗi sáng và gọi điện mỗi đêm hay không.

Davis Cobb sống ở đường Blue Stone, và tôi nhập địa chỉ của ông ta vào ứng dụng tìm đường. Theo bản đồ, ông ta sống cách chỗ này tới mười dặm, nhưng tôi đoán ông ta có thể đã lái xe đến một nơi nào đó gần đây và xuống đi bộ. Dẫu vậy, kết luận này dường như có chút vội vàng. Ông ta đặc biệt bỏ nhiều công sức như vậy, vì gì chứ?

Và rồi, trong một phút ngẫu hứng, tôi làm điều tương tự với Theo Burton. Cậu ta cũng sống cách đây nhiều dặm, dựa theo bản đồ, nhưng vị trí của cậu ta có vẻ gần hơn từ góc nhìn trên không, nếu tính thời gian chạy xe. Tôi chuyển chế độ xem tổng quan sang Trái đất thay vì Đường phố, và thấy rằng chúng tôi ở gần nhau hơn những gì ứng dụng bản đồ sẽ khiến bạn cho rằng là vậy, theo đường chim bay.

Cả hai chúng tôi đều sống gần hồ, mặc dù cậu ta ở phía bờ bên kia, nơi vẫn đang được tiếp tục xây dựng. Cách quán rượu Lakeside một vài dãy nhà, nơi mà Kyle đã tình nguyện đi bộ từ chỗ tôi đến. Nếu không tính theo đường bộ, chúng tôi gần như là hàng xóm của nhau. Chúng tôi chắc chắn có thể đã tình cờ chạm mặt trong khu rừng này khi đang lang thang trên vùng đất nằm ngoài sân sau của chúng tôi.

Tôi lôi bức phác thảo cảnh hồ của cậu ta ra khỏi ngăn bàn đã khóa của mình, mường tượng một cậu bé đang ngồi xổm và quan sát.

Cậu ta có để ý thấy cô ấy đi ngang qua từ cửa sổ sau nhà mình không? Hoặc nhìn thấy cảnh tượng này trong lúc ra ngoài để gặp gỡ một cô gái, vài người bạn, làm bất cứ điều gì mà những đứa trẻ quanh đây làm vào lúc nửa đêm? Cậu ta có theo dõi cuộc giằng co giữa Bethany Jarvitz và thủ phạm, thấy cú đánh, thấy máu đổ xuống mặt đất không? Hay cậu ta chỉ tình cờ phát hiện ra hiện trường sau đó? Hay tất cả những điều này đều là tưởng tượng của cậu ta - rằng cậu ta biết nơi cô ấy được tìm thấy, nên để lại thứ này cho tôi? Cậu ta phải chăng chỉ đơn thuần bị thu hút bởi những điều rùng rợn?

Tôi nhấc điện thoại lên trước khi học sinh xuất hiện và gọi tới di động của Kyle. “Donovan,” anh ấy trả lời.

“Chào anh, Leah đây, tôi đang tự hỏi rằng: Ai là người đã thông tin cho các anh hay rằng Davis Cobb đã ở dưới hồ cùng Bethany Jarvitz vào đêm hôm đó vậy? Ai là nhân chứng?”

Có một thoáng ngập ngừng, và giọng anh ấy trầm xuống. “Leah, tôi không thể làm điều này ngay bây giờ.” Giọng anh ấy quá trang trọng, quá cứng nhắc. Một khoảng cách hữu hình lơ lửng giữa chúng tôi.

“Được rồi,” tôi nói chậm rãi, nhận ra ẩn ý quen thuộc sau giọng nói đó. “Anh có muốn tôi gọi lại sau không?”

“Leah,” anh ấy lặp lại tên tôi, như thể lẽ ra tôi phải hiểu điều đó. Nhưng tôi không hiểu. Sự thay đổi đột ngột này, sau đêm ở nhà nghỉ, cách anh ấy gọi tên tôi, cách anh ấy nhìn tôi, tôi không hiểu.

“Gì cơ?” Tôi vặn lại trong sự im lặng kéo dài. Có điều gì đó mà anh ấy không nói. Có điều gì đó mà anh ấy đang giấu tôi.

Anh ấy thở dài. “Nghe này, khoảng bốn giờ tôi sẽ ghé qua, được chứ? Cô có ở nhà lúc ấy không?”

“Có,” tôi đáp, rồi anh ấy cúp máy, học sinh chen nhau ùa vào lớp, và tôi cảm thấy một sự mất phương hướng lạ lẫm không thể xác định.

Tôi sẽ có thời gian sau khi tan trường, nếu rời đi vào tiết trống thứ tư của mình, để tạt qua tiệm kim khí tổng hợp trên đường về nhà. Tôi chỉ hy vọng rằng sẽ không ai trong trường để ý hoặc quan tâm. Dẫu nhận ra bản thân đã dùng hết phần thiện chí và thấu hiểu mà Mitch phân phát cho, tôi vẫn rời đi. Tôi lại lẻn ra ngoài qua cửa hông, khóa trái phòng học sau lưng.

Khi trở về nhà, tôi đã mua một kìm cắt bu lông, kèm theo đó là một ổ khóa mới. Tôi kiểm tra đồng hồ - ba mươi phút trước khi Kyle xuất hiện. Tôi không còn nhiều thời gian.

Tôi bò thẳng trở lại dưới hàng hiên, thu mình vào góc tối, không còn sợ hãi bóng tối hay bất cứ thứ gì có thể đang lẩn khuất nơi đây nữa. Thay vào đó, tôi bị thôi thúc bởi một sức hấp dẫn vô hình.

Tôi đặt kìm cắt bu lông vào phần móc của ổ khóa Master, nghe thấy tiếng tách khi cảm nhận được kim loại đầu hàng trước sức mạnh của chiếc kìm. Tôi tháo ổ khóa hỏng xuống và mở cửa. Nó nằm thấp gần với mặt đất, được làm bằng loại gỗ dày, khoảng bằng kích thước của một cánh cửa chuồng chó hay một bộ đồ chơi. Tôi lách mình qua cửa, bóng tối gần như bao phủ hoàn toàn, chỉ trừ một vài tia sáng mỏng manh vẩn bụi ở phía xa. Theo như tôi có thể thấy, khoảng bò này trải khắp bên dưới ngôi nhà. Tôi chĩa đèn pin theo hình vòng cung khắp bên trong. Những đường ống chạy dưới mặt sàn phía trên, ống dẫn và lỗ thông hơi, lớp bảo ôn. Mặt đất lạnh lẽo nhưng được bao phủ bởi một tấm bạt nhựa. Toàn bộ nơi này có mùi như bụi bẩn và khí thải.

Tôi vung đèn pin rọi quanh không gian, bắt gặp ánh sáng lọt vào từ những lỗ thông hơi ở rìa sau ngôi nhà, và nhận ra rằng lối vào khoảng bò này chắc chắn đã được thiết lập trước khi xây dựng thêm hiên.

Vậy là không có gì ở đây. Không có gì bất thường. Ổ khoá ắt hẳn đã được chủ nhà thêm vào để giữ người ngoài khỏi táy máy

dưới này. Để ngăn chặn lũ thú. Đã đến lúc quay trở vào nhà, làm sạch đất bẩn dưới những kẽ móng tay, chuẩn bị cho chuyến ghé thăm của Kyle.

Trừ việc, khi tôi xoay người về phía cửa, đèn pin rọi đến một chiếc thùng nằm trong góc. Lớp băng keo ánh kim cũ - giờ đã bị rạch ra - phản chiếu ánh sáng. Thùng có nét chữ viết tay của tôi, bằng bút Sharpie màu đen mà tôi đã cẩn thận đề EMMY lên trên cạnh thùng bằng những chữ cái in hoa.

Tôi lướt tay lên những góc cạnh cũ sòn, bị nấm mốc.

Cậu phải không mang theo bất cứ thứ gì khi rời đi. Đó chính là mánh. Đó là điều cô ấy đã nói với tôi hồi đó, khi cô ấy gói ghém đồ đạc trong căn hộ ở dưới hầm của chúng tôi, khi cô ấy chuẩn bị rời khỏi bang, rời khỏi đất nước, rời khỏi tôi. *Nếu không thì sẽ rất khó để tiến về phía trước. Cậu là một phiến đá trơn. Cậu có thể là bất cứ ai. Cậu chẳng là ai cả.*

Mình có thể làm điều đó không? Khi ấy, tôi đã tự hỏi mình câu hỏi đó, hồi cuộc đời của tôi cảm giác như không thể sửa chữa nổi, đi lệch khỏi trục của nó. Không, tôi nghĩ. Kể cả khi ấy cũng không.

Nhưng lần này, tôi là một ai đó can đảm hơn. Một ai đó giống như Emmy. Và những lời ấy tựa như một giai điệu.

Cậu là một phiến đá trơn. Cậu có thể là bất cứ ai. Cậu chẳng là ai cả. Và tôi đã theo cô ấy đến đây, để có một khởi đầu mới. Tôi đã mang rất ít đồ đạc theo mình.

Chiếc thùng này đã cùng tôi chuyển đến ba căn hộ trong vòng tám năm. Emmy đã bật cười vào đêm hôm đó, khi tôi nói với cô ấy rằng tôi vẫn còn giữ nó. Những lời tôi nói hòa lẫn với nhũng lời cô ấy. Một chai vodka rỗng đặt giữa chúng tôi, rượu vang tràn xuống cổ họng từ những ly nhỏ không chân. Một suy nghĩ chợt nảy ra từ hư không, và cô ấy chộp lấy, cất tiếng: *Này, cuối cùng thì cậu có giữ cái thùng đấy không? Cái thùng mà tớ để lại khi tớ chuyển đi ấy?*

Và tất nhiên là tôi đã giữ nó. Như thể tôi đã chờ đợi cô ấy bấy lâu nay. Như thể cô ấy biết tôi sẽ luôn làm vậy.

Tại nơi ở cũ của tôi ở Boston, có một tủ đồ treo tường bên trên tủ lạnh, nơi không ai có thể với tới, và cũng chẳng có gì ngoài những thứ tôi trữ lại nhưng không dùng đến. Một chiếc thùng của riêng tôi, nhét đầy những cuốn kỉ yếu cũ và ảnh chụp gia đình. Và đằng sau đó, chiếc thùng của cô ấy. Tôi đã bắc một chiếc ghế đẩu lên để dỡ nó xuống, và cả những thứ còn lại đang chắn đằng trước chiếc thùng.

Cô ấy đã bật cười khi nhìn thấy chiếc thùng, bật cười và đặt nó xuống sàn, lên trên áo khoác của cô ấy, bên cạnh đôi giày của cô ấy. Tôi đã không nghĩ đến nó thêm lần nào nữa. Cô ấy đã rời đi cùng với chiếc thùng vào buổi sáng hôm đó trong khi tôi đang ngồi máy tính, tính cách bỏ lại cuộc đời của mình sau lưng và chu cấp cho bản thân ở một nơi đồng không mông quạnh, một nơi mà cô ấy đã chọn từ một chiếc phi tiêu và một tấm bản đồ. *Định mệnh,* cô ấy đã nói như thế.

Phần trên đóng kín nhưng không bị niêm phong, các tai thùng gài hờ vào nhau. Tôi biết cô ấy hẳn đã soát lại đồ đạc trong thùng khi rời khỏi chỗ tôi, mang theo chiếc đồng hồ của John Hickelman, khởi động lại trò chơi. Tôi biết rằng tôi đã vượt qua bài kiểm tra bằng cách không bao giờ nhìn vào bên trong.

Nhưng giờ nó đang ở đây, còn Emmy thì biến mất. Và cô ấy đã giấu nó kĩ càng khỏi tầm mắt người khác, đằng sau một ổ khóa mà hẳn là của cô ấy. Tôi mở nắp thùng, không thể chờ đợi thêm một khắc nào nữa.

Nó có mùi tựa như giấy bìa và hơi lạnh.

Tôi thò tay vào bên trong, cảm giác như đang khai quật được một trong số những chiếc hộp thời gian mà chúng tôi đã chôn hồi tiểu học, chờ đợi thế hệ tiếp theo: xu hướng thời trang và sự kiện mang tính thời sự của chúng tôi, những mẩu báo được cắt ra và ép nhựa dày, một tấm ảnh đóng khung của lớp tôi; những thứ mà chúng tôi nghĩ sẽ đánh dấu thời gian.

Đồ đạc trong chiếc thùng của Emmy: gạt tàn mà cô ấy đã lấy từ một nhà hàng; nam châm có hình dạng giống như khúc cong của Mũi Massachusetts, với tên của quán bar nơi cô ấy đã làm việc; một cây thánh giá ngoại cỡ treo trên một sợi dây chuyền mà hẳn cô ấy đã thó từ tủ đầu giường của ai đó; một chiếc bật lửa màu xanh lá cây neon trong suốt với dòng chữ *Tôi* ❤️ *Bãi Biển* mà tôi nhớ chúng tôi từng dừng nó để thắp nên khi mất điện; và một chiếc chìa khóa. Chiếc chìa khóa có màu vàng kim, lành lạnh khi chạm vào, được gắn vào móc chìa khóa màu xanh-lá-và-tím, những sợi dây nhựa đan lại với nhau theo cách chúng

tôi đã làm vòng tay tình bạn khi còn con nít. Bên dưới các món đồ là một lớp giấy mỏng, hơi dính vào bìa các tông. Phải mất một lúc tôi mới nhận ra có lớp lót này, và đó là những tấm ảnh.

Mạch tôi đập nhanh hơn, không khí mát lạnh lướt trên da, và tôi có cảm giác này - rằng tôi sắp sửa khám phá ra chính bản thân Emmy. Tôi nhặt tấm ảnh đầu tiên lên, nó đã cũ, có chút ố vàng ở các góc. Đó là bức ảnh chụp một người phụ nữ với mái tóc dài màu vàng gợn sóng, mặc quần cạp cao ống loe. Cô ấy đang mỉm cười với một thứ gì đó ngoài tầm nhìn. Trang phục của cô ấy khiến tôi liên tưởng đến những người thuộc thế hệ mẹ tôi. Một mặt dây chuyền rũ xuống từ cổ - và mặc dù ở quá xa để tôi có thể nhìn rõ, nhưng nó sẫm màu và có hình bầu dục, có nhiều điểm tương đồng đến độ không thể hình dung được rằng nó và chiếc Emmy đeo không phải là một. Chiếc mà tôi đã tìm thấy trên hiên sau nhà chúng tôi.

Tôi mường tượng rằng đây chính là mẹ của Emmy. *Tớ đã bỏ lỡ cái chết của mẹ mình, và vì gì chứ?* Cô ấy đã chia sẻ với tôi như vậy.

Bức ảnh thứ hai được dán úp vào bìa các tông. Tôi nhẹ nhàng cạy một góc cho đến khi nó tróc ra. Tôi lật lại và rọi đèn pin, thứ ánh sáng ban đầu làm tôi chói mắt. Tôi nheo mắt, chờ tấm ảnh hiện rõ. Gương mặt của một cô gái được chụp cận cảnh, bầu trời xanh ở phía sau. Một cô gái với mái tóc nâu, đôi mắt sáng long lanh, mỉm cười nhìn thẳng về phía máy ảnh, thẳng về phía tôi. Trong khoảnh khắc ngắn ngủi nhất, tôi tự hỏi liệu đây có phải thứ mà Emmy đã lấy đi từ tôi. Những đường nét đặc trưng của

cô gái này, ngoại hình của tôi thời trung học, đứng cạnh Rebecca trong tấm ảnh gia đình.

Nhưng tôi không xác định được. Không phải bối cảnh, không phải khoảnh khắc ai đó nói *Cười lên nào,* không phải những chi tiết nhỏ trên khuôn mặt, tất cả đều không. Ánh mắt tôi hạ xuống nụ cười của cô ấy, tới khuôn miệng với khe hở giữa hai chiếc răng, hé mở như thể cô ấy đang phá lên cười, và những mảnh ghép khớp lại với nhau - tấm ảnh mà cảnh sát đã cho tôi xem, nhưng là một phiên bản trẻ hơn.

Tôi cầm tấm ảnh của Bethany Jarvitz trên tay. Từ nhiều năm về trước. Emmy đã biết cô ấy một dạo trước kia.

Và bất chợt, mọi thứ - chiếc phi tiêu mà cô ấy nói rằng cô ấy đã phóng lên tấm bản đồ, vị trí ngẫu nhiên mà chúng tôi đã hạ cánh, việc chúng tôi ở đây - không hề ngẫu nhiên chút nào. Như thể câu chuyện đã được khởi động từ nhiều tháng trước, và tôi không nhìn thấy điều đó. Không thấy bất cứ phần nào. Có thể nó đã bắt đầu từ sớm hơn nữa.

Tua lại tám năm, ba căn hộ, tới một cô gái đang ngồi trên gờ bức tường cạnh một tờ quảng cáo tìm bạn cùng phòng, quan sát tôi chăm chú.

Nhảy xuống và tới gần hơn.

Gần hơn.

Chương 23

Trong khi tôi đang kì cọ móng tay của mình bằng chiếc bàn chải nằm trong đống đồ của Emmy bên dưới bồn rửa mặt, cảm thấy đất cát và bụi bẩn mãi không trôi đi, thì nghe thấy tiếng Kyle gõ cửa.

"Đợi một lát!" Tôi la lên.

Tay tôi run rẩy trong bồn rửa khi rà soát qua danh sách trong đầu: chiếc thùng, đã được nhấc lên và di chuyển đến cốp xe tôi; ổ khóa, cũng đã được ném vào bên trong; chìa khóa xe… tôi đã để nó lại vào trong ví mình chưa nhỉ?

Tôi đảm bảo không còn đất bẩn dính trên quần hoặc khuỷu tay rồi mới tiến ra phòng khách và mở cửa cho anh ấy.

"Chào anh," tôi nói. Tôi cố gắng trấn tĩnh bản thân, tập trung vào Kyle, nhưng tâm trí tôi cứ lởn vởn nghĩ về chiếc thùng đó - những thứ tôi đã tìm thấy và ý nghĩa của chúng là gì. Cảnh sát đã kiểm tra bên dưới ngôi nhà; chỉ có điều may mắn là họ đã không tìm thấy nó trước tôi. Kyle mỉm cười, đưa tay ra, chìa khóa xe của tôi lủng lẳng trên ngón giữa của anh ấy. "Cô để quên thứ này trên nóc xe hơi của mình," anh ấy nói.

Tôi giật chúng khỏi tay anh ấy. "Cảm ơn," tôi đáp. "Tuần này đầu óc tôi cứ ở đâu đâu."

Anh ấy gật đầu, rồi nhìn qua vai về phía con đường. “Tôi không có nhiều thời gian,” anh ấy nói.

“Được rồi,” tôi trả lời, tự hỏi liệu anh ấy có đang trông ngóng ai đó giống như lần trước không.

Anh ấy nấn ná ngay trên ngưỡng cửa. Anh ấy không ngồi vào bàn, không tiến lại gần hơn, kể cả khi đang không có ai quan sát.

“Vậy, vấn đề là, Leah, tôi là trưởng nhóm điều tra vụ Finley.”

Tôi gật đầu. Tôi đã nhìn thấy cách anh hành động khi ở hồ, ngộ ra ngay từ đầu rằng hẳn anh ấy là người phụ trách vụ này. “Được rồi,” tôi nói, và rồi tôi cảm thấy hiện thực ùa về nhanh như gió lốc trong lời nói của anh ấy. “Anh không thể nói chuyện với tôi nữa? Đó là điều anh đang nói phải không?”

“Không hề!” Anh ấy phủ nhận. “Không. Nhưng cô là một nhân chứng. Bằng cách nào đó, cô là một phần của chuyện này.”

Bụng tôi chùng xuống, mọi thứ tôi không mong muốn và giờ chẳng thể né tránh. Tôi đã biết điều đó ngay lúc nhìn thấy chiếc xe của Emmy được vớt lên từ hồ, rằng nó đã kết thúc. Tôi thậm chí còn cảm thấy điều đó sớm hơn, khi tôi cầm sợi dây chuyền trong tay và chạy vòng ra mặt trước căn nhà - khi tôi yêu cầu nói chuyện với cảnh sát. Dẫu vậy, tôi đã không lường trước được phần này. Không phải từ góc độ này. Không phải từ người đàn ông tôi đã ngủ cùng, người tôi đã mời vào nhà mình.

Kyle vươn tay nắm lấy khuỷu tay tôi, nhưng tôi tránh đi. “Tôi không thể để người ta nghĩ rằng tôi đang thiên vị,” anh ấy nói.

“Thiên vị? Tôi xin lỗi, còn có nhân chứng nào khác để khiếu nại à?”

“Chuyện này tiến triển không được suôn sẻ cho lắm,” anh ấy lẩm bẩm, dường như đang cố làm tôi mỉm cười.

Tôi không cười. “Anh lo lắng như thế về cái gì vậy?”

Anh ấy thở ra một hơi, luồn những ngón tay qua mái tóc đã được húi gọn gàng, không nhìn vào mắt tôi. Có điều gì đó anh ấy vẫn chưa nói. Điều gì đó tôi chưa hiểu.

“Anh có nghĩ rằng điều này” - tôi khua tay múa chân giữa hai chúng tôi - “bằng cách nào đó sẽ làm ô uế câu chuyện này hoặc sự tham gia của anh hay không? Anh có lo lắng rằng nó sẽ khiến câu chuyện có vẻ như anh đang lợi dụng tôi không, Donovan?” Anh ấy giật nảy mình trước việc tôi gọi anh ấy bằng họ. “Anh không kháng nghị cho bản thân được sao?”

Anh ấy lùi lại, ngạc nhiên, lưỡng lự. “Tôi là người thích hợp nhất cho vụ này, bởi vì chuyện trước đó. Tôi đã và đang tìm kiếm Emmy. Tôi đã bắt đầu điều tra James Finley rồi.”

Đây là một câu tôi biết rõ. Một ranh giới vô cùng mỏng manh giữa việc ở quá gần để nhìn thấu mọi chuyện và quá gần để sự gần gũi có lợi cho vụ án. Kyle Donovan biết về James Finley vì tôi đã nói cho anh ấy biết nơi để tìm. Đã đào xới quá khứ của gã vì tôi đã gửi anh ấy đi tìm kiếm. Biết xe của Emmy vì tôi đã mô tả cho anh ấy từ trước. Biết nhiều hơn về Emmy hơn bất cứ ai ở đây, ngoại trừ tôi. Anh ấy là người thích hợp nhất cho công việc này, nhờ tôi.

“Vậy, nói đi.” Anh ấy nợ tôi ít nhất sự thật.

“Tôi không muốn cô nghĩ rằng chuyện giữa hai ta chẳng là gì cả.”

Tôi phá lên cười. Phải không?

“Chỉ lúc này thôi,” anh ấy nói. “Chỉ một thời gian ngắn. Cho đến khi chúng tôi kết thúc mọi chuyện.”

“Sẽ không ai quan tâm đâu,” tôi nói.

“Có, họ chắc chắn sẽ quan tâm.”

“Không,” tôi đáp, cảm nhận được sự hằn học trong giọng nói của mình, cảm nhận được điều đó từ hư không. “Sẽ không ai quan tâm khi nào nó xảy ra đâu. Điều quan trọng duy nhất là nó đã xảy ra. Quá muộn rồi. Dòng thời gian không còn quan trọng nữa. Nếu anh thật sự lo lắng đến mức điều này sẽ làm ô uế câu chuyện, thì anh toi rồi.”

Anh ấy chớp mắt, vẻ mặt kiên quyết, nhìn tôi bằng con mắt khác. “Tôi xin lỗi,” anh ấy nói như tôi đang tuyệt vọng đeo bám anh ấy, một cô gái đang gắng sức thuyết phục bạn trai không rời bỏ mình. Biến bản thân thành trò hề. Anh ấy hắng giọng. “Cô có định tiếp tục ở lại đây không?”

“Sao?” Tôi trả lời bằng một câu hỏi, “Anh dự định sẽ ghé qua à?” Tất cả những gì tôi đã nói vào đêm hôm trước, vặn vẹo và nhuốm màu gì đó, sự mỉa mai và nỗi giận dữ.

“Cô đã nói là mình sợ hãi. Tôi đã lên kế hoạch cho xe đi tuần ngang qua nhà cô suốt đêm nay. Tôi cũng sẽ quanh quẩn xung quanh đây. Cô có thể gọi tôi.”

“Trước kia tôi đã gọi cho anh rồi, và anh vẫn chưa nói cho tôi biết. Ai là nhân chứng cho việc Davis Cobb đã ở bên hồ.”

“Cuộc điều tra vẫn đang diễn ra.” Lời biện hộ mà một tuần trước đó vẫn chẳng có ý nghĩa gì.

“Anh đã nói cho tôi biết rất nhiều rồi.”

“Đáng ra tôi không nên làm như vậy, Leah.”

“Anh không thể nói cho tôi biết về Davis Cobb sao? Tôi đã nghĩ rằng đó là một điều gì đó khác. Một vụ án khác.” Nhưng tôi biết nhiều hơn, ngay cả khi tôi không hiểu. Tấm ảnh chụp Bethany Jarvitz nằm bên dưới nhà tôi. Chẳng phải là một người xa lạ. Chẳng phải là một gương mặt ngẫu nhiên. Nhưng có một mối liên kết, một sự ràng buộc thật sự, giữa vụ của Cobb và vụ này. Và tôi là người duy nhất biết điều đó.

Anh ấy nghiến răng, có vẻ khó chịu, nhưng vẫn tiếp tục. “James Finley đã chết nhiều tuần rồi. Lần cuối cùng cô nhìn thấy Emmy là khi nào, phiền cô nhắc lại? Tôi cần mốc thời gian. Tôi cần cô nói cho tôi chính xác.”

Giống như đây là một trò chơi, và tôi phải đưa cho anh ấy thứ gì đó trước. Anh ấy không còn đặt câu hỏi vì cô ấy là nạn nhân. Anh ấy đang đặt câu hỏi vì tôi là một nhân chứng và cô ấy là một nghi phạm.

Tôi cảm thấy bản thân mình tê liệt. “Tôi đã nói với anh điều này rồi kia mà.”

“Vậy thì, xe hơi của cô ấy. Lần cuối cùng cô nhìn thấy nó là khi nào?”

Tôi lắc đầu, cố gắng suy nghĩ. Cố gắng lý giải sự thật rằng xe của cô ấy đã biến mất hàng tuần trời mà tôi đã không nhận ra. Tôi ấn người xuống chiếc ghế bếp gần nhất, và Kyle ngồi xuống cạnh tôi. "Cô ấy đậu nó sau nhà. Anh phải đi tìm nó. Tôi đã không để ý."

"Cô ấy đậu nó sau nhà," anh ấy nhắc lại. "Việc này không làm cô ngờ rằng cô ấy đang giấu giếm gì đó ư? Bởi nó không phải xe của cô ấy?"

Chuyện đó dường như chẳng có vẻ gì là kì lạ đối với tôi, cho đến khi anh ấy nói ra điều đó. Chỉ là, nó có vẻ giống như mọi thứ khác: như Emmy. Những thói quen kì quặc nho nhỏ tạo nên con người cô ấy. "Tôi không biết," tôi đáp. Những từ vừa được thốt ra này nghe vừa lí nhí, vừa sặc mùi biện hộ, ngay cả đối với chính bản thân tôi. Tựa như lúc tôi đứng trong văn phòng của Logan, nói những điều tương tự.

Kyle nhắm mắt lại, hít vào một hơi chậm rãi và đều đặn. "Cô muốn biết một vài chi tiết đúng không, Leah? Của cô đây. Không có ai tên là Emmy Grey trong Đoàn Hòa bình tám năm về trước. Tôi đã có danh sách tất cả những người đã tới Botswana, và thậm chí chẳng có cái tên nào từa tựa như vậy. Cô ấy không phải là người mà cô nghĩ. Được chưa?" Anh ấy đặt một tay lên tay tôi, một nỗ lực sai lầm nào đó nhằm giữ tôi bình tĩnh. "Cô ấy đã nói dối cô về công việc của mình. Và chiếc xe đó. Leah, chiếc xe đó mang biển số giả. Không được đăng ký. Tên cô ấy không phải là Emmy Grey."

Tôi lắc đầu. Nghĩ đến tấm ảnh đang nằm bên dưới ngôi nhà; nghĩ về Emmy, người đã cưu mang tôi. Không thể dung hòa nổi hai thứ này. Khoảnh khắc cô ấy nhảy xuống khỏi bức tường, nhìn tôi.

Tôi đã không là ai cả. Tôi đã đứng trước bảng thông báo tám năm về trước, trôi dạt khỏi cuộc đời của mình. Tôi lạc lối, chơi vơi, do dự về mọi thứ. Và rồi Emmy xuất hiện trong lúc tôi là phiên bản trơ trụi của một con người. Vậy nên, có lạ không khi tôi cảm thấy cô ấy đang gây phiền phức cho mình? Cô ấy đã ở đó khi cuộc sống của tôi đang tái tạo. Cô ấy tồn tại bên trong những góc cạnh sắc lẹm mà tôi đã dựng lên. Khi anh ấy nói với tôi rằng tôi hoàn toàn không biết gì về cô ấy, theo bản năng, tôi đã không tin. Và khi anh ấy bày ra trước mắt tôi những sự thật để củng cố cho luận điệu của mình, tất cả những gì tôi có thể nghĩ được là *Vậy thì sao?*

Và *vậy thì sao,* nếu đó không phải là tên cô ấy. Nếu đó không phải là biển số xe của cô ấy. Nếu đó không phải là nghề nghiệp của cô ấy. Khi bạn đào đến tận gốc rễ vấn đề, ai ai cũng là một bí ẩn, chỉ chờ được làm sáng tỏ.

Và dù sao thì, chẳng phải đó là thứ mà chúng ta đang tìm kiếm hay sao? Qua những tách cà phê, ly rượu, đằng sau hồ sơ trên các trang web hẹn hò và những câu chuyện trò xã giao khổ sở? Rằng chúng ta sẽ tình cờ gặp một người muốn đào sâu hơn một chút, khai quật được những phần không ai biết. Người muốn hiểu bạn sâu sắc, phần bản chất nằm bên dưới mọi thứ. Bạn muốn người sẽ chọn bạn thay vì công việc. Thay vì sự phán

xét luân lý của chính họ. Thay vì tình thế hoặc những kì vọng của họ. Bạn muốn người sẽ chọn phương án C. Người biết những điều bạn đã làm, và vẫn đặt bạn lên hàng đầu.

Emmy đã luôn chọn tôi. Thay vì tiền bạc, đàn ông và bất kì ý thức nào về chuẩn mực đạo đức. Tôi đã biết điều đó ngay từ đầu, ngày cô ấy cầm con dao trên tay.

Vậy nên, nếu có một tấm ảnh chụp Bethany Jarvitz trong khoảng bò *thì làm sao. Vậy thì sao,* Leah. Nếu tình huống bị đảo lại giữa hai người, thì cô ấy sẽ không hé răng. A, B, hay C. Bạn biết cô ấy sẽ chọn cái nào.

Nhưng rồi tôi nghĩ, *Mày hoàn toàn chẳng biết gì về cô ấy.* Mọi thông tin cô ấy chia sẻ, một sản phẩm từ trí tưởng tượng của cô ấy. Tôi mường tượng lại ngày hôm đó khi chúng tôi gặp nhau, thấy cô ấy nhìn tôi như chính con người tôi: một phiên bản trơ trụi của một con người; thậm chí, một gương mặt quen thuộc. Và tôi thấy cô ấy bằng một con mắt khác. Mọi thứ dịch chuyển, thế giới va chạm, khoảnh khắc khi ai đó thay đổi trước mắt bạn - sự khởi đầu của kết thúc.

Tôi đã nghĩ rằng mình nhìn nhận mọi thứ thật rõ ràng. Rằng tôi đã lắng nghe những câu chuyện mà người khác bỏ qua. Rằng tôi có thể nắm bắt sự thật trước khi bất kì ai khác có cơ hội phát hiện ra nó. Nhưng bạn cần phải tiến tới thật gần để làm điều đó. Bạn phải thâm nhập thẳng vào bên trong thế giới của họ.

Tôi vạch giới hạn rất kém, tôi biết. Tôi có thể thấy điều đó, điều mà giờ đây tôi đã được chỉ ra cho rất nhiều lần. Công việc, cá nhân, tôi không nhận ra được sự khác biệt. Luôn có quá

nhiều thứ chồng chéo lên nhau, và tôi chẳng bao giờ có thể ngẫm ra chính xác nơi một môi trường kết thúc và môi trường kia bắt đầu.

Cô ấy để tôi ở nhà của cô ấy, và tôi để cô ấy nằm trên giường mình, vào trong đầu tôi, đến độ khi nhìn thấy những lỗi lầm của cô ấy thì cũng sẽ thấy được những lỗi lầm của tôi.

Họ của cậu là gì? Tôi đã hỏi cô ấy.

Và cô ấy đã mỉm cười trước khi trả lời. *Cậu không biết thật hả?* Câu giờ, đôi mắt cô ấy lấp lánh, chai vodka đặt giữa chúng tôi. *Là Grey,* cô ấy trả lời, gần giống như cô ấy đưa tôi vào trò đùa này, thử thách tôi.

Đánh vần nó giúp tôi, Donovan đã yêu cầu, và tôi biết mình đã nhìn thấy nó ở đâu đó, rằng nó có vẻ chính xác. Đôi mắt cô ấy lấp lánh khi lấy nó ra khỏi nhãn chai vodka đặt giữa chúng tôi - tự hỏi liệu tôi có để ý không. Và tôi đã không nhận ra, khi ấy thì không. Đó là một lời nói dối trắng trợn, rất có tính toán, cô ấy hẳn đã nghĩ rằng tôi đã nhìn thấu và không quan tâm.

Tôi không phải người như cô nghĩ.

Tôi sẽ không nói cho cô biết.

Tôi chẳng là ai cả.

Tôi nhắm mắt, cảm thấy sự giận dữ đang sùng sục âm ỉ cùng với cơn buồn nôn khi thế giới của tôi thay đổi, và tôi không chắc nó hướng về phía anh ấy hay cô ấy. “Tôi nghĩ rằng anh nên rời đi bây giờ,” tôi nói với Kyle. “Tôi cũng không muốn bất cứ ai hiểu nhầm.”

Anh ấy không đứng dậy. Anh ấy khóa mắt với tôi, và tôi có thể thấy anh ấy đang cân nhắc điều gì đó. Anh ấy nhìn lên chiếc đồng hồ treo trên bồn rửa, ư ử một âm thanh nghẹn lại trong cổ họng - như thể tôi là một nỗi bực dọc vô tận. Và rồi, cuối cùng, anh ấy bảo tôi: "Họ sẽ khám xét ngôi nhà này."

Xét theo tình hình cuộc nói chuyện từ đầu đến giờ, tôi không nghĩ đây là điều anh ấy dự định chia sẻ. Nhưng dẫu sao thì anh ấy cũng đã làm vậy rồi, dù là vì bản thân mình hay vì tôi, tôi không chắc. Có lẽ anh ấy nghĩ rằng anh ấy nợ tôi, để cho cả hai chúng tôi một cơ hội mới; có thể đây là một quân bài đổi chác. Không quan trọng lý do.

"Họ đang xin giấy khám nhà. Nó đang được xử lí rồi. Sẽ không lâu đâu."

"Họ tìm kiếm gì?" Tôi hỏi, thấp giọng, không muốn xáo trộn sự cân bằng của khoảnh khắc này.

Anh ấy cũng hạ giọng như tôi. "Một con dao."

Một con dao.

"Và," anh ấy nói, "bất kì giấy tờ cá nhân nào. Bất kì thứ gì có thể cho chúng tôi biết mình đang đối phó với ai."

Tôi lại nghe thấy tiếng cười của cô ấy vào đêm hôm đó, chai rượu đặt giữa chúng tôi - và tự hỏi liệu nó có hướng về phía tôi hay không.

"Các anh khám xét căn nhà," tôi nói. "Làm đi." Tôi đưa tay lên, đưa một vòng quanh căn nhà.

"Cô sẽ chấp thuận ư?"

“Đúng thế,” tôi đáp. Tôi chẳng có gì để giấu giếm. Và cũng chẳng có gì ở đây để họ khám phá về Emmy - tôi đã tự mình kiểm tra hết rồi. Tôi chỉ cần họ loại trừ nơi này ra, chuyển sang nơi khác, đưa tôi ra khỏi trung tâm của cuộc điều tra. “Tôi sẽ phải lục soát mọi thứ, Leah. Để tìm con dao. Để tìm bất kỳ giấy tờ nào.”

Tôi nghĩ về chiếc thùng bên dưới ngôi nhà, mừng vì đã chuyển nó ra xe. Vì Emmy và vì chính tôi, cho đến khi tôi hiểu nó đang làm gì ở đây. Dẫu vậy, không có dao cũng như giấy tờ nào. Tôi không quan tâm đến những thứ mà họ hy vọng sẽ khám phá ra.

“Được. Tiến hành thôi.”Anh ấy đứng dậy và gọi điện, trong chính căn phòng này. Sau đó lấy ra một tờ giấy từ tập hồ sơ của mình, một mẫu đơn để tôi kí, trao sự đồng thuận. Sống lưng tôi cứng lại, vai tôi đờ ra. Suốt thời gian qua, anh ấy đã có sẵn mẫu đơn này trong người. Như thể đây đã là kế hoạch của anh ấy ngay từ đầu.

Chiếc bút run rẩy trong tay tôi, nhưng tôi đã đồng ý. Tôi đè bút lên trang giấy, quan sát mực nhòe đi nơi tôi ấn bút quá mạnh. “Đây.” Tôi đẩy tờ giấy về phía anh ấy, đầu ngón tay của tôi trắng bệch trên mặt bàn.

Anh ấy chộp lấy nó và quay người lại, không chạm mắt với tôi. “Cô có thể đi, hoặc ở lại,” anh ấy nói, nhìn chằm chằm về phía tấm cửa kính trượt.

“Tôi sẽ ở lại,” tôi nói, và tôi hy vọng anh ấy nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của tôi trên tấm kính.

Tôi hy vọng anh ấy nhìn thấy tôi đứng sau lưng anh ấy, khoanh tay, giống như cách tôi đang nhìn anh ấy.

Tôi đã chậm một bước, và điều đó sẽ không xảy ra lần nữa.

Anh ấy đang chơi một trò chơi, quyết định những gì mình chia sẻ và chia sẻ như thế nào. Anh ấy chính xác là kiểu người mà tôi đã từng. Nhắm đến một thứ gì đó - và tôi tự hỏi chính xác thì thứ mà anh ấy đang nhắm đến là gì. Là tôi ư? Kéo anh ấy vào sâu hơn vụ án, với Emmy? Một cách để tìm cô ấy, để biết thêm? Tôi chẳng là gì ngoài nguồn tin của anh ấy, để anh ấy tự do chơi đùa?

Tôi đã bị vượt mặt. Ở ngoài kia, tôi đã quen với việc di chuyển chậm hơn, để thời gian bắt kịp mình. Tôi đã lãng quên và trở nên quá tự phụ.

Dậy đi, Leah. Hãy thức dậy.

Chương 24

Ban đầu tôi đã nghĩ chúng tôi ở cùng một phe trên hành trình tìm kiếm Emmy. Nhưng đây không còn là Kyle, người đứng trong phòng ngủ của tôi và lắng nghe tôi thổi hồn vào Emmy nữa. Họ đã quyết định rằng Emmy không phải là một bức tranh toàn cảnh, không phải bức tranh thực sự. Nếu họ muốn bàn chải cọ sàn hay bàn chải đánh răng của cô ấy, hoặc quần áo của cô ấy để lấy DNA, họ có thể yêu cầu. Tôi sẽ cung cấp cho họ những thứ ấy.

Nhưng thay vào đó, họ muốn đào bới cuộc đời cô ấy, như thể cô ấy có điều gì đó cần che giấu. Tôi nghĩ đến chiếc đồng hồ của John Hickelman, với dấu vân tay của tôi. Mọi thứ trong căn nhà này đều có dấu vân tay của tôi. Tất cả những món đồ bị đánh cắp mà cô ấy chất xung quanh chúng tôi, những thứ tôi chưa từng thắc mắc. Chiếc thùng bên dưới căn nhà, với những bức ảnh.

Tôi đã lục tung những ngăn kéo đựng đồ của cô ấy, phòng của cô ấy, tủ quần áo của cô ấy. Tôi nên biết rằng Emmy sẽ giữ kín bí mật cho riêng mình, như cô ấy đã nắm giữ những bí mật của tôi. Bản thân cô ấy đã là một bí mật. Có lẽ đó là lý do vì sao tôi cảm thấy an toàn khi chia sẻ bí mật của mình với cô ấy, bởi

trong những ngày sau khi chúng tôi gặp nhau lần đầu tiên, tôi không phải là chính mình, và cô ấy cũng chưa hoàn toàn là thực đối với tôi. Hoặc bởi cô ấy là một người xa lạ, có đôi mắt nâu và sẽ gia nhập Đoàn Hòa bình sau ba tháng nữa, và sẽ rời đi mà không có cách nào tiếp cận với phần còn lại của thế giới, giống như một căn hầm nơi tôi có thể chôn giấu những bí mật vào bên trong. Và tôi đã làm như vậy. Tôi đã bị cô ấy bỏ bùa và nói cho cô ấy mọi thứ.

Khi tôi đến chỗ cô ấy vào ngày đầu tiên, cô ấy đã nhìn vào đống túi và đồ đạc của tôi, tất cả được gom lại thành đống ở giữa mặt sàn bê tông trong phòng khách, và cô ấy dường như đã nhìn thấy tất cả: rằng tôi rời đi vội vã bởi tôi phải làm như thế.

“Phòng này là của cậu,” cô ấy nói, dẫn tôi đến căn phòng bên phải khu vực sinh hoạt chính. “Xin lỗi, tớ biết nó chẳng nhiều nhặn gì.” Có một tấm đệm cỡ lớn trên sàn nhà, lột hết ga gối. Trần nhà thấp và không có cửa sổ. Không có nhiều không gian cho những món đồ nội thất khác. “Tớ đã bán đi nhiều thứ thay vì mua thêm - tớ sẽ rời đi vào cuối hè, và tớ không thể mang theo bất cứ thứ gì.”

Chẳng nhiều nhặn gì, nhưng nó là của tôi - nó có cửa, có khóa, và nó hoàn hảo. Tôi đã mỉm cười và trả lời, “Cảm ơn cậu,” rồi kéo đồ đạc vào bên trong. Cô ấy để tôi lại một mình, và tôi treo ít quần áo lên những chiếc móc kim loại trong tủ. Phần còn lại, tôi để trong vali. Nó chẳng khác gì một tủ đồ thật sự.

Tôi có quần áo, bàn chải đánh răng, vài thùng đồ đạc từ hồi đại học mà tôi chưa từng mở ra ở chỗ Paige. Tôi sẽ phải mua ga

trải giường mới, nhưng tôi có thể sống thiếu những thứ còn lại.

Khi tôi bước ra khỏi phòng, Emmy đang đóng mở những tủ đồ trong bếp, tìm kiếm thứ gì đó. Cô ấy lôi vài chai vodka ra khỏi tủ đông, tìm vài chiếc cốc nhựa đóng bụi, rửa sạch chúng trong bồn rửa trước khi rót cho cả hai chúng tôi một phần lớn, dù khi ấy đã là ban trưa. Nhưng dưới lòng đất, khi ấy có thể là ban đêm. Khi ấy có thể là bất cứ lúc nào.

Mặc dù có một chiếc sô pha màu cam, bám bụi và ố bẩn đôi chỗ, nhưng Emmy vẫn chọn ngồi trên sàn nhà. Cô ấy kể với tôi rằng cô ấy làm việc ở một quán bar và sẽ rời đi trong vài tháng nữa. Tôi nói với cô ấy rằng tôi có bằng đại học chuyên ngành báo chí, vừa mới bắt đầu thực tập. Cô ấy nói rằng mình đang độc thân, rằng chuyện hẹn hò sau đại học thật sự tệ hại, rằng cô ấy bị giới hạn ở những người cô ấy làm việc cùng hoặc những người đến quán bar, ngồi lẻ loi ở quầy, tìm kiếm thứ gì đó.

Tôi nói với cô ấy chuyện tôi không nhận được công việc mong muốn, phải chuyển đến sống với bạn thân của mình, Paige, và bạn trai cô ấy. Chuyện tôi đã không nói cho mẹ tôi biết khi bà ấy tới dự lễ tốt nghiệp. Chuyện tôi đã để bà ấy nghĩ rằng tôi nhận được công việc kia suốt thời gian qua, làm cho nó có vẻ như Paige và tôi cùng nhau thuê một căn hộ hai phòng ngủ, chứ không phải tôi ở với cô ấy vì tôi không còn sự lựa chọn nào khác.

Emmy và tôi đã uống hết nửa chai. Tôi không thể nhớ chuyện này bắt đầu như thế nào, cô ấy đã hỏi những gì, điều gì đã khơi mào, nhưng bằng một cách nào đó, tôi đang ở giữa chừng câu chuyện, chỉ là đã ở giữa chừng rồi, và tôi cứ thế tiếp

tục. Tôi kể cô ấy nghe chuyện ở phòng tắm. Cách mà, tuần đầu tiên ở chỗ Paige, trong lúc đang tắm thì tôi nghe thấy tiếng lách cách của ổ khóa, tiếng xoay của tay nắm cửa, hơi lạnh thốc vào. Cách mà tôi đã hét lớn, "Xin chào?" và ngó qua rèm phòng tắm nhưng không thấy gì ngoài hơi nước mù mịt và cánh cửa mở hé.

Paige đã bắt đầu làm việc ở Quận Tài chính. Aaron đã nhận được một khoản tài trợ cho tấm bằng tiến sĩ của mình và dành một số buổi sáng làm việc tại nhà. Đó là chúng tôi, hình mẫu của sự thành đạt ở tuổi chập chững đôi mươi. Thế đấy.

Tôi kể cho Emmy về việc tôi đã đóng cửa lại, khóa nó và kiểm tra bằng cách kéo thử - và nó không nhúc nhích. Cách mà tôi đã mặc quần áo rồi đứng đó với mái tóc ướt sũng, ngay bên ngoài cánh cửa phòng ngủ đã đóng kín của Paige và Aaron.

Tôi gõ cửa, và Aaron hét vọng ra, "Vào đi!"

Thấy tôi đứng ở ngưỡng cửa phòng, gã kéo một bên tai nghe ra. "Là anh mở cửa à?" Tôi hỏi.

"Tôi đã làm gì cơ?" Gã đang ngồi trước máy tính ở bàn làm việc, liếc nhìn tôi, bối rối.

"Phòng tắm?" Tôi hắng giọng. "Anh cần gì à?"

"Không," gã trả lời, giọng đầy thắc mắc. "Cô có cần gì không?"

Tôi lắc đầu, bối rối, đóng cửa phòng lại.

Cách mà đồ đạc của tôi bắt đầu mất tích chỉ để xuất hiện ở một nơi nào đó khác. Cách mà tôi sẽ phải đặt câu hỏi, *Cậu có nhìn thấy bàn chải của tớ không; gói thuốc tránh thai của tớ; áo ngực quây màu đen của tớ,* chỉ để chúng lộn xộn trong tủ phòng

tắm; tủ treo áo khoác; ngăn kéo của Paige. Cách cô ấy chun mũi khi giơ áo ngực của tôi lên, tự hỏi con đường nào đã dẫn nó đến đó, bàn tay nào đã đặt nó ở đây. *Cậu đang tìm gì à, Leah ?*

Tôi kể cho Emmy nghe việc tôi đã tỉnh giấc vào giữa đêm như thế nào, vẫn nằm nghiêng về bên phải như cách tôi luôn ngủ, và phát hiện tấm chăn đã bị kéo lại, rớt xuống sàn nhà, chính cái lạnh đã đánh thức tôi giữa đêm khuya vắng lặng - và không có ai ở đó.

Cách mà tôi không thể nói với Paige, "Bạn trai cậu đang làm tớ sợ." Không thể được, khi tôi đã biết gã gần một năm. Không thể được, khi tôi đang phụ thuộc vào sự hào phóng của cô ấy. Không thể được, khi tôi không có bằng chứng. Đó chỉ là một linh cảm, không gì hơn.

Cách mà, vào hôm trước ngày tôi gặp Emmy, Aaron và Paige đã ra ngoài tham dự một số sự kiện cho công việc của cô ấy, đến một nhà hàng thời thượng hoặc một bữa tiệc trao giải nào đó, và gã đã pha đồ uống cho tất cả chúng tôi trước khi họ rời đi. Và có chuyện gì đó đã xảy ra với tôi. Tôi đang ngồi xem tivi trên chiếc đi văng gấp thì đầu óc chợt quay cuồng, dạ dày nhộn nhạo, và tôi đặt cốc xuống, nhìn thấy lớp cặn màu xanh dưới đáy, được trộn lẫn trong đồ uống. Giống bột nhão nhưng sàn sạn. Cách tôi chạy vào phòng tắm, cảm thấy có điều gì đó hoàn toàn không ổn nhưng tôi không chắc chắn nó là gì. Cách mà tôi đã mở tủ thuốc, tìm kiếm thứ gì đó cho dạ dày hoặc đầu mình, không biết chắc mình đau ở đâu - khi tôi nhìn thấy lọ thuốc có đề tên gã. Dành cho lưng, một loại thuốc giãn cơ nào đó. Màu của những viên

nén. Ly nước của tôi. Tôi bám chặt lấy kệ phòng tắm khi chân ngã quỵ, khi đầu óc gần như, gần như thanh tỉnh…

“Ối, này, cô ổn chứ?” Tôi như mất đi tiêu cự, lúng túng bởi mùi hương của gã khi gã xốc nách đỡ lấy tôi, giọng nói gã gần sát bên tai tôi. “Cô đang làm gì ở đây vậy, Leah?” Tôi nhìn thấy gương mặt gã trong gương, và đó là lúc tôi biết - có điều gì đó không ổn. Tôi muốn xoay người lại, bởi lẽ ra giờ này gã phải đang ở ngoài, chẳng phải sao? Nhưng vòng tay của gã siết chặt lấy tôi, và tôi không thể nghĩ được bất cứ điều gì để đáp lại, tâm trí tôi cuống quýt đuổi theo.

Gã đặt một tay lên miệng tôi, cơ thể tôi căng cứng.

“Suỵt,” gã nói, “cô đang không được khỏe.” Bàn tay gã đặt lên miệng tôi mang cảm giác thô ráp và lạ lẫm. Một ranh giới mà gã đã vi phạm, nơi mà từ đó sẽ không thể quay trở lại.

Hai tay tôi cào cấu lấy cẳng tay gã, quá chậm, quá kém hiệu quả, và tôi cảm thấy mình trượt đi xa hơn, căn phòng như vỡ vụn thành nhiều mảnh, những góc cạnh xoay tròn.

Gã phá lên cười và siết chặt vòng tay mình. “Tôi đang giúp cô. Cô say rồi. Cô đang làm tổn thương chính mình. Thôi chống cự đi.”

Tôi nhớ lúc đó tôi đã nghĩ rằng việc hét lên có vẻ rất cổ lỗ. Thật đầy sức tàn phá, đáng hổ thẹn và thay đổi cuộc đời. Tôi vẫn nhớ như in những lời cuối cùng gã nói với tôi, vượt lên trên tiếng nước chảy trong bồn tắm, điều sau cùng: “Im lặng nào, Leah.”

Và rồi, không gì cả.

Sáng hôm sau, tôi vẫn tỉnh giấc trên giường của mình như mọi khi, bật dậy trong cơn hoảng loạn, thở hổn hển. Phổi tôi bỏng rát, xương sườn đau nhức, đuôi tóc hơi ẩm, và đầu tôi đau như búa bổ, đập thình thịch theo một cách kỳ lạ và tách biệt. Căn hộ tối đen và yên tĩnh. Tôi lăn ra khỏi giường, dạ dày co rút, và tôi thấy mình trở lại phòng tắm, cúi xuống bồn cầu, ho và ho. Tôi ngồi trên sàn nhà lạnh lẽo trước khi đứng thẳng người, lục tung tủ thuốc - và không tìm thấy gì.

Tôi săm soi làn da của mình - một vết bầm ở đây, một vết xước mờ ở kia - và rồi, thông qua những hình ảnh trong tâm trí, đấu tranh cho điều mà tôi không thể nhớ - một lỗ hổng thời gian, một thứ mà tôi đã vĩnh viễn đánh mất.

Đôi khi, trong những tháng sau đó, tôi thức dậy với cảm giác nước tràn vào phổi, phủ kín cổ họng, xương sườn đau nhức khi chúng co giật vì áp suất. Đôi khi, tôi mơ về những điều mà tôi không thể chắc chắn - và rồi bàn tay của Emmy đặt lên vai tôi, lay tôi dậy.

Tôi nhớ mình đã nghĩ: *chuyện này không xảy ra với những người như tôi.*

Không phải với những cô gái ở nhà, mặc đồ ngủ, ngủ trên đi văng gấp trong căn hộ của người bạn thân nhất của họ.

“Gã đã đánh thuốc mê tớ,” tôi nói với Emmy. “Gã đã đánh thuốc tớ, và tớ rời đi.” Điều duy nhất mà tôi chắc chắn, điều duy nhất tôi đã làm.

Cô ấy rót thêm vodka cho tôi. Nâng cốc chúc mừng việc tôi đã thoát được một cục nợ, có lẽ là vậy, hoặc vì những khởi đầu mới, hoặc bất kì điều gì trong hàng ngàn những điều vô nghĩa mà người ta có thể đã nói. Nhưng cô ấy không nói năng gì cả, vodka chảy một đường bỏng rát thẳng xuống cổ họng, và cô ấy bò ngang qua sàn để rót cho tôi thêm một ly nữa, lần này ngồi bên cạnh tôi, lưng dựa vào tường. Buổi tối đầu tiên trong số rất nhiều những buổi tối ngập trong vodka, khi tôi và cô ấy nói chuyện trong trạng thái mơ màng bởi chúng tôi không có tivi. Tôi cảm thấy cánh tay cô ấy chạm vào cánh tay tôi khi chúng tôi ngửa đầu ra sau, và trong khoảnh khắc đó - hơi ấm của vodka trong dạ dày, trong hai cánh tay, trong đôi chân tôi - tôi là của cô ấy.

Nhưng đây là điều tôi đã nghĩ sau này, sau khi chúng tôi chia hai ngả riêng biệt, khi tôi thấy mình ngồi đối diện với một nguồn tin không thể nói ra điều mà họ muốn nói - điều tôi có thể thấy qua nét mặt của họ, họ nghiến chặt răng, bờ vai khẽ khàng siết chặt. Để Emmy có thể nhìn thấy điều đó trong tôi, có thể nhận ra những điều mà tôi không nói - cô ấy hẳn đã trải qua chuyện gì đó tương tự. Miệng cô ấy mím lại thành một đường thẳng, rồi cô ấy gật đầu, và chẳng còn gì để nói nữa.

Khi Paige xuất hiện ở chỗ chúng tôi ba tuần sau đó và nói rằng mình đang ở trong khu vực này, việc Aaron đi cùng cô ấy không phải là điều đã phá hủy tôi. Thậm chí cũng chẳng phải thực tế rằng gã đã làm gì, mà thực tế là gã đã mỉm cười với tôi, không hề tỏ ra ăn năn hay hổ thẹn, hay bất cứ điều gì. Như thể

gã biết tôi sẽ chẳng bao giờ hé răng, rằng tôi chẳng có manh mối nào, rằng tôi thậm chí còn không biết - gã mỉm cười bởi gã biết rằng mình đã thắng.

Tôi không chắc mình mê mẩn điều gì nhất ở Emmy. Thực tế là cô ấy đã cầm dao trong tay và sử dụng nó? Rằng tôi ước mình có thể làm điều tương tự? Hay sự thật rằng cô ấy đã không cắt sâu hơn? Tôi bị thu hút bởi cả nỗi bốc đồng và sự kiềm chế.

Đây là điều mà tôi không bao giờ có thể giải thích với họ, rằng tôi hiểu cô ấy sâu đậm, nếu không phải là cặn kẽ, như thế nào: rằng cô ấy mới chỉ cứa xước bề mặt.

Và tôi không biết liệu mình có thể có được sự kiềm chế tương tự hay không.

Cuối cùng, việc đồng ý với công cuộc tìm kiếm ban đầu của cảnh sát cũng chẳng cứu vãn tôi được khỏi điều gì. Tôi không có thời gian để chuyển tờ báo Boston, thứ đang nằm bên trong một ngăn kéo tủ bếp trống rỗng. Tôi thấy Kyle nhìn lướt qua nó trước khi đặt nó sang một bên. Tôi tự hỏi liệu anh ấy có nhận ra nó từ cái đêm anh ấy ở đây không, liệu kí ức có ập đến đánh úp anh ấy từ phía mạn sườn, một hồi tưởng từ một nơi không ngờ tới. Tôi cũng không có thời gian giấu đi những món đồ mà tôi chắc chắn Emmy đã lấy trộm; tôi phải tin rằng chúng đủ nhỏ nhặt để không trở thành vấn đề cho tôi hay cho cô ấy.

Nhưng sự hợp tác của tôi dẫn đến thông tin, và dù sao thì đó cũng là tất cả những gì tôi có để làm. Đó là điều tôi quen thuộc

nhất khi giao dịch, và lần này cũng không khác gì.

Từ cuộc trò chuyện giữa các sĩ quan, tôi biết họ đang tìm kiếm một loại dao cụ thể: lưỡi dao áng chừng dài hơn chục phân, có răng cưa. Họ lấy và niêm phong mọi con dao trong nhà bếp, kể cả những con quá nhỏ, quá to, quá cùn, lưỡi đôi hay của bộ dụng cụ nướng thịt bít tết. Những gì đã mất cũng đáng nguyền rủa như những gì còn lại.

Và rồi, họ tỏa ra từ nhà bếp, nhấc đệm ghế sô pha, mở tủ quần áo, ngó xuống bên dưới nội thất trong nhà, và một tràng cười bất ngờ bật ra từ tôi.

“Có gì mà hài hước vậy?” Kyle hỏi.

“Người ta có thật sự làm như vậy không? Nhét hung khí giết người vào giữa những tấm đệm trên đi văng?”

“Cô sẽ bị ngạc nhiên đấy,” anh ấy đáp.

“Vậy thì tôi sẽ diễn đạt lại. Ai mà lại đem hung khí về nhà để vứt bỏ khi có một nơi nào đó thuận tiện hơn chứ - như một cái hồ chẳng hạn?”

Anh ấy dừng việc kiểm kê căn bếp, quay mặt về phía tôi. “Cô nghĩ rằng nó ở đó ư?” Nếu là tôi, tôi sẽ ném nó đi sau khi sử dụng. Vứt xuống hồ hoặc xuống cống. Để mọi thứ diễn ra tự nhiên và xóa đi dấu tích của tôi trên đó. “Có vẻ như ván cược này chắc ăn hơn.”

Anh ấy gật đầu, rồi tiếp tục cho những con dao vào trong túi.

“Các anh có định rà soát lòng hồ không?” Tôi hỏi. Tôi không nghĩ là họ sẽ làm. Không có đủ nguồn lực ở một nơi như thế này,

không có đủ bằng chứng để khẳng định nó có thể ở đó.

“Anh ta không bị giết trong xe,” Dodge nói với ra từ phòng khách. Các viên sĩ quan còn lại sững người, nhìn chòng chọc cậu ta, vẻ không tán thành.

“Sao?” Dodge hỏi.

“Vậy anh ta bị giết ở đâu?” Tôi hỏi, nắm lấy thời cơ.

Clark Egan ngồi bên cạnh đi văng, thở dài. “Không biết. Nhưng không phải trong xe, không phải trong phòng hay nơi làm việc của anh ta. Và dường như cũng không phải ở đây, có vẻ là vậy.” Ông ta ra hiệu về phía căn bếp và phòng khách của tôi.

“Có vẻ là vậy?” Tôi hỏi, giọng vống lên.

“Sàn nhà đầy bụi,” Kyle trả lời, tập trung vào những con dao trên kệ. “Để loại bỏ máu, cô cần phải làm sạch sâu. Với thuốc tẩy.”

Tôi nhìn chằm chặp vào sau đầu anh ấy. Hôm đầu tiên họ ở đây, lục soát nhà tôi - họ đang tìm kiếm bằng chứng cho thấy James Finley đã bị giết ở nơi này, và tôi đã không biết gì cả. Họ phát hiện chiếc thùng chứa bên dưới hàng hiên và tìm thấy thuốc tẩy bên trong, tự hỏi liệu tôi có che giấu điều gì hay không. Câu chuyện xoay quanh tôi, và tôi đã quá chậm trễ. Tôi muốn họ dừng lại. Tôi muốn xé nát tờ giấy mà tôi đã kí. Nhưng tôi không muốn làm loạn, không muốn họ nghĩ rằng có thứ gì đó đáng để che giấu ở đây.

Thay vào đó, tôi tập trung vào những dữ kiện đang có. James Finley không chết trong chiếc xe đó. Gã đã được di chuyển. Gã

được đặt trong xe của Emmy và lái xuống hồ, nơi gã đã yên vị không biết bao lâu.

Họ có tưởng tượng đến cảnh máu gã đã đổ xuống sàn bếp của tôi cùng với Emmy đứng bên cạnh không nhỉ? Họ có tưởng tượng ra một cơn ái tình nồng nhiệt không? Tự vệ? Tôi phải thấy được mạch truyện mà họ đang hình dung trong đầu để có thể chứng minh nó sai.

"Anh đã tìm thấy xe của anh ta chưa?" Tôi hỏi. Tôi nhớ mình đã nhìn thấy gã ở bên trong xe, lớp sơn màu be rỉ sét, một mùi hương mà tôi hẳn đã tưởng tượng ra khi nhìn thấy gã châm thuốc.

"Biến mất rồi," Kyle đáp. "Có vẻ như anh ta đã sống ở nhà nghỉ đó từ hồi tháng Năm. Làm việc tại văn phòng để đổi lấy một thỏa thuận khá hời về giá trọ. Thành thật mà nói, chẳng có ai thực sự ngạc nhiên khi một ngày nào đó anh ta cứ thế đứng dậy và rời đi," anh ấy thêm vào. "Cũng không một ai nhìn thấy xe của anh ta. Họ cho rằng anh ta đã lái nó đi mất." Một vị khách trọ ngắn ngày, không những làm việc tại nhà nghỉ mà còn sống luôn ở đó. Kiểu người không ở yên một chỗ quá lâu.

Và bây giờ, xe của James Finley đã mất tích. Biến mất. Nếu Emmy đã làm điều này, cũng như giả thuyết mà có vẻ họ đang tuân theo, cô ấy có lợi thế thời gian hơn họ ít nhất một tuần. Họ muốn biết cô ấy là ai để biết cô ấy có thể đi đến nơi đâu.

"Emmy có thuận tay phải không?" Egan hỏi, và tôi ngẫm nghĩ. Nghĩ về cách cô ấy cầm chai vodka hoặc chiếc cốc thủy

tinh bám đầy bụi. Nghĩ về cách cô ấy ngắm phóng một chiếc phi tiêu trúng vào hồng tâm, với một mắt nhắm nghiền.

"Tôi nghĩ vậy. Đúng thế. Và chuyện này quan trọng vì?"

"Vì James Finley bị tấn công từ đằng sau, bởi một hung thủ thuận tay phải, và anh ta không có vết thương phòng vệ nào."

Một cuộc tấn công bất ngờ. Ai đó đã lén lút tiếp cận James Finley từ phía sau với một lưỡi dao có răng cưa thủ sẵn trong tay, và kề nó vào cổ anh ta ngay tức khắc, trước khi anh ta có cơ hội phản kháng. Hoàn toàn không phải là để tự vệ.

Họ tiếp tục tìm kiếm bằng chứng, đi dọc hành lang đến phòng ngủ, ngó cả vào phòng tôi. "Chờ đã," tôi nói.

"Tôi đã nói với cô rồi, Leah," Kyle nói, hạ thấp giọng. Gương mặt anh ấy bất động. Anh ấy nhìn tôi như thể muốn nói, *Làm ơn. Làm ơn đừng, Leah. Làm ơn coi như ta hòa nhau đi.* Như thể có lẽ tôi sẽ không nhận thấy rằng một nửa những thứ ở đây thuộc về tôi, và họ không phân biệt chúng. Tôi cảm thấy móng tay mình đang cắm sâu vào lòng bàn tay, và tôi cảm thấy cần phải hét lên, để tiếng hét bật ra từ phổi xé nát cổ họng. Hình dung một phiên bản khác của chính tôi đang đứng cạnh mình trong hành lang, há miệng và trút hết tất cả ra ngoài. Thoáng chốc cảm thấy có gì đó dịu đi trong tôi.

Tôi cùng Dodge và Egan di chuyển ra mặt trước căn nhà. Dodge nhấc bức tượng thần lùn giữ vườn lên, ngó xuống bên dưới, và đặt nó hơi mạnh xuống bàn, lệch tâm một chút. Những ngón tay tôi ngứa ngáy muốn di chuyển nó, xoay nó về đúng hướng, giữ mọi thứ như bình thường.

Tôi kìm sự thôi thúc của mình lại và bước ra hiên trước để hít thở không khí trong lành, thanh tỉnh đầu óc. Nhưng tôi nhìn thấy một nhúm người đang đứng rải rác ven đường.

Họ đang nhìn vào những chiếc xe cảnh sát và quan sát cuộc lục soát. Có thể họ là những người đã đến đây bằng đường tắt qua khu rừng. Những người đậu xe gần đó.

Ai đó đã nghe về chuyện này và lan truyền thông tin, để nó len lỏi trong lòng dư luận - một lời kêu gọi hành động.

Những lời thì thầm mỗi lúc một xôn xao.

Chương 25

Cảnh sát chuẩn bị rời đi, tất cả bằng chứng đã được đóng gói và chú thích, giấy tờ nằm rải rác trên bàn bếp của tôi. Những con dao đựng trong túi nhựa nằm chất đống, một mớ biên lai được lôi ra từ ngăn kéo tủ bếp. Một tờ giấy nhớ đơn độc, vốn dĩ bị thất lạc bên dưới đi văng, bằng nét chữ của tôi, có nội dung: GỌI JIM.

"Các anh mang theo đống hoá đơn này làm gì vậy?" Tôi hỏi.

Kyle nhẹ nhàng đặt tay lên xấp giấy như thể chúng là những tác phẩm nghệ thuật ở bảo tàng. "Leah, đây là những gì chúng tôi biết. James Finley, hoặc một người nào đó ở nhà nghỉ, đã thực hiện rất nhiều cuộc gọi đến số này trong những ngày được cho là trước thời điểm anh ta tử vong. Và cũng có một vài cuộc gọi từ nơi này đến đó. Ở đây dường như không có bất kỳ con dao nào tương tự hung khí, và có vẻ như cũng không có tội ác nào xảy ra trong căn nhà này. Nhưng đây là những gì chúng tôi không biết: Chúng tôi không biết cô ấy là ai. Chúng tôi không thể tìm thấy ghi chép về việc cô ấy làm việc tại bất kỳ nhà nghỉ nào. Hàng xóm của cô không thể miêu tả cô ấy, mặc dù họ đã từng nhìn thấy xe hơi của cô ấy. Một người đàn ông đã xác nhận rằng trước kia anh ta đã nhìn thấy cô ấy lái xe trên đường."

Trái tim tôi xốn xang, một mảnh ghép của Emmy, một ai đó khác có thể thổi hồn vào cô ấy.

Kyle tiếp tục, "Nhưng không có bất kì giấy tờ nào thuộc về cô ấy trong căn nhà này." Anh ấy gõ nhẹ lên chồng giấy bên cạnh. "Dẫu vậy, tôi đã chụp ảnh một vài giấy tờ của cô, đăng kí xe và những thứ tương tự, để loại chúng ra. Vì vậy, hóa đơn là đầu mối duy nhất của chúng tôi lúc này. Nếu bất kì cái nào trong số này là của cô ấy, chúng tôi có thể đến cửa hàng, truy ngược mốc thời gian, xem liệu cô ấy có xuất hiện trong video nào không."

Tôi nhìn qua đống hoá đơn. Tôi không thích chuyện anh ấy chụp lại thông tin của mình, nhưng lại chẳng thể tìm ra nổi một lý do để phản đối. Những hóa đơn đó hầu hết là của tôi. Tôi ngờ rằng Emmy không để hóa đơn trong ngăn kéo, dù chỉ một tờ. Tôi tưởng tượng cô ấy vo tròn chúng lại và ném đi mỗi khi rời tiệm, đấy là nếu cô ấy có lấy hóa đơn.

"Vậy nên, công việc của cô," anh ấy nói, "là ngồi xuống với Sĩ quan Dodge và nói cho cậu ấy biết cái nào là của cô và cái nào có thể thuộc về cô ấy. Cô có nghĩ mình làm được điều đó không?"

Tôi gật đầu. "Được."

Tôi nhìn những con dao trên bàn. Rồi ngước lên nhìn Kyle, thấy mắt anh ấy dịu lại. "Tôi biết cô nghĩ cô ấy là nạn nhân trong vụ này, nhưng thật khó để chứng minh điều đó. Rất khó, Leah." Nhưng rồi, mắt anh ấy nhìn sang hướng khác, đảo quanh căn phòng. Bụng tôi quặn lên, tự hỏi liệu có phải ngay cả bây giờ anh ấy cũng đang chơi xỏ tôi. Anh ấy đã có tờ giấy đó, và anh ấy

đã thực hiện được cuộc lục soát, y như mong muốn. Và giờ đây, tôi tự hỏi anh ấy còn muốn gì ở tôi.

"Anh thật sự nghĩ rằng cô ấy có can hệ đến việc này?"

"Chà, như tôi đã nói, cũng khó để chứng minh được điều đó, phải không?"

Tôi nhận thấy Egan đang chăm chú quan sát Kyle, và lo rằng ai cũng có thể nhìn ra. Rằng có lẽ thông thường anh ấy không thẳng thắn thế này trong vấn đề thông tin, hoặc thân thiện đến vậy với một nhân chứng, hay dịu dàng nhường ấy.

Tôi ngồi vào bàn trước đống hóa đơn, cụp mắt xuống và chờ họ rời đi.

"Chúng ta đều muốn cùng một thứ ở đây," Kyle nói. "Chúng tôi chỉ muốn tìm thấy cô ấy. Chúng tôi muốn đảm bảo rằng cô ấy ổn. Và chúng tôi muốn tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra."

Thường thì tôi có thể biết khi nào ai đó đang nói dối mình. Nó bắt đầu như thế này, với thiết lập của câu chuyện và một động lực.

Đây cũng là cách những tin bài hoạt động, nhắm vào khao khát chung của cả nhân loại. Chúng ta thích những câu chuyện. Mớm cho chúng ta mở đầu và chúng ta thèm muốn hồi kết.

Đây là điều giữ độc giả quay lại với tờ báo. Tìm kiếm thêm thông tin, để xem liệu có vụ bắt giữ nào không, một phiên tòa, một kết luận. Sự bất công, đến trước công lý tất yếu.

Chúng ta yêu cầu một mạch truyện kín kẽ.

Đôi lúc, chúng ta không có được điều đó. Nhưng chẳng ai muốn nói về chuyện ấy. Đó là điều thúc đẩy chúng ta thao túng câu chuyện, nhồi nhét những mảnh ghép cho đến khi chúng vừa vặn.

Ngồi trước xấp biên lai trên bàn, một đám đông đang lượn lờ bên ngoài cửa sổ nhà tôi ở phía xa, và cảnh sát đứng đối diện với tôi, tôi biết chúng tôi đều thèm khát chung một điều, bằng cách này hay cách khác - và tôi là người duy nhất có thể kết thúc chuyện này.

Calvin Dodge ngồi đối diện tôi, và tôi có thể nhìn thấy đất bẩn bám dưới móng tay cậu ta, ngửi thấy mùi đất lạnh tỏa ra từ người cậu ta, biết rằng cậu ta đã mò xuống dưới căn nhà lần nữa. Tôi mừng vì mình đã di chuyển chiếc thùng, không chắc bản thân có thể nói gì để giải thích. Tôi cố gắng không nhìn chằm chằm vào tay cậu ta, để vờ như tôi không nhận thấy, khi tôi bắt đầu phân loại những tờ hóa đơn. Tôi đẩy chúng sang chỗ cậu ta, từng tờ một, nói với cậu ta, “Của tôi.” Cậu ta sẽ đánh dấu và đặt chúng thành một chồng. Có một vài hóa đơn gas mà tôi không chắc là của ai, và tôi đã nói với cậu ta như vậy. Cậu ta lấy chúng từ tôi, ghi chép các chi tiết vào một cuốn sổ riêng biệt.

Cậu ta duỗi người và cựa quậy, nhưng không cất tiếng. Tôi đoán rằng cậu ta bị bỏ lại phía sau bởi cậu ta là người có ít thâm niên nhất. Và tôi hy vọng điều đó có thể có lợi cho tôi. Cậu ta đủ trẻ để có lẽ chưa trở nên cay độc vì thực tế nghề nghiệp - vẫn đang chạy bằng adrenaline và những ước mơ.

“Của tôi,” tôi nói, đưa cho cậu ta một tờ hóa đơn khác, rồi vặn người từ bên này sang bên kia trên ghế, duỗi lưng. “Tôi có thể nghỉ một chút không?”

“Tất nhiên rồi,” cậu ta đáp.

Tôi đứng dậy và rót cho mình một cốc nước, đưa một cốc cho cậu ta. “Tôi có nước ngọt đấy. Cả bia nữa.”

“Tôi sẽ uống nước ngọt,” cậu ta nói.

Tôi khui nắp lon và lắng nghe tiếng bọt khí xì ra khi rót vào một chiếc cốc.

“Cảm ơn,” cậu ta nói, nhận lấy nó từ tay tôi.

Tôi đứng ở quầy bếp, uống một hơi dài, và hỏi, “Mọi người đều cho rằng chuyện này có liên quan gì đó đến vụ của Cobb à? Tôi chỉ không thể thấy mọi thứ được kết nối với nhau như thế nào.”

Dodge cầm cốc bằng một tay, ngả người vào ghế. “Tôi không biết. Họ đang cân nhắc mọi khả năng.”

“Nghe nói họ nghĩ ông ta đã sử dụng một hòn đá, một trong số những hòn đá nằm ven hồ.”

“Ừ. Nhưng vẫn chưa tìm được nó.”

“Nhưng có ai đó đã gọi đến và nói rằng đó là ông ta, đúng không? Ở ven hồ đêm hôm đó? Ý tôi là, đó là lý do tại sao các anh giải ông ta về, đúng chứ?”

Cậu ta nhấp một ngụm, nhún vai. “Đó là một cuộc gọi ẩn danh. Cô gái ấy nói đó là ông ta. Đủ để bắt giữ, thẩm vấn và giam giữ tạm thời. Tuy nhiên, không đủ để buộc tội ông ta.”

Tôi hít thở chầm chậm, dành chỗ cho thông tin. Một nguồn tin ẩn danh, và để làm gì. Vì lý do gì? Có một lý do cho sự ẩn danh. Lúc nào cũng thế.

"Các anh không biết đó có thể là ai ư?"

Cậu ta mở miệng, rồi ngậm lại, xoay chiếc cốc qua lại trên mặt bàn. "Không," cậu ta đáp.

Đó là một lời nói dối. Họ có thể truy ngược nguồn gốc cuộc gọi, nơi nó được thực hiện. Họ sẽ lưu trữ lại giọng nói. Họ sẽ có một thứ gì đó.

Tôi nhìn quanh nhà mình, tìm kiếm sự thông hiểu. "Giả thuyết khả dụng ở đây là gì?" Tôi hỏi. Uống thêm một ngụm nước để không bị bắt quả tang là đang nín thở.

Dodge nhìn tôi, cân nhắc. Cậu ta liếm môi. Đứng trên lằn ranh ấy. Theo kinh nghiệm của tôi, họ thường sẽ ngả về phía tôi nếu đã đứng sẵn trên lằn ranh. Họ sẽ trả lời, không phải vì tôi đã lừa họ mà bởi họ muốn điều tương tự ta.

"Giả thuyết khả dụng là những gì cô đã nói cho chúng tôi. Đó là đầu mối vững chắc nhất mà chúng tôi có."

Nhưng tôi không thật sự tin cậu ta. "Thế ư? Vậy cuộc lục soát này là vì lý do gì?" Tôi dồn ép.

Quai hàm cậu ta di chuyển. "Nếu cô ấy bị bắt đi từ đây giống như cô nghĩ, vậy hung khí cũng có thể đã bị lấy đi từ nơi này. Nó có thể là một hung khí nhất thời. Có lẽ cô ấy và James Finley đã ở đây cùng nhau. Có lẽ đây là nơi mọi chuyện bắt đầu tệ đi. Có lẽ

một trong hai người đã dùng nó làm vũ khí tự vệ, và nó đã được sử dụng để chống lại họ."

Một chuỗi những có lẽ, tất cả đều đặt Emmy vào vị trí nạn nhân.

"Nếu các anh thật sự nghĩ vậy," tôi nói, "các anh đã lấy bàn chải đánh răng hoặc lược của cô ấy để lấy DNA. Các anh đã phủ bột để lấy dấu vân tay. Các anh đã cử ai đó đến đây, phỏng vấn tôi thêm chút nữa. Các anh đã-"

Những từ đó nghẹn lại trong cổ họng tôi, và tôi nhận ra những gì họ có thể làm. Những gì họ đáng ra phải làm.

Họ có thể đã cử ai đó đến đây, thu thập mô tả nhân dạng từ tôi. Một bản mô tả chi tiết. Một họa sĩ phác thảo, người sẽ thổi hồn vào Emmy.

Đôi khi chính những gì còn thiếu lại là câu trả lời. Đôi khi đó chính là câu chuyện. Con dao mất tích. Hoặc câu "Không ý kiến", hoặc yêu cầu được nói chuyện với luật sư ủy quyền. Đôi khi những gì mà họ không làm hoặc không nói chính là tất cả bằng chứng mà bạn cần.

Cảnh sát đã không cử người đến đây. Có thể họ đang đợi thêm, có thể họ không có ai trong biên chế. Nhưng còn một cách giải thích khác. Nó khiến Dodge quay đi khi những tờ giấy trên bàn phất phơ dữ dội trong gió.

Tôi thở ra một hơi. "Kết thúc việc này thôi nào," tôi nói, ngồi xuống đối diện cậu ta lần nữa.

Cuối cùng, có một vài hóa đơn khả thi, được trả bằng tiền mặt, có thể là của Emmy. Trạm xăng, vài đô-la ở đây hoặc ở kia, gần siêu thị. Nhưng cũng có thể chúng là của tôi. Dẫu vậy, tôi vẫn phải thử.

Bởi lẽ, mặc cho những gì Dodge đã khẳng định, tôi tin rằng có một vài giả thuyết khác nhau mà họ đang xem xét:

Đầu tiên, rằng điều gì đó đã xảy ra với cả Emmy và James Finley.

Thứ hai, rằng Emmy đã làm gì đó với James Finley và rời đi.

Và rồi, giả thuyết thứ ba, điều mà Kyle đã ám chỉ trước đó, trước khi tôi thuyết phục anh ấy bằng cách khác - hoặc tôi đã nghĩ thế. Chưa ai nói nó thành lời, nhưng tôi có thể nhìn thấy nó bị chôn vùi bên dưới, bắt đầu đục đất chui lên bề mặt. Qua cách họ thận trọng tiếp cận một chủ đề. Qua những thứ họ đã lấy hoặc không lấy. Qua những điều họ chưa thực hiện hoặc chưa hỏi tôi.

Giả thuyết thứ ba, tất nhiên, là thế này: rằng Emmy Grey không tồn tại. Không chỉ riêng tên, mà cả chính cô gái ấy.

Và rằng, cô ấy chưa bao giờ tồn tại.

Chương 26

Khi ấy là sau nửa đêm, và cuối cùng tôi cũng chắc chắn rằng tôi đang ở một mình. Đám đông bên ngoài đã giải tán lúc chạng vạng, rời đi trong ô tô của họ hoặc khuất dần vào trong khu rừng - trở lại nơi họ đã đến, cho dù đó là đâu. Căn nhà là một mớ hỗn độn, ngổn ngang, và tay tôi run lên khi sắp xếp mọi thứ về chỗ cũ.

Dụng cụ nhà bếp đều đã được sờ nắm, xáo trộn và thay thế. Tôi đổ chúng vào bồn rửa để làm sạch một lần nữa, tưởng tượng đám đất bẩn và vi trùng ở khắp mọi nơi. Họ đã thò tay xuống bên dưới đệm của chúng tôi, ga trải giường nhăn nhúm và xoắn lại. Họ cũng đã nhìn thấy bên dưới bồn rửa mặt trong phòng tắm bịch vệ sinh của tôi, những lọ kem dưỡng và bánh xà phòng. Những cái nhíp và tuýp kem đánh răng sắp hết, kem thừa đóng bánh ở đầu tuýp. Họ biết nhãn hiệu lăn khử mùi mà tôi dùng, nhìn thấy dao cạo râu treo trên vách tường phòng tắm, tìm thấy hộp bao cao su để mở trong tủ đầu giường của tôi.

Họ có thể chỉ lấy đi những con dao và vài tệp giấy, nhưng họ đã rời đi với nhiều thứ hơn thế. Một cái nhìn thấu đáo về cách đời sống riêng tư của chúng ta vận hành.

Tôi tự hỏi liệu Kyle có tự mình lục soát ở đây không. Liệu anh ấy có mở chiếc hộp đó trong tủ đầu giường của tôi không. Hay liệu anh ấy có đếm số bao cao su còn lại không.

Tôi ngồi quỳ trong góc phòng tắm, cảm giác bị phơi bày, vừa bẩn thỉu vừa giận dữ, và tôi nghe thấy hơi thở của chính mình, giống như âm thanh tiếng thở của một con thú bị nhốt trong lồng. Tôi đứng dậy, té nước lên mặt, tựa người vào bàn đá, và nhìn chằm chằm bản thân trong gương. *Bình tĩnh lại nào, Leah.* Đôi mắt tôi trông hoang dại, đỏ ửng, gương mặt tôi hốc hác - và trong ánh sáng tù mù, tôi gần như có thể nhìn thấy cô ấy ở đây. Khẽ khom người, lần theo những ngón tay trên gò má, ngạc nhiên bởi con người mà cô ấy phát hiện được.

Chúa ơi, Emmy, cậu đã làm gì vậy?

Tôi phi như bay dọc theo hành lang và tắt hết đèn để không ai có thể nhìn thấy. Sau đó, tôi trượt mở cửa và lắng nghe màn đêm. Tôi nhắm mắt lại, điều chỉnh nhịp thở chậm rãi và đều đặn, điểm danh hết những âm thanh tôi biết: tiếng của lũ dế; âm thanh chuyển động trong khu rừng tít phía xa; tiếng thì thầm của làn gió đêm.

Vẫn nhắm mắt, tôi đặt tay lên lan can và di chuyển, để bản thân không tưởng tượng ra những thứ mà mình không thể thấy trong bóng tối.

Tôi bước xuống mặt đất dưới chân bậc thang và đi theo trí nhớ của mình tới hình thù sậm màu trên lối vào ga-ra. Tôi cảm thấy bí ẩn đang vẫy gọi mình - kéo tôi lại gần hơn. Cho đến khi tôi đứng cạnh xe, tiếng bíp của chìa khóa cùng ánh sáng chớp

nhoáng của đèn phanh cắt ngang màn đêm. Tôi lặng lẽ mở cốp xe trước khi nhấc chiếc thùng hầu như trống rỗng và vô trọng lượng ra.

Tôi không bật đèn cho đến khi đã yên vị trong nhà, trong phòng của Emmy, với cánh cửa đóng lại sau lưng và rèm cửa kéo kín. Việc đưa chiếc thùng lên trên này không an toàn. Quá nguy hiểm nếu giữ nó ở đây khi họ vừa mới lục soát căn nhà, nếu để bừa bãi một tấm ảnh cũng có thể ràng buộc Emmy vào vụ David Cobb. Tôi mở nắp thùng và lôi ra từng món một, cẩn thận giữ chúng bằng ống tay áo, tránh không cho dấu vân tay của mình dính lên, chụp ảnh bằng điện thoại di động.

Cô ấy đã để chiếc thùng này lại Boston, và tôi tưởng tượng rằng mọi chuyện bắt đầu từ đó, từ tám năm về trước. Cô ấy sống trong một căn hộ. Mọi người xung quanh đã nhìn thấy cô ấy, đã nhìn thấy chúng tôi, và tôi có thể chứng minh điều đó.

Tôi nhìn chằm chằm vào bức ảnh đó một lần nữa, cô gái trong ảnh gần như là tôi, xoay nó qua lại cho đến khi ánh sáng từ chiếc đèn bàn cạnh giường phản chiếu khỏi bề mặt bóng loáng của bức ảnh đốt cháy mắt tôi, và tất cả những gì tôi có thể nhìn thấy trong bóng tối, khi tôi mang chiếc thùng về lại cốp xe, là những đốm đen trước đó từng có ánh sáng.

Tôi chuẩn bị sớm để đến trường, chờ tới khi tôi biết chắc anh ta đã dậy để gọi điện. Và rồi, vào lúc tôi thường đi tắm, tôi tắt đèn và nhìn ra ngoài cửa sổ - về phía khu rừng. Chờ xem ai có thể xuất hiện. Nếu có ai đó quan sát tôi, như tôi đã tin. Một

người nào đó đã đến đây trong khoảng thời gian họ biết rằng tôi sẽ không tập trung hay chú ý.

Nhưng đến tận thời điểm tôi thường dọn dẹp sau bữa sáng, vẫn chẳng có ai xuất hiện. Có lẽ tôi đã nhầm. Có lẽ tôi chỉ đang tưởng tượng ra mà thôi. Tôi lục soát tâm trí mình lần nữa để tìm kiếm những tiếng bước chân, cố gắng nghe lại chúng. Cố gắng để chắc chắn.

Tôi kiểm tra đồng hồ lần cuối, biết anh ta đã dậy, có lẽ đang chuẩn bị ra ngoài - và thực hiện cuộc gọi.

“Whitman nghe,” anh ta nhấc máy.

“Chào, Noah,” tôi nói. “Tôi cần giúp đỡ.”

Sau một thoáng trầm ngâm, giọng anh ta hạ xuống, cảm giác như gần gũi hơn. “Lạ chưa, Leah, rất vui được nghe tin từ cô. Gọi để nhờ vả, đúng không? Cô không nghĩ là hơi muộn rồi sao?”

Tôi rùng mình. Chúng tôi từng đùa giỡn bằng cách sử dụng thành ngữ vô tội vạ như thế này. Châm biếm làm sao, hoặc tôi nghĩ vậy. Nhưng có lẽ điều đó chỉ do tôi tưởng tượng ra mà thôi, rằng anh ta thông minh hơn thực tế.

“Anh nợ tôi một ơn huệ, Noah. Anh biết là như thế.”

“Cô đã đánh mất nó,” anh ta đáp.

“Tôi biết anh đã làm gì. Tôi biết thỏa thuận mà anh đã chấp nhận, bởi anh chắc chắn không xứng đáng được thăng chức. Anh nghĩ rằng tôi sẽ không đạp đổ mọi thứ hay sao? Anh nghĩ rằng tên anh sẽ không bị kéo vào vụ này hay sao? Anh nghĩ

chuyện gì sẽ xảy ra với sự nghiệp của mình khi mọi người phát hiện ra rằng anh biết điều gì đã xảy ra và giúp che đậy nó?"

"Chúa ơi, Leah," anh ta thốt lên, và tôi biết rằng tôi đã tóm được anh ta. "Tôi không biết có gì trong không khí ở Pennsylvania hay họ đã thải thứ quái quỷ gì vào bầu khí quyển, nhưng nó đã bóp méo trầm trọng góc nhìn của cô."

Tôi cảm thấy dạ dày mình khẽ lộn nhào, phát hiện ra rằng anh ta biết tôi đang ở đâu. Tôi tự hỏi liệu anh ta có tìm kiếm tôi, liệu anh ta có tò mò, liệu anh ta có nghĩ đến tôi không. Và điều đó có ý nghĩa gì.

Sai lầm lớn nhất của tôi là đã tâm sự với Noah. Sáu tháng hẹn hò và một tình bạn trước đó, và cuối cùng, anh ta đã đánh đổi tất cả mà không hối hận - tôi là một tin sốt dẻo mà anh ta dành cho sếp của chúng tôi, một bước đi mà anh ta sử dụng làm đòn bẩy. Động cơ của anh ta không trong sáng, bất chấp những gì anh ta tuyên bố.

Có lẽ anh ta đã từng là con người đó tại một thời điểm, có lẽ anh ta nghĩ rằng mình vẫn là con người đó. Có lẽ anh ta tự nhủ rằng đó là điều đúng đắn nên làm - rằng kết cục biện minh cho phương tiện. Nhưng thực tế vẫn là anh ta được hưởng lợi khi người khác sa sút.

Tờ báo cần phải được duy trì. Chuyện đó cũng là lần đầu với họ. Ngay cả sau khi Noah kể mọi thứ cho sếp của chúng tôi, Logan cũng không thể phản bội tôi hoàn toàn. Ông ấy chỉ phải duy trì khoảng cách giữa những người khác và câu chuyện, và hy vọng nó sẽ bị chôn vùi.

Thôi việc đi, ông ấy nói, và tôi đã làm.

Họ xử lí gọn ghẽ mọi chuyện. Ngay cả Noah cũng bị họ cuốn vào mớ hỗn độn. Sự im lặng của anh ta đổi lấy việc được thăng chức. Và một khi chấp nhận, anh ta đã trở thành đồng lõa.

Nhưng có lẽ tất cả chúng ta đều mang tội đồng lõa, với những người mà ta lựa chọn để giao du.

Và có lẽ điều đó đã được phản ánh trong việc sống cùng hai người khác trong một căn hộ gần bốn mươi mét vuông tám năm về trước. Tôi trượt vào cuộc sống của họ, quá đỗi thoải mái, chẳng bao giờ dựng lên những bức tường. Tôi đã theo Emmy đến đây, một người phụ nữ mà tôi không biết gì nhiều. "Họ sẽ không tin cô đâu, Leah." Noah đã bình tĩnh lại, và giờ đây, tôi nghe thấy giọng nói của anh ta dứt khoát hơn, câu từ được chuẩn bị và truyền tải một cách rõ ràng hơn. "Cô là một kẻ dối trá khét tiếng."

Nhưng tôi đã thu hút được sự chú ý của anh ta. Chúng tôi sống và chết vì danh tiếng. Cho dù điều đó có là sự thật hay không, anh ta cũng phải tự hỏi rằng nó sẽ ảnh hưởng như thế nào đến mình. "Ai rồi cũng sẽ đi đời thôi, Noah à. Ai rồi cũng vậy."

"Nghe này," anh ta nói. Có một điều gì đó khang khác trong giọng nói anh ta, một điều gì đó ranh mãnh. "Cô có đang lắng nghe không? Cô có bao giờ lắng nghe không? Bởi vì ngay bây giờ sẽ là thời điểm tuyệt vời để bắt đầu, Leah. Vì vậy, hãy ngừng động não và chú ý đi nào. Chẳng có dấu hiệu nào về một vụ

kiện, ngay cả dân sự cũng không, được chưa? Không có động tĩnh gì hết. Hãy để chuyện cũ ngủ yên đi."

Làm thế nào mà tôi lại từng yêu một kẻ bô bô những câu thành ngữ cơ bản và thô sơ nhất nhỉ? Mọi thứ về anh ta đều làm tôi khó chịu.

"Một việc thôi, Noah. Chỉ là một cái tên. Anh nợ tôi. Anh biết anh nợ tôi."

Có một khoảng lặng, và tôi chộp lấy nó.

"Bethany Jarvitz. Tôi cần biết mọi thứ về Bethany Jarvitz. J-A-R-V-I-T-Z Tiền sử. thân nhân gần nhất, những mối quan hệ đã được biết đến, mọi thứ. Ngày sinh, nơi làm việc, nơi ở hiện tại và trước kia…"

"Tôi nhận được một cuộc gọi vào tối qua. Những tưởng đó là một cuộc gọi kiểm tra tham chiếu công việc, điều mà tôi nghĩ là khá táo bạo, ngay cả với cô. Nhưng chỉ là Kassidy, nối máy tôi với ai đó. Có vẻ như một đồng nghiệp ở Tây Pennsylvania đã gọi điện để hỏi tôi về một Leah Stevens, địa chỉ thường trú cuối cùng được biết đến là ở Boston, có bằng lái và mọi thứ của cô. Một giáo viên ư, Leah? Thật hả?"

Vậy đó là cách Noah biết tôi đang ở đâu. Ai đó đã gọi cho anh ta. Nó đang bắt đầu, những quân bài chuẩn bị đổ sụp.

"Là ai?" Tôi hỏi.

Anh ta bật cười, giống như thể anh ta biết rằng mình đã nắm thóp được tôi.

"Anh đã nói gì với anh ta?" Tôi hỏi.

“Tôi không nói với anh ta bất cứ điều gì.”

“Thật không?”

“Thật. Và điều tôi đang nghĩ, điều tôi đang thật sự nghĩ, đó là tôi chẳng nợ cô cái quái gì cả.”

“Tôi không tin anh. Anh chắc chắn đã nói gì đó.”

“Tôi không hề. Tất cả những gì tôi đã nói là *Leah Stevens ? Một cô nàng rất tốt bụng. Rất. Tốt bụng.*” Anh ta kéo dài những từ đó, bóng gió thêm một thứ gì khác. “Công việc đã làm cô ấy phát điên, là những gì tôi đã nói với anh ta. Tất cả những gì tôi đã nói với anh ta.”

Công việc đã làm tôi phát điên. Tôi tưởng tượng đến người ở đầu dây bên kia, cảm thấy thế giới của tôi va chạm, cảm thấy giờ đây mọi thứ ở Boston đang ở quá gần, như thể tôi đã triệu hồi chúng đến.

“Này, Leah, cô có nghe không đấy? Kassidy đã kết nối chúng tôi. Hiểu ý tôi đang nói không?”

Kassidy, nguồn tin yêu thích của chúng tôi ở sở cảnh sát, người biết Noah và tôi là một cặp.

“Kassidy,” tôi nhắc lại.

“Ừ. Vậy nên, không có gì đâu. Coi như hòa nhé? Tôi chỉ có thể tưởng tượng ra mớ bòng bong mà cô vướng vào lần này nếu họ đang gọi dò la quanh đây.”

Tôi siết chặt điện thoại, nói qua kẽ răng. “Tôi sẽ làm điều đó, Noah. Thề có Chúa, tôi sẽ làm điều đó,” tôi nói. Nhưng anh ta

hẳn đã nghe ra được sự thiếu hụt uy lực trong giọng nói của tôi. Tôi là một kẻ nói dối rất tệ.

"Cô biết là cô sẽ không thắng được tôi đâu, đúng không? Nếu cô làm om sòm, ai đó cuối cùng sẽ bắt đầu đưa ra những câu hỏi phù hợp. Paige Hampton có một đơn kiện, và chúng ta đều biết điều đó. Cô sẽ thua thôi, Leah. Cả cô và tôi đều biết là chẳng có nguồn tin nào cả. Sẽ không một ai đứng lên bảo vệ cô đâu." Nói đoạn anh ta cúp máy.

Mẹ kiếp, Noah. Tôi cảm thấy những từ ngữ ấy, cảm thấy chúng siết chặt dạ dày tôi, tôi nắm chặt điện thoại. Mẹ kiếp, mẹ kiếp, mẹ kiếp. Tôi tự hỏi liệu tờ báo có dự sẵn một kế hoạch phòng khi điều đó xảy ra. Một quy trình vận hành tiêu chuẩn cho những việc cần làm khi Leah Stevens gục ngã.

Dù vướng vào mớ hỗn độn nào, thì giờ tôi cũng phải tự mình tìm cách thoát ra. Khỏi Emmy. Tôi phải tìm hiểu quá khứ của cô ấy trước tiên, trước khi họ chạm đến được quá khứ của tôi.

Tôi nghĩ về những người bạn cũ của cô ấy, cố nghĩ xem họ là ai. Những cái tên trong quán bar, những gương mặt thoáng qua, không gì kéo dài. Tôi thoáng nghĩ đến John Hickelman, nhưng có lẽ có đến hàng trăm người trùng tên với gã. Tôi tưởng tượng đến việc lật tung danh bạ điện thoại để tìm Hickelman, John, gọi cho từng người một, hỏi rằng, *Này, anh có lắp gương trên trần nhà không? Và anh có nhớ là mình đã ngủ với một cô gái nào tên là Emmy không? Anh có bị mất chiếc đồng hồ nào không?* Tôi nhớ ra tên mà Kyle đã cho tôi xem trước khi mọi chuyện chuyển hướng. Người phụ nữ sống trong căn hộ trước chúng tôi. Người

có tên trên hợp đồng thuê nhà. Giờ cô ấy sống ở New Hampshire. Việc này, tôi có thể làm.

Chỉ mất ba cuộc gọi, tất cả đều được thực hiện từ lớp học của tôi trong vòng hai mươi phút trước tiết học đầu tiên, để gặp được đúng Amelia Kent. Nhưng tôi chỉ có thể liên lạc tới nơi làm việc của cô ấy - tôi không truy cập được danh bạ di động của cô ấy, và có vẻ như cô ấy không có điện thoại cố định. Amelia Kent, theo một lượt tìm kiếm đơn giản trên Internet, thứ đã dẫn đến hồ sơ việc làm của cô ấy trên mạng xã hội, là một kế toán ở Berger & Co., một công ty gia đình trong khu vực White Mountains.

Amelia mang vẻ tươi tỉnh thái quá vào khung giờ sáng sớm, nghe máy ngay từ tiếng chuông đầu tiên khi tôi yêu cầu được chuyển tới số máy trực tiếp của cô ấy. Tôi giới thiệu mình có liên quan đến cuộc điều tra của cảnh sát, giải thích rằng tôi đang tìm kiếm một người phụ nữ đã sử dụng địa chỉ của cô ấy trong một thời gian ngắn - rằng chúng tôi có thể lần ngược dấu vết của cô ấy đến đó, nhưng rồi chúng tôi mất dấu cô ấy.

“Xin lỗi vì tôi không thể giúp gì hơn,” cô ấy nói. “Tôi đã rời đi một vài tháng trước khi hợp đồng thuê nhà hết hạn, được biết hình như người yêu cũ của tôi đã tiếp nhận chuyện tiền nhà, cho dù không chắc chắn lắm. Không bao giờ nhận lại tiền đặt cọc. Và tôi đã thanh toán tiền thuê nhà tháng đầu tiên và tháng cuối cùng trước khi chuyển vào. Tôi đoán chủ nhà đã đút túi phần còn lại và coi như chúng tôi hòa.”

“Vậy là cô đã không quay về California? Cô đã không ở chung với một cô gái tại bất kì thời điểm nào?”

“Không, không có cô gái nào cả. Tôi đã nói điều đó với viên thanh tra gọi đến lúc trước - Kyle?”

“Donovan,” tôi thêm vào, để cô ấy có thể nhìn thấy mối liên kết, để cô ấy tin rằng tôi đang nói sự thật. “Đúng rồi. Tôi nghĩ rằng anh ấy đã nhắc đến một Vince nào đó?”

Lần đầu tiên cô ấy ngập ngừng. “Đúng. Vince từng là bạn trai của tôi suốt hai năm trời. Anh ta chuyển đến sống với tôi hồi tháng Một. Và tôi bắt quả tang anh ta lên giường với một ả khác vào tháng Năm.” Cô ấy bật cười cay đắng. “Khiến tôi tự hỏi anh ta thực sự còn làm những gì trong suốt thời gian qua.”

“Ai cơ?” Tôi hỏi. Tên của cô ta, tôi cần tên của cô ta.

“Tôi không biết. Quả thật là tôi chẳng buồn nán lại chờ màn giới thiệu. Dầu sao thì, bạn thực sự không thể giải thích một chuyện như vậy, mặc dù anh ta chắc chắn đã cố gắng.”

“Anh ta đã cố gắng như thế nào?”

“Tất nhiên là chối đây đẩy. Nhưng cô ta đã ở trên giường của chúng tôi, Chúa ơi.” Kí ức ấy đến giờ vẫn làm cô ấy lồng lộn, vẫn rần rật trong huyết quản.

“Tôi có thể biết họ của anh ta được không, Amelia? Làm ơn, điều này rất quan trọng. Anh ta là đầu mối duy nhất mà tôi có.”

Một thoáng ngập ngừng, và rồi, “Mendelson. Làm ơn đừng nhắc đến tên tôi. Làm ơn đừng nhắc đến chuyện tôi là người đã nói cho cô biết.”

Ngạc nhiên làm sao, cách một việc xảy ra rất lâu về trước vẫn có thể mang lại nỗi đau nặng trĩu như thuở ban đầu. Cách nó có thể quay lại ám ảnh bạn từ hư không - tiếng chuông điện thoại vô thưởng vô phạt, quá khứ gọi đến từ đầu dây bên kia.

Chương 27

Vince Mendelson thì khó lần ra hơn một chút. Tôi đã gọi vài cuộc trong bữa trưa, và cuối cùng cũng kiếm được một đầu mối mà tôi cảm giác khá chắc chắn khi tôi thấy Kate đứng trước ngưỡng cửa.

"Chào, tôi không có ý cắt ngang đâu," cô ấy nói.

Tôi úp điện thoại xuống bàn, tự hỏi cô ấy đã đứng đó bao lâu rồi.

"Cô ổn không?" Cô ấy hỏi.

Đây là một trò chơi mới đối với tôi: *Mọi người đã biết được bao nhiêu, Họ đã nghĩ gì* và *Tại sao họ lại hỏi tôi.*

"Ổn," tôi đáp, và đó là sự thật. Sau cuộc điện thoại với Amelia, tôi thật sự cảm thấy ổn. Cảm giác giống như ngày xưa, cách một đầu mối sẽ khơi nguồn cho đầu mối tiếp theo, và tiếp theo nữa, cho đến khi tôi khám phá ra điều gì đó và củng cố nó bằng những chi tiết mà tôi đã tự khai quật được.

Giờ đây tôi đang ở giữa quá trình, nhưng nó sẽ sớm kết thúc. Chúng tôi đào xới cho đến khi chúng tôi chạm đến được đó.

"Cô đã nghe nói về Cobb, phải không?"

Tôi sững người, cố giữ vẻ thờ ơ. "Nghe gì cơ?"

Cô ấy tiến lại gần hơn. “Ông ta về rồi.” Mắt tôi hẳn đã mở to, bởi cô ấy nói thêm, “Không phải bây giờ, nhưng ông ta sẽ quay lại huấn luyện chiều nay, tôi nghe nói như thế. Ông ta đã được trả tự do.”

Ông ta đã được trả tự do. Nghĩa là giờ đây họ đang làm việc dựa trên một giả định khác.

“Cảm ơn vì đã nói cho tôi biết,” tôi nói. “Chẳng có ai khác thèm làm vậy cả.” Mitch đã không níu tay tôi trên đường, hay dồn tôi vào góc trên hành lang, hay nhắn tin cho tôi qua hệ thống liên lạc nội bộ.

Chuông báo hết giờ nghỉ trưa vang lên, âm thanh của học sinh trên hàng lang lớn dần - một, rồi hai giọng nói - cho tới khi những giọng nói hòa quyện vào nhau, một tổ ong vo ve, chỉ còn tiếng ồn trắng.

Vào cuối tiết học, khi tôi đang chuẩn bị thực hiện thêm vài cuộc gọi nữa thì phát hiện mình nhận được một lá thư mới trong hòm thư điện tử ở trường. Một lá thư từ tài khoản TeachingLeahStevens, lần đầu tiên kể từ khi David Cobb bị cảnh sát bắt giữ. Không có tiêu đề. Tôi hít vào một hơi, di con trỏ chuột lên lá thư, nhấp mở.

Nội dung chỉ có hai dòng:

Xưa kia một người phụ nữ, trong bộ trang phục đỏ thẫm

Đã lên giường với một gã xa lạ

Những ngón tay tôi run rẩy trên bàn phím, hình bóng phản chiếu của tôi nhìn chằm chằm vào tôi từ màn hình. Gương mặt tái mét của tôi; chiếc áo len dài tay màu đỏ. Tôi cảm thấy nó cọ vào vùng da ở xương quai xanh dằm dặm. Tôi nhìn xuống, tự hỏi liệu có phải trùng hợp không. Hay liệu ông ta đã nhìn thấy tôi trước khi viết lá thư này.

Tôi tưởng tượng có ai đó đang đứng bên ngoài nhà tôi, nheo mắt nhìn vào bên trong qua những cánh cửa trượt, bên trong nhà thắp sáng nhè nhẹ bởi ánh đèn hổ phách từ chiếc đèn bàn trong phòng khách. Đánh mắt dọc theo hành lang đến cánh cửa phòng ngủ để mở, và bóng tối trước mặt. Nhìn thấy hai đôi giày bị đá. Quần jean sẫm màu của Kyle.

Tôi tưởng tượng David Cobb đang ở bên ngoài cửa sổ nhà tôi, quan sát chúng tôi. *Táo tợn,* tôi nghĩ. Ông ta đang trở nên quá táo tợn. Chuyện đang dần trở nên nghiêm trọng, ngay cả bây giờ.

Tôi chuyển tiếp lá thư cho Kyle, viết thêm ghi chú của tôi lên trên: *Anh đã nói rằng anh muốn xem chung, chà, nó đây. Email đầu tiên mà tôi nhận được kể từ khi ấy. Nhân tiện, tôi nghe nói ông ta đã quay trở lại trường học.*

Tôi không nói gì về những từ ngữ trong lá thư hay điều mà chúng ám chỉ. Tôi sẽ để Kyle tự mình đi đến kết luận đó.

Cobb theo dõi nhà tôi.

Đó là một suy nghĩ khủng khiếp và rợn người, thế nhưng… Tôi tự hỏi liệu ông ta có thể còn biết điều gì khác không, liệu ông

ta có biết Emmy là ai, liệu ông ta đã thấy cô ấy chưa. Tôi chuyển tiếp một bản sao đến tài khoản email cá nhân của mình trước khi rời đi để tiếp tục công việc trong ngày - và lần đầu tiên, tôi cân nhắc chuyện hồi đáp.

Mitch bắt gặp tôi trên đường tôi ra về, ra hiệu cho tôi vào văn phòng của anh ta. “Đóng cửa lại,” anh ta nói, vẻ mặt trầm ngầm.

“Tôi đã nghe tin rồi,” tôi nói, nét mặt anh ta xị xuống một khắc trước khi phong thái điềm tĩnh quay trở lại.

“Được rồi, tốt, tôi rất mừng. Cô có ổn với chuyện đó không? Nếu cô cần bất cứ điều gì, hoặc muốn trò chuyện, hoặc bất cứ điều gì đi chăng nữa”

“Tôi biết phải tìm anh ở đâu,” tôi chen ngang.

Anh ta nhìn tôi rời đi với vẻ thất vọng phảng phất. Như thể một điều sẽ dẫn đến điều tiếp theo, và anh ta có thể quan sát sự thảm bại của Leah Stevens, có mặt ở đó để đón lấy tôi khi tôi đầu hàng.

Điện thoại reo lên sau khi tôi đậu xe trên lối vào ga-ra của mình, và tôi lật nó lại, nhìn thấy tên chị tôi. Tôi cau mày, thoáng lo lắng về mẹ. Tôi đã không nghe tin gì từ bà ấy kể từ khi tôi cúp máy giữa chừng vào hôm Chủ nhật. “Xin chào?” Tôi nói, bước lên những bậc thang trên hiên nhà, chìa khóa cầm sẵn trên tay.

“Em ứng tuyển cho một công việc mới à, Leah?”

“Em làm… Cái gì cơ? Không.” Tôi mở tung cánh cửa trượt, đóng sập và khóa nó lại sau lưng mình.

“Đó là những gì mẹ đã nói. Nhưng chị đã nghĩ tốt hơn hết là mình nên kiểm tra lại với em.”

“Tại sao?” Tôi có thể đoán được câu trả lời.

“Chị đã nhận được một vài mẫu đơn yêu cầu xác nhận lai lịch của em trong hòm thư của chị. Chị không thể hiểu tại sao mình lại là một trong số những người tham chiếu, nhưng nó có vẻ không phải là một mẫu đơn tham chiếu công việc. Nó dường như… mang tính xác nhận thông tin nhiều hơn. Loại mà chúng ta gửi đến những công ty khác khi chúng ta kiểm tra một ứng viên, kiểm chứng sơ yếu lý lịch của họ, em biết đó.” Một thoáng ngập ngừng, và chị ấy tiếp tục, “Chuyện gì đang xảy ra vậy? Nó có hợp pháp không?”

Tôi thả rơi túi xách của mình cạnh cửa. “Hợp pháp,” tôi đáp.

“Vậy thì, Leah, chuyện quái gì thế này?”

Tôi đưa tay vuốt sau gáy, cảm nhận những giọt mồ hôi lạnh toát, và buộc mình ngồi xuống, ổn định lại. “Em không biết. Em nghĩ là cảnh sát.” Hoặc một ai đó được thuê bởi cảnh sát. Một cuộc kiểm tra lý lịch.

“Gì cơ?”

“Chị chỉ cần điền vào thôi. Được chứ?” Tôi gục đầu vào tay, chống khuỷu tay lên bàn bếp, hít vào một hơi thật sâu có mùi vân gỗ và sơn bóng. “Mọi thứ đều ổn. Chỉ cần điền vào nó thôi. Họ đang đảm bảo rằng em là chính mình.”

“Em còn là ai khác được chứ?” Với Rebecca, tôi có lẽ là cô gái mà mọi người chỉ nhìn thoáng qua, một người đã lọt qua những

khe nứt.

“Chuyện dài lắm. Chị có nhớ Emmy không? Em đã bao giờ kể cho chị nghe về cô ấy chưa nhỉ?”

“Không. Mẹ nói bây giờ em đang sống với cô ấy? Một người mà em quen sau khi học đại học? Đó là cô ấy, đúng không?”

“Ừ, em đã sống với cô ấy một thời gian ngắn sau khi học đại học, và bây giờ chúng em đang sống cùng nhau. Chỉ là cô ấy đã biến mất, và không có hồ sơ nào về cô ấy ở bất kì đâu.”

Rebecca khựng lại, và tôi tưởng tượng chị ấy đổi điện thoại từ tai này sang tai kia, hất tóc qua vai, giơ ngón tay lên với một bệnh nhân đang cần hỗ trợ. “Chị không hiểu chuyện này thì có can hệ gì đến cảnh sát và em, Leah.”

Tôi rên rỉ. “Vâng, thì… Em đã báo cảnh sát cô ấy mất tích, và bạn trai của cô ấy vừa mới được phát hiện là đã chết. Trong xe của cô ấy. Chà, trong một chiếc xe.” Tôi bật cười, cảm thấy bản thân mình đang nứt ra. “Một chiếc xe mà cô ấy đã sử dụng nhưng không được đăng kí dưới tên bất kì ai.”

Rebecca hạ giọng. “Em đang gặp rắc rối à, Leah?”

“Không.” Và rồi tôi ngập ngừng. “Em không biết. Đừng nói cho mẹ. Chỉ cần chị đừng nói cho mẹ. Làm ơn, Rebecca. Điền vào biểu mẫu cho em nhé, được chứ? Hãy điền vào biểu mẫu, và mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

Tôi cúp máy trước khi chị ấy có thể phản đối, và rồi khi chị ấy gọi lại, tôi để nó đổ chuông liên tục cho đến khi chuyển sang tin nhắn thư thoại.

###

Tôi không ngạc nhiên khi gặp anh ấy một giờ sau đó. Tôi biết anh ấy đã gọi cho Kassidy ở cảnh cục Boston, rằng anh ấy đã nói chuyện với Noah, rằng họ đã liên hệ với Rebecca. Nhưng tôi bất ngờ khi anh ấy đến một mình. Chắc hẳn là liên quan đến email tôi đã gửi anh ấy. Tôi thấy anh ấy nhìn lướt qua tôi, thu nạp vào mắt chiếc áo len đỏ. Tôi nhìn thấy dòng chữ ấy một lần nữa: *Xưa kia một người phụ nữ, trong bộ trang phục đỏ thẫm…*

Tôi giật mở cánh cửa, ra hiệu cho anh ấy vào. "Chà," tôi nói khi anh ấy đứng giữa căn phòng, nhìn lướt qua tôi, "anh đã có được thứ mình cần chưa?"

Anh ấy cau mày.

"Để tôi nói theo cách này nhé. Chị gái và những đồng nghiệp cũ của tôi đã cung cấp cho anh mọi thứ anh cần biết chưa, Thanh tra?"

Anh ấy ngồi xuống đi văng sau khi cởi bỏ áo khoác, nghiêng người về phía trước như đang căng thẳng, cẩn thận lựa chọn từ ngữ. "Cô chưa bao giờ nói với tôi rằng cô từng là một nhà báo," anh ấy nói. Đôi mắt anh ấy thoáng soi xét tôi, tựa như lần đầu nhìn thấy tôi.

Đến rồi lại đi. Khoảnh khắc anh ấy nhận ra rằng đây không phải là cô gái mà anh ấy nghĩ rằng mình biết.

"Chà, tôi không còn theo nghiệp ấy nữa," tôi đáp. "Và anh đã làm công việc gì trước khi chuyển đến đây? Tôi không biết chúng ta đã tiến xa tới mức đó rồi đấy."

Anh ấy lắc đầu. “Cô đã che giấu điều đó.” Anh ấy có thể cảm nhận được nó.

“Tôi muốn có một khởi đầu mới,” tôi nói. Đó cũng không phải là một lời nói dối.

“Cô đã bị buộc thôi việc,” anh ấy nói, sự thật biến thành một vũ khí. Và rồi mắt anh ấy ngước lên nhìn tôi, từ bên kia phòng, thách thức tôi phủ nhận điều đó.

Tôi nghiến chặt răng hàm. Không chối bỏ điều đó. “Ai nói với anh như thế?” Noah sẽ không lật tẩy tôi, bởi làm thế cũng có nghĩa là tự kéo bản thân và toà soạn xuống cùng. Còn Kassidy thì không thực sự biết chuyện này. Anh ta biết có những lời xì xào về tội phỉ báng, nhưng chúng đã tắt ngấm. Trường đại học cũng muốn để mọi chuyện lắng xuống giống như chúng tôi, và không ai bới lông tìm vết về chuyện này nữa.

“Không ai phải nói với tôi cả, tôi có thể đọc được ẩn ý. Một đồng nghiệp nói rằng công việc đã làm cô phát điên, một viên sĩ quan cảnh sát nói rằng đã có rất nhiều tranh cãi xoay quanh một bài báo về những vụ tự sát trong khuôn viên nhà trường. Anh ta nói với tôi rằng đã có một vào lời xì xào về *tội phỉ báng hay gì đó* - lời của anh ta. Và bây giờ cô đang ở đây, làm một công việc khác xa những gì cô từng theo đuổi, xa nhất có thể. Tôi đọc nó rồi, Leah. Cô thậm chí còn giữ một bản sao của bài báo đó ở đây, phải không? Tôi nhớ đã nhìn thấy một ấn bản cũ của tờ Boston trong quá trình lục soát. Cô đã làm gì vậy, Leah?”

“Tôi chẳng làm gì cả, Kyle.” Tôi hít vào một hơi thật sâu, rồi thở ra chậm rãi, cho anh ấy biết sự thật mà tôi đã vật lộn để bỏ

lại sau lưng. “Tòa soạn cho rằng tôi đã bịa ra một nguồn tin. Họ nghĩ rằng tuyên bố của tôi là vô căn cứ, nhưng họ đã sai.”

Anh ấy im lặng, xử lí thông tin. “Cô đã dựng lên một người,” anh ấy lên tiếng, lặp lại câu nói để nhấn mạnh. Bỏ qua phần còn lại của nó.

“Không phải một người.” Làm vậy là đi quá xa rồi, nhưng đó là điều mà họ đều đã tin.

“Như nhau cả thôi.”

Trừ việc, chúng không giống nhau. Những điều anh ấy đang nói đến không tương đồng. Anh ấy không hiểu.

“Nguồn tin đó là ai?” Anh ấy từ tốn hỏi khi tôi ngồi xuống chiếc ghế đối diện. “Làm ơn hãy nói với tôi rằng đó không phải là bài báo về những viên thuốc và vị giáo sư.” Và khi tôi không trả lời, khuôn mặt anh ấy trắng bệch, thái độ anh ấy thay đổi hoàn toàn. “Cô biết sếp tôi nghĩ gì không? Rằng cô đang khiến chúng tôi bận rộn đuổi theo những việc đâu đâu. Rằng cô thông minh hơn tất cả chúng tôi gộp lại.” Anh ấy hạ giọng, nhìn lướt qua tôi lần nữa. “Rằng chẳng có ai khác sống ở đây cả.”

Tất cả những điều mà tôi lo lắng, giờ đây đã được phơi bày. “Tôi có phải là một nghi phạm không?” Tôi hỏi, giọng nói khản đặc khi nhắc đến những từ ấy, mọi nỗ lực để giữ bình tĩnh và tự chủ đều tan biến, cuộc đời tôi trượt ra ngoài tầm kiểm soát. Thêm một lần nữa. “Đó có phải là điều anh nghĩ không?” Tôi tiếp tục hỏi.

Anh ấy giơ hai tay lên. “Tôi đã bào chữa cho cô, Leah. Tôi đã bào chữa cho cô, nói với họ rằng họ đã nhầm, rằng có một cách lý giải khác, và rồi tôi phát hiện ra *chuyện này?* Tôi phải nghĩ gì đây? Cô đã từng làm điều đó một lần rồi.”

Không, tôi đã không làm vậy, tôi đã không làm vậy. Nhưng nhận thức là tất cả. Làm sao tôi có thể biện hộ cho bản thân trước câu chuyện? “Tôi đã mất tất cả. Anh không nghĩ rằng tôi đã học được bài học của mình sao?”

Anh ấy ngả người lên ghế. “Tôi không biết,” anh ấy đáp. “Thành thật mà nói, tôi không chắc. Có lẽ cô đã trở nên rất giỏi trong chuyện này. Có lẽ ngay bây giờ, cô cũng đang chơi xỏ tôi.”

Tôi nghiêng người về phía trước. “Tôi không phải là kẻ đang đùa giỡn ở đây. Anh muốn lục soát căn nhà, anh đã làm. Đáng ra tôi mới là người không nên tin tưởng anh.”

“Cô đã nói nói dối vì *một tin bài.*”

“Điều tôi đã làm” - không thực sự là một lời nói dối - “là vì *sự thật.*”

Mặt anh ấy nhăn nhó. Tôi tưởng tượng những gì anh ấy ắt hẳn đã đọc, đã nghe từ những mối giao thiệp trong giới hoặc phát hiện được trong quá trình tự điều tra.

Nguyên nhân và kết quả mà anh ấy phải kết hợp lại với nhau, chuỗi sự kiện đã đưa đẩy tôi đến đây ngay từ đầu. “Đó hoàn toàn không phải là những gì cô đã nhận được. Nếu cô cứ ngồi đây và nghĩ những gì đã xảy ra là *ổn-*”

“Rồi sao? Tôi không phải là cô gái mà anh tưởng? Thế mà tôi đã cho rằng anh nghĩ tôi là một kẻ dối trá. Chọn khung tham chiếu của mình đi, Kyle.”

Anh ấy thở hắt ra. “Những cuộc thảo luận của cô lúc nào cũng diễn ra như thế này à? Một cuộc đấu trí qua một lượt các cụm từ?”

Tôi giật người lại. “Chẳng phải đây cũng là những gì anh làm cho công việc của mình sao, Kyle? Nói bất cứ điều gì cần thiết để nhận được một lời tự thú?”Anh ấy lắc đầu. “Công việc của tôi là giải quyết các vụ án và giữ đường phố sạch bóng tội phạm, nhờ vậy mới bảo vệ được dân chúng. Và tôi chỉ có thể làm điều đó một khi tìm ra sự thật.”

“Chúng ta không quá khác nhau đâu, anh và tôi.” Tôi nghiêng người về phía trước. “Anh chỉ chưa bị tóm thôi.” Tôi nghĩ đến email mà tôi đã chuyển tiếp cho anh ấy, tự hỏi liệu anh ấy có đang nghĩ như vậy không.

Anh ấy chuyển mình, chống khuỷu tay lên đầu gối. “Điều cô đang nói, là cô sẽ làm lại chuyện đó lần nữa?”

Tôi nhìn anh ấy chăm chú, hạ giọng để anh ấy phải nghiêng người lại gần hơn, gương mặt chúng tôi chỉ cách nhau vài phân. “Nói tôi nghe, khi một cuộc điều tra liên ngành được tiến hành, và có một nguồn tin ẩn danh báo rằng anh đã qua đêm tại nhà của một nghi phạm - bởi bây giờ tôi là một nghi phạm, đúng không? - nói tôi nghe, anh sẽ nói gì?” Cơ thể anh ấy căng cứng, nhưng tôi không dừng lại. “Anh sẽ nói, *chà, thưa ngài, đó là một phần trong kế hoạch để khiến cô ta thú nhận.* Hay anh sẽ nói, *Kết*

cục biện minh cho phương tiện. Hay anh sẽ nói, *Tôi đã phạm sai lầm, và chờ đợi sự trừng phạt, chấp nhận bị giáng chức, nghỉ việc không lương, và ngồi ở nhà và nghĩ rằng: Mình đã hủy hoại sự nghiệp của mình chẳng vì gì cả.*" Anh ấy đã bị lôi cuốn, và tôi biết anh ấy cũng đang xử lí những từ ngữ ấy trong đầu mình. "Hay anh sẽ nghĩ, *Mình đã báo tử sự nghiệp của mình để theo đuổi sự thật, và mình sẵn sàng hi sinh sự liêm chính nghề nghiệp của mình cho điều đó.*"

Anh ấy ngả người về phía sau, cách xa hơn nữa, gương mặt đanh lại, cuộc trò chuyện đến hồi kết thúc.

"Bởi lẽ," tôi tiếp tục, cao giọng, không thể kiềm chế cơn giận dữ, "câu trả lời của anh thay đổi dựa trên kết quả. Câu trả lời của anh thay đổi dựa trên tất cả mọi thứ anh đã thấy, đã đưa anh đến với thời khắc này. Dựa trên những việc anh sẵn sàng làm và những điều anh sẵng sàng chịu đựng, và liệu con chiên của chủ nghĩa lí tưởng trong anh, người đã đưa đẩy anh đến đây, có còn tồn tại hay không. Cho dù anh ta đã bị sát hại trong giấc ngủ, bởi vụ án đầu tiên hay vụ án cuối cùng mà anh ta đảm nhận. Vậy, câu trả lời sẽ là gì đây, Thanh tra Donovan? Giải thích đi." Toàn bộ cơ thể tôi run lên, cơn thịnh nộ chi chực trào dâng lên bề mặt.

Anh ấy đứng dậy, cầm áo khoác, tiến về phía cửa. "Đã quá muộn cho lựa chọn ấy rồi, Kyle."

Anh ấy dừng lại ở ngưỡng cửa, xoay người đối diện với tôi. "Tôi biết những gì tôi sẽ không làm," anh ấy nói. "Tôi sẽ không

cố gắng biện minh cho sự thật rằng một người đàn ông đã tự sát vì lời nói dối của tôi."

Sau đó anh ấy chờ đợi, nhìn chòng chọc vào tôi nhằm khiến tôi phải lúng túng.

Ngậm miệng lại, Leah. Không có cơn thịnh nộ nào giúp ta chiến thắng được cuộc tranh luận. Không có điểm cộng nào được trao khi ta ném lọ hoa lên chiếc bàn bên cạnh. Không có chút lịch sự nào trong một tiếng hét.

Tôi nhìn anh ấy rời đi. Nhưng bên trong, cơn thịnh nộ nóng rẫy, như thiêu như đốt, giống hệt trước kia.

Tôi không in tên của Aaron Hampton, nhưng sẽ không khó để bất cứ ai đó luận ra nó.

Tôi cho rằng phía trường đại học sẽ lo liệu nốt phần còn lại. Rằng họ sẽ mở một cuộc điều tra và bắt gã vì chuyện này, nếu không phải vì tội gì đó lớn hơn. Rằng nó sẽ đánh động cảnh sát, những người sẽ xem xét kĩ hơn vụ án.

Tôi tưởng tượng Aaron đã nhìn thấy cơ hội. Lợi dụng những vụ tự sát hàng loạt mà mọi người đang bàn tán và đế thêm một vụ nữa. Để một túi đầy những viên thuốc dự phòng bên cạnh thi thể chết đuối của Bridget trong bồn tắm, như thể cô ấy đã mua chúng. Dàn dựng hiện trường. Nụ cười tươi tắn của cô ấy giờ đây vĩnh viễn trở thành bất tử trên một tấm ảnh đen trắng, một chuỗi những gương mặt có thể hoán đổi cho nhau. Ngay cả khi tôi không thể chứng minh rằng gã đã nhúng tay vào cái chết của

cô ấy, thì chí ít tôi cũng có thể làm điều này với gã. Tôi muốn sếp của gã nhìn thấy điều đó, hủy hoại sự nghiệp của gã. Tôi muốn Paige nhìn thấy điều đó.

Tôi muốn gã cầm tờ báo lên và đọc nó - như tôi biết gã sẽ làm. Tôi muốn gã thấy nhìn tên tôi ở mục tác giả và biết rằng đó là tôi.

Một cảm giác hồi hộp bắt đầu từ trong xương sống, chạy dọc theo cánh tay và hai chân tôi, khi tôi nhấn đăng bài báo ấy.

Một ngày sau khi tin bài được đưa lên, Aaron đã có một cách tiếp cận tương đối thẳng thắn. Xà nhà bằng gỗ, một sợi dây thừng bện lại, một nút thắt đã được luyện tập thuần thục, cùng một liều an thần để giúp mọi chuyện diễn ra suôn sẻ, để giữ vững thần kinh.

Trên giấy tờ, vụ tự sát của Giáo sư Aaron Hampton trở thành một cú giáng nữa trong một chuỗi những tai tiếng mà ngôi trường phải hứng chịu suốt học kì ấy. Khởi đầu của một cuộc đại tu các dịch vụ thăm khám sức khỏe tâm thần, khởi đầu cho một cuộc đàm luận lớn hơn. Gã sẽ vĩnh viễn được nhớ đến như một nạn nhân bên cạnh những cô gái ấy, và tôi căm ghét gã vì điều đó.

Và kết quả là, tôi bị trục xuất khỏi mọi vị trí mà tôi từng có trong cuộc sống. Như thể tôi đã thắt chiếc thòng lọng đó và tự mình treo cổ gã.

Chương 28

Sau khi Kyle rời đi, tôi dành vài phút để hạ hỏa, bình tĩnh lại. Sau đó, tôi mở hòm thư điện tử cá nhân của mình để đọc lá thư được gửi đến từ địa chỉ TeachingLeahStevens, sẵn sàng hồi đáp. Để nói chuyện với ông ta theo cách ông ta đang nói chuyện với tôi, với màn hình và bộ lọc chắn giữa. Tôi có thể là bất cứ ai, giống như ông ta.

Nhưng khi đăng nhập, tôi nhận được một lá thư khác, mới hơn. Từ Noah. *Tiêu đề: Thông Tin Được Yêu cầu.* Không có lời nhắn cá nhân nào bên trong, chỉ có thông tin được sao chép và dán vào, cùng với vài tệp đính kèm.

Noah đã thực hiện lời hứa. Bởi anh ta biết mình nợ tôi. Đây cũng là sự thừa nhận tội lỗi về phía anh ta.

Tôi nhanh chóng hiểu ra lý do cho sự thiếu hụt những thông tin mà tôi có thể tự tìm kiếm. Bethany Ann Jarvitz đã dành phần lớn thời gian của mình trong một cơ sở cải huấn của bang ở Pennsylvania.

Tôi nghiêng người lại gần màn hình hơn, lĩnh hội tất cả.

Bethany Ann Jarvitz là con đẻ của Jessica Jarvitz, một bà mẹ đơn thân, đã qua đời cách đây gần một thập kỉ vì nghi dùng thuốc quá liều. Không thấy liệt kê tên cha. Có một chuỗi địa chỉ,

tất cả đều là những căn hộ nằm rải rác quanh khu vực ba bang, thay đổi hàng năm cho đến khi cô ấy bị giam giữ. Cô ấy có một hồ sơ làm việc rất ngắn, bởi lẽ bị kết án ở tuổi hai mươi trong một vụ phóng hỏa và ngộ sát không tự nguyện. Thân nhân gần nhất của cô ấy, được liệt kê trên một tài liệu bảo hiểm việc làm cũ, là một người em họ tên là Melissa Kellerman. Không thấy liệt kê trình độ học vấn, nghĩa là cô ấy có thể chưa học hết cấp ba.

Tôi cảm thấy câu chuyện của cô ấy ngày càng mờ nhạt. Công chúng sẽ không tổ chức biểu tình, hay điều phối những buổi gây quỹ, hoặc dựng biển cầu xin sức mạnh hay những lời cầu nguyện cho kiểu người như cô ấy. Không, cô gái này sẽ chỉ có một mình.

Tôi nhớ Martha nói họ vẫn đang chờ người thân ở bệnh viện. Tôi thử tìm kiếm nhanh tên Melissa Kellerman, nhưng không thấy gì cả. Đó là một cái tên quá đỗi thông thường, giống như tên tôi, và tôi không biết cô ấy đến từ nơi nào hay tuổi của cô ấy. Phía bệnh viện hẳn cũng không gặp nhiều may mắn.

Tôi tìm kiếm những chi tiết về vụ án dẫn đến việc cô ấy bị giam giữ. Tự hỏi có phải ai đó đã truy sát cô ấy để trả thù sau ngần ấy năm hay không - tự mình giành lấy công lý, nghĩ rằng hệ thống pháp lý không làm đủ. Dựa vào tên của nạn nhân, thứ duy nhất được in trong bài báo gốc, tôi đã lần được ra khởi đầu của câu chuyện: một vụ hỏa hoạn, nghi do phóng hỏa, đã cướp đi mạng sống của một người đàn ông ba mươi hai tuổi trong nhà. Cô ấy đã bị máy quay an ninh từ một cửa hàng bên kia

đường quay lại, cùng với một người khác, cho dù đến nay vẫn không xác định được người còn lại trong đoạn băng là ai. Chỉ có Bethany quay mặt về phía máy quay, và hình ảnh của cô ấy, được phóng to, nhiễu và vỡ, được đăng lên kèm theo lời kêu gọi công chúng hãy đứng ra cung cấp bất cứ thông tin nào.

Cuối cùng, Bethany bị bắt giữ trong khi đang ở cùng bạn bè. Ai đó rõ ràng đã phản bội cô ấy, giao nộp cô ấy. Người còn lại, theo như tôi biết, chưa bao giờ xác định được danh tính.

Tôi gần như đã hồi đáp lá thư của Noah, muốn gửi lời cảm ơn, nhưng tôi hiểu rằng đây chính là nó, khoản bồi thường chia tay cuối cùng. Rằng giờ đây tôi đơn độc.

Đêm ấy, tôi gọi đến gia cư của Vince Mendelson, đầu tiên là nói chuyện với vợ anh ta, Tiffany. Tiffany không thích cuộc điện thoại của tôi, hay lý do tôi gọi đến, và vì thế tôi không mong chờ nghe thêm được gì từ chính bản thân Vince. Tôi rất bất ngờ khi, mười giờ đêm hôm ấy, tôi nhận được cuộc gọi từ chính người đàn ông này.

“Vince Mendelson đây,” anh ta nói, giọng cộc lốc và chậm rãi. “Tôi nghe nói trước đó cô đã nói chuyện với vợ tôi, rằng cô cần thông tin về một cô gái.”

Từ cách anh ta nói hai từ *cô gái,* tôi biết có một câu chuyện ở đây. Anh ta sẽ không gọi đến nếu không tồn tại một người như vậy. Như thể anh ta cũng đã chờ đợi cuộc gọi này từ lâu.

“Vâng, cảm ơn vì đã gọi lại cho tôi. Là về căn hộ mà anh đã sống cách đây tám năm ở Allston. Tên anh không có trên hợp đồng thuê nhà, nhưng tôi nghe nói anh là người cuối cùng sống ở đó.” Amelia đã yêu cầu tôi không nhắc đến tên của cô ấy, và đây là điều tối thiểu mà tôi có thể làm - mặc dù tôi chắc chắn rằng anh ta biết cách tôi có được tên anh ta. Chỉ có một con đường duy nhất để tìm ra anh ta mà thôi.

Anh ta thở dài, vào thẳng vấn đề. “Cô đã nói chuyện với cô ấy à?”

“Đúng vậy,” tôi đáp, và sự im lặng bao trùm lấy chúng tôi - một điều gì đó dở dang ở đây, sau ngần ấy thời gian.

“Amelia cho rằng anh là người đã ở nốt khoảng thời gian còn lại trong hợp đồng thuê nhà.”

“Tuy nhiên, tôi đã không làm vậy,” anh ta nói. “Tôi đã chuyển đi ngay sau Ammi, sau khi chúng tôi chia tay-”

“Chờ đã. Anh gọi cô ấy là gì cơ?” Tôi cắt ngang.

“Amelia, xin lỗi. Trước đây cô ấy không sử dụng cái tên đó. Cô ấy dùng tên Ammi.”

Tôi nghĩ đến sự tương đồng giữa hai cái tên, Ammi và Emmy. Phải chăng tôi đã nghe thấy tên ấy theo cách mà tôi nghĩ nó nên là. Phải chăng ngay từ ban đầu, tôi đã là người tạo ra kẻ mang tên Emmy. Liệu là cơn gió hay giọng nói của cô ấy, hay thực tế khi ấy tôi không thật sự tỉnh táo, đã bôi nhòe câu nói và biến đổi ngôn từ, và tôi nghe thấy cô ấy nói là Emmy, trong khi cô ấy thực sự đã giới thiệu bản thân là Ammi, như một người khác. Và

khi tôi gọi lại cho cô ấy, gọi cô ấy là Emmy, bắt đầu biên soạn nó theo cách này - cô ấy đã xuôi theo. Sự thật là tôi đã tìm kiếm một con người tôi tạo nên. “Amelia nói rằng có một cô gái. Lý do hai người chia tay,” tôi nói.

Một cô gái, anh ta nhắc lại, như thể anh ta biết câu chuyện kiểu gì cũng sẽ vòng lại điều này.

“Đúng. Một cô gái mà tôi quen từ thời trung học. Tôi tình cờ gặp lại cô ta bên ngoài một quán bar, số phận trớ trêu thôi. Chúng tôi đã cùng uống rượu, hơi quá chén, và cô ta đã kể cho tôi câu chuyện này - bạn trai cô ta vừa đuổi cô ta ra khỏi nhà, cô ta không còn nơi nào khác để đi, và liệu cô ta có thể ở nhờ đêm nay không. Ý tôi là, tôi thực sự có thể nói gì kia chứ? Chúng tôi đã uống quá chén, và điều tiếp theo mà tôi biết, là tôi đã về nhà và Ammi đang đứng bên cạnh chúng tôi, la hét… Tôi không biết cô ta đến đó bằng cách nào, tôi không nghĩ là tôi đã… Chà, đã lâu lắm rồi. Nhưng cô ấy không lắng nghe tôi giải thích, và tôi không thể chứng minh điều đó, và Ammi rời đi một tuần sau đó. Tôi để bản thân ủ rũ thêm vài ngày trước khi chuyển đến sống với một người bạn cũ thời đại học. Tôi nghĩ Ammi đã xử lí chuyện căn hộ.”

Bên ngoài một quán bar. Bạn trai cô ấy vừa đuổi ra cô ấy ra khỏi nhà. Cô ấy không còn nơi nào khác để đi. Nét mặt nhìn nghiêng của cô ấy trong một quán bar đông đúc, một cuộc gặp gỡ tình cờ. Tôi, gọi tên cô ấy khi cô ấy lướt qua-

“Cô gái đó là ai?” Tôi hỏi. “Cô gái anh quen từ thời trung học. Cô gái ở trên giường anh.” Sự trớ trêu của số phận, các con

đường lại giao nhau.

“Tên cô ấy,” anh ta trả lời - và thậm chí ngay cả trước khi anh ta nói ra, tôi có thể nghe thấy nó, một tiếng thì thầm trong đầu - “là Melissa.”

Vince để lại cho tôi tên của ngôi trường trung học và năm tốt nghiệp, một trong những hệ thống trường lớn ở ngoại ô phía bắc New York. Tôi tra cứu thông tin liên lạc của trường, họ có một trang web khá xoàng xĩnh - tôi cần nhìn thấy khuôn mặt của cô ấy và biết rằng đó chính là cô ấy.

Và tôi phải hiểu Bethany là ai đối với cô ấy. Tôi phải tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra, tại sao Emmy lại biến mất, tại sao chúng tôi lại ở đây. Tôi biết chắc một điều: Cô ấy đã kéo tôi vào quá khứ của cô ấy, như tôi đã từng đưa cô ấy vào quá khứ của tôi.

Tôi hình dung ra cô ấy lần nữa, trong quán bar, trong căn hộ của tôi, cách cô ấy ăn thẳng từ túi khi cô ấy dường như không nhận ra rằng tôi đang quan sát - cô ấy gần như chết đói.

Liệu có từng tồn tại một vị hôn phu nào hay không? Hay đó cũng là một lời nói dối? Mớm cho tôi một câu chuyện mà cô ấy biết sẽ thu hút điều gì đó bản năng hơn nữa ngụ ở bên trong mà tôi sẽ hiểu. Tôi nghĩ đến tất cả những điều bạn không thể làm nếu không có tên. Nghĩ đến tất cả những điều bạn sẽ không thể làm một mình. Thuê hoặc mua một căn hộ, một ngôi nhà, hoặc một chiếc xe hơi. Kết hôn. Kiếm được một công việc có phúc lợi.

Nếu bạn ở lại một nơi quá lâu, bạn cuối cùng sẽ xuất hiện trong những bức ảnh của ai đó, trong cuộc đời của ai đó.

Tôi tự hỏi liệu đây có phải lý do tại sao cô ấy bảo tôi đến, tại sao cô ấy lại sẵn lòng như vậy. Không phải chỉ để giúp tôi khi tôi không còn nơi nào khác để đi.

Mà bởi cô ấy không thể chuyển đi mà không có một ai đó khác.

Sáng hôm sau, tôi đã có kế hoạch đào bới sâu hơn lý lịch của Bethany. Nhưng tôi phải vượt qua ngày học hôm nay trước đã. Tôi làm mới hộp thư, hy vọng sẽ thấy phản hồi từ địa chỉ liên lạc của ngôi trường trung học mà tôi đã tra cứu sau khi nói chuyện với Vince, nhưng không có gì cả. Một tiếng gõ cửa khe khẽ làm tôi giật mình khỏi màn hình.

Izzy trông vẫn như mọi khi, chau chuốt và chỉn chu, nhưng khuôn miệng con bé mím lại thành một đường thẳng, đôi mắt đảo qua đảo lại.

"Ừ, Izzy?"

Con bé tiến một bước vào lớp, có vẻ không chắc chắn mình đang làm gì ở đây. Con bé cầm một tờ giấy trong tay, các đầu ngón tay trắng bệch, và con bé nói, "Em đã tìm thấy thứ này." Dù vậy, con bé không chìa nó cho tôi.

"Được rồi," tôi từ tốn nói. "Cô có thể xem nó được không?"

Con bé giữ tờ giấy bằng những ngón tay và chìa nó ra. Tờ giấy được gấp lại thành một hình vuông nhỏ, những nếp gấp bị giày

vò, các mép rách nát. “Em không biết mình có nên đưa nó cho cô không. Em không biết.”

Tôi mở tờ giấy kẻ ngang ra, vuốt phẳng nó lên mặt bàn, và cố gắng không phát ra tiếng động.

Đó là một bức vẽ bằng bút chì, từ đầu bên kia của chính căn phòng này. Một chiếc bàn trong góc cùng một người phụ nữ đứng đằng sau được phác họa thô sơ, và tôi có thể nhận ra từ những chi tiết - mái tóc, chiếc cằm, độ dốc của sống mũi - rằng đó là tôi. Có những chiếc ghế trống ở giữa người phụ nữ và khán giả. Và tôi biết Theo đã ngồi trên chiếc ghế ở phía bên kia phòng ấy trong suốt buổi kỉ luật, chăm chú làm một việc gì đó. Rằng đầu tiên, cậu ta đã phác họa khung cảnh ven hồ trước khi ném đi để tôi tìm thấy. Đây hẳn là thứ cậu ta đang hoàn thiện khi chúng tôi rời đi. Nhưng tôi không hiểu tại sao Izzy lại cho tôi xem thứ này, con bé đã tìm thấy nó ở đâu, con bé nghĩ nó có ý nghĩa gì. “Em lấy thứ này ở đâu vậy?” Tôi hỏi.

Con bé lắc đầu. Nhún vai. “Trong thư viện,” con bé đáp, như thể suy nghĩ ấy vừa đến với mình.

Tôi cảm giác con bé biết nhiều hơn - có thể cảm nhận được con bé muốn tôi hỏi mình điều gì đó - khi tiếng chuông cảnh báo vang lên trên đầu. Con bé chớp mắt, và trong cái khoảnh khắc đó, trước khi con bé lùi lại và mất bình tĩnh, tôi đưa tay ra nắm lấy tay áo con bé. “Izzy, chờ đã,” tôi nói.

Nhưng con bé đã lùi về phía cửa - “Em cần đến chỗ tủ khóa của mình trước giờ vào lớp” - và tôi đã để mất con bé. Con bé đang trượt đi, mọi thứ về con bé đóng sập.

Làm sao tôi lại để lỡ mất con bé được chứ? Cô gái ngay trước mặt tôi, giơ tay, nói với tôi rằng, *Không phải Cobb đâu.*

Một phút sau, hồi chuông thứ hai vang lên, báo hiệu giờ học bắt đầu, và con bé chìm vào đại dương những khuôn mặt, như tất cả người khác. Ngồi ở bàn bên cạnh Theo, giữ mình bất động, như thể nhớ rằng mọi người luôn quan sát: rằng con bé vừa là Izzy Marone - cô gái đang ghi bài, vừa là Izzy Marone - cô gái bị quan sát khi đang ghi bài.

Tôi không réo tên con bé sau giờ học, không yêu cầu con bé ở lại, không muốn làm con bé hoảng sợ hay làm lộ con bé. Con bé đã tự tin tìm đến tôi, như tôi đã yêu cầu chúng. Con bé đã lắng nghe khi tôi lên tiếng, và con bé đã tìm ra cách để tiếp cận tôi.

Nhưng tôi vẫn không biết con bé đang nói gì: rằng trách nhiệm thuộc về Theo, chứ không phải Cobb? Vậy tại sao không nói với ai đó? Chuyện này nghe có vẻ lố bịch. Theo thì có liên quan gì đến một phụ nữ hai mươi tám tuổi sống ven hồ chứ?

Tôi đã quen làm kẻ ngoài cuộc, nhìn vào bên trong. Với một chút khoảng cách, một chút góc nhìn, bạn có thể quan sát những nước đi trên bàn cờ, chứng kiến chuỗi nhân quả đang diễn ra.

Nhưng chuyện này. Chuyện này đã làm tôi mất phương hướng. Vòng tròn xảy ra quanh tôi, với tôi, vì tôi. Khi bị kẹt lại ở một nơi, bạn không thể nhìn thấy tất cả những điều đang xảy ra bên ngoài tầm mắt.

Chương 29

Tôi đã quyết định ngay chính lúc ấy, rằng một khi tôi có thứ gì đó quan trọng trong tay - không phải những mẩu vụn được tung ra để biện hộ hay một loạt những khả năng thay thế nửa vời sặc mùi tuyệt vọng - tôi sẽ dâng nó cho Kyle, với câu chuyện đã được soạn sẵn cho anh ấy. Một khi tôi biết chuyện gì đang xảy ra, để tôi có thể được xá tội. Để Kyle có thể nhìn thấy tất cả những chi tiết, ai và cái gì, logic của toàn bộ sự việc. Để anh ấy có thể chuyển nó cho sếp của mình và nhận được sự tin tưởng.

Nhưng để đạt được điều đó, để thấy sợi dây liên kết từ Emmy tới Bethany rồi tới tôi, tôi sẽ phải nhìn vào bên trong cuộc sống của Bethany. Tôi có được địa chỉ từ lễ tân tòa nhà, và tôi lái vào bãi đậu xe trước khi những công nhân viên chức bình thường về nhà.

Khu phức hợp căn hộ này giống hệt những gì tôi tưởng tượng: những căn hộ thấp tầng, không có thang máy mà chỉ có cầu thang ngoài trời, ban đầu được thiết kế theo phong cách nhà phố, mặc dù các yếu tố này đã bị bỏ dở.

Hệ thống dây điện cho ánh sáng bên ngoài đã được lắp đặt, nhưng đèn chưa bao giờ được thêm vào.

Khoảng nửa bãi đậu xe đã kín chỗ, mặc dù chưa hẳn là cuối ngày làm việc. Không có gì bên ngoài mỗi cánh cửa để phân biệt chúng với nhau. Tôi nghe thấy tiếng tivi vọng ra từ bên trong một vài căn hộ khi tiến đến căn hộ của Bethany trên tầng ba.

Tôi kiểm tra tất cả những chỗ giấu thông thường để tìm kiếm một chiếc chìa khóa dự phòng: bên trên khung cửa, chậu cây (không có), hoặc những tấm thảm chào mừng (cũng không có). Tôi kiểm tra hàng lang dẫn đến những chỗ giấu nhưng vẫn không thấy gì.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân của ai đó đang leo lên cầu thang, và tôi lùi lại, dựa người lên lan can, lấy điện thoại ra và cố gắng tỏ ra bận rộn - giống như tôi đang chờ đợi ai đó.

Những tiếng bước chân thuộc về một người nào đó đi giày cao gót đang di chuyển nhanh, và họ chậm lại khi đi ngang qua - rồi dừng lại.

Đôi giày đế thấp, màu đen, bó sát vào đôi chân trần, quần soóc đen, một chiếc áo sơ mi trắng sơ vin - *đồng phục bồi bàn,* tôi nghĩ. Người phụ nữ trạc tuổi tôi, có lẽ trẻ hơn, với màu son môi đậm bật lên trên nền da nhợt nhạt và mái tóc điểm xuyết những sợi đã tẩy.

“Cô là chị em của Bethany à?” Cô ấy hỏi.

Lần đầu tiên, tôi mừng vì những đường nét giống nhau trên gương mặt chúng tôi. Theo cách mà, nếu bạn đang tìm kiếm nó, bạn có thể sẽ tìm thấy tôi trong cô ấy hoặc cô ấy trong tôi. “Cô có biết cô ấy không?” Tôi hỏi, đẩy người khỏi lan can.

“Tất nhiên, có chứ, tôi là hàng xóm của cô ấy.” Cô ấy đưa tay lên ngực. “Tôi là Zoe.” Và khi tôi không đáp lại, cô ấy hỏi, “Cô có chìa khóa không?” Tôi lắc đầu, và nụ cười của cô ấy nở rộng. “Đừng đi đâu cả.”

Cô ấy đẩy cửa căn hộ của mình và bước vào, quay lại vài giây sau đó với một chiếc túi nhựa vắt trên cánh tay và một xâu chìa khóa lớn, kim loại va vào nhau leng keng khi cô ấy lật giở từng chìa. “Chìa này,” cô ấy nói. Nó dán một miếng băng dính ở phía trên, với chữ B được viết bằng bút xanh. “Tôi là người giữ chìa khóa dự phòng quanh đây.”

Kiểu người mà mọi người đều tin tưởng, người mà ai cũng sẵn lòng chia sẻ những bí mật của mình với họ. Tôi cũng từng là kiểu người như vậy.

Cô ấy tra chìa khóa vào ổ, vặn nó cho tôi. “Cảnh sát đã đến một ngày sau khi họ phát hiện ra cô ấy, nhưng họ không lấy đi gì cả. Tôi đã để họ vào, đảm bảo họ không lục lọi những thứ mà họ không nên, nhưng tôi nghĩ rằng họ đang đợi cô - thân nhân gần nhất, đó là những gì họ nói, để điều tra kĩ hơn. Chẳng có ai đến đây kể từ khi ấy. Cô có thông tin gì không? Cô ấy có khá hơn chút nào không?” Cô ấy đưa tay lên ngực lần nữa và lắc đầu. Xấu hổ, thật là một sự xấu hổ. “Tôi định đến bệnh viện, nhưng tôi đi chung xe với Rick, sống ở tầng hai… Lịch trình của chúng tôi kín đặc.” Cô ấy nói điều này với vẻ hối lỗi.

“Mọi thứ vẫn như thế,” tôi nói, dù tôi không biết điều đó có đúng không. Tôi lập ghi chú trong đầu để nhắc mình kiểm tra lại với bệnh viện và người phụ nữ tên Martha đó.

“Chà, đây rồi,” cô ấy nói, đẩy mở cánh cửa. “Cô có định ở lại không?”

“Không,” tôi đáp. “Tôi chỉ muốn lấy vài thứ của cô ấy thôi.” Tôi đứng ở ngay lối cửa ra vào, nhìn chằm chằm vào cô ấy cho đến khi cô ấy nhận ra rằng tôi không mời cô ấy vào trong.

“Được rồi. Sau khi cô xong việc, tôi sẽ ở căn hộ bên cạnh.” Cô ấy trao cho tôi chiếc túi nhựa. “Thư của cô ấy. Tôi đã thu thập chúng. Thực sự không biết phải làm gì với chúng. Ý tôi là, tôi chắc chắn sẽ có hóa đơn và nhiều thứ khác…”

“Cảm ơn cô,” tôi nói, treo nó lên trên nắm cửa bên trong.

“Hãy cho tôi biết khi nào cô xong việc, và tôi sẽ qua khóa cửa lại,” cô ấy nói.

Căn hộ của Bethany bắt đầu bằng một hành lang hẹp với một tủ treo áo khoác. Những đồ vật bên trong: một áo mưa; một áo khoác len dài, lớp len có vết giãn; một chiếc ô ở góc tủ đằng sau, mạng nhện bám lên tay nắm cửa bên trong. Hành lang mở ra một phòng khách trải thảm, đột ngột cắt sang sàn gỗ công nghiệp nơi phòng bếp bắt đầu, mặt tường phía sau được bao phủ bởi một dãy tủ, một tủ lạnh, một bếp nấu và một bồn rửa. Có bát đĩa trong bồn rửa của cô ấy, hai chiếc cốc, hai chiếc đĩa. Thời gian như ngừng trôi trong căn hộ này.

Phòng khách có một chiếc tivi đặt trên một đế đỡ giả gỗ, bên trong có một đầu thu truyền hình cáp. Cạnh đó là một cánh cửa để mở, dẫn đến một phòng tắm đối diện với một cánh cửa đóng chặt - tôi đoán đó là phòng ngủ của cô ấy.

Ở bề nổi, chẳng có gì khiến tôi nghĩ tới Emmy. Nhưng có một điều gì đó tương tự về cách bài trí, hay sự thiếu vắng của yếu tố ấy. Đó là những thứ bị thiếu. Không có bức ảnh nào trên tường hay được dựng trên mặt kệ. Khi tôi di chuyển đến phòng ngủ của cô ấy, cảm giác này chỉ ngày một thêm rõ rệt. Tủ đồ của cô ấy rất đơn giản. Một hộp nữ trang nhỏ màu nâu ở giữa một tủ đồ nhiều ngăn rỗng không. Các bề mặt đều được lau sạch.

Phòng tắm có rèm màu trắng. Một chiếc bàn chải đánh răng lẻ loi, các bề mặt đều gọn gàng. Tôi hình dung ra người phụ nữ này trong phòng giam, đột nhiên được thả tự do. Tôi có thể hiểu sự thiếu thốn tài sản và những món đồ lưu niệm. Cô ấy đã làm lại cuộc đời từ con số không.

Phòng bếp cũng sạch sẽ như vậy, ngoại trừ bát đĩa trong bồn rửa. Khi đang đứng trên sàn nhà gỗ công nghiệp, tôi phát hiện một mùi nước tẩy thoang thoảng, như thể Bethany đã quen với việc giữ mọi thứ ngăn nắp và có thói quen lau mặt bếp sau mỗi bữa ăn.

Tôi mở tủ lạnh của cô ấy và nghĩ rằng tôi có lẽ nên đổ bỏ những chai sữa. Ngoại trừ sữa thì trong tủ lạnh khá trống rỗng, và chạn đựng thức ăn của cô ấy cũng chẳng khác gì. Tôi nghĩ ít nhất mình cũng nên đi đổ rác. Tôi mở các ngăn tủ dưới bổn rửa, tìm thấy ít dụng cụ lau dọn được cất giấu ở đó, và đằng sau là một túi giấy màu nâu. Chiếc túi không chứa đầy rác như tôi tưởng, mà là những chiếc bao thư đã mở, được buộc bằng một sợi dây chun dày.

Mỗi lá thư đều được gửi đến Bethany Jarvitz, thông qua cơ sở cải huấn của bang. Địa chỉ người gửi thay đổi theo tiểu bang và tên, tần suất nhiều ít phụ thuộc vào thời gian. Tôi ngồi sụp xuống sàn nhà phủ lino, sàng lọc bao thư. Đây là lần tiếp cận gần nhất của tôi với Bethany Jarvitz tính đến hiện tại.

Những lá thư lùi lại ngược dòng thời gian, từ vài tháng trước khi cô ấy được thả cho đến khi bắt đầu bị giam giữ.

Phương thức liên lạc duy nhất của cô ấy với thế giới bên ngoài. Những cuộc đối thoại đơn phương đánh dấu tám năm ròng đã trôi qua. Thứ duy nhất thực sự thuộc về cô ấy.

Xen lẫn với những bức thư đã mở là những bức thư cô ấy gửi đi nhưng không được giao. *Chuyển Hoàn Cho Người Gửi.* Tất cả đều chưa được mở, nét mực ở mặt trước loang lổ, lem luốc, những bao thư phai màu, bị bạc đãi. Chúng được gửi đến nhiều địa chỉ khác nhau nhưng tất cả đều không đề tên, giống như cô ấy đã nỗ lực trong vô vọng để tìm kiếm một ai đó. Tất cả lá thư đều được gửi vào năm đầu tiên cô ấy bị giam giữ.

Tôi rạch mở một lá và đọc thông điệp bên trong. Tôi có thể cảm nhận được cơn thịnh nộ sục sôi từ đó, những nét chữ viết tay ngả nghiêng đầy giận dữ.

Mày đã bỏ tao lại đây. Mày sẽ phải trả giá. Đó là ý tưởng của mày. ĐÓ LÀ Ý TƯỞNG CỦA MÀY. Mày không thể cứ thế rời bỏ tao được đâu.

Tôi mở lá thư tiếp theo, và lá thư tiếp theo nữa - tất cả đều giống nhau. Những lời buộc tội gửi đến một kẻ vô danh. *Tao có*

thể khai ra bất cứ lúc nào. Tao có thể. Nhớ lấy điều đó, dù mày đang ở đâu.

Tôi tự hỏi liệu có lá thư nào trong số này đến được tay người nhận hay chưa. Liệu họ có biết đến sự tồn tại của chúng không.

Ở cuối xấp thư, đầu quãng thời gian cải tạo của cô ấy, có một lá thư không đề địa chỉ người gửi. Dấu bưu điện được đóng vào tháng Bảy, tám năm về trước, từ Boston. Bên trong, lá thư ngắn gọn và không có chữ kí. *Em sẽ ở đó khi chị được trả tự do. Em sẽ giúp. Em hứa.*

Tôi tự hỏi liệu đó có phải Emmy không. Hẳn là vậy rồi. Ngày tháng và địa điểm trùng khớp. Cô ấy đã giữ lời hứa. Đầu ngón tay tôi siết chặt lá thư. Cô ấy đến nơi này, không phải theo ý muốn của số phận, mà là vì Bethany. Tôi tự hỏi liệu cô ấy có nhận ra điều đó không, trong khi đó, những lá thư này đã trôi dạt vô định, được chuyển hoàn, bị trả lại lần nữa. Không có gì đến được tay cô ấy, ít nhất là với tư cách Ammi, trong căn hộ dưới tầng hầm đó. Cô ấy có biết về cơn thịnh nộ, về những gì đã nợ không? Có phải cô ấy đã hoàn toàn không nhìn thấy mối nguy nào cả? *Chúa ơi, Emmy, cậu đã vướng vào chuyện gì vậy?*

Tôi đứng dậy, lấy chiếc túi nhựa mà Zoe đã đưa cho từ ngoài lối vào. Sau đó, tôi đổ nghiêng nó lên quầy bếp, những lá thư của Bethany rơi ra ngoài. Zoe đã đúng, có nhiều thứ hơn một vài tờ hóa đơn. Một thông báo tiền nhà, một hóa đơn tiền điện. Giống như Emmy, dường như không có hóa đơn điện thoại, cũng như không có chiếc điện thoại nào được nối với bất cứ giắc cắm nào trong căn hộ mà tôi có thể nhìn thấy. Khi lọc qua xấp thư, tôi

cảm thấy có một vài thẻ tín dụng mới. Tôi lật qua chúng, lơ đãng xử lí thông tin người gửi - và tôi sững người.

Tôi lật ngược nó lại, nhìn mặt trước lần nữa, tên và địa chỉ hiện lên phía sau lớp bóng kính trên bao thư. Nó được gửi đến địa chỉ này, và tôi có thể cảm thấy một thẻ tín dụng bên trong. Nhưng cái tên ở mặt trước lại là: *Leah Stevens.*

Tôi thả bao thư lên quầy bếp.

Tôi nghe thấy tim mình đập từng nhịp trong đầu, dồn dập tăng tốc. Tôi nhìn chằm chằm vào cánh cửa căn hộ đang đóng kín, cảm thấy một cơn buồn nôn trào lên bỏng rát, cảm thấy bóng ma của Bethany trong căn hộ này, trở nên khác với những gì tôi nghĩ. Sau đó, tôi bắt đầu lục tung đồ đạc của cô ấy, tuyệt vọng và giận dữ. Không phải chỉ với Bethany mà còn với Emmy, vì đã đưa tôi đến đây. Vì đã làm chuyện này với tôi. Với chính tôi. Tôi giật mở và đóng sập ngăn kéo tủ đựng quần áo, tủ bếp, tìm kiếm thứ gì đó mà tôi không thể xác định. Dưới gầm giường, giữa tấm đệm và bục kê, trong tủ phòng tắm - tôi bắt gặp hình ảnh mình trong gương, điên cuồng, hoang dại, và tôi phải quay đi chỗ khác.

Tôi đứng giữa phòng ngủ cô ấy, thở hồng hộc. Hộp nữ trang trên nóc tủ quần áo, thứ duy nhất lọt vào tầm mắt. Tôi luồn ngón tay vào tay nắm, kéo mở chiếc hộp. Một vài món đồ trang sức mĩ kí, phía dưới là hai hàng xốp lót để đựng nhẫn. Nhưng tất cả nhẫn của cô ấy đều được tập trung ở hàng bên phải.

Tôi cạy mép lớp xốp ở hàng trống bên trái, và nó dễ dàng bung ra.

Ở bên dưới: hai mảnh giấy, được ép xuống lớp gỗ. Thẻ An Sinh Xã Hội của tôi. Và một bản sao bằng lái xe. Mực thấm qua từ mặt sau, một danh sách thông tin: tên thời con gái của mẹ tôi; một chữ kí thuần thục - rất, rất gần với chữ kí của tôi, thế nhưng vẫn có nét khác.

Không, tôi nghĩ. *Không không không.*

Tôi vò nát mấy bản sao, nhét chúng vào túi quần sau, tay run rẩy. Tôi chộp lấy tất cả phong thư đề tên mình, nhét chúng vào túi xách, và tìm kiếm mọi ngóc ngách trong nhà cô ấy một lần nữa.

Khi đã thoả mãn chắc chắn không còn sót lại gì, tôi gõ cửa căn hộ của Zoe, đợi cô ấy hồi đáp. “Cô có biết bạn bè của cô ấy không?” Tôi hỏi khi cô ấy mở cửa. “Bất cứ ai xung quanh đây mà tôi có thể nói chuyện?”

“Chà, có Liam ở phòng 1C, mặc dù tôi sẽ không gọi bọn họ là bạn nữa. Nhưng hồi đầu năm nay, họ có hẹn hò một thời gian. Tôi nghĩ bạn bè cô ấy chủ yếu là đồng nghiệp. Hầu hết thời gian, cô ấy sống khá kín tiếng, ngoại trừ chuyện với Liam. Tôi ở đây lâu hơn bất kì ai trong số họ. Những người còn lại, đến rồi lại đi. À, có một cô gái thi thoảng ghé qua. Không phải tôi theo dõi hay gì đâu, chỉ là khó mà không để ý đến những điều này khi sống ngay bên cạnh.” Cô ấy mỉm cười, một lần nữa có chút hối lỗi. Tôi biết kiểu người như cô ấy, tự đặt nhiệm vụ cho mình là phải biết mọi thứ về mọi người, tất cả những ngóc ngách về một nơi chốn. Cô ấy là người mà bạn liên lạc để lấy thông tin. Cô ấy sẽ là

một nguồn tin tuyệt vời. “Liam có thể sẽ biết nhiều hơn,” cô ấy thêm vào.

“Cảm ơn cô. Hiện tại thì tôi xong việc trong kia rồi,” tôi nói. Tôi nhận thấy cô ấy đang soi xét tôi, nhận ra tôi không mang theo túi quần áo hay bất cứ thứ gì. Tôi không quan tâm.

Tôi bước nhanh xuống tầng một, lần theo những chữ cái trên cửa cho tới khi đụng mặt chữ C, và gõ. Có tiếng nhạc bên trong, và tôi phải gõ hai lần mới có người mở cửa.

Một người đàn ông với mái tóc bù xù - có vẻ như chưa được gội - mở cửa, mắt anh ta đỏ ngầu. Tôi có thể nhìn thấy một người đàn ông khác đang ngồi trên đi văng bên trong và nhận ra tiếng nhạc thuộc về một trò chơi điện tử. Người đàn ông trước mặt tôi lên tiếng, “Vâng?”

“Anh có phải Liam không?”

Anh ta nhìn tôi lần nữa, nheo mắt - tôi tự hỏi liệu anh ta có nhận thấy sự giống nhau giữa chúng tôi không. Hay liệu nó chỉ ở đó khi bạn tìm kiếm nó. “Đúng thế.”

“Zoe nói rằng tôi nên nói chuyện với anh, rằng anh có thể cho tôi biết thêm một số điều về Bethany.”

Anh ta lắc đầu, đóng cửa lại, nhưng tôi đã kịp thò một chân vào khe hở.

“Tôi đã nói cho cảnh sát rồi,” anh ta nói. “Đã mấy tháng trời tôi chưa nhìn thấy cô ta. Khoảng từ, hừm, bốn tháng trước. Tôi không thể là người cuối cùng nhìn thấy cô ta. Người cuối cùng biết cô ta.”

“Anh có biết bạn cô ấy không? Một cô gái thỉnh thoảng sẽ ở lại với cô ấy?”

Anh ta phá lên cười. “Không, tôi không quen bạn bè cô ta. Tôi không biết bất cứ điều gì về cô ta. Cô ta thậm chí còn không bao giờ cho tôi bước vào căn hộ của mình. Lúc nào cũng nói nó cần dọn dẹp hay gì đó. Tôi thậm chí còn chẳng biết cô ta làm việc ở đâu, chỉ biết cô ta làm gì, rằng cô ta không bao giờ ở lại qua đêm và không thích ra ngoài.” Anh ta nhìn vào bên trong căn hộ của mình, rồi quay lại nhìn tôi. “Tôi không thể nào là tất cả những gì các người có để tiếp tục điều tra được,” anh ta nói, như thể trọng trách ấy quá lớn, nằm ngoài hệ quy chiếu của anh ta.

“Tao đã bảo mày rồi,” anh chàng còn lại kêu lên, không nhìn lên khỏi màn hình. Rồi anh ta quay sang đối mặt với tôi, tạm dừng trò chơi, dán mắt vào tôi. “Tôi đã bảo thằng đó rồi, nhưng nó có chịu nghe đâu. Có điều gì đó rất lạ. Có điều gì đó không ổn về cô gái ấy.”

Tôi lái xe về nhà, nhớ lại lần cuối cùng ai đó nói những lời ấy với tôi, về tôi.

Paige nói, *Có điều gì đó không đúng về cô.* Bởi đó là lời giải thích dễ dàng nhất. Là kim bài ân xá để cô ấy không phải nhìn vào sự thật, và thừa nhận rằng mình đã bị chơi xỏ.

Tin bài sắp được đăng. Tôi đã cảnh báo Paige. Suốt nhiều tuần trời. Đầu tiên là gọi cho cô ấy, nói cho cô ấy biết sự thật. Nhiều năm sau khi tôi chuyển ra khỏi căn hộ của họ.

“Mình đang điều tra một cái chết đáng ngờ,” tôi nói. “Và tên anh ta xuất hiện. Mình chỉ thông báo trước cho cậu vậy thôi.”

“Mình đã không nghe được bất cứ tin tức gì từ cậu trong nhiều năm,” cô ấy đáp, “và bây giờ cậu muốn nói chuyện với mình sao? Cậu cứ thế rời đi, hoàn toàn cắt đứt liên lạc, và bây giờ cậu đang điều tra chồng mình?”

“Đáng lẽ mình nên nói với cậu,” tôi nói. “Mình nên nói cho cậu nhiều năm trước mới phải, đêm trước khi mình rời đi-”

“Anh ấy đã kể cho mình rồi,” cô ấy chen vào. “Anh ấy đã kể cho mình rằng cậu đã say, và khi anh ấy quay lại để lấy thuốc, cậu đã ve vãn anh ấy. Mình đã biết chuyện đó rồi.”

“Không hề,” tôi hổn hển. “Anh ta…” Anh ta làm sao? Anh ta di chuyển đồ đạc của tôi, mở cửa, làm tôi phát điên… Thậm chí sau ngần ấy thời gian, tôi vẫn không chắc. Tôi nghĩ, nhưng tôi không có chứng cứ. *Anh ta đã cố giết tôi.* Đó là điều mà tôi tin, sâu thẳm bên trong. Tỉnh dậy với cảm giác nước tràn trong phổi. Mùi ẩm ướt mốc meo trên gối. Sau khi nhìn thấy những chi tiết về cô gái đã chết ở trường đại học, Bridget LaCosta, dùng thuốc quá liều và chết đuối - tôi càng tin vào điều đó. Rằng có thể tôi đã là cố gắng đầu tiên của gã, nhưng nó đã không diễn ra như gã mong đợi.

Rằng gã đã có được một cốt truyện hoàn hảo và đã cố gắng dàn dựng sao cho phù hợp, câu chuyện đã khởi động sẵn: Chúng tôi ra ngoài, cô ấy uống rượu, cô ấy không nhận được công việc như mình mong đợi, cô ấy phải ngủ nhờ trên sô pha của chúng tôi. Cô ấy không quen với thất bại. Chúng tôi đã để lỡ những dấu

hiệu cảnh báo. Tôi, tìm thấy những viên thuốc của gã, lỡ uống quá nhiều, ngồi trong bồn tắm, mất đi ý thức.

Gã đã thất bại. Gã không chuốc tôi đủ liều. Hoặc tôi đã chống trả, phá hỏng hiện trường. Chuyện đã tệ đi, theo cách này hay cách khác. Dù sao đi nữa, tôi đã tỉnh giấc trên giường của mình, an toàn và bình yên vô sự - nhưng một cô gái khác thì không. Và từ đó đến nay, có bao nhiêu nạn nhân rồi? Thật quá ngây thơ khi nghĩ rằng gã sẽ không ra tay trong thời gian đó. Rằng gã sẽ không thử.

“Anh ta đã chuốc thuốc mình, Paige,” tôi nói, van nài cô ấy thấy phần còn lại. “Đừng gọi cho mình nữa,” cô ấy đáp.

Tôi đã không làm vậy. Tôi không thể.

“Tin bài sẽ được đăng,” tôi nói. “Nó sẽ được lên báo. Mình không nhắc đến tên của anh ta, nhưng sẽ có ai đó truy tìm nó.”

Khi tôi nhận được thông báo về án lệnh cách ly, tôi suýt chút nữa đã cười phá lên. Và sau đó, bài báo ra mắt. Đêm tiếp theo, tôi thấy mình ở sau nhà họ, thật quá tò mò - mùi máu, sự thảm bại không thể tránh khỏi của tôi. Tự hỏi liệu gã đã biết chưa. Liệu gã có biết đó là tôi.

Tôi kiễng chân, chỉ có thể nhìn thấy giữa những khe hở của tấm rèm, ánh đèn màu hổ phách. Tôi nghe thấy tiếng nhạc cổ điển ngân nga yếu ớt trong nền, từ một căn phòng nào đó khuất tầm mắt. Dừng lại. Bắt đầu lại từ đầu. Như một bản ghi bị mắc kẹt trong một vòng lặp.

Tôi nhìn thấy một chiếc ly trên bàn. Vang đỏ. Chỉ là một dấu vết để lại. Và tôi thấy ai đó di chuyển trong nền, nhẹ nhàng đung đưa. Xoay vòng. Tôi áp mặt lại gần cửa sổ, hơi thở phả ra phủ mờ lớp kính. Tôi nhìn thấy đôi giày của gã đầu tiên. Màu đen. Sáng bóng. Cách mặt đất nửa mét đến một mét. Khẽ khàng di chuyển qua lại, đung đưa từ trên cao.

Tôi thở hắt ra. Một tiếng động lớn hơn thế. Nhưng tôi đã lùi lại, bỏ chạy, tiếp đất bằng cả bàn chân và liều lĩnh xuyên qua những người đi làm về ban tối. Tôi không dừng lại cho đến khi tới trạm tàu điện ngầm, nơi tôi ngồi xuống một băng ghế và để ba chuyến tàu chạy qua trước khi tôi bình tĩnh lại, và về nhà.

Paige là người đã phát hiện ra gã, theo lời cảnh sát. Cắt sợi dây thừng và đỡ gã xuống bằng một con dao làm bếp, đứa bé vẫn được đặt trong xe đẩy ngoài phòng khách. Cô ấy vừa trở về nhà cùng con sau khi ra ngoài làm mấy việc lặt vặt. Cô ấy luôn ra ngoài vào khoảng thời gian này, tôi biết từ việc theo dõi cô ấy. Sau khi tan làm, cô ấy sẽ đón con trai năm tháng tuổi của họ từ nhà trẻ, và họ sẽ đi tạp hóa mua đồ, hoặc ghé trung tâm thương mại, hoặc đi bộ ngang qua công viên Commons quanh hồ, hoặc dọc theo Đại Lộ Storrow nằm bên bờ sông Charles.

Đó là lý do tại sao tôi đã chọn ngay lúc đó để nhìn. Đó có lẽ là lý do tại sao gã đã chọn ngay lúc ấy để làm điều đó.

Tôi đã nghĩ gã thật tàn nhẫn khi làm vậy, ngay cả lúc đó. Để Paige phát hiện ra mình.

Chương 30

Tôi là sợi dây liên kết. Không phải Emmy. Không phải Bethany. Mà là tôi.

Tôi với Davis Cobb. Tôi với Emmy. Tên tôi trong căn hộ của Bethany, nơi mà cô ta dường như đang âm mưu từ từ trở thành tôi.

Tôi với Theo. Tôi với tờ báo được giao đến trước cửa nhà tôi. Tôi với Aaron và Paige.

Không có gì đáng ngạc nhiên khi cảnh sát lùi về phía sau để có một cái nhìn rõ nét hơn. Không có gì đáng ngạc nhiên khi Kyle nghi ngờ. Nhìn xem tôi đã để lại cho anh ấy những gì. Những tài khoản email không thể truy vết, gửi cho tôi bằng chứng rằng chúng đang theo dõi; một người đàn ông gọi điện cho tôi vào ban đêm; một người phụ nữ với khuôn mặt của tôi; một cô gái mà tôi không thể chứng minh là tồn tại. Một xác chết mà tôi đã nhận diện trước đó. Một tiền sử bịa đặt danh tính - như thể tôi đang thiết lập một phòng thủ tiền trạm. Tôi là mục tiêu hoàn hảo.

Khi đó và bây giờ vẫn vậy. Trung thành đến mù quáng. Tìm kiếm những câu chuyện. Một đôi tai được huấn luyện để thu nhận những âm mưu. *Nhìn xem con đã biến những khuyết điểm*

của mình thành điểm mạnh như thế nào, mẹ tôi đã nói như thế. Cách tôi bị lôi cuốn bởi sự bệnh hoạn, những chiếc xe cảnh sát tụ tập bên lề đường, một vệt máu trên cỏ. Cách tôi lao mình vào một việc gì đó, toàn lực, cho tới khi tôi đạt được kết quả mong muốn. Ta cần cấu trúc của một câu chuyện - một mở đầu, một khúc giữa, một kết thúc - để có thể hiểu được mọi thứ.

Đáng lẽ ra tôi nên biết, đáng lẽ ra tôi nên hiểu - rằng những ưu điểm này có thể chính là điểm yếu. Tìm kiếm những câu chuyện. Bước đến quá gần, chẳng bao giờ thiết lập rào chắn. Một đôi tai được huấn luyện để thu nhận những mưu mô mà bạn có thể mớm cho tôi. Một vở kịch lợi dụng cảm xúc của tôi, một sự lôi cuốn đối với điều gì đó nguyên sơ hơn ở bên trong. Tôi chào đón Emmy vào cuộc đời tôi, vào đầu tôi, mà không có ranh giới nào. Tôi đã nghĩ chúng tôi đang bảo vệ nhau. Tôi đã cho rằng chúng tôi ở cùng một phe ngay từ lúc bắt đầu.

Buổi sáng hôm sau, khi tôi bước vào trường, tôi thấy ông ta trong văn phòng trường qua lớp cửa kính. Davis Cobb, cúi đầu, mỉm cười với thư kí. Trong tay ông ta là một số giấy tờ, có lẽ cho phép ông ta chính thức quay trở lại làm việc. Tôi hình dung ông ta ở phía bên kia bức tường, trong một căn phòng khác; ở phía bên kia màn hình, khuôn mặt bừng bừng khi những ngón tay béo múp của ông ta gõ một bài thơ về tôi và một người đàn ông mà tôi đã dẫn về nhà.

Ông ta còn biết gì nữa?

Tôi đợi bên ngoài lối vào cửa sau của văn phòng trường, gần cánh tòa nhà phòng học, đợi ông ta bước ra từ cánh cửa đã khóa, để tôi có thể làm ông ta mất cảnh giác. Cánh cửa bật mở, và ông ta đây rồi, sừng sững trước mặt tôi, nhìn về một nơi xa xăm nào đó.

"Tôi cần nói chuyện với ông," tôi nói, chặn đường ông ta. Đôi mắt Davis mở to. Tôi đã quên rằng chúng có màu xanh lam. Tôi đã quên tất cả những mảnh ghép khiến ông ta trở nên chân thực - một con người thật, một mối đe dọa thực sự. Ông ta lùi lại, đưa tay ở thế phòng thủ, như thể vai trò của chúng tôi đã được đảo ngược. Đôi mắt ông ta đảo qua đảo lại dọc hành lang vắng tanh.

"Không," ông ta đáp.

Tôi bước lại gần. "Ông đã nhìn thấy cô ấy. Bạn cùng phòng của tôi. Ông đã nhìn thấy cô ấy. Tôi chỉ cần biết điều đó thôi." Tôi nghe thấy chính mình, cảm thấy sự khẩn nài, tuyệt vọng, chẳng thể làm gì để ngăn nó lại. "Ông đã theo dõi tôi." Nếu không ai có thể chứng minh cô ấy tồn tại, tất cả sẽ quay lại nơi tôi.

"Tôi không theo dõi cô," ông ta nói, lùi lại một bước cho đến khi lưng ông ta gần như dán chặt lấy cánh cửa văn phòng trường. Ông ta đặt tay lên nắm cửa, nhưng nó đã khóa trái phía sau, và giờ ông ta mắc kẹt với tôi. "Không hề. Tôi chưa bao giờ làm thế. Tôi đã nói điều đó với họ."

Trong đầu mình, tôi nghe thấy giọng ông ta trầm xuống thì thầm, hơi thở ông ta trong điện thoại từ đâu đó bên ngoài. Những điều ông ta đã nói và biết. "Nhưng trong những email…"

Ông ta lắc đầu. “Tôi không thể nói chuyện với cô. Luật sư của tôi đã nói như thế.”

Ai đó xoay tay nắm cửa từ phía bên kia, và cánh cửa bật mở. Ông ta quay đi, trở lại văn phòng, ngay lúc Kate vừa bước ra ngoài.

Cô ấy đảo mắt qua lại giữa tôi và ông ta, nhìn tôi một cách khó hiểu khi đi ngang qua. Tôi rũ bỏ khoảnh khắc ấy, cùng cô ấy đi dọc theo hành lang.

“Hình như hôm nay cô cũng vội vã như tôi,” cô ấy bắt chuyện, vờ như không để ý tới những gì mình vừa chứng kiến.

“Ừm,” tôi đáp.

“Chà. Vì thứ Sáu.” Cô ấy tiếp tục. “Tình cờ, cô có muốn đi đâu đó chơi với tôi không?”

“Muốn chứ,” tôi trả lời, “nhưng tối nay thì không được.” Còn quá nhiều chuyện vẫn chưa chắc chắn, quá nhiều điều tôi vẫn chưa thể nắm bắt.

Cô ấy bước chậm lại. “Tôi có cảm giác như cô đang né tránh tôi. Có phải tình bạn giữa chúng ta đổ vỡ rồi hay không? Bởi nếu đúng là như thế thì tôi có thể chịu được điều đó. Tôi trưởng thành rồi. Chỉ là, tôi không muốn cứ tiếp tục hỏi cô nếu cô không muốn đi chơi.”

“Tôi muốn mà.” Tôi nắm lấy cánh tay cô ấy, dừng lại trên hành lang. “Tuần qua là một thảm họa,” tôi nói, và rồi, để kêu gọi một điều gì đó ở sâu sắc hơn, “Tôi đã để cảnh sát khám nhà vài hôm trước.”

“Ồ,” cô ấy thốt lên. “Ồ. Mọi chuyện thế nào?”

“Họ vẫn chưa tìm thấy cô ấy,” tôi đáp.

“Tôi xin lỗi, Leah,” cô ấy nói, đặt một bàn tay lên cánh tay tôi. Chúng tôi chia tay nhau ở giữa hành lang khi hồi chuông cảnh báo vang lên và học sinh bắt đầu lấp đầy hành lang phía sau chúng tôi.

Izzy đã ngồi sẵn ở chỗ ngồi của mình, và tôi cảm thấy chùng xuống, nghĩ rằng có lẽ con bé đã ở đây chờ tôi. Chờ đợi để nói với tôi điều gì đó, và tôi đã bỏ lỡ nó. Molly và Theo bước vào ngay sau tôi, và tôi không thể có được vài phút riêng tư với con bé.

Tôi cố gắng không nhìn thẳng vào Izzy, để con bé không cảm thấy sức nặng của việc bị theo dõi. Tôi ao ước một lớp học vắng lặng, một buổi diễn tập cứu hỏa, một lý do để kéo con bé sang một bên và nói với con bé: *Cô đang lắng nghe.*

Nhưng thời khắc không tự mình hình thành; số phận không tự mình sắp đặt theo ý thích nhất thời của ai. Chẳng có vodka, hoặc phi tiêu, hay bản đồ được ghim trên tường. Chỉ có một cô gái mà tôi không biết, người mà tôi theo đến một nơi tôi không thuộc về, vì những lý do mà tôi không hiểu.

Vào cuối giờ học, tôi đã suýt đề nghị Izzy ở lại, nhưng con bé đã hòa vào dòng học sinh ùa ra đầu tiên. Con bé không nhìn vào mắt tôi khi bước ra khỏi cửa.

Tôi tra cứu lịch học con bé trên hệ thống máy tính dành cho giáo viên ở trường, thấy rằng con bé sẽ học lịch sử mĩ thuật vào

tiết thứ tư, tiết trống của tôi. Tôi phải cố gắng - phải cho con bé thấy tôi đang thỏa hiệp. Rằng tôi đã nhận thấy con bé ngồi đây từ sớm, đợi tôi. Rằng tôi đang lắng nghe.

Mitch bắt gặp tôi tại sảnh giếng trời, khi đang trên đường đến khu vực giảng dạy bộ môn Lịch sử sau tiếng chuông báo hiệu tiết học cuối cùng. “Này,” anh ta gọi. “Không phải cô đang trốn về sớm đấy chứ?” Dẫu vậy, anh ta đang mỉm cười, cố gắng pha trò.

“Không, thưa ngài,” tôi đáp, nhấn mạnh vào chữ ngài, cợt nhả hùa theo. “Tôi đang sắp xếp một ngày trải nghiệm nghiên cứu trong trung tâm truyền thông cho học sinh của tôi.” Cái có nhanh nhất mà tôi có thể nghĩ ra, bởi chúng tôi đang đứng ngay bên ngoài cửa thư viện.

Mitch tiến lại gần hơn, nhìn qua vai mình để chắc chắn rằng không có ai ở gần. Giọng nói của chúng tôi truyền đi khắp sảnh giếng trời vắng tanh. “Huấn luyện viên Cobb đã ở đây sáng nay với giấy tờ của ông ta.”

“Tôi biết, tôi thấy rồi.”

“Ông ta sẽ quay lại bất cứ lúc nào. Tôi đang trên đường đến gặp cô. Tôi không muốn cô một mình đụng phải ông ta trên hành lang.” Anh ta hạ giọng lần nữa. “Ông ta sẽ không làm phiền cô đâu.”

Những lời của Mitch mang cảm giác quá đỗi ngạt thở, một sự ngọt ngào giả tạo, và tôi muốn tự giải thoát cho chính bản thân mình. “Cảm ơn, Mitch. Tôi sẽ ổn thôi.”

“Tôi sẽ cảm thấy tốt hơn nếu tháp tùng cô đến thư viện. Bất cứ khi nào cô cần, cô có thể gọi cho tôi, và tôi sẽ tới. Tôi sẽ đi cùng cô, chỉ cho đến khi toàn bộ mọi chuyện được giải quyết. Cho đến khi mọi thứ trở lại bình thường.”

“Tôi không sợ ông ta,” tôi nói. “Vả lại, trên hàng lang có máy quay.”

Mitch nghiêng đầu. “Không có máy quay nào trên hành lang đâu. Đó chỉ là những cảm biến chuyển động của hệ thống ánh sáng mà thôi. Chuyện máy quay chỉ là chuyện chúng tôi nói với học sinh thôi, Leah.”

“Ồ,” tôi thốt lên. Ồ. “Nghe này, cảm ơn vì lời đề nghị nhé, nhưng tôi không muốn ai đó làm lớn chuyện này. Làm lớn chuyện này hơn nữa, ít nhất là vậy. Tôi không muốn mọi người nghĩ rằng tôi cần người hộ tống. Phải vất vả lắm tôi mới khiến học sinh tôn trọng tôi như bây giờ.”

Anh ta mỉm cười khi lắng nghe điều đó. “Đừng tự ái nhé. Tất cả đều nằm ở thanh danh, và cô thì chưa tạo dựng được nó. Rồi nó sẽ tới.” Hệt như công việc trước kia của tôi. Thanh danh là tất cả, ở đâu cũng thế.

Tôi đợi bên ngoài thư viện cho đến khi Mitch biến mất ở khúc quanh, và rồi tôi đổi hướng, đi dọc theo khu vực giảng dạy bộ môn Lịch sử, nơi những cánh cửa lớp học để mở, giọng nói của giáo viên vang vọng khắp hành lang. Tôi nhìn vào bên trong cho đến khi thấy Izzy, đang ngồi ở bàn bên cạnh cửa sổ, nhìn ra ngoài.

Tôi nghiêng mình để những học sinh khác không quay lại nhìn tôi, và sau đó tôi ho một tiếng từ ngoài hành lang. Con bé quay ngoắt lại khi nghe thấy tiếng động, chớp mắt khi nhìn thấy tôi, gương mặt đông cứng như thể tôi đã bắt quả tang con bé làm một việc gì đó mà con bé không nên làm.

Tôi nhìn chằm chằm vào con bé cho đến khi con bé quay lên bảng và giơ tay lên. "Em muốn đi vệ sinh," con bé nói, và rồi con bé cầm túi xách của mình, vắt nó qua vai. Tôi nghe thấy tiếng bước chân của con bé theo sau khi bước dọc theo hành lang, chuyển hướng vào hốc tường ngay bên trong nhà vệ sinh nữ.

Tôi kiểm tra nhanh các buồng, mở tung những cánh cửa, nhưng tôi chỉ có một mình. Và rồi tôi không một mình nữa. Izzy đứng ngay sau tôi ở lối vào, người con bé cứng đờ, và rốt cuộc tôi không biết phải nói gì, hỏi gì. Nhưng con bé đang ở đây, và đó chính là bằng chứng.

"Bất cứ điều gì em đang cố gắng nói với cô, cô cần được biết," tôi thì thầm. Vào thẳng vấn đề, không quan tâm đến việc mở đầu.

Con bé trông hoảng loạn, bị dồn vào chân tường. "Em không thể nói được."

"Không thể nói được gì cơ?" Tôi nhắm nghiền mắt. "Làm ơn đi, Izzy."

Đôi mắt con bé đảo quanh nhà vệ sinh, lướt qua hình ảnh phản chiếu của chúng tôi trong những tấm gương méo mó. "Cô Stevens, làm ơn. Làm ơn, cô không thể nói rằng đó là em. Em

biết cô sẽ không làm vậy, đúng không? Cô phải bảo vệ nguồn tin, đúng không? Em đã đọc những bài báo cũ của cô, em đã thấy cách cô sử dụng những nguồn tin vô danh. Cô có thể làm điều đó cho em không?"

Tôi sững người, hình dung lại cảnh tượng ấy. Tờ báo xuất hiện trên hiên nhà. Một câu hỏi. *Em có thể là một cô gái giống như vậy không? Em có vài điều muốn nói.* Theo dõi tôi, xem tôi có phải là một người đáng tin cậy, bởi lẽ con bé đã đến mức ấy và con bé vẫn chưa biết.

"Được chứ, Izzy. Cô sẽ không bao giờ hé răng nửa lời." Nhưng con bé trông có vẻ hoài nghi. Bạn phải cho đi để nhận lại. "Em biết tại sao cô ở đây không, Izzy? Tại sao cô không ở lại đó, làm một nhà báo? Bởi vì cô đã bảo vệ nguồn tin. Bởi vì cô đã không tiết lộ tên của em ấy. Một cô gái chẳng lớn hơn em bây giờ là bao. Em đã thấy điều đó trong tờ báo mà em để lại cho cô mà, phải không?"

Con bé đưa những ngón tay lên miệng, đôi mắt nâu long lanh đầy ắp nước mắt.

"Không sao mà," tôi dịu giọng an ủi.

Và sau đó con bé nói, bằng giọng chẳng lớn hơn tiếng thì thầm là bao. "Thỉnh thoảng chúng em ngồi xe đến trường cùng nhau, vì chúng em là hàng xóm. Có những hôm em phải đến sớm để hoàn thành bài tập. Vậy nên chúng em sẽ tụ tập ở thư viện. Có lần, em nhìn thấy một màn hình email. Em chỉ đọc nó vì cái tên. Vì nó ghi là TeachingLeahStevens, và em đã nghĩ rằng cô, cô biết đấy, đang yêu đương vụng trộm hay gì đó." Con bé

nhìn sang một bên, về phía chiếc gương. “Đó là những gì mà em đã nghĩ.”

Con bé nghĩ rằng tôi đang léng phéng với một học sinh. Khí chất mà lúc nào tôi cũng có thể cảm thấy đang toát ra từ con bé, *Em biết việc dơ bẩn mà cô đã làm.* Cách con bé chọc tức tôi, như thể muốn nói *Em thách cô nạt em đấy* - bởi lẽ con bé nghĩ mình trên cơ tôi.

Tất cả email mà tôi những tưởng đến từ Cobb. Giờ đây, tôi đang nhìn chúng dưới một góc nhìn khác. Theo, ngồi bên máy tính trong thư viện, thở hồng hộc trước màn hình máy tính. Gõ phím hùng hổ, chủ tâm, chờ xem phản ứng của tôi.

“Mọi người đều nghĩ huấn luyện viên Cobb đang rình rập cô, đúng không ạ? Đó là lý do vì sao hôm ấy cảnh sát lại gọi cô xuống văn phòng? Vì sao họ bắt giữ thầy ấy? Chỉ có điều, không phải là *thầy ấy* làm.” *KHÔNG PHẢI COBB ĐÂU.*

Những email, đề cập đến những gì tôi đang mặc. Những cuộc điện thoại, nhỏ giọng thầm thì. Chiếc điện thoại trả trước có thể đã được mua ẩn danh. Tôi đã tin rằng đó là Davis Cobb - đã tưởng tượng khi tôi lắng nghe tiếng thở của ông ta ở đầu dây bên kia, tưởng tượng những lời thì thầm từ miệng ông ta, hình dung đôi mắt ông ta theo dõi qua cửa sổ. Phải chăng suốt bấy lâu nay, tôi đã huyễn hoặc ra ông ta? Tôi cảm thấy cồn cào ruột gan và choáng váng, không còn là chính mình.

“Em cần phải nói cho ai đó.” Và rồi tôi nhận ra rằng con bé đang làm vậy, đó chính xác là những gì con bé đang làm, bởi tôi chính là người đó. Làm thế nào để giải thích rằng tôi không còn

là một nguồn đáng tin cậy nữa? Rằng con bé cần đến văn phòng trường, gặp Mitch Sheldon, gặp Kate Turner, thay vì tôi?

"Em không muốn cậu ấy biết. Làm ơn. Cậu ấy là hàng xóm của em. Nếu cậu ấy có thể làm vậy với người khác…" Con bé để suy nghĩ ấy đi rong, và tôi cố gắng tập trung suy nghĩ của mình. "Cô Stevens?" Con bé hỏi, như thể tò mò về những gì tôi sẽ làm. Liệu tôi có giữ lời hứa với con bé không.

"Cô sẽ xử lí chuyện này, Izzy. Cô hứa."

Và sau đó, tôi để con bé đi. Để con bé biến mất bên ngoài lối vào nhà vệ sinh trong khi tôi đợi tất cả những mảnh ghép trong tôi thẳng hàng.

Tôi lướt điện thoại của mình, tìm đến dãy số mà tôi thường xuyên bỏ qua, ấn gọi, áp điện thoại lên tai. Sau một hồi chuông, đường dây chuyển sang tin nhắn báo số máy ngoài vùng phủ sóng. Số điện thoại này đã bị vứt bỏ khi cảnh sát bắt giữ Davis Cobb. Những email cũng đã dừng lại sau đó, cho đến email mới nhất này, sau khi Davis Cobb được trả tự do. Tôi đã bị gọi xuống văn phòng, và Theo đã nghe thấy. Cậu ta cũng đã nghe lỏm được những tin đồn. Rằng Davis Cobb đang rình mò tôi. Rằng Davis Cobb đã hãm hại người phụ nữ bên hồ đó. Phải chăng ngay từ đầu, thủ phạm đã là một ai đó khác?

Chuông tan học vang lên, tôi đứng ở sảnh giếng trời, để mặc đám đông di chuyển quanh mình. Tôi nhắm mắt lại, tưởng

tượng mình lạc trong họ, nghe thấy mọi giọng nói xung quanh - tôi có thể lẫn vào trong đó, tôi biết là tôi có thể.

Rất nhiều cơ thể ép sát vào nhau, rất nhiều tiếng ồn. *Và rồi Charlotte nói-*

Cậu có thấy cô ấy đã làm gì trong-

Không đời này, tao không-

Nhiều bài chết mất, nếu ông ta nghĩ-

"Cô Stevens?" Một giọng nói lạnh lùng vang lên bên tai tôi. Tôi mở mắt, quay lại thì thấy Theo đang đứng trước mặt mình. "Cô có ổn không? Cô Stevens?"

Tôi chòng chọc nhìn Theo, thấy cậu ta như một người mới. Một người tồi tệ hơn.

Tất cả những email tôi đã xóa, được gửi từ thư viện cuối hành lang.

Cậu ta là người biết. Cậu ta là người nhìn thấy.

Tôi mở miệng, rồi lại ngậm vào. Nhớ đến đôi mắt của Izzy, gương mặt con bé, nỗi sợ hãi trong ngôn từ của con bé. "Cô ổn, cảm ơn em," tôi đáp, và sau đó quay trở về lớp học của mình, cố không để lộ cho cậu ta biết những lời nói của cậu ta ảnh hưởng đến tôi như thế nào, cách chúng lượn qua lượn lại trong đầu tôi khi tôi cảm thấy cậu ta đang dõi theo, ngay cả lúc này.

Chương 31

Khi ấy là một tối thứ Sáu và tôi đang ngồi ở nhà một mình, chờ đợi mọi thứ sụp đổ. Tự hỏi bước tiếp theo sẽ là gì. Và sự thật là, tôi không biết. Tôi không thể nhìn thấy một lối thoát đúng đắn, không đủ tin tưởng vào bản thân để biết rằng tôi đang nhìn rõ mọi thứ. Tôi cầm điện thoại lên và gọi cho Kyle.

"Xin chào," anh ấy nói.

"Davis Cobb không phải là người đã gửi những email đó cho tôi," tôi nói với anh ấy. "Là một trong số những học sinh của tôi. Tôi nghĩ những cuộc gọi cũng có thể đến từ cậu ta."

Một thoáng im lặng. Tôi mường tượng đến tất cả những điều anh ấy không nói. "Chẳng phải cô đã nói chuyện với hắn rồi hay sao? Kẻ gọi điện ấy?"

"Hắn lúc nào cũng nói bằng giọng thì thầm," tôi đáp. "Hoặc thở gấp. Nhưng những điều mà hắn đã nói… Tôi chỉ cứ thế cho rằng đó là ông ta, vì nó có lý." Cô *có ở nhà một mình không, Leah? Có bao giờ cô tự hỏi rằng liệu có ai khác nhìn thấy mình chưa?* Tôi rùng mình, nhớ lại cuộc điện thoại đầu tiên đó. Nó đến sau khi ông ta xuất hiện ở nhà tôi, và có vẻ như ông ta đang ám chỉ đến điều đó…

"Dù sao thì, tôi chắc chắn những email đó đến từ một…"

“Sao cô biết chuyện này?” Giọng anh ấy trầm hẳn, có vẻ gần gũi hơn.

“Một học sinh khác của tôi đã nói cho tôi biết.”

“Đó là ai? Leah, chúng tôi cần tên của học sinh đó.”

“Tôi sẽ không nói cho anh biết là ai đã nói với tôi. Nhưng Theo Burton là học sinh đã gửi những email. Tôi có một bức tranh của cậu ta vẽ hồ nước. Và một bức khác vẽ tôi. Và bài viết này của cậu ta…” Tôi lôi cuốn tập của cậu ta ra khỏi đống bài vở trong cặp, đọc những dòng ấy lên cho Kyle nghe: *Cậu bé nhìn thấy cô ta, và cậu biết điều mà cô ta đã làm. Cậu bé hình dung ra từng đống tay chân vặn vẹo, và màu đỏ.*

Sự im lặng lơ lửng giữa chúng tôi. “Chết tiệt,” anh ấy thốt lên. “Cậu ta còn là trẻ vị thành niên à?”

“Đúng thế.”

Anh ấy thở dài. Tôi biết điều đó có nghĩa là gì. Chúng tôi sẽ không dễ dàng nói chuyện được với Theo. Anh ấy sẽ cần đến phụ huynh của cậu ta, có lẽ là một luật sư, toàn bộ sự việc đã biến thành một trò lố. Chúng tôi cần bằng chứng, lưu trữ lại mọi thứ. Họ không thể tấn công cho đến khi chắc chắn. Sẽ có vô số thủ tục cần được thông qua, giấy tờ cần được tuân thủ, một hàng dài đằng đẵng trách nhiệm giải trình.

Tôi, mặt khác…

“Được rồi,” anh ấy nói. “Cô chắc về chuyện này chứ, Leah? Bởi hôm qua cô đã tin chắc rằng đó là Davis Cobb.”

“Xin lỗi,” tôi đáp. “Tôi biết đó có thể không phải là những gì anh muốn nghe.” Tôi cũng không chắc liệu anh ấy có muốn tin tôi hay không. Bởi nếu có, thì giả thuyết anh ấy theo đuổi từ trước đến giờ đang vỡ vụn trên tay. Anh ấy sẽ trở lại điểm xuất phát. Tất cả những gì anh ấy có lúc này là một nhân chứng ẩn danh. Và dẫu Kyle chưa hay tin, nhưng nếu Emmy đã biết Bethany từ trước và bạn trai của cô ta đã chết, xem chừng Davis sẽ không còn là sợi dây ràng buộc toàn bộ vụ án này nữa.

“Được rồi,” anh ấy nói lần nữa trước khi cúp máy. Anh ấy và tôi đều biết đã đến lúc phải bắt đầu lại.

Tôi mở hòm thư của mình, đăng nhập vào tài khoản cá nhân. Tôi bắt đầu soạn một email mới gửi đến địa chỉ TeachingLeahStevens.

Tôi viết: *Đã từng có một cậu bé, quên bẵng chuyện địa chỉ IP và máy quay trong thư viện.*

Sau bữa tối, bóng đêm bao trùm, trời âm u thêm nữa vì cơn mưa, vậy nên tôi đã không nhìn hay nghe thấy bất cứ ai đến gần cho tới khi có tiếng gõ dồn dập trên cửa kính. Tôi bật đèn bên ngoài để có thể nhìn thấy đó là ai trước tiên: Kyle Donovan đứng đó, mặc quần jean cùng một chiếc áo khoác mỏng, nước mưa rỏ xuống từ mái tóc, một vũng nước đọng quanh chân anh. Anh ấy ngước mắt nhìn tôi qua tấm kính. “Tôi có thể vào không?”

Tôi trượt mở cửa, lùi lại. “Anh không lo rằng sẽ có ai đó nhìn thấy sao? Hay đây là một cuộc viếng thăm chính thức?”

“Không,” anh ấy đáp. Anh ấy đưa tay vuốt tóc qua lại, rũ bỏ những giọt nước. “Không phải vậy.” Sau đó anh ấy ném áo khoác lên lưng ghế, nước mưa rỏ xuống sàn gỗ trầy xước. “Như cô đã nói, tôi đã làm hỏng việc, đúng chứ?”

Có điều gì đó không ổn với anh ấy - quay mặt đi, chẳng còn chút thận trọng hay tiết chế nào - và toàn thân tôi rần rật tựa như đang chuẩn bị cho một trận chiến.

“Đôi khi, tôi nghĩ rằng cô được gửi đến đây để thử thách tôi. Để xem tôi được cấu tạo từ gì,” anh ấy nói, cuối cùng cũng quay người về phía tôi. Thế nhưng, tôi cũng có thể nói như vậy về anh ấy. Tôi không chắc liệu mình có nên tin tưởng vào động cơ của anh ấy hay không, liệu anh ấy có đang chơi xỏ tôi nhằm moi thông tin hay không. Và tôi không rõ vì sao anh ấy lại ở đây.

Tôi co hai tay lại vào sau lưng ghế. “Và? Anh được tạo nên từ gì?”

Anh ấy lắc đầu, bật cười một mình. “Tôi cần khép lại vụ án này, Leah. Đây là thời gian thử thách của tôi trước khi tôi có thể được thăng chức. Tôi đến đây để có một khởi đầu mới, cô hiểu không?”

Tôi hiểu. Và đây chính là Kyle, quá khứ của anh ấy đang lờ mờ phía sau, đang tới gần hơn. “Tại sao?” Tôi hỏi.

Anh ấy lắc đầu, nhìn xuống sàn nhà. Tại sao người ta lại đến nơi này? Tại sao mọi người lại đóng gói đồ đạc, chuyển đi và bắt đầu lại từ đầu? “Hồi ở chỗ làm cũ, tôi đã vướng vào một vụ án, đã coi nó quá mang tính cá nhân. Đã vượt qua vài ranh giới mà

đáng lẽ không nên vượt qua. Cô đã đúng về tôi, cô biết đấy. Tôi theo đuổi sự thật. Tôi theo đuổi với tất cả những gì tôi có." Anh ấy ngước lên nhìn tôi. "Toàn bộ vụ án đã bị tòa bác bỏ. Kẻ có tội vẫn đang nhởn nhơ ngoài kia, và tôi không thể chấp nhận điều đó. Tôi không thể chấp nhận điều đó. Tôi đã chứng minh rằng kẻ đó có tội, nhưng tôi vẫn thua. Cô không hiểu cảm giác đó như thế nào đâu."

Trừ việc, tôi hiểu. Tôi đang nín thở, chờ đợi thêm thông tin.

"Tôi thực sự không thể phục hồi sau chuyện đó," anh ấy tiếp tục. "Không phải ở cùng một thị trấn bé nhỏ nơi tôi đã lớn lên. Vậy nên tôi đã yêu cầu thuyên chuyển công tác, và giờ tôi ở đây, tôi vẫn đang làm điều chết tiệt tương tự, chỉ là tệ hơn mà thôi."

Nước mưa trượt dài trên gương mặt anh ấy, có điều gì đó thật đau lòng khi anh ấy đứng trước mặt tôi, thổ lộ.

Đây là một điều khác mà họ không dạy cho bạn ở trường: Đôi khi, bạn chỉ cần đưa ra lựa chọn và làm theo sự mách bảo của trực giác. Đặt cược tất cả vào nó và sẵn sàng sống với sai lầm.

"Tôi nghĩ Emmy biết Bethany," tôi thì thầm.

Anh ấy nghiêng đầu, không đến gần hơn. "Cô đang làm gì vậy?"

"Giúp anh," tôi đáp. Đó là những gì chúng tôi làm ngoài thực địa, với cảnh sát. Chúng tôi hướng đến cùng một mục tiêu.

"Và tại sao cô lại nghĩ như vậy?" Anh ấy hỏi, khoanh tay trước ngực.

“Mọi thứ đều được ràng buộc với nhau bằng cách nào đó. Tôi đã tìm thấy một bức ảnh cũ, tôi nghĩ người trong ảnh chính là Bethany.”

“Ở đâu?” Anh ấy hỏi. Khi tôi lắc đầu, anh ấy nói thêm, “Tôi cần nhìn thấy nó.”

Tôi cảm thấy sức hút của cốp xe bên ngoài, thông tin được niêm kín, trong bóng tối. Thật dễ dàng để ngay lúc này đây, tôi nâng cốp xe lên và giao nộp mọi thứ cho Kyle. Giải phóng tôi khỏi chúng. Nhưng không có Emmy, mọi chuỗi chứng cứ đều chuyển thẳng từ tôi sang Bethany. “Tôi sẽ không cung cấp cho anh thêm bất cứ bằng chứng nào có thể bị bóp méo ngay bây giờ.”

Anh ấy nhếch miệng, rồi lắc đầu. Anh ấy giật mở ngăn kéo tủ bếp gần nhất, và hành động này khiến tôi giật nảy. Anh ấy lục tung ngăn kéo, đóng sầm nó lại, rồi mở ngăn kéo tiếp theo, và tiếp theo nữa, trái tim tôi nhảy loạn xạ theo từng nhịp giật rồi đóng của anh ấy.

Tôi lao đến, nắm lấy cánh tay anh ấy. “Dừng lại,” tôi hét lên. “Dừng lại!”

Anh ấy quay ngoắt người lại, tay tôi vẫn đặt trên tay anh ấy, và tôi có thể cảm nhận được cơ bắp cùng những sợi dây thần kinh, co giật một cách đầy kiềm chế. “Cô đã tìm thấy bức ảnh đó khi nào, Leah?” Anh ấy hỏi.

“Ngay trước khi các anh lục soát nhà tôi,” tôi đáp.

Anh ấy hất tay tôi ra. “Và bây giờ cô mới nói cho tôi biết?”

Tôi nghiêng người về phía anh ấy, lời lẽ tuôn ra một cách quá mức tuyệt vọng hơn những gì tôi muốn. “Nhưng tôi đang nói với anh đây, Kyle.” Đó là một sự mạo hiểm, anh ấy không thấy thế sao? Tôi biết những linh cảm mà tôi thổ lộ có thể sẽ bị sử dụng để chống lại tôi. Tôi đã từng bị phản bội. Và giờ đây tôi đang làm điều tương tự, lặp đi lặp lại, ngây thơ hy vọng kết quả lần này sẽ khác.

“Cô đang nói cho tôi biết, nhưng cô không cho tôi xem,” anh ấy nói, như thể chỉ duy điều này cũng là một chứng cứ mới để chống lại tôi.

Nhưng anh ấy không thể có được nó. Không có cho đến khi tôi có bằng chứng chứng minh cô ấy tồn tại. Nếu không, mọi chuyện sẽ quay trở lại nơi tôi: bức ảnh của Bethany, chai thuốc tẩy bên dưới ngôi nhà, James Finley.

Tôi cần bằng chứng.

Có một người. Một người mà tôi biết có thể xác minh là cô ấy tồn tại, trăm phần trăm. Người đã nhìn thấy cô ấy bằng xương bằng thịt, người biết cô ấy là Emmy. Người đã quan sát khi cô ấy đâm một con dao rất thật vào cánh tay bạn trai mình.

Nếu sự việc đi xa đến mức tôi bị bắt giữ, tôi tự hỏi liệu Paige có đứng lên bảo vệ tôi hay không. Nếu cảnh sát gọi cho cô ấy để hỏi, tôi tự hỏi liệu cô ấy có nói, *ồ, vâng, tôi biết người mà các anh đang nói đến.* Hay liệu cô ấy sẽ nhìn thấy một cơ hội và bắt lấy nó. Nói rằng, *Không, không, chưa từng có một cô gái nào cả. Tất cả là do Leah thôi. Luôn là Leah.* Và lặng lẽ quan sát tôi bị tống giam

- một cơn rùng mình nho nhỏ khi cô ấy nhìn chằm chằm vào mắt tôi để đảm bảo rằng tôi biết cô ấy là người đã làm việc đó.

Tôi phải hy vọng vẫn còn một ai đó khác. Ai đó đã từng nhìn thấy cô ấy, ai đó biết.

"Tôi vẫn không biết liệu cô có đang chơi xỏ tôi không," anh ấy nói, nhưng không chất vấn. Như thể anh ấy không muốn phải biết.

"Tôi cũng không thể nói được rằng anh có đang chơi xỏ tôi không," tôi vặn lại. "Anh xuất hiện vào giữa đêm khuya, và giờ tôi ở đây, thổ lộ hết những gì thầm kín nhất, nói với anh những điều sẽ bôi xấu hình ảnh của tôi. Vậy nên, nói tôi nghe, Kyle, ai đang chơi ai đây?"

Anh ấy tiến lại gần, nói nhẹ nhàng hơn. "Vụ án này nằm cả trong tay cô, cô biết điều đó, đúng không? Vụ án của tôi."

Tôi gật đầu. "Có chứ. Tôi biết điều đó."

"Được rồi," anh ấy đáp. Và anh ấy gật đầu với tôi, với chính mình, rồi tiếp tục, "Tôi lo là cô sẽ hủy hoại tôi." Và rồi anh ấy hôn tôi. Ngay tại nơi đó, trước những ô cửa kính lớn để mở, cho bất kỳ ai muốn xem. Anh ấy kéo áo qua đầu bằng một động tác nhanh gọn, cạ răng mình lên vai tôi khi anh ấy nhấc tôi lên quầy bếp, và tâm trí tôi trôi dạt.

Chương 32

Chị ấy đến mà không báo trước, giống như lúc người ta biến mất. Chị gái của tôi. Nhưng trước khi tôi biết đó là chị mình, khi lần đầu tiên tôi đứng ở ngưỡng cửa trượt và nhìn thấy chiếc ô tô màu xanh đang tiến tới trên vệ đường, tôi đã nghĩ: *Emmy.* Cô ấy quay lại để xin lỗi, để làm rõ mọi chuyện, để đảm bảo rằng tôi không ở đây để lãnh chịu mọi trách nhiệm.

Hy vọng tồi tệ vụt tắt khi chiếc xe dừng lại ở lối vào ga-ra, như thể không chắc chắn lắm. Và rồi, chiếc xe xa lạ chầm chậm nhích trên lối vào, đỗ sau xe của Kyle.

Tôi biết đó là Rebecca từ cách chị ấy mở cánh cửa xe bên phía người lái, một động tác quen thuộc đã được luyện tập. “Là chị gái tôi,” tôi nói.

Kyle chửi thề sau lưng tôi, gương mặt nghiêm nghị, không nhìn thẳng vào tôi. Anh ấy vội mặc áo vào, vuốt lại mái tóc. Sẽ không có chuyện lẻn ra qua cửa sổ hay cửa sau, bởi chiếc xe được đỗ ngay sau xe anh ấy, và chị ấy đã bắt đầu nheo mắt nhìn nó.

“Chị ấy là bác sĩ, không phải phóng viên, bình tĩnh lại nào,” tôi nói. Nhưng Kyle dường như không thể nào bình tĩnh lại nổi. Giống như anh ấy có thể vạch ra điểm khởi đầu của kết thúc, và

đây chính là điểm bắt đầu của nó. “Chị ấy có lẽ chỉ ở đây vì mẹ tôi đã bảo chị ấy đến thôi. Chúng tôi không thân đến thế.”

“Dù có là vậy thì tôi cũng cần phải đi,” anh ấy đáp.

Tôi quan sát thấy chị ấy đang nhấc giày lên khỏi mặt đất nhão nhoét khi bước dọc con đường. Chị ấy vuốt lại mái tóc và nhìn về phía ngôi nhà. Rebecca không sinh ra với mái tóc vàng, nhưng nó đã như vậy kể từ khi chứng tôi còn là thanh thiếu niên. Nó lúc nào cũng được cắt chính xác đến ngang vai chị ấy, và đôi lúc tôi tưởng tượng chị ấy cầm kéo cắt nó hàng sáng, mỗi lần nó lấn xuống quá vai. Luôn luôn được vuốt gọn gàng và vén ra sau tai. Chị ấy dừng lại dưới chân cầu thang, hít vào một hơi sâu.

Tôi mở cánh cửa trượt, gặp chị ấy ngoài hiên trước. Chị ấy thả rơi túi xách của mình trên bậc thang bằng gỗ đầu tiên. “Ngạc nhiên chưa!” Chị ấy hồ hỏi và nhoẻn nửa miệng cười.

“Chào chị,” tôi đáp, sau đó bước xuống bậc thềm và nhặt túi xách của chị ấy lên. “Tại sao chị không nói trước cho em là chị đang đến?”

Chị ấy nhìn tôi một lượt, ép bản thân mỉm cười. “Chị đánh thức em à?”

Tôi thoáng nhìn qua vai mình, hạ giọng. “Không, chỉ là em đang có khách.”

Chị ấy nhướng mày, cũng thử ngó qua vai tôi. “Sớm thế này ư, vào một ngày thứ Bảy?”

Ngay lúc đó, Kyle bước ra ngoài hiên nhà, và đưa tay lên chào chị ấy.

Tôi không giới thiệu anh ấy. Để đôi mắt chị ấy lướt từ anh ấy sang tôi. Tôi hắng giọng. “Chị di chuyển xe mình được không?”

Chị ấy tạo ra một âm thanh có thể là tiếng cười, nhưng cũng có thể là sự ghê tởm. Đôi khi với Rebecca, ta khó mà nhận ra sự khác biệt.

“Không vấn đề gì.”

Trong lúc chị ấy dời xe ra đậu sau xe tôi, Kyle đứng bên cạnh tôi, chờ đợi. Và khi Rebecca ra khỏi xe, anh ấy dường như không chắc mình nên làm gì, hay làm sao để lủi đi trước mặt chị ấy.

Anh ấy nghiêng người qua tôi, không nói lời nào mà lặng lẽ đặt môi lên gò má tôi trước khi sải bước về phía xe của mình. Anh ấy chào chị tôi khi lướt ngang qua, nói gì đó nghe như *chào buổi sáng* hay *Chúc chị có một chuyến thăm vui vẻ,* và Rebecca đã thực hiện một trong những động thái mơ hồ của chị ấy: khẽ nghiêng đầu, vừa đồng tình vừa bác bỏ.

Chúng tôi cùng nhau đứng trên hàng hiên, quan sát anh ấy rời đi. “Mới nhất đấy hả?” Chị ấy hỏi khi xe anh ấy đi khuất tầm mắt.

Tôi nhún vai. Chị bật cười.

“Có chuyện gì với anh ta vậy?” Tôi hỏi, lời nói buột ra nghe vẻ phòng thủ trong khi tôi có ý công kích.

Rebecca vĩnh viễn độc thân, không ngừng tham vọng, tập trung toàn tâm toàn ý cho một vấn đề. “Không có gì, chỉ là chị

không nhận ra em có thời gian cho việc này giữa chừng một cuộc điều tra của cảnh sát và cô bạn cùng phòng mất tích của em đấy." Chị ấy lớn tuổi hơn tôi, khôn ngoan hơn tôi, đang khuyên nhủ tôi, như thể chị ấy ý thức được rằng mọi thứ xung quanh tôi đang chuẩn bị đổ sụp.

"Chị vào được chứ?" Chị ấy hỏi.

"Tất nhiên rồi," tôi đáp. "Em ước mình biết chị sẽ đến." Tôi sẽ dọn dẹp, sẽ cố gắng chịu khó, sẽ dọn phòng Emmy cho chị ấy.

Chị ấy theo tôi vào trong, dừng lại ở lối vào nhà bếp. Tôi cố gắng nhìn căn bếp theo cách mà chị ấy có lẽ đang nhìn: nội thất tồi tàn, sàn nhà bằng gỗ dội lại tiếng bước chân của chị ấy.

"Chị đoán đây là ý của họ khi nói về nét duyên dáng mộc mạc," chị ấy nói. Mọi thứ trong cuộc sống của Rebecca đều vô trùng. Chiếc áo bờ lu trắng, đôi găng tay cao su y tế, xà phòng khử trùng mà chị ấy dùng khi ra vào phòng bệnh. Giờ đây, tôi có thể nhìn thấy những đầu ngón tay trắng nhợt và móng tay giòn, yếu của chị ấy. Lớp sơn bóng là một sự gia cố cần thiết, chứ không phải là một lựa chọn làm đẹp.

"Mẹ bảo chị đến à?" Tôi hỏi.

"Chị không thể tự mình đến được sao?" Chị ấy thoáng mỉm cười trước khi đưa mắt nhìn xung quanh. Dẫu vậy, chị ấy ở đây chắc chắn là vì lý do gì đó.

Tôi có thể hình dung ra cuộc hội thoại giữa họ. Mẹ tôi gợi ý, *Gần đây con có nói chuyện với Leah không?*

Không ạ, lần gần nhất chúng con nói chuyện, con bé đã cắt lời con.

Con bé không nghe điện thoại của mẹ. Có lẽ con nên đến đó xem nó sống thế nào. Thuyết phục con bé quay về. Nếu có ai làm được, thì chỉ có thể là con.

Rebecca đứng ra giữa phòng rồi xoay người lại. "Chuyện gì đang xảy ra vậy, Leah?" Sau đó, không thấy tôi trả lời, chị ấy tọc mạch sâu hơn. "Em đang làm gì ở đây vậy?"

"Chị đã bao giờ tự hỏi liệu những gì chúng ta đang làm có phải là con đường duy nhất không? Liệu chúng ta có được định sẵn cho một hướng đi khác không?" Tôi hỏi vặn lại, cảm giác quá sát với một lời thú tội.

Chị ấy dừng lại bên đi văng, nhưng thay vào đó lại chọn ngồi xuống một chiếc ghế trong bếp. "Em biết không, em thật may mắn vì không học lên cao học. Em thật may mắn vì không nợ nần ngập đầu. Em thật may mắn vì em còn có quyền lựa chọn."

Chị ấy cũng đứng đầu lớp khi còn học ở trường y. Và chị ấy quá gầy, theo nhận định của tôi. Ở bên ngoài bệnh viện hay thành phố, bạn có thể thấy chị ấy mệt mỏi đến nhường nào. Tuổi tác đã bắt đầu hiện lên quanh đôi mắt chị.

"Dù sao thì," chị ấy tiếp tục, ngồi trên mép ghế nhựa, "Mẹ nói rằng em đang gục ngã." Những vết nứt có ở khắp mọi nơi, trên tường, giữa các món đồ nội thất; và có Emmy, một vết nứt nơi tôi. "Chị cũng đã từng ngã quỵ một lần, vào năm nội trú đầu

tiên. Đến lúc em tỉnh giấc và nhìn lại đời mình thì đã quá muộn rồi, em biết đấy. Đã quá muộn. Em đã ở đó rồi."

Chị ấy nói điều đó với một cảm xúc không rõ, như thể những câu từ ấy không chỉ về cuộc đời tôi, mà còn về cuộc đời chị ấy. Nhưng sự thật ấy vẫn giữ chân tôi lại; tôi sẽ không bao giờ được tự do. Chị ấy sẽ chẳng bao giờ có thể đoán được rằng mình đã đúng đến mức nào.

"Dường như chị đã vượt qua chuyện đó rất tốt," tôi nói.

"Chà, dù sao thì chị cũng ở đây rồi," chị ấy đáp.

Tôi lo lắng rằng bất cứ điều gì tôi thổ lộ đều sẽ đến thẳng tai mẹ tôi. Tôi nhớ Emmy. "Rebecca. Em không thể quay lại."

Hy vọng chị ấy sẽ nghe thấy ẩn ý đằng sau, giống như Emmy. Nhìn thấy nó trên gương mặt tôi, rõ như ban ngày. Nhận ra nó vì đó là điều mà bản thân chị ấy hiểu, một biểu cảm mà chị ấy đã nhìn thấy trong gương. Tôi đợi trong lúc Rebecca nhìn chăm chú; tôi đợi xem chị ấy sẽ nhìn thấy gì bên dưới những lời nói ấy.

Chị ấy thở dài và lấy một lon soda ra khỏi tủ lạnh. Đó là của Emmy. "Chị ước em nói chuyện với chị," chị ấy nói.

Bắt đầu từ đâu? Bắt đầu như thế nào? Qua thời gian, có quá nhiều điều chị ấy không biết về tôi. Nhưng tôi muốn trao cho chị ấy một thứ. Chị ấy đã đến tận đây vì tôi. "Tên anh ấy là Kyle," tôi nói, cười toe toét, và điều đó khiến chị ấy bật cười.

"Vậy em gặp cậu Kyle này như thế nào?"

"Anh ấy là viên cảnh sát đang tìm kiếm Emmy."

Chị ấy quay ngoắt người lại, mắt mở to. “Em có đang đùa không đấy?”

“Sao cơ?”

“Em không biết tôn trọng giới hạn gì cả, Leah. Và giờ chị ở đây, nghĩ rằng mình có thể giúp. Ôi Chúa tôi, chuyện này sẽ kết thúc rất, rất tệ.”

Một tuyên bố thật đơn giản, nhưng rất chính xác. Thứ mang bọn họ đến đủ gần để luồn con dao vào giữa xương sườn tôi, mặt đối mặt, trong lúc tôi ngủ mà không phòng bị.

“Em cho đi quá nhiều, Leah ạ. Chắc chắn người ta sẽ tiếp tục lợi dụng em,” Rebecca nói, và tôi nghe thấy âm hưởng của mẹ dội đến qua lời chị. Câu thoại ấy tôi từng nghe ở đâu đó trước đây. Trong khi Rebecca và mẹ tôi là những người khắc kỉ, thực tế và tự lập, thì tôi dường như không bao giờ có thể đứng vững trên mặt đất.

Từ góc nhìn của họ, có một sai lầm rất rõ ràng khi muốn cho đi từng mảnh của bản thân nhưng lại không có lợi ích nào chắc chắn. Mục đích của công việc, trong suy nghĩ của họ, là để phát triển bản thân. Đây chính là cách mẹ tôi tự vực bản thân đứng dậy, là phương pháp tăng khả năng chịu đựng mà bà đã thành công nhồi sọ Rebecca. Và giờ đây, Rebecca không thể thoát khỏi nó. Vậy nên, tôi để những lời chỉ trích nằm đó, để chúng châm chích mình, tôi để chị ấy cảm thấy chị ấy trên tôi một bậc. Bởi sự thật là, tôi sẽ không đánh đổi cuộc đời tôi lấy cuộc đời chị ấy - ngay cả bây giờ cũng không.

“Được rồi,” chị ấy nói, đưa mắt nhìn xung quanh. “Hãy bắt đầu nào.”

“Bắt đầu cái gì cơ?” Tôi thắc mắc.

“Phần em nói cho chị biết chuyện gì đang diễn ra để chị có thể giúp em sửa nó.”

Nghe như một lời nói đùa, cho đến khi tôi nhận ra rằng chị ấy đang nghiêm túc. Rằng chị ấy nghĩ mọi thứ có thể được sửa chữa.

“Nghe này, nếu chị muốn ở lại, thì cứ ở lại. Nhưng chúng ta không thể thực hiện phần này.”

“Tại sao không, Leah?”

“Bởi vì chị không còn biết bất cứ điều gì về cuộc đời em!”

“Chà, có lẽ những gì chị đang cố gắng nói ở đây là chị muốn được biết!” Hai má chị ấy hóp lại, và tôi tự hỏi không biết có ai hỏi thăm chị ấy khi mọi thứ sụp đổ hay không. Tôi tự hỏi liệu mình có làm được điều này - nhảy lên một chiếc máy bay, thuê một chiếc xe, lái đến chỗ chị ấy sống - để hỏi thăm chị ấy hay không.

Tôi hít một hơi thật sâu. Nhìn vào hành lí của chị ấy. Tập trung vào một nhiệm vụ mà tôi có thể hoàn thành. “Chị ở lại bao lâu?” Tôi hỏi.

Dường như chị ấy cảm nhận được rằng đây là một cành oliu*, và chị ấy nắm lấy nó. Chị ấy hạ giọng, dựa người vào quầy bếp. “Chỉ đến tối mai thôi.”

“Nghe này, em rất mừng khi chị ở đây. Thật sự là vậy. Nhưng em còn rất nhiều việc phải xử lí nốt. Vậy nên, chúng ta cứ thư giãn nhé, được không?”

“Thư giãn,” chị ấy nhắc lại.

“Gọi cho mẹ đi. Nói với bà ấy rằng chị đang ở đây. Nói với bà ấy rằng mọi chuyện đều ổn. Chị muốn giúp đỡ em ư? Đây là điều chị có thể làm.”

Trong lúc ấy, tôi dọn phòng của Emmy. Dù sao thì tôi cũng rất mừng khi chị Rebecca ở đây, ngay cả khi tôi không thích lý do của chuyến viếng thăm này cho lắm. Chị ấy là chị gái của tôi, và chị ấy luôn tập trung. Chị ấy là người bạn muốn trong cơn khủng hoảng, đó là sự thật. Chị ấy là người sẽ nghe thấy mối hiểm nguy đang đến gần, người sẽ biết đâu là thật và đâu là giả.

Sau đó, tôi ngồi vào máy tính để làm một số công việc trong khi Rebecca bắt đầu dọn dẹp. Tôi không phản đối; tôi để mặc chị ấy. Nếu chị ấy nghĩ rằng điều này có thể giúp ích, thì nó cũng sẽ là món quà mà tôi dành cho chị ấy.

Rebecca mở radio trong lúc tôi làm việc ở bàn bếp và thỉnh thoảng, chị ấy sẽ kêu lên, “Thùng rác hay giữ lại,” và tôi sẽ đáp, “Thùng rác.”

Hòm thư của tôi kêu “ting” một tiếng, và tôi ngồi thẳng dậy. Tôi có một lá thư mới từ TeachingLeahStevens. Từ Theo. Tôi mở nó ra. Một dòng duy nhất. *Cô gái đã quên mất người đàn ông trong chiếc xe.*

Toàn bộ tóc gáy tôi dựng đứng. Cậu ta không lùi bước hay sợ hãi. Ban đầu, một phần trong tôi lo lắng rằng mình đã thúc ép cậu ta quá đà, giống như tôi đã làm với Aaron. Một phần trong tôi đã mong đợi Theo sẽ xuất hiện trước cửa nhà tôi, van xin tôi không tiết lộ. Năn nỉ tôi, *Đó chỉ là một trò đùa. Chỉ là một trò đùa thôi.*

Nhưng cậu ta không đùa. Cậu ta đang nỗ lực gấp đôi, như thể cậu ta không tin tôi có bất cứ bằng chứng nào chứng minh ngay từ đầu đã là cậu ta. Hoặc, nếu tôi có, thì tôi cũng sẽ không đứng ra tố cáo. Và vì lý do gì? Bởi cậu ta biết bí mật nào đó của tôi - tôi đã lãng quên người đàn ông trong chiếc xe. Ắt hẳn cậu ta đang nói về James Finley, và tôi không hiểu-

"Leah?" Rebecca đứng cạnh quấy bếp, chăm chú quan sát tôi.

"Em xin lỗi, có gì vậy ạ?"

Chị ấy giơ tờ báo lên. Tờ báo từ Boston, được lôi ra khỏi một ngăn kéo trong lúc chị ấy dọn dẹp. "Thùng rác hay giữ lại?" Chị ấy hỏi.

Tôi nhắm mắt. "Giữ lại," tôi đáp.

Tôi lại nhìn thấy những cô gái ấy. Những gương mặt có thể hoán đổi cho nhau ở hiện trường vụ án, tất cả đều nhòa vào nhau. Những cô gái trong bài báo, khuôn mặt thay đổi. Tôi đã gần như trở thành một trong số các cô gái ấy.

Những gì tôi đã tưởng tượng: *Aaron đặt cơ thể tôi vào bồn tắm. Thiết lập: Cô ấy không có việc làm sau khi tốt nghiệp, phải ở tạm với chúng tôi, không có tiền, ngủ trên ghế dài ở nhà chúng tôi.*

Cô ấy quá xấu hổ, thậm chí không dám kể cho mẹ mình. Cô ấy uống rượu, cô ấy giận dữ. Chúng tôi không biết-

Gần đến mức nào rồi? Một viên? Hai? Hay tôi đã tấn công Aaron, phá vỡ hiện trường hoàn hảo của gã? Rốt cuộc có phải tôi đã la hét, để một nhân chứng có thể ra mặt, và gã không thể mạo hiểm?

Tôi gần như trở thành một bức ảnh trên báo. Một cái lắc đầu nhanh chóng trước khi độc giả lật giở sang trang tiếp theo. Câu chuyện của người khác, được xây dựng xung quanh sự thật bị che giấu. Một giọng nói mà không một ai có thể nghe thấy.

Chương 33

Khi Rebecca quay lại dọn dẹp các ngăn kéo tủ bếp, tôi lục tung đồ dùng học tập của mình, tìm kiếm những bài viết nhật kí. Tôi đã suy ngẫm lại mọi điều mà Theo đã viết hoặc nói với tôi. Những lời qua điện thoại, những lời nhắn nhủ mơ hồ đầy đe dọa trong các email. Cô *có bao giờ tự hỏi rằng liệu có ai khác nhìn thấy mình chưa?* Cậu ta đã viết như thế.

Và bây giờ tôi tự hỏi mình đã hiểu sai điều gì khác, được lọc qua một con người khác hoặc một bối cảnh khác. Tôi lật qua nhật kí của Theo, đến bài cậu ta đã viết trong vài tuần trước khi Bethany được tìm thấy ở ven hồ. Tôi đọc lại những câu từ ấy một lần nữa, như tôi đã đọc cho Kyle trước đó:

Cậu bé nhìn thấy cô ta, và cậu biết điều cô ta đã làm.

Cậu bé hình dung ra từng đống tay chân vặn vẹo, nhuốm đỏ.

Nếu cậu ta không nói về một con người tưởng tượng thì sao? Khi đó tôi đã thoáng nghĩ rằng mục nhật kí này của cậu ta đang nói về tôi, nghĩ rằng cậu ta đang ám chỉ cậu ta biết về quá khứ của tôi - bởi lẽ tôi đã chủ tâm tìm kiếm điều đó. Tôi đã chờ đợi điều đó. Tưởng tượng cậu ta có thể đang nói về điều tồi tệ mà mọi người nghĩ rằng tôi đã làm: nói dối trong một tin bài dẫn

đến cái chết của Aaron Hampton. Nhưng nếu cậu ta đang nói về một chuyện khác thì sao?

Điều gì sẽ xảy ra nếu cậu ta đang cố gắng nói với tôi điều gì đó ngay lúc ấy? Tôi cần cậu ta giải thích. Chắc chắn cậu ta đang sử dụng máy tính ngay bây giờ.

Tôi đang lắng nghe đây, tôi viết thư phản hồi.

Máy tính kêu "ting" một tiếng đáp lại.

Gặp tôi ba mươi phút nữa.

Tôi nhìn Rebecca, nhìn đồng hồ, rồi lại nhìn màn hình.

Gặp em ở đâu? Tôi gõ.

Tôi chờ. Tôi đợi. Tôi làm mới hòm thư của mình. Mười phút trôi qua, và cậu ta vẫn chưa trả lời. Nếu bây giờ cậu ta vẫn chưa hồi đáp, thì cậu ta sẽ không làm vậy. Còn hai mươi phút nữa.

Tôi túm lấy chùm chìa khóa. "Em sẽ về ngay," tôi nói.

"Này, chờ đã. Em đi đâu đấy?" Rebecca tiến lại gần hơn một bước, và tôi lo rằng chị ấy sẽ khăng khăng đòi đi cùng tôi.

"Một tiếng thôi, Rebecca," tôi nói với lại khi bước qua cửa. "Em sẽ trở lại." Tôi lao ra khỏi cửa như tên bắn, sải bước đến xe hơi của mình, và hy vọng đó là sự thật.

Nếu đúng như những gì cậu ta nói, thì cùng lắm cũng chỉ có một vài nơi. Tôi biết nơi cậu ta sống, và tôi biết nơi người đàn ông trong chiếc xe được tìm thấy.

Mười phút sau, tôi tấp vào bãi đậu xe vắng vẻ trước quán rượu Lakeside. Đèn bên trong đã tắt, còn lâu mới đến ca trưa, lá

cờ phấp phới trên đỉnh cột. Tôi đi vòng ra phía sau, đến con dốc đầy sỏi, nơi họ đã cẩu xe của Emmy lên khỏi mặt hồ.

Tôi giẫm phải một vũng bùn đọng, gió lạnh thổi phần phật trên mặt nước, và tôi ước mình đã nhớ mang áo khoác theo. Tôi chỉ có một mình. Tôi kiểm tra đồng hồ, đứng ở mép nước và soi kĩ những cái cây xung quanh.

"Em đoán đã đủ gần." Giọng cậu ta truyền đến từ dưới hồ, và tôi bước lại gần hàng cây. Tôi đặt tay lên thân cây gần nhất để giữ mình ổn định, và nhìn thấy cậu ta đang ngồi trên một khúc gỗ bị đốn, gần mực nước cạnh khúc quanh. Cậu ta mặc áo nâu, quần thể thao tối màu, đi giày thể thao lấm tấm bùn. Nếu cậu ta không cất tiếng, có thể tôi đã bỏ qua cậu ta - nhìn thẳng xuyên qua cậu ta.

"Chúng ta đang làm gì ở đây vậy, Theo?" Tôi lên tiếng.

Cậu ta nghiêng đầu sang bên. "Thật kỳ lạ khi cô không nhớ đấy. Em có thể thề đó là cô…"

"Đó là cô," tôi nói. Tôi tiến lại gần cậu ta, xoa xoa hai bên cánh tay.

"Cô gái đêm đó. Cô gái đã kéo cái xác xuống hồ…" Tôi hít mạnh vào một hơi. "Em đã nhìn thấy ư?"

"Em đã thấy nhiều thứ lắm," cậu ta trả lời.

"Em không nói với ai à?"

Lúc này, cậu ta đứng dậy, và tôi nhớ cậu ta cao hơn tôi rất nhiều. "Không," cậu ta đáp. "Em không biết. Em không biết người đàn ông đó. Em nghĩ có lẽ anh ta đã làm gì đó với cô gái

trước. Có lẽ anh ta xứng đáng bị như vậy. Không phải việc của em mà, đúng không? Cả hai cô gái đều nhỏ con hơn anh ta rất nhiều." Cậu ta săm soi tôi lần nữa.

"Hai cô gái? Nhiều hơn một sao?" Và tôi có một tia hy vọng tệ hại, ngay cả khi cậu ta đang nói với tôi điều này. *Emmy.* Có lẽ cậu ta đã thấy cô ấy.

"Ban đầu thì không. Đầu tiên chỉ có một thôi."

"Cô ấy trông như thế nào?"

"Chà, như em đã nói, cô gái kéo xác, nhìn y hệt cô."

"Không phải cô," tôi vội thanh minh.

"Cô có chắc không?" Cậu ta hỏi, môi mỏng lại khi cười.

Chết tiệt, chết tiệt, chết tiệt.

"Chuyện xảy ra khi nào, Theo?" Không thấy cậu ta trả lời, tôi tiếp tục, "Em không nghĩ rằng em nợ cô ít nhất là điều đó sao?" Nhưng tôi biết mình không nên những tưởng rằng thế giới này công bằng, rằng với mọi thứ cho đi ta đều sẽ nhận lại được gì đó. Cậu ta bật cười. "Nhân tiện, không có máy quay trong thư viện đâu," cậu ta nói. "Nhiều nhất thì cô cũng chỉ có thể lấy được địa chỉ IP mà thôi. Mà chuyện này thì ai chẳng làm được, giáo viên, học sinh hay một nhân viên nào đó của nhà trường. Bao gồm cả huấn luyện viên Cobb."

"Làm sao em biết điều đó?"

"Chúa ơi, cô có biết *tí gì về* những chuyện xảy ra trong thư viện sau giờ học không?" Cậu ta bật cười lần nữa. "Không, em chắc chắn là không có máy quay."

“Cô có số điện thoại,” tôi nói. “Của chiếc điện thoại trả trước. Và cô biết đó là em.”

Cậu ta khẽ nghiêng đầu. Không xác nhận, cũng chẳng phủ nhận. “Cô chẳng có gì cả,” cậu ta đáp.

Tôi quay người, rời đi. Tôi sẽ không đi đến đâu cả, nhưng tôi sẽ không mắc nợ Theo Burton.

“Đó là một đêm thứ Hai,” cậu ta gọi với theo tôi, và tôi khựng lại. “Hoặc sáng thứ Ba. Vài tuần trước, có thể là một tháng. Em không thể nhớ được chính xác. Khi đó em đang trên đường về nhà từ toa moóc của JT. Cắt ngay qua chỗ cô, cô biết đấy. Em thích đi dạo xuyên qua khu rừng. Chẳng có ai để ý cả.” *Tôi quay lại đối diện với cậu ta và thấy cậu ta đang mỉm cười. Tôi bám theo cô, Leah. Tôi quan sát.* “Dù sao đi nữa, thì em đã thấy cô gái đó, xốc nách anh ta, trong khu rừng khi em đang trên đường về nhà. Em theo chân họ đến đây. Tay chân anh ta vặn vẹo hết cả, và đằng trước áo anh ta được bao phủ bởi màu đỏ. Em biết anh ta đã chết. Anh ta đã chết từ trước rồi.”

“Em đã không làm gì cả sao?”

“Mạo hiểm mạng sống của chính mình ư? Dù sao thì, cô gái ấy dường như đang chờ đợi một điều gì đó. Và đó là lúc chiếc xe đỗ lại.” Cậu ta chỉ về phía con dốc lát sỏi đằng sau chúng tôi, nơi tôi đã đợi cậu ta lúc trước, như thể tôi đã biết tất cả những chuyện này rồi. “Và khi ấy là lúc cô gái còn lại bước ra, và cô ta trông vô cùng hoảng sợ. Ý em là, em rất ngạc nhiên rằng không ai nghe thấy bọn họ - em đã vô cùng chắc chắn rằng cô ta sẽ gọi cảnh sát.”

Gió thổi trên mặt nước, da tôi tê dại. Tôi cảm thấy lạnh toát, một cái lạnh tột cùng. “Cô gái còn lại thì sao, trông như thế nào?”

“Nhỏ bé, tóc ngắn, gầy gò. Nhưng khi ấy tối trời.”

“Cô ta đã nói gì, Theo? Khi đang hoảng loạn, cô ta đã nói gì?” Tôi cần biết liệu cảnh sát có đúng về Emmy không. Rằng cô ấy không phải nạn nhân mà là hung thủ. Hay liệu cô ấy chỉ đơn thuần sảy chân đến quá gần với nguy hiểm, không nhận ra điều gì đang lẩn khuất bên trong. Những lá thư ngập tràn sự giận dữ mà tôi đã tìm thấy ở chỗ Bethany, một cơn thịnh nộ ẩn giấu, không được gửi đi, mưng mủ suốt những năm dài. Tôi thật sự muốn tin rằng tôi không bị cô ấy che mắt. “Em không nhớ. Em không thực sự chú ý đến cô gái đó.” Điều này ám chỉ rằng cậu ta đã chăm chú quan sát Bethany. Cô gái có thể là tôi. “Như em đã nói, cô gái ấy có hơi hoảng loạn, nhưng cô gái kia, rất bình tĩnh. Cô ấy nói rằng, *Anh ta xuất hiện ở chỗ tao, yêu cầu thêm nữa. Anh ta cần được tống tiễn. Mày biết là anh ta xứng đáng mà. Chúng ta phải làm điều này thôi.*” Cậu ta liếm môi. “Em đã cố gắng tới gần hơn để nghe. Nhưng em nghĩ họ đã nghe thấy em, bởi lẽ cả hai bọn họ đều ngừng nói chuyện - và sau đó em rời đi. Em không biết chuyện gì đã xảy ra tiếp theo. Nhưng em đoán họ đã đặt anh ta vào xe, có phải vậy không?” Cậu ta cứ tiếp tục nói từ họ, như thể cậu ta có ý gì đó khác - rằng đó thực sự là tôi.

“Được rồi,” tôi nói. Tôi không thể tự mình nói cảm ơn cậu ta.

“Cô Leah? Chuyện này chỉ có cô và em biết thôi nhé.” Một lời hứa, hay một lời đe dọa, rằng cậu ta sẽ không nói điều tương tự

với cảnh sát. Rằng giờ đây tôi là người bạn tâm giao duy nhất của cậu ta, và ngược lại. "Em nói điều này với cô chỉ vì chúng ta giống nhau thôi, em có thể nhìn thấy điều đó."

Cậu ta làm tôi sởn gai ốc, nhưng trong những lời nói ấy có chứa một chút sự thật. Cả hai chúng tôi đều bị điều này thu hút, dù vì những lý do khác nhau. Mỗi người trong chúng tôi chỉ nhìn thấy một mảnh của bức ghép, để câu chuyện tự lấp đầy xung quanh mảnh duy nhất đó.

Bethany và tôi không giống hệt nhau, nhưng trong bóng tối… Theo đã thấy những gì cậu ta muốn thấy.

Đã có một vài chuỗi sự kiện khác nhau, phụ thuộc vào người bạn hỏi lúc đầu. Với Theo, tôi là nghi phạm. Với Izzy, đó là Theo. Với cảnh sát, là người đàn ông mang tên Davis Cobb. Và bây giờ, với tôi, có một đầu mối khác. Chúng ta nhồi nhét các mảnh ghép cho đến khi chúng khớp với những gì chúng ta nghĩ rằng mình biết.

Chất vấn các nhân chứng, và họ sẽ nói: *Mọi chuyện xảy ra quá nhanh.*

Họ nhớ sai.

Họ vần vò những miếng ghép, để tâm trí mình lấp đầy phần còn lại. Chúng ta thèm khát một chuỗi quan hệ nhân quả hợp lý, có mở đầu, khúc giữa và kết thúc.

Theo đã trao cho tôi một thứ: Bethany Jarvitz kéo lê xác của James Finley xuyên qua khu rừng. Không phải là một nạn nhân vô tội. Hoàn toàn không phải là một nạn nhân.

Kẻ xấu, kẻ mà chúng ta chỉ có thể hình dung ra đằng sau lớp mặt nạ, trong bóng tối - lúc nào cũng ở gần hơn những gì ta tưởng tượng. Một người đàn ông sống trong cùng một căn hộ. Một vị giáo sư đứng trước mặt lớp của bạn. Từng có một thời, với một số người, khi khoảng cách còn gần hơn nữa - một sự khuấy động lạ lẫm, một tia lửa lóe lên, giống như tôi đã hình dung bên trong Theo. Tôi cố nhớ lại tuổi đó, khoảnh khắc đó. Quay về khoảng thời gian đó trong đời, khi tôi nhìn thấy lần đầu tiên. Khi chúng ta đùa giỡn với hiểm nguy và những kẻ xa lạ. Khi chúng ta kiểm tra giới hạn của chính mình, nơi hoang dã vẫy gọi chúng ta. Khi chúng ta mời gọi nó đến gần hơn, để xem bản thân có thể lại gần đến mức nào. Chúng ta vượt qua lằn ranh để tìm kiếm nó.

Và sau đó, đối với phần lớn mọi người, hiểm nguy trở thành một thứ gì đó khác, tách biệt và vô phương tiếp cận. Một con quái vật.

Nhưng sẽ có khoảnh khắc đầu tiên, trước khi chúng ta phân loại và lưu trữ nó, khi nó vẫn chưa vô phương tiếp cận. Khi nó khẽ lướt qua và bạn phải quyết định.

Theo, quan sát người phụ nữ mà cậu ta nghĩ là tôi, kéo lê một người đàn ông đẫm máu. Quan sát và quan sát.

Tôi loạng choạng trở về nhà trong trạng thái bàng hoàng. Các thông tin tự sắp xếp lại. Bethany đã kéo lê xác James Finley đến quán rượu Lakeside xuyên qua khu rừng, nơi họ đã phi tang thi

thể gã trong xe hơi của Emmy. Và sau đó thì sao? Emmy đã biến mất, còn Bethany thì được phát hiện, gần như đã chết.

Tôi thở nặng nhọc khi trượt mở cửa kính - cảm thấy mọi thứ quá rõ rệt, quá sắc nét. Tôi đã có câu trả lời, thế nhưng tôi thật sự có gì kia chứ? Một nhân chứng không đáng tin cậy. Một nhân chứng không đáng tin cậy đã tin rằng thủ phạm là tôi. Mọi thứ lại vòng trở lại nơi tôi.

“Leah?” Rebecca đặt tay lên cánh tay tôi, ám chỉ chị ấy đã gọi tên tôi một lần. “Em có ổn không?” Chị ấy dẫn tôi đến một cái ghế cạnh bàn. “Ngồi xuống nào,” chị ấy nói, và đặt những ngón tay của mình lên hõm cổ tôi như thể bắt mạch cho tôi.

Tôi muốn đắm mình vào chị ấy, vào bác sĩ Rebecca, người có khả năng giúp đỡ những kẻ có thể được cứu rỗi. “Rebecca?” Tôi nói, và tôi đang yêu cầu một điều gì đó từ chị ấy. Lần này là thật.

“Chuyện gì đã xảy ra với em vậy?” Chị ấy hỏi.

Tôi có thể kể cho chị ấy. Chị ấy là chị gái của tôi, và chúng tôi chỉ có một mình trong rừng, các ngón tay chị ấy đặt trên điểm mạch của tôi, nơi dễ bị tổn thương nhất. “Em đã viết một bài báo,” tôi kể. “Em đã viết một bài báo về một cô gái đã tự sát, và ám chỉ một vị giáo sư có dính líu đến cái chết của cô ấy.”

Chị ấy không nói không rằng kéo một cái ghế ra, ngồi đối diện với tôi. Và tôi kể cho chị ấy toàn bộ sự việc.

“Vậy thì, Aaron đã tự sát sau khi tin bài được đăng lên báo,” chị ấy nói - những lời đầu tiên tuôn ra từ miệng chị ấy kể từ khi tôi bắt đầu.

“Đúng.”

“Aaron đã tự sát, và tòa soạn phát hiện ra rằng em không thể chứng minh tuyên bố đó của mình. Rằng em đã bịa ra chuyện ấy. Rằng không có nguồn tin nào có thể trụ chống cho nó.”

“Đó là những gì họ nghĩ.”

“Em có thể bị buộc tội không?”

“Chuyện hơi rắc rối. Tòa soạn sẽ không nói đó là lý do em bị sa thải - thực ra, họ sẽ tuyệt đối không nói rằng em bị sa thải. Và, ý em là, có mối liên hệ giữa Aaron và cô gái ấy, nếu họ thực sự muốn chơi trò đó. Những viên thuốc là của gã. Em có thể đặt cược bất cứ thứ gì vào điều này. Em biết gã là người như thế nào, Rebecca. Gã không phải là một người tốt. Chẳng ai muốn chuyện đó lộ ra ngoài cả.”

“Vậy vấn đề là gì?”

“Paige. Paige là vấn đề. Cô ấy có thể đệ đơn kiện em lên tòa án dân sự, về cơ bản là cướp đi mọi thứ của em, vĩnh viễn hủy hoại thanh danh của em. Không phải là cô ấy cần làm vậy, bản thân cô ấy có rất nhiều tiền. Nhưng cô ấy có thể. Cô ấy đã yêu cầu tòa ban một án lệnh cách ly lên em”

“Một án lệnh cách ly?”

“Em đã cố gắng cảnh báo cô ấy. Một lần rồi lại thêm lần nữa, em đã nói cho cô ấy biết. Em đã nói với cô ấy rằng em sẽ cho in bài báo này, và cô ấy đã xuyên tạc mọi thứ, rằng em đã tấn công cô ấy bằng ngôn từ, rằng em đang theo dõi cô ấy…”

Lông mày Rebecca nhíu lại. “Một bước nhảy khá lớn đấy, từ gọi điện đến theo dõi.”

“Khi không thấy cô ấy nghe điện thoại, em đã tới nhà cô ấy.”

“Chúa ơi, Leah.”

“Em biết. Em biết. Nhưng là Paige mà.”

Paige, người luôn nhìn thấy những điều tốt đẹp ở người khác. Người nhìn thấy sự tốt đẹp trong tôi. Là cô ấy đã thay đổi, hay là tôi - tôi không còn chắc nữa.

“Em chắc chắn đó là gã chứ?” Rebecca hỏi, và tôi không chần chừ, đáp có, như tôi vẫn thường làm. Sẽ là chí tử nếu để bản thân nghi ngờ ở giai đoạn này. Góc tối tăm nhất, nơi một khi ta rơi vào thì sẽ không còn đường nào thoát ra.

“Làm sao em chắc chắn như vậy?”

Tôi không thể kể cho chị ấy phần này, giống như tôi đã kể với Emmy. Rebecca không đi đâu cả. Chị ấy không phải là một bí mật. Chị ấy có ràng buộc với tất cả những người khác trong cuộc đời tôi. Và không phải tôi xấu hổ vì những gì đã xảy ra. Không còn nữa. Tôi xấu hổ vì đã để mặc nó.

Sự thật thuộc về ai? Hồi ấy, tôi đã nghĩ rằng nó thuộc về tôi. Rằng chỉ cần tôi biết là đủ. Tôi không nói với Paige. Ngôn từ đã sục sôi trên bề mặt, và tôi đã cố kìm nén chúng trở lại. *Bạn trai cậu - Aaron - anh ta -*

Không nói với cảnh sát, ngay cả khi đó là điều tôi sẽ bảo người khác làm. Tôi không muốn bị phơi bày, bị lôi vào một vụ án kiểu anh ta nói, cô ta nói, trường hợp khó được tòa xét duyệt

nhất, theo kinh nghiệm của mình. Gã đã cố giết tôi. Tôi không bao giờ nói ra điều đó. Và tôi đã để Paige lại với gã, không màng đến nguy hiểm. Lờ đi, để họ kết hôn, sinh một đứa con.

Và bởi tôi đã không báo cảnh sát, nên suy cho cùng, tôi phải chịu trách nhiệm cho tất cả những gì xảy ra sau đó. Không thể có chuyện gã để tám năm trôi qua trước khi thử lại. Gã không thể thực hiện bước nhảy vọt nào trơn tru đến thế. Chắc chắn có nhiều hơn nữa những nạn nhân như chúng tôi. Và đây là phần khiến tôi hổ thẹn: rằng có thể đã có ít đi một hình vuông trên khung lưới trong bài báo đó, nếu tôi đã làm điều gì đó nhiều năm về trước. Đây chính là sự sửa chữa lỗi lầm của tôi.

"Em biết gã, Rebecca. Em biết gã là người như thế nào. Và cả những điều gã làm."

Rebecca hẳn đã cảm nhận được điều gì đó trong sự im lặng, điều gì đó mà con người ta không thể quay trở lại một khi đã chạm đến nó. "Vậy," chị ấy nói, cắt đứt dòng hội thoại, nhìn sang hướng khác, để chúng tôi tiếp tục, "vậy là em không thể quay trở lại."

"Đúng thế, Rebecca. Em thực sự không thể."

Chị ấy nhìn quanh căn nhà lần nữa, tỏ vẻ khó chịu với những hạt bụi còn sót lại trong ánh nắng. "Ý chị là, nơi này cũng có một vẻ gì đó duyên dáng và hấp dẫn. Chị đoán là thiên nhiên."

Tôi bật cười, một âm thanh khổ sở, và Rebecca cũng cười theo.

“Vả lại,” chị ấy thêm vào. “Chị sẽ làm bất cứ điều gì để có được từng này diện tích.”

Chương 34

"Cô có phải cô gái mà tôi đã gặp ở bệnh viện không?"

"Xin chào?" Tôi nói lại lần nữa, lúng túng bởi giọng nói lạ lẫm ở đầu dây bên kia, số máy lạ hiện lên trên màn hình, vào sáng sớm Chủ nhật.

"Cô từng đến thăm bệnh một lần."

Tôi vắt óc suy nghĩ, cố gắng nhớ lại tên của người phụ nữ đó. Mái tóc bạc, đôi dép đi trong nhà loang lổ máu, người phụ nữ canh thức chờ đợi. "Martha?" Tôi hỏi.

"Họ đang ngắt thiết bị duy trì sự sống. Không có hoạt động của não bộ. Tôi nghĩ cô nên biết điều đó. Có lẽ cô sẽ muốn ở đây."

Bethany Jarvitz sắp chết. Trừ việc, điều đó không hoàn toàn đúng. Cô ta đã chết kể từ ngày được tìm thấy trên bờ hồ. Chỉ là cô ta mất nhiều thời gian hơn để làm việc đó mà thôi.

Sẽ chẳng có kì sau nào trên các mặt báo. Không phải với một cô gái như thế này, ở một nơi như thế này, quá lâu kể từ khi sự việc xảy ra.

Cô ta sẽ chết trong một bệnh viện, được giám sát và điều trị. Không có gì đáng được đưa lên báo. Mà nếu như cô ta có mất máu đến chết bên bờ hồ ngay lúc ấy, thì chuyện đó cũng sẽ không xảy ra.

“Tôi không đến được,” tôi thì thầm. Tôi không thể ở cạnh cô ta khi cảnh sát và bác sĩ đang đứng đợi xung quanh. Một lần nữa liên hệ chúng tôi với nhau. Không phải với những gì Theo biết và những gì cậu ta có thể nói.

“Không ai đến hết,” Martha nói, và liên lạc bị cắt đứt.

Tôi đã làm bà ấy cùng những người khác thất vọng. Tôi không phải là cô gái như bà ấy nghĩ. Tôi ngồi bên bàn bếp trống trơn, thầm cầu nguyện cho Bethany Jarvitz, điều mà tôi đã không làm từ rất lâu rồi, khi cha rời bỏ chúng tôi. Tôi cầu nguyện cho tất cả bọn họ, những người lặng lẽ bị bỏ qua, những người mà câu chuyện của họ sẽ không bao giờ được lắng nghe, những người ra đi mà không có ai ở đó để dõi theo họ.

Rebecca rời đi vào tối Chủ nhật vì công việc. Tôi có thể nhìn thấy trên gương mặt chị ấy, rằng chị ấy đang cân nhắc đến chuyện ở lại. Rằng chị ấy có thể cảm nhận được gì đó đang được trù tính ở đây, bên dưới lớp da của tôi, và tôi cố giấu chị ấy điều đó. “Em sẽ về nhà vào kì nghỉ lễ chứ?” Chị ấy hỏi, bằng chứng là tôi sẽ ổn từ bây giờ đến khi ấy.

“Vâng,” tôi đáp. Sau khi chị ấy rời đi, tôi biết mình phải làm gì. Tôi gọi đến đường dây nóng ở trường, để lại lời nhắn rằng tôi sẽ sử dụng một số ngày nghỉ ốm cộng dồn, và chuẩn bị một giáo viên thay thế cho hai ngày tiếp theo.

Tôi phải chịu trách nhiệm với nhiều thứ. Nhưng tôi sẽ không ở tù vì chuyện tôi không làm.

Mọi mối quan hệ đều được chia thành ba loại, Emmy đã nói trong lúc gác chân lên đi văng, làn sương mù vodka tan dần. Và cô ấy đã giải thích điều đó cho tôi theo cách đơn giản, thẳng thắn ấy.

Chọn bất cứ ai cậu biết. Giả sử cậu biết là họ đã giết ai đó. Họ gọi cho cậu và họ thú tội Cậu sẽ, A, gọi cảnh sát. B, không làm gì cả. Hay C, *giúp họ chôn xác.*

Giờ đây tôi nghĩ về nó, nghĩ về những gì tôi đã nói khi ấy, đầu óc mụ mị, căn phòng nhòe đi, trong căn hộ dưới hầm và cái nóng không thể tránh khỏi khiến mọi thứ như gần hơn.

"Vậy, cậu chọn cái nào, Leah?"

"Cho cậu ư?"

Cô ấy lật người nằm sấp xuống. "Tất nhiên."

Một bài kiểm tra, ngay cả khi ấy.

"Chẳng đáp án nào trong số đó cả," tôi đáp. "Cậu không thể trốn tránh sự thật. Cuối cùng nó cũng sẽ tìm được cậu."

Đây là đức tin của tôi. Rằng sự thật sẽ trồi lên trên bề mặt như những bóng khí trong nồi nước sôi. Rằng nó sẽ lao lên phía trên tựa một thế lực tự nhiên, bùng nổ với một tiếng rít khi chạm tới bề mặt, giống như đã được định sẵn.

"Không phải lúc nào cũng vậy," cô ấy nói. "Với Aaron thì không." Đó là lần đầu cô ấy sử dụng tên gã.

"Nếu mình muốn thì sẽ được," tôi đáp.

Cô ấy ngừng lại, lia mắt sang tôi, như thể đang khẽ chạm vào một điều gì đó ngắn ngủi và thoáng qua. "Được rồi, được rồi, vậy

cậu chọn phương án B đúng không? Cậu sẽ không làm gì cả?"

"Không, không phải là không làm gì cả. " Tôi nằm sấp xuống.

"Tớ sẽ không giấu xác. Nhưng tớ đoán là tớ sẽ che giấu cậu."

"Cả đời sống dưới tầng hầm nhà cậu hả? Hay một tấm hộ chiếu đề tên giả để đến một quốc gia không có luật dẫn độ?"

"Không, không," tôi nói. Có gì đó đang hình thành trong tâm trí tôi. Một cách. Một phương án D. "Không, cách để trốn ấy… Là cậu phải bị xóa bỏ."

"Sao nghe như uyển ngữ của ám sát."

"Hả. Không, cách tốt nhất để che giấu là giả vờ như cậu chưa từng tồn tại."

Cô ấy nhướng mày, khóe miệng nhếch lên, và rồi cô ấy phá lên cười, như thể không thể kìm nén lại nữa - và tôi cũng làm tương tự. Bất khả làm sao; lạ lùng làm sao.

Tôi nhìn quanh nhà chúng tôi lần nữa, căn nhà chỉ được thuê dưới tên tôi. Chiếc xe không do cô ấy đứng tên, nên không thể sử dụng nó để lần ra cô ấy. Tôi đã nghe lời khai của nhân chứng - không một ai nhìn thấy cô ấy. Không một ai có thể xác nhận sự tồn tại của cô ấy. Và tôi tự hỏi liệu đây có phải là kế hoạch của cô ấy từ đầu.

Cô ấy sẽ biến mất như thể cô ấy chưa từng tồn tại - và tôi là người duy nhất còn lại gánh chịu mọi hậu quả.

Tôi tránh thu hút sự chú ý. Tôi không muốn có bằng chứng nào về chuyến đi này. Không hóa đơn thẻ tín dụng, dấu vết điện

thoại, hay lời khai nhân chứng. Tôi sẽ đi theo phong cách của Emmy để tìm cô ấy.

Không vé máy bay. Chỉ dùng tiền mặt. Không ngụ lại tại những khách sạn tử tế yêu cầu chứng minh thư và một tấm thẻ tín dụng cho những chi phí phát sinh. Để tàng hình, bạn sẽ bị đẩy đến bên rìa xã hội. Bạn sẽ bị đẩy đến những nhà nghỉ chỉ tồn tại để phục vụ nhu cầu tình dục, cùng tất cả những con người đang cố gắng giữ mình tàng hình vì lý do này hay lý do khác. Bạn sẽ bị đẩy đến nước phải kiếm tiền mặt bằng mọi cách có thể, và đổi lại, an toàn chỉ còn là thứ yếu. Khi cảnh sát đến chất vấn những người khác về hành tung của bạn, bạn không thể tin tưởng vào bạn bè mình. Ai đó đã giao nộp Bethany, nhìn thấy khuôn mặt cô ta trên báo. Ai đó biết nơi cô ta đang ở. Tôi đoán là một người bạn. Hầu hết mọi người có quá nhiều thứ đặt trên bàn cược. Con cái, công việc, bạn đời, sự liêm chính của họ. Họ sẽ không nói dối nếu có khả năng bị phát hiện.

Tôi rời đi trước khi mặt trời mọc; tôi đã có kế hoạch ngủ lại trong xe nếu cần, tắm rửa tại các trạm nghỉ trên đường cao tốc, với bạn đồng hành duy nhất là chiếc thùng của Emmy trong cốp xe.

Tôi tắt nguồn điện thoại.

Tôi tưởng tượng Emmy, hay Melissa, hoặc bất kể cô ấy là ai đi chăng nữa, cũng làm như vậy. Không bằng lái, không thẻ tín dụng, vô danh. Rời đi lần nữa - *Nên thôi, lại lần nữa,* cô ấy đã nói đêm đó khi cô ấy tìm thấy tôi một lần nữa. Nhưng trước tiên, cô ấy đã đến tìm tôi.

Tôi đã cho rằng cô ấy quay lại vì những thứ tôi đang giữ trong cốp xe bây giờ. Chiếc thùng này. Có thứ gì đó bên trong mà tám năm sau cô ấy cần. Cô ấy đã bỏ lại gì đó. Tôi đến nơi lúc chiều muộn - vừa lúc bắt đầu giờ tan làm buổi tối. Tôi ghét lái xe trong thành phố. Ghét từ khi ấy đến bây giờ. Càng ghét hơn khi phố xá tắc nghẽn đến độ những người đi bộ còn nhanh hơn bạn lái xe. Vậy nên tôi đã đậu lại tại một bãi đỗ xe gần Fenway, trả tiền mặt cho nhân viên, và đi đến trạm dừng tàu điện ngầm gần nhất.

Không khí tiết thu trong lành, và vòm trời mang một màu xanh trong vắt lọc lừa. Lạnh, nhưng mùa đông vẫn chưa chuyển mình thức giấc, và mọi người đi bộ trên đường phố trong những chiếc áo khoác bóng bẩy, không cần găng tay, mũ hay khăn quàng cổ. Tôi bước vào dòng người đông đúc, và tôi chợt ước sớm đến mùa đông.

Ở Boston, họ không thực sự làm tốt công tác cảnh báo bạn về mùa đông. Những tấm bưu thiếp mang vẻ tuyệt đẹp của cảnh vật được bao phủ trong tuyết trắng, phố xá vẫn tấp nập người, những làn khói mỏng hữu hình trong tiết trời lạnh giá và những chiếc áo khoác len cùng đôi ủng chống thấm, tất cả đều là một phần của nét duyên dáng, của sức quyến rũ. Họ không nói với bạn rằng hầu hết thời gian, mùa đông là một sự khốn khổ. Đợi xe buýt, đi bộ đến trạm dừng tàu điện ngầm, những tiếng ho khan dai dẳng tràn ngập văn phòng. Nhà vệ sinh và sảnh văn phòng phủ đầy tuyết tan. Và chúng tôi, chầm chậm tan chảy bên trong. Những đôi môi nứt nẻ, những cái mũi đỏ ứng, làn da

khô khốc quanh các khớp ngón tay, và cách những chiếc áo len dặm ngứa trên xương quai xanh. Bạn muốn ở trong nhà hơn bất cứ điều gì. Những điều bạn làm để giữ ấm.

Và sau đó là màu xám. Những đám mây bao bọc vòm trời tối đen ở độ cuối thu, và có vẻ cứ như vậy suốt nhiều tuần liên tục, lúc nào cũng sẵn sàng vỡ òa, trở thành tuyết và mưa. Cách cái lạnh dường như lởn vởn trong sương mù, như một lớp ảo ảnh, ngay trên mặt đất. Và tất cả mọi người quấn mình trong tầng tầng lớp lớp quần áo, bởi ai ai cũng đều phải tới một nơi nào đó, hơi thở trắng xóa thoát ra tựa khói sương khi bạn dùng cùi chỏ chen qua ai đó.

Và dường như không một ai để ý đến bạn. Bạn có thể là bất kì ai bên dưới lớp áo phao lông vũ và chiếc khăn quàng cổ trùm kín miệng, mũ kéo xuống che lấy tai và tóc. Một con sói đội lốt cừu. Một con cừu trong lốt sói. Và đây là lý do tại sao, bất kể có bao nhiêu người trên đường, thì số nhân chứng cũng không nhiều lên mà chỉ ít đi bằng cách nào đó. Đó có thể là bất kì ai. Bất kì ai đứng kiễng trên ngón chân của họ, ngó vào qua khung cửa sổ.

Cô *có thể miêu tả cho chúng tôi được không?* Cảnh sát hỏi.

Áo khoác. Mũ trùm. Không thể cảm giác được chiều rộng hoặc bề ngang cũng như chiều cao bên dưới.

Tôi khao khát sự ẩn danh, có cảm giác rõ ràng rằng lẽ ra mình không nên có mặt ở đây, rằng chính thành phố này đã trục xuất tôi, và nó sẽ không còn chứa chấp sự hiện diện của tôi. Rằng tôi có thể đụng phải Noah, hoặc viên cảnh sát ở góc phố

kia chính là Kassidy hay một ai đó mà tôi từng gặp tại hiện trường vụ án. Rằng họ sẽ nhìn thấy tôi và gọi với theo tôi hoặc gọi cho ai đó khác - tên tuổi của tôi trôi nổi khắp thành phố này như thể tôi là thứ mà họ đang tìm kiếm.

Tôi thấy mình ở khu phố cũ của chúng tôi từ tám mùa hè về trước, đứng trước căn hộ cũ của chúng tôi, nơi có vẻ như còn tồi tàn và cũ nát hơn lần cuối cùng tôi nhìn thấy nó.

Tôi có chìa khóa từ chiếc thùng trong túi, với móc khóa dệt màu xanh lá và tím. Không có tiếng ồn rõ rệt nào phát ra từ bên trong. Tôi bước xuống, hai bên cầu thang dần dà thu hẹp lại, và sau đó tôi tra chìa vào ổ trên cánh cửa đen sờn. Nó bị kẹt nửa chừng, và tôi kéo quá mạnh khiến nó tuột ra.

Tôi nghĩ có thể nó đã được thay. Có thể nó là ổ khoá mới. Nhưng chiếc chìa khóa này dường như được làm cho một loại khóa hoàn toàn khác. Tôi lùi lại vỉa hè, nơi những cụm khói bốc lên từ đâu đó bên dưới lòng đất. Cố gắng hình dung ra cô gái sẽ bước xuống những bậc thang này, người mà mỗi khi đến gần tôi luôn nghe thấy.

Cửa hàng rượu không còn ở bên cạnh đó nữa. Nó đã được thay thế bằng một tiệm bánh sandwich. Không còn ai ở đây để nhớ cô ấy - cô gái mà tôi chẳng thể nào tưởng tượng được là sẽ bị bỏ qua.

Tôi theo dấu những manh mối bị bỏ lại trong chiếc thùng. Mọi thứ cô ấy cảm thấy đáng được ghi nhớ, tất cả được niêm phong lại bằng băng keo bạc. Chiếc bật lửa màu xanh lá, dán đề can *Tôi* ❤️ *Bãi Biển,* là loại được tìm thấy ở bất cứ cửa hàng lưu

niệm nào dọc theo Bờ Đông. Những chiếc gạt tàn, nam châm, những đồ vật bị đánh cắp này đều có những chi tiết định danh cụ thể, và tôi để chúng dẫn đường. Tôi đứng trong những quán bar tối tăm, ám mùi xạ hương, thấy mặt tiền các cửa hiệu bị thay thế bởi những nơi mới mẻ và sáng sủa hơn. Tôi lần theo địa chỉ trên nam châm từ chỗ làm cũ của cô ấy. Một quán bar ở khu vực South End, một nơi tôi chưa từng ghé qua.

Quán bar tối om, dường như có chủ đích. Và nó vẫn mang tên được đề trên nam châm. Những nữ phục vụ mặc quần jean và áo phông xanh có in tên quán. “Tôi có thể nói chuyện với quản lí được không?” Tôi hỏi.

“Malcom!” Cô ấy gọi mà không quay đầu lại.

Người đàn ông đang lau quầy bar bước vòng ra ngoài, nhét giẻ vào túi sau của chiếc quần jean sẫm màu. “Tôi có thể giúp gì được cho cô?” Anh ta hỏi.

“Tôi cũng hy vọng là anh giúp được tôi,” tôi đáp. “Tôi đang tìm kiếm một người phụ nữ làm việc ở đây tám năm về trước.”

Người đàn ông trông không quá ba lăm. Đôi mắt anh ta mở lớn. “Tôi không nghĩ mình sẽ giúp được gì nhiều. Tôi bắt đầu làm việc ở đây bốn năm về trước.”

“Tôi chỉ cần một cái tên thôi. Tên của những người pha chế ở thời điểm đó.”

“Cô là cảnh sát à?” Anh ta hỏi. Mặc dù anh ta biết là không phải vậy. “Cũng không nghĩ thế. Mà cho dù cô có là cảnh sát thì tôi cũng phải xem qua hồ sơ nhân viên cũ.”

Một người đàn ông ở quầy bar yêu cầu chuyển kênh tivi, và Malcom để mặc tôi đứng đó.

“Hắn không chịu cung cấp chúng cho cô à?” Cô nhân viên phục vụ hỏi. “Hắn có chút phức cảm thượng đẳng, như thể mình cao quý hơn chúng tôi vì hắn có bằng đại học.” Cô ấy không nhìn tôi khi nói điều đó. “Dù sao thì, hồi đó khoảng một nửa các cô gái được trả lương theo kiểu giấu diếm. Tên cô ta là gì, cưng nhỉ?”

“Emmy Grey,” tôi đáp. “Emmy, họ nào cũng được.”

Cô ấy suy nghĩ một lúc, rồi lắc đầu. “Tôi đã làm việc ở đây mười năm rồi, nhưng chưa từng nghe đến cái tên đó. Chuyện này xảy ra khi nào nhỉ, nhắc lại cho tôi với?”

“Mùa hè, tám năm về trước. Cô ấy cao ngang tôi, tóc đen. Có lẽ tuổi khoảng đôi mươi.”

Cô ấy cười toe toét. “Nghe có vẻ như giống phần lớn chúng tôi ở đây.”

“Amelia Kent?” Tôi hỏi, và một lần nữa, cô ấy lắc đầu. “Ammi?”

“Xin lỗi, tôi không thể giúp được gì. Cô có chắc là cô biết tên cô ta không?” Cô ấy đặt tay lên hông, nghi ngờ động cơ của tôi, và tôi không trách cô ấy. Tôi thậm chí còn không thể cho cô ấy một cái tên.

Tôi lại nghĩ về một người phụ nữ sống vô hình. Tạm thời trở thành Amelia Kent. Vứt bỏ lốt ấy sang một bên, trở thành một con người mới. Tôi hạ giọng. “Leah Stevens?”

Mắt cô ấy sáng lên. “Leah. Nghe quen đấy. Đúng rồi, Leah. Chỉ trong một mùa hè thôi, đúng chứ?”

Tôi biết mắt mình đang mở to, gương mặt đờ ra.

“Tôi nhớ cô ấy. Tôi nhớ vì ông chủ mến cô ấy hết mực. *Có gan đấy,* ông ta đã nói như thế. Tuy nhiên, tôi không thể nói rằng tôi biết rõ về cô ấy. Cô cần gì ở Leah? Cô ấy ổn chứ?”

Tôi lắc đầu, không thể thở nổi. “Đó là tất cả những gì tôi cần.” Căn phòng rung rinh, một hồi chuông cảnh báo inh tai mà chỉ có tôi nghe được.

Chiếc ví mà tôi đã đánh mất vào đêm đó tại quán bar, rất lâu về trước, khi tôi đi chơi với cô ấy. *Cậu ổn mà, Leah,* cô ấy đã nói. *Chỉ là mẩu món đồ thôi mà.*

Tất cả thẻ tín dụng của tôi. Bằng lái xe của tôi. Tôi đã mất hàng tuần trời để giải quyết mọi chuyện, nhiều tháng ròng để làm mới mọi thứ. Và trong khoảng thời gian đó, cô ấy đã làm gì với chúng? Với tôi?

“Cảm ơn cô,” tôi nói, lùi ra khỏi cửa.

Không có gì là tình cờ. Không có gì là xác suất, một nhân quả vô tình.

Ngay cả khi đó, Leah. Ngay cả khi đó, cô ấy cũng đã lừa được mày. Cô ấy không quay lại vì chiếc thùng này, hoàn toàn không phải. Mà ngay từ ban đầu, cô ấy đã quay lại vì tôi.

Tôi loạng choạng bước ra ngoài ánh sáng ban ngày, nheo mắt vì ánh nắng chói chang phản chiếu trên cửa sổ, lắng nghe tiếng

xe tải chạy rầm rập trên những con phố nhỏ. Tự hỏi cô ấy ở đâu, khi đó và bây giờ.

Trên đường trở lại xe, tôi ghé qua thư viện công cộng, đăng nhập vào một chiếc máy tính, và tìm kiếm Bethany Jarvitz một lần nữa. Không phải tất cả các bài báo đều có thể truy cập được thông qua mạng Internet, nhất là khi đã cách đây lâu đến vậy. Tôi sử dụng ngày tháng mà tôi đã tìm thấy trong bài báo về vụ cháy và đi đến kho lưu trữ. Những bản sao lưu được lưu trữ theo cách cổ điển của tất cả toàn soạn lớn. Tôi tìm thấy một vài đề cập mà tôi đã bỏ lỡ ở lần tìm kiếm đầu tiên. Một từ giữa tháng Sáu, tám năm về trước, khi chúng tôi lần đầu trở thành bạn cùng phòng của nhau trong căn hộ dưới tầng hầm ấy.

Tuần trước, Bethany Jarvitz đã bị bắt giữ sau khi bị một nguồn tin nặc danh chỉ điểm. Cô bị truy tố vì tội phóng hỏa và ngộ sát, dẫn đến cái chết của Charles Sanderson, 32 tuổi, ở New Bradford, PA. Cô đã nhận tội vào sáng nay để đổi lấy một bản án khoan hồng hơn. Nghi phạm còn lại vẫn chưa được xác định.

Và trước đó, một bức ảnh khác chụp khuôn mặt của Bethany trước khi bị phát hiện. Ảnh nhiễu hạt và vỡ, nhưng lần này có màu, được thu nhỏ lại để có thể nhìn thấy toàn cảnh. Khó mà nhìn rõ khuôn mặt cô ấy từ xa, nhưng có thể nhìn thấy người bên cạnh cô ấy. Một chiếc mũ trùm tối màu được kéo sụp xuống qua đầu người này, che khuất gương mặt, vai khom lại.

Một dải màu sáng đập vào mắt tôi từ bên dưới khung hình. Màu xanh lá tươi tắn, trong tay Bethany. Tôi cúi người lại gần màn hình, phóng to cho đến khi các điểm ảnh phân tách thành

những ô màu riêng lẻ. Màu xanh lá neon với một điểm màu đỏ. Bật lửa. Chiếc bật lửa trong thùng đó. Màu đỏ từ trái tim, ló ra từ nắm tay cô ta. Chiếc bật lửa đã từng nằm trong tay tôi.

Tôi muốn gọi Kassidy và cung cấp cho anh ta một cái tên: Melissa Kellerman. Tôi đã đưa sai tên cho Noah. Sử dụng ân huệ cuối cùng của mình cho một cô gái đã chết. Cô ấy vẫn ở ngoài kia, và tôi đang đuổi theo bóng ma của cô ấy.

Chắc chắn Bethany sẽ được đề nghị một thỏa thuận tốt hơn nếu khai ra tên cô ấy. Emmy chắc hẳn đã sợ cô ta sẽ làm như vậy. Luôn luôn trốn chạy, để đề phòng.

Và sau đó, vì tôi có thói quen đào bới cho đến khi đạt được thứ mình muốn, tôi nhập tên người đàn ông đã chết vào thanh tìm kiếm, chuẩn bị tinh thần đọc cáo phó. Tôi có năm, thành phố, tuổi - dấu vân tay và DNA của thế giới văn bản.

Không có nhiều thông tin về vụ án trên các mặt báo, điều mà tôi sớm phát hiện ra là do nạn nhân không phải mồi câu độc giả hoàn hảo. Anh ta có tiền sử phạm tội, một cáo buộc hành hung, nhưng không có gì có giá trị trước tòa.

Sau đó, tôi nhìn thấy anh ta đến từ đâu. Không phải nơi tội ác diễn ra, mà là nơi anh ta được sinh ra và có lẽ cũng đã lớn lên ở đó. Tôi giật nảy mình khi nhận ra. Đó là nơi Vince theo học cấp ba, ở ngoại ô phía bắc New York, theo như những gì anh ta đã nói với tôi. Nơi anh ta gặp Emmy lần đầu tiên, với tư cách là Melissa. Nạn nhân, Charles, là một người đàn ông cùng thị trấn. Và có khả năng cô ấy biết anh ta.

Dựa theo báo cáo của tòa án, anh ta đã say rượu, bất tỉnh khi ngọn lửa lao ngùn ngụt qua nhà.

Ánh nhìn mà cô ấy dành cho tôi vào đêm hôm đó, hôm tôi đã thổ lộ trên sàn căn hộ của chúng tôi. Ánh nhìn như muốn nói rằng, *Mình hiểu.* Chiếc gương phản chiếu trở lại.

Tôi nghĩ Emmy và tôi giống nhau. Khi ấy và bây giờ vẫn thế.

Điều gì đó đã làm chúng tôi trốn chạy.

Điều gì đó cuối cùng sẽ khiến cô ấy quay lại, khi Bethany ra tù.

Khi Bethany ra tù, Emmy hẳn cảm thấy mình mắc nợ cô ta. Nợ cô ta tám năm cuộc đời. Cô ấy đã nói với cô ta trong lá thư đó: *Em sẽ ở đó khi chị được trả tự do. Em sẽ giúp. Em hứa.*

Và tôi đã đi theo cô ấy. Đi theo cô ấy thẳng đến sự thật, lần này.

Bạn có thể đến đó và không thích sự thật bạn tìm thấy. Khám phá ra rằng sự thật không lấp lánh, tỏa sáng hay cháy rực, hoặc có cảm giác như xương sườn rạn nứt, ánh sáng thoát ra. Rằng nó có thể ngược lại. Xương cốt gập vào trong khi cơ thể của bạn cũng làm điều tương tự.

Khi bạn nhận ra không ai giống như bạn nghĩ.

Khi bạn đứng trước thông báo tìm bạn cùng phòng và nghĩ rằng cô gái đã cưu mang bạn là một sự cứu rỗi. Khi bạn xây dựng cô ấy theo cách đó, hình thành các đường viền của mình xung quanh cô ấy. Tôi đã đứng đó, đầu nặng trĩu, xương sườn

đau nhức, nghi ngờ mọi thứ trong cuộc sống của mình. Tôi đã đứng đó với tư cách không là ai cả.

Và cô ấy đã thấy gì đó trong tôi, một điều gì đó quen thuộc, một điều gì đó cô ấy có thể đoạt lấy và lợi dụng theo ý mình. Một khuôn mặt trong một bức ảnh nhiễu hạt có thể đã thuộc về tôi.

Bạn cô ấy, chị họ cô ấy, đang gặp rắc rối. Ai cũng có thể hạ gục Emmy. Một cơn buồn nôn cuộn lên, ập lấy tôi.

Cậu có tin vào số phận không? Cô ấy đã hỏi tôi một lần. Cô ấy thì có. Tất nhiên là cô ấy có. Tôi đã xuất hiện trước mặt cô ấy, tám năm về trước, chính xác là những gì cô ấy cần.

A, B, hay C, cô ấy đã hỏi. Bạn có giúp đỡ một người bạn đang lâm vào khốn cảnh không, bạn có giao nộp họ cho cảnh sát không. Suốt thời gian qua, tôi đã nghĩ rằng cô ấy hỏi về trạng thái quan hệ của chúng tôi, cho tôi biết chính xác chúng tôi có ý nghĩa như thế nào với nhau. Khi cô ấy đang thực sự nói về một người khác. Một lời tự thú.

Có phải cái đêm tôi tìm thấy cô ấy, cô ấy cũng đang tìm kiếm tôi không? Tại sao cô ấy lại ở cái quán bar đó vào đêm hôm đó? Cách cô ấy chạm nhẹ vào tôi, khiến tôi phải chú ý, khiến tôi quay lại và gọi, *Emmy?*

Bethany là người mà cô ấy luôn biết.

Tôi là mảnh ghép bên ngoài. Một mảnh ghép cô ấy cần. Rebecca nói nếu tôi cho đi quá nhiều thứ của bản thân, thì mọi người sẽ chỉ tiếp tục lợi dụng. Và họ đã làm điều đó. Họ đang làm điều đó.

Tôi không phải là ưu tiên hàng đầu của Emmy. Không phải khi đó, cũng không phải bây giờ.

Đêm đó, khi quay lại bãi đỗ xe hơi của mình từ thư viện, tôi chọn đi theo con đường từ Trung tâm Chính Phủ, con đường mà tôi thường đi bộ về nhà.

Sau đó, tôi đi xa hơn một chút. Quành qua Commonwealth, rẽ trái ở con hẻm thứ hai, giống như tôi thường làm, theo thói quen.

Tôi đặt tay lên gờ gạch quen thuộc, cái lạnh thấm vào xương tủy. Ánh sáng lọt qua tấm rèm. Kiễng chân lên, để thấy bóng của cô ấy.

Sự vật quay lại bởi lẽ chúng ta đi tìm kiếm chúng. Đó là lý do tại sao chúng dường như xuất hiện trở lại liên tục, giống như định mệnh. Emmy tình cờ gặp lại tôi trong quán bar đó, bởi lẽ cô ấy đang tìm kiếm tôi. Bám theo tôi, sắp xếp thời gian hoàn hảo để lướt qua, khiến tôi phải nhìn và gọi với theo cô ấy - *Emmy?*

Tôi tự hỏi liệu cô ấy có theo dõi tôi từ trước đó không. Đầu giờ tối hôm đó, sáu tháng trước, khi tôi đứng ở chính vị trí này.

Tôi kiễng chân, đặt tay lên bệ cửa sổ bê tông, trong bóng tối. Trong bóng tối, không ai có thể nhìn ra bên ngoài, nhưng tôi có thể nhìn vào trong. Tôi quan sát Paige nhấc con ra khỏi chiếc ghế cao, lau mặt rồi bồng bên hông.

Paige đã đứng trong bếp khi tôi quan sát đêm đó. Cô ấy nhìn chằm chằm vào cầu thang tối om, giống như cô ấy vẫn làm hết đêm này sang đêm khác kể từ khi Aaron qua đời. Như thể sẽ có ai đó bước xuống từ bậc thang. Đó là nơi gã làm điều đó. Gã đã uống những viên thuốc của mình, nghiền nát chúng rồi đổ vào một ly vang đỏ, để gây tê tinh thần hoặc củng cố quyết tâm. Đứng ở phía bên kia cửa sổ vào đêm hôm đó, trước khi nhìn thấy gã treo cổ, tôi đã nhìn thấy cái ly trên bàn. Một ly vang đỏ, gần cạn. Tôi tự hỏi liệu gã có sử dụng thang mà tôi thấy nó được đặt trong góc nhà cạnh tủ lạnh không. Hay liệu gã đã trèo qua lan can cầu thang khi lên được nửa chừng. Làm sao gã chắc chắn rằng tay vịn sẽ trụ được.

Paige đang ngâm nga một giai điệu, dỗ đứa bé yên lặng. Nhưng giọng cô ấy nghe quá xa xăm, quá trầm đục bởi tấm kính chắn giữa chúng tôi. Trong cơn bốc đồng, tôi áp điện thoại lên tai, gọi đến số máy bàn nhà họ, nghe thấy tiếng reng reng bên trong. Tôi thấy cơ thể Paige cứng lại. Nhưng rồi tôi nghe thấy tiếng bước chân chạy đến sau lưng mình. Tôi nhanh chóng dập máy và xoay người lại, nhìn chằm chằm vào bóng tối nhưng không thấy một ai. Tôi cúi đầu xuống và nép mình vào trong bóng tối, đi vòng qua khúc quanh và vọt thẳng vào bên trong quán bar gần nhất. Thật tối tăm và mơ hồ, tay tôi run lên vì adrenaline khi gọi ly đồ uống đầu tiên để xoa dịu thần kinh của mình.

Có lẽ ngay từ hồi đó, cô ấy cũng đã ở xung quanh. Quan sát.

Có lẽ cô ấy đã thử trước đây. Nhiều lần trong ngày. Trên tàu điện ngầm, khi tôi trả tiền cà phê. Có lẽ là vào hôm trước, giữa lối đi ở tiệm tạp hóa. Có lẽ cô ấy đã thử hai mươi lần trước khi tôi ngẩng đầu lên và nhận ra.

Không gì hoàn hảo đến vậy có thể xảy ra chỉ nhờ duy nhất định mệnh.

Aaron xuất hiện trở lại vì tôi đang tìm kiếm gã. Tôi lúc nào cũng tìm kiếm gã.

Hàng năm, hàng tháng, tôi tìm kiếm: Aaron Hampton.

Quan sát gã lấy bằng tiến sĩ. Kết hôn với Paige, gương mặt họ tươi cười trong mục xã hội, tấm ảnh chụp tại câu lạc bộ du thuyền nơi cha mẹ cô ấy là thành viên. Thuyền và buồm trong ánh đèn lấp lánh đằng sau.

Tôi quan sát khi gã bắt đầu giảng dạy. Tôi theo dõi, chờ đợi, mỗi lần gõ tên gã, tôi đều cảm giác được bóng tối, khoảng thời gian hụt mà sau ngần ấy năm tôi vẫn không thể nhìn vào trong.

Đó là phần mở đầu, và tôi khao khát phần kết.

Cho đến cuối cùng, cuối cùng, tôi đã có câu chuyện của mình. Có thể nhìn thấy những mối quan hệ, cảm giác được các mảnh ghép trượt xung quanh, có thể nhìn rõ gã trong tầm ngắm. Một câu chuyện mà tôi biết rằng sếp tôi và mọi người sẽ thèm khát. “Bốn vụ tự sát trong vòng một năm,” tôi nói với Logan, và mắt ông ấy sáng lên như tia lửa.

Nguồn tin. Nguồn tin là một cô gái hai mươi hai tuổi, vừa mới tốt nghiệp, đang sống với bạn thân và bạn trai của bạn

thân. Tôi không bịa ra cô ấy. Tôi thay đổi một số chi tiết để bảo vệ danh tính của cô ấy. Và tôi giấu cô ấy đi, để không ai có thể tìm thấy cô ấy.

Họ nghĩ tôi làm vậy để hạ bệ một người đàn ông vô tội, nhưng tôi đâu có làm thế.

Tôi làm điều đó để mang lại tiếng nói cho cô gái ẩn danh mà không một ai có thể xác định được. Tôi không hối hận.

Sự thật và câu chuyện - không quan trọng cái nào tới trước, miễn là cuối cùng bạn đến được nơi bạn cần đến.

Miễn là bạn kết thúc ở sự thật, tất cả đều công bằng.

Dẫu vậy - có lẽ đôi khi tôi cảm thấy bị tước đoạt bởi cái chết của gã, như thể gã vẫn đang chiến thắng, vẫn nói ngay cả từ thế giới bên kia: Không thể chứng minh được bất cứ điều gì.

Và vì vậy, tôi vẫn bị hấp dẫn bởi ô cửa sổ mà tôi biết rất rõ này.

Giờ đây, tôi có thể nhìn thấy rèm cửa đung đưa, một chiếc quạt trần, ai đó đang di chuyển trong bếp. Và rồi một cánh cửa kẽo kẹt mở ra, đèn bên ngoài bật sáng, thu hẹp khoảng cách giữa thế giới của tôi và thế giới của họ.

35

Tôi ép mình vào bờ gạch phía sau những chiếc thùng rác, hy vọng cô ấy sẽ không nhìn thấy tôi. Nhưng cô ấy cầm một túi rác trong tay, và có thứ gì đó kêu rè rè bên hông cô ấy, nhiễu tần vô tuyến. Một thiết bị giám sát trẻ em. Tôi nín thở, nhưng tôi đã bị

dồn vào chân tường. Cô ấy đứng trước thùng rác, rác đã được đổ vào trong, và nói, “Xoay người lại nếu không tôi sẽ gọi cảnh sát.”

Thành thử, tôi còn lựa chọn nào khác đây? Tôi giơ hai tay ra trước mặt và quay lại.

Cô ấy lặng lẽ hít vào một hơi.

Thật sự thì tôi có thể nói gì về việc Paige đã thay đổi như thế nào trong suốt những năm qua?

Nhiều hơn những gì tôi nghĩ khi cô ấy chỉ là một cái bóng - sau tấm rèm cửa, với những đường nét và màu sắc được làm dịu và lọc qua ô cửa sổ hai lớp. Hay khi cô ấy chỉ là một luồng gió thoảng qua, len lỏi qua đám đông trong lúc tôi tập trung vào mái tóc đuôi ngựa màu đỏ ở phía xa, được vuốt ép ra sau, mái tóc xoăn tít mà cô ấy không bao giờ có thể hoàn toàn thuần phục, mà cô ấy cũng ngày càng bớt đi thôi thúc buộc phải thử theo thời gian.

Paige bằng xương bằng thịt già đi mười tuổi trong nháy mắt. Hay có lẽ là do bổn phận làm mẹ, tự động đẩy bạn lên một thế hệ so với bạn bè đồng trang lứa. Hay chuyện mất đi người chồng, phát hiện anh ta đung đưa từ tay vịn lan can. Dù thế nào đi nữa, đây chính là Paige đang đứng trước mặt tôi: Gương mặt xám xịt, những đốm tàn nhang đã mờ đi, biến mất, hoặc có lẽ là do lớp trang điểm. Nhưng tôi không nghĩ vậy, bởi quầng thâm dưới mắt cô ấy hõm vào và lồ lộ, hai gò má hóp lại, khung xương của khuôn mặt rõ rệt hơn. Những nếp nhăn quanh mắt cô ấy tỏa hướng ra ngoài, như thể cô ấy đang nheo mắt nhìn tôi.

Nhưng những phần còn lại của cơ thể cô ấy đã đầy lên, ngực, hông và bụng, khi đã mang thai và chăm sóc một đứa trẻ.

Cô ấy mặc một chiếc áo khoác len, nhưng cổ áo lộ ra, và tôi biết cô ấy đang lạnh - cô ấy ắt hẳn đang muốn thu cằm xuống trước cơn gió, nhưng cô ấy sẽ không làm thế. Môi cô ấy hồng hào, khuôn miệng hé mở, tóc vén ra sau nhưng không hoàn toàn thành công. Đôi mắt màu nâu hạt dẻ của cô ấy thường có vẻ xanh hơn bất cứ thứ gì khác - nhưng giờ đây chúng mờ đục, đờ đẫn. Cho dù tôi định nói gì thứ gì, thì giờ đây dũng khí của tôi cũng tiêu biến hết khi nhìn thấy cô ấy.

Cô ấy thò tay vào trong túi áo khoác, không bao giờ rời mắt khỏi tôi, và trong khoảnh khắc ngắn ngủi nhất, tôi đã nghĩ cô ấy sẽ rút ra một khẩu súng - và tôi sẽ không trách cô ấy. Rằng tất cả những người đi bộ ngang qua trên các lối giao sẽ không nhận thấy điều gì, chỉ để ý đến việc riêng của họ. Nhưng thay vào đó, cô ấy rút ra một chiếc điện thoại.

“Chờ đã,” tôi ngăn, và cô ấy giữ điện thoại ngang hông, lưỡng lự.

“Chỉ cần một cuộc gọi thôi,” cô ấy nói. Sau ngần ấy năm, giọng nói cô ấy nghe mới thân thuộc, gần gũi làm sao. Nó đã đánh lừa tôi, khiến tôi quay trở lại với ý nghĩ rằng chúng tôi là bạn, rằng tôi có thể hàn gắn điều này. “Chỉ cần một lời từ mình thôi, và cậu sẽ bị tống giam.”

Cô ấy giữ điện thoại trước mặt, và tôi có thể thấy lồng ngực cô ấy đang trồi lên và xẹp xuống, điều mà ban đầu tôi nghĩ là sợ hãi, nhưng giờ đây tôi biết là một thứ gì khác - nó được tẩm một

thứ gì đó hơn thế, cảm giác quyền lực. Số phận của tôi nằm trong tay cô ấy, và cô ấy biết điều đó.

"Mình đã rời đi," tôi nói, chìa hai tay ra, như thể điện thoại là một khẩu súng đang chĩa thẳng vào tim tôi. "Mình không sống ở đây. Mình không ghé qua đây. Mình đã chuyển đi, và mình đã gác lại chuyện cũ."

"Tốt thật đấy," cô ấy đáp. "Cậu đã gác lại chuyện cũ ư? Cậu nghĩ điều đó sẽ làm mình cảm thấy tốt hơn hay sao? Nếu vậy thì cậu đang làm cái quái gì ở đây thế, trốn sau nhà mình ư?" Gương mặt cô ấy nhăn lại vì ghê tởm. "Nhìn vào bên trong qua cửa sổ?"

"Mình cần sự giúp đỡ của cậu," tôi nói.

Cô ấy bắt đầu ho, cúi gập người lại, run rẩy vì một tiếng cười bật ra sai trái. "Mình nghĩ cậu nên đi ngay bây giờ, Leah."

"Chờ đã. Cậu có nhớ cô gái mình đã sống cùng khi cậu đến thăm mình ở căn hộ tại Allston đó không?"

Đôi mắt cô ấy mở to vì sửng sốt hoặc hoài nghi. "Ý cậu là lần cuối cậu nói chuyện với mình á? Ý cậu là lần con bạn cùng phòng đáng sợ của cậu xiên dao qua tay bạn trai mình á?" Cô ấy bước lại gần hơn, nhưng tất cả những gì tôi cảm nhận được là một sự nhẹ nhõm dâng trào. Đúng, cô ấy biết Emmy. Emmy có thật, và tôi có thể chứng minh điều đó. "Cô ta đã làm gì với cậu, để biến cậu thành người như này?"

Không phải Emmy đã làm gì đó, mà là chính Aaron. Emmy chỉ là một mối quan hệ hồi phục, một thứ hấp dẫn tôi, vì vậy không giống như những gì từng xuất hiện trong cuộc đời tôi.

Chắc chắn hiểm nguy nằm bên ngoài bốn bức tường của căn hộ dưới hầm, chứ không phải bên trong.

“Mình cần cậu nói với cảnh sát về cô ấy,” tôi nói. “Mình sẽ gọi cho họ, và mình cần cậu nói điều đó với họ.”

“Ồ, cậu cần mình ấy hả? Còn mình thì cần cậu không in những lời dối trá về chồng mình, mình cần cậu không đẩy anh ấy đến nước-”

“Đó không phải là những lời nói dối!”

“Một lời từ mình thôi, và đó là tất cả những gì cần thiết. Một cuộc gọi cho ủy viên công tố quận…”

Thế nhưng, cô ấy vẫn chưa hành động. Có phải tình bạn xưa kia đã níu kéo cô ấy lại? Đó có phải là niềm tin? Tiếng nhạc bắt đầu phát ra khe khẽ qua chiếc máy giám sát, và Paige nhìn xuống hông mình.

“Đó là gì thế?” Tôi hỏi. Tiếng nhạc cổ điển yếu ớt mà tôi từng nghe thấy một lần khi đứng đây, phát ra từ đâu đó bên trong ngôi nhà. Đột nhiên, tiếng nhạc dừng lại.

Paige cau mày nhìn tôi. “Đồ chơi treo cũi. Mình phải đi đây, em bé dậy rồi.” Tôi như chết đứng. Tiếng ồn của máy giám sát, đứa bé cất tiếng gọi mẹ, âm thanh gã nhấn nút, và âm nhạc vang lên lần nữa. Chúng đưa tôi trở lại ngày sau khi bài báo được ra mắt, khi tôi ngó vào qua chính ô cửa sổ này, vô cùng tò mò.

“Biến khỏi đây đi, Leah. Nếu mình thấy cậu lần nữa, mình sẽ gọi cảnh sát.”

Nhưng tôi bị đóng đinh tại chỗ. Cũng chính thứ nhạc mà tôi đã nghe thấy vào đêm tôi đứng ở đây sáu tháng trước, phát hiện Aaron đang đung đưa từ tay vịn lan can. Đứa bé, ấn đi ấn lại món đồ chơi được gắn vào cũi. Đứa bé đã ở nhà, nằm trong cũi của mình. Paige, hoàn toàn không ra ngoài đi dạo sau giờ làm việc với con của mình như thường lệ…

Cô ấy nhìn tôi rồi quay lại nhìn căn nhà - cô ấy không biết tôi đã ở đây đêm đó. Cô ấy không biết ý nghĩa của âm thanh đó đối với tôi, điều nó biểu thị. “Paige,” tôi nói, bởi lẽ tôi nghĩ cuối cùng thì tôi cũng đã hiểu vì sao cô ấy lại không theo đuổi một vụ kiện.

Yêu cầu được gặp luật sư. Từ chối nói chuyện.

Nếu cô ấy ghét tôi đến mức đệ đơn lên tòa xin một án lệnh cách ly, nếu tôi đã hủy hoại gia đình và cuộc đời của cô ấy, nếu tôi đã ép Aaron tìm đến cái chết bằng một lời nói dối - nếu cô ấy thật sự tin rằng tôi đã làm tất cả những điều đó, tại sao cô ấy không kiện tôi?

“Nếu mình còn gặp lại cậu thêm lần nào nữa, mình sẽ không ngần ngại mà gọi cho cảnh sát đâu,” cô ấy nói. “Mình thề.”

Cô ấy bước lên những bậc thang, trở về với ngôi nhà của mình, cuộc đời của mình, đứa con của mình thức giấc sau một giấc ngủ ngắn. Tôi dõi theo cô ấy bước lên chính những bậc thang ấy, bàn tay cô ấy bám chắc lên lan can. Tôi dõi theo cô ấy rời đi.

Cảnh sát nói rằng cô ấy đã phát hiện ra thi thể của Aaron vào buổi tối hôm đó, sau khi trở về nhà từ chuyến đi dạo với con của mình. Nhưng đó là một lời nói dối - cô ấy đã ở đây, trong căn nhà này, khi tôi nhìn thấy Aaron treo cổ. Cô ấy đã ở đây ngay từ ban đầu.

Chúa ơi, Paige, cậu đã làm gì vậy?

Có thể cô ấy đã ở một nơi nào đó khác trong căn nhà và không biết chuyện gì đang xảy ra. Có thể cô ấy đã bịa ra một câu chuyện để đạt được một cách giải quyết đơn giản hơn, cho cảnh sát. Hoặc có thể là do một lý do nào đó khác…

Vụ án cũng sẽ hạ gục cô ấy. Cách sống của cô ấy. Tiền là của cô ấy, tất cả đều gắn liền với tên gã. Tên tuổi cả hai người họ bị vấy bẩn.

Hoặc có lẽ cô ấy biết. Có lẽ, trong thâm tâm, cô ấy nghi ngờ. Có lẽ cô ấy cũng phải chịu trách nhiệm cho một khoảng thời gian dài khi gã có thể đã bổ sung thêm nhiều cô gái khác vào trong danh sách của mình. Và giờ đây, cuối cùng, cô ấy đã có thể hành động.

Yêu cầu toà ban một án lệnh cách ly lên tôi để củng cố tuyên bố của mình. Lấy tất cả thông tin tôi đã cung cấp cho cô ấy. Những viên thuốc tôi đã tìm thấy, mà tôi biết chúng là của gã. Một nguồn cung mà hẳn gã vẫn phải còn.

Anh ta đã bỏ nó vào trong đồ uống của mình, đợi cho đến khi mình bất tỉnh. Cố gắng dàn dựng như một vụ tự sát, tôi đã nói với cô ấy như thế.

Những vụn nghiền cáu bẩn dưới đáy ly rượu vang, hòa vào với đồ uống của gã, để gã ra đi dễ dàng.

Hoặc.

Để tứ chi gã xụi lơ và tâm trí gã cuống quýt theo kịp. Nút thắt thuần thục mà tôi biết cô ấy có thể làm được nhờ những mùa hè mà cô ấy đã dành trên du thuyền của gia đình mình.

Kiễng chân, nhìn qua cửa sổ, nghe thấy tiếng nhạc lặp đi lặp lại - cô ấy đã ở nhà đêm đó.

Đứa bé ở trong cũi, và Paige ở nhà, khi Aaron đung đưa qua lại một cách yếu ớt.

Cảnh sát tin rằng tôi đã bịa ra Emmy, giật lấy cô ấy từ hư không, tạo ra cô ấy giống như người tôi muốn cô ấy trở thành. Nhưng bất chợt, tấm rèm được kéo lại, và tôi sẽ nhìn thấy đằng sau sân khấu, nhìn thấy tất cả mọi người trước khi họ đắp lên mình lớp ngụy trang hoàn hảo.

Tôi đã tin rằng tất cả mọi người là một cái gì đó khác so với chính bản thân họ. Rằng Noah thông minh và Rebecca hạnh phúc. Rằng Aaron là quái vật và Paige quá đỗi ngây thơ hay mù quáng để mong muốn nhìn thấy điều đó. Tôi đã đúc khuôn cuộc đời mình và giao các vai diễn, gia công tất cả bọn họ trở thành những người tôi muốn.

Chương 36

Tôi đứng trước xe của mình trong một bãi đậu xe ngầm, bóng tối và sự tĩnh lặng bủa vây quanh tôi. Tự hỏi mình sẽ quay lại vì điều gì, một căn nhà không thuộc về tôi, một nơi chốn mà tôi chẳng có lòng trung thành hay ràng buộc nào.

Mày có thể bỏ lại tất cả mọi thứ sau lưng được không? Một cuộc đời mà tôi vừa mới bắt đầu gây dựng lại cho riêng tôi; một vài người; một cuộc điều tra dang dở.

Không, tôi không bao giờ có thể. Ngay cả bây giờ cũng không.

Tôi phải nhìn thấy mọi thứ đến tận cùng cay đắng. Một cái gì đó cột chân tôi lại. Sự khác biệt giữa tôi và cô ấy.

Tôi lái về nhà mình, suốt đêm, chỉ dừng lại để đổ xăng và đi vệ sinh ở những khu vực đông dân cư có đèn trên cao trong bãi đậu xe. Bình minh ló rạng khi tôi tiến vào địa phận thị trấn, và tôi vẫn được nghỉ làm hôm nay.

Ai đó đã đến nhà tôi trong lúc tôi đi vắng. Trước hiên nhà, có một chậu cây nhỏ với một bông hoa duy nhất. Màu tím và mới nở. Tôi mang nó vào nhà, ngạc nhiên là nó đã sống sót sau một đêm sương giá. Tôi đặt nó lên bàn bếp, tự hỏi ai có thể để nó lại và ý nghĩa của nó là gì.

Tôi gọi Kyle, vẫn nhìn chằm chằm chậu hoa.

“Leah?” Anh ấy trả lời trước khi nghe thấy giọng tôi.

“Xin chào, tôi có đánh thức anh không?”

“Cô đã ở đâu vậy?” Anh ấy hỏi. “Tôi đã đến nhà cô. Tôi đã cố gắng gọi cho cô. Tôi đã nghĩ là cô bỏ đi mất rồi.”

Tôi nhìn bông hoa trên bàn lần nữa, không chắc Kyle có phải là người đã để nó lại đây không.

“Tôi đã tới Boston,” tôi đáp.

“Để làm gì?”

“Để tìm cô ấy. Để xem Emmy thật sự là ai.”

“Và cô đã đạt được mục đích chưa?”

Tôi ngập ngừng. “Tôi phát hiện ra rằng cô ấy đã chơi xỏ tôi ngay cả hồi đó. Tôi phát hiện ra rằng tôi chẳng có sự phòng vệ nào.”

“Tất cả những gì cô cần làm là nói sự thật. Mọi chuyện sẽ ổn nếu cô chỉ cần-”

“Khi ấy tôi đã nói sự thật, Kyle. Khi ấy tôi đã nói sự thật, và điều đó đã hủy hoại đời tôi.”

“Cô đang nói cái gì vậy-”

“Kyle? Tôi không muốn làm chuyện này. Tôi cần thông tin từ anh. Gặp tôi ở chỗ của Bethany, được chứ? Anh biết nó ở đâu không?”

“Có, tôi biết chỗ đó. Cô cũng biết chứ?”

“Có. Tôi biết.”

Một thoáng ngập ngừng trước khi anh ấy trả lời. “Phải rồi. Tất nhiên là cô biết.”

Kyle đang đợi tôi ở đó. Dựa người lên mui chiếc xe công vụ của mình, mặc quần jean và áo khoác da cũ sờn.

“Chúng ta đang làm gì ở đây vậy?” Anh ấy hỏi.

“Anh muốn kết thúc vụ này, phải không? Vụ Finley?”

“Cô biết là tôi muốn mà.” Anh ấy đứng thẳng người dậy, hơi thở phả ra thành hơi lạnh - không khí buổi sáng buốt giá với những dấu hiệu báo hiệu mùa đông sắp đến.

“Là Bethany,” tôi nói. Tôi cần phải nói trực tiếp với anh ấy, để anh ấy có thể nhìn tôi và thấy nó được viết trên gương mặt tôi.

“Bethany là gì cơ?”

“Cô ta đã giết James Finley.”

Anh ấy chớp mắt với tôi. “Làm sao cô biết điều này?”

Theo đã nhìn thấy một người phụ nữ đang kéo lê thi thể của gã. Họ đã đặt gã vào trong xe hơi của Emmy. Tôi thực sự phải nói gì cho anh ấy đây? Có một nhân chứng không đáng tin cậy - người có thể sẽ nói rằng thủ phạm là tôi. Còn bị cáo thì đã chết.

Thay vào đó, tôi tập trung vào mùi hương mà tôi nhớ được, và cảm giác căn bếp gần đầy đã được dọn dẹp sạch sẽ. Theo nhắc lại cuộc nói chuyện giữa Bethany và Emmy đêm đó.

“Anh đã khám xét nơi ở của cô ta chưa?” Tôi hỏi.

“Để làm gì?”

“Để tìm kiếm những con dao,” tôi đáp. “Máu. Tôi không biết. Bên trong có mùi giống như thuốc tẩy.” Cảnh sát đã tiến vào nơi ở của cô ta trước khi James Finley được phát hiện dưới hồ, trước khi họ biết tên của gã. Họ ắt hẳn đã không tìm kiếm bất cứ thứ gì khi ấy. Bethany và James đã bị phát hiện sai thứ tự.

Kyle lắc đầu, cảm giác trên hết là giận dữ. “Làm sao cô biết điều này?”

“Hàng xóm của cô ta đã cho tôi vào. Cô ấy tưởng tôi là họ hàng. Bethany Jarvitz đã cố gắng đoạt lấy cuộc đời tôi, Kyle. Cô ta có thẻ An Sinh Xã Hội của tôi. Thẻ tín dụng đứng tên tôi. Tôi chưa từng nhìn thấy cô ta trước kia, nhưng cô ta biết tôi. Cả hai người họ đã bỏ tôi lại đây với hai bàn tay trắng.”

Tôi bày ra tất cả những mảnh ghép, để anh ấy làm những gì có thể với chúng. Rằng Emmy đã đến đây vì Bethany, bị ràng buộc bởi một tội ác trong quá khứ, và cô ấy đã lợi dụng tôi trợ giúp cho mình. Rằng cô ấy ắt hẳn đã tranh thủ sự giúp đỡ của James Finley - làm giả séc, B&E, gã biết cách làm thế nào để bắt đầu sinh sống dưới một danh tính giả và có các mối quan hệ để thực hiện điều đó. Và sau đó, hai người bọn họ đều mắc nợ gã, bằng cách nào đó bị gã kiểm soát. Chuyện gì xảy ra khi gã nắm trong tay quyền lực ấy? Bethany cho biết gã đã xuất hiện tại nơi ở của cô ta để đòi hỏi nhiều hơn. Rằng cô ta đã buộc phải tuân theo những điều đó.

Tôi tự hỏi liệu Emmy có tin cô ta hay không. Nếu điều đó là sự thật. Hay liệu cô ấy có thể nhìn thấu Bethany không. Đêm đó, Emmy hẳn đã phát hiện ra gì đó về Bethany, sau ngần ấy thời

gian, khi cô ấy kéo lê thi thể James Finley xuyên qua khu rừng? Có phải cuối cùng Emmy đã nhận ra chiều sâu cơn thịnh nộ của Bethany? Những điều cô ta có thể làm? Những điều cô ta sẽ làm?

"Tôi sẽ tìm thấy dấu vân tay của cô trong đó nếu chúng tôi khám nhà, đúng không?" Anh ấy hỏi.

"Đúng," tôi đáp. "Nhưng không có trên bát đĩa trong bồn rửa. Hôm đó cô ta có khách, trước khi bị tấn công. Có hai bộ bát đĩa, ít nhất là vậy. Là từ ai đó không phải là tôi."

"Emmy?" Anh ấy hỏi.

Tôi nhún vai, cái tên Melissa chực sẵn trên môi. Thế nhưng, tôi vẫn không chắc chắn về vai trò của cô ấy. Liệu có phải Bethany đã chơi xỏ cô ấy không. Liệu có phải cô ấy đã chơi xỏ tôi không. "Một kẻ nào đó với cái tên ấy."

"Vậy, chúng tôi phải nghe lời cô. Lời cô về một bóng ma. Rằng không có chuyện gì do cô làm, mà là một ai đó khác."

"Tôi đoán đó là cách nó vận hành." Tôi chạm mắt với anh ấy, cầu xin anh ấy nhìn thấy điều đó trong tôi, niềm tin rằng đây là sự thật. Rằng cuối cùng, cuối cùng, tôi đã khám phá ra câu chuyện.

Anh ấy nheo mắt ngước nhìn những căn hộ phía sau tôi. Anh ấy đút tay vào túi áo khoác, bước đến gần hơn để giọng nói trở lên trầm lắng lạ thường. "Vậy thì ai đã đánh Bethany?" Anh ấy hỏi. "Ai đã bỏ mặc cô ta đến chết bên hồ?"

"Điều đó có quan trọng không?" Tôi biết câu trả lời là có, rằng nên là vậy, nhưng tôi tự hỏi, nếu trong mắt họ, cô ấy được phân

lại vai như một thủ phạm thay vì nạn nhân, liệu họ có còn cảm thấy cần phải đòi hỏi những câu trả lời hay không.

"Có, Leah, điều quan trọng là chuyện gì đã xảy ra với Bethany Jarvitz." Kyle là một ai đó khác, người đã nhìn thấy những vụ án với những khuôn mặt vô danh, những cái tên vô danh, và hiểu rằng câu chuyện của họ cũng rất quan trọng.

Tôi lại nghĩ đến Theo. Nghĩ về những gì cậu ta đã thấy. Cậu ta nói rằng có hai người phụ nữ kéo lê thi thể của James Finley. Cậu ta nói rằng một trong số họ đã hoảng loạn. Và sau đó, tôi nghĩ đến những gì cảnh sát đã cho tôi biết, những gì họ đang dựa vào để điều tra. Tại sao ban đầu họ bắt giữ Cobb. "Tôi có thể nghe cuộc gọi được không?" Tôi hỏi. "Cuộc gọi về Davis Cobb?"

Anh ấy lắc đầu, rất khẽ.

"Làm ơn đi mà, Kyle. Anh không cần phải nói với tôi bất cứ điều gì. Tôi đã biết sẵn về cuộc gọi rồi. Tôi biết nó được thực hiện ẩn danh."

"Làm thế nào mà-" Sau đó giọng nói anh ấy trở nên lầm bầm. "Cô khai khác được điều đó từ Sĩ quan Dodge, đúng không?"

Tôi lắc đầu. "Tôi không có ý muốn kéo cậu ta vào rắc rối. Tôi chỉ đang cố gắng hiểu cách mọi thứ được liên kết với nhau thôi. Và đừng giận cậu ta. Cậu ta không chịu nói cho tôi biết nó được thực hiện từ đâu."

"Thằng nhóc tội nghiệp," anh ấy nói. "Sắc mặt cậu ta trông không tốt lắm khi rời khỏi chỗ cô. Mọi chuyện giờ đây đã có lý rồi."

“Và tôi thì đã nghĩ đó là do cậu ấy thấy xác chết.”

“Chúng tôi ngờ được phần đó. Cậu ta không bao giờ nhìn thấy cái xác. Là cô, xoay cậu ta vòng quanh, giữ cậu ta cảnh giác. Thằng nhóc chưa quen với điều đó.” Anh ấy thở dài. “Được rồi, chuyện là như thế này. Nó không đủ để có thể thật sự tìm được một kết quả trùng khớp, ngay cả khi chúng tôi có một giọng nói để đối chiếu. Giọng cô ấy… hụt hơi. Giống như cô ấy đã chạy. Hay khóc. Chúng tôi không thể khớp giọng với người.”

Khóc - tôi cũng sẽ không thể khớp giọng nếu đó là một tiếng khóc. Trong số tất cả những kỉ niệm mà tôi có về cô ấy, tôi chưa từng nghe thấy cô ấy khóc. Tôi chỉ thấy những phần của cô ấy mà cô ấy muốn chia sẻ.

“Cô ấy đã nói gì?” Tôi hỏi.

Anh ấy nhắm mắt lại, như thể đang nhìn thấy những câu từ đó. “Cô ấy nói rằng, *Tôi đã nhìn thấy Davis Cobb ở ven hồ đêm qua. Nghe thấy ông ta tranh cãi với một người phụ nữ nào đó.*”

“Nhưng cô ấy đã không gọi điện ngay lập tức.”

“Không, không phải ngay lập tức. Phải đến mãi sau Martha Romano mới gọi cho chúng tôi. Sáng sớm hôm sau. Đoán rằng cô ấy có lẽ đã nghe thấy sự huyên náo, bắt đầu chắp nối các dữ kiện lại với nhau.”

Các ngón tay tôi co giật, tưởng tượng Emmy vẫn ở đây, quan sát những mảnh ghép được tháo gỡ.

“Từ đâu?” Tôi hỏi. Và sau đó hét lên to hơn. “Cuộc gọi này đến từ đâu?”

Anh ấy mím chặt môi, trừng mắt nhìn tôi. “Từ trường học,” cuối cùng anh ấy cũng trả lời.

Tôi lắc đầu, lùi bước. Chợt hiểu về ngày đầu tiên tôi bước vào văn phòng trường, trông thấy nó lần đầu. Những câu hỏi, những ánh mắt liếc nhìn. Lý do họ ở đó, thẩm vấn những giáo viên nữ. Không phải vì họ lấy được điện thoại của Davis và thấy những cuộc gọi được gọi đến cho tôi. Mà vì điều gì khác. Một giọng nói run rẩy phát ra từ đường dây bên kia - từ chỗ làm của tôi. “Anh nghĩ đó là tôi.”

Anh ấy nhún vai. “Cô ấy nói, *Ông ta từng quấy rối phụ nữ.* Tôi nghĩ ông ta đã làm tổn thương cô ấy.”

Những câu hỏi truy về nguồn gốc. Quá sức chịu đựng.

Cô ấy đã ở đây? Chờ đợi tôi đến đây? Nhưng tôi đã bị phân tâm bởi khung cảnh, lạc chân đến bên bờ hồ, nhìn chằm chằm vào khu vực đã từng có xác chết.

Hay cô ấy đã gọi điện từ trường học vì cô ấy biết rằng họ sẽ truy về phía tôi?

Tôi rời khỏi bãi đỗ xe của khu căn hộ phức hợp. “Leah? Cô làm gì thế?” Kyle gọi với theo.

“Tôi cần hít thở,” tôi đáp, mặc dù chúng tôi đã ở bên ngoài, và không khí dường như như quá sức chịu đựng. Tôi cần hiểu điều gì đó. Lần theo dấu vết của cô ấy, cách Theo di chuyển trong đêm, cách Martha đã trông thấy cô ấy bước đi. Tôi chờ bên rìa bãi đỗ xe. Chờ Kyle quay người lại và gọi điện thoại, rồi biến đi mất dạng.

Ngược về hướng kia, từ phía con đường chính. Cách ai đó sẽ đi nếu họ cắt ngang qua thị trấn tiến về phía hồ, như Martha nói - nơi Bethany được tìm thấy. Những ngôi nhà tôi đi qua đèn bên ngoài vẫn sáng, đánh dấu những điểm trung chuyển trên đường đi. Lá cây bao phủ khắp mặt đường, khô khốc và vỡ vụn dưới chân tôi. Mặt nước ngoài kia lăn tăn gợn sóng theo làn gió.

Tôi dừng chân tại nơi Theo đã vẽ, nơi chính tôi đã đợi buổi sáng hôm đó, khu vực hằn dấu chân cảnh sát và các nhân chứng, và cả bản thân Bethany. Tôi mở ứng dụng bản đồ trên điện thoại và tìm đường đi xuyên qua những bụi cây.

Thật sự thì, từ sân sau nhà tôi đến đây bao xa? Tôi vẫn chưa quen với đường đi lối về quanh thị trấn, nhưng khi Bethany được phát hiện trên bờ hồ, cảnh sát đã nói với tôi rằng *cách nhà cô chưa tới một dặm.* Như thể họ nghĩ cô ta có thể bị nhầm với tôi. Nhưng bây giờ thì tôi nghĩ về cách nhà cô chưa tới một dặm, nghĩ về nơi mọi chuyện bắt đầu. Một dặm không quá xa. Kéo một cái xác thì có là bao. Bethany đã kéo lê xác từ căn hộ của mình đến quán rượu Lakeside, nơi Theo đã trông thấy cô ta và Emmy đã tìm thấy cô ta. *Vứt xác hắn xuống hồ đi,* cô ta chắc hẳn đã nói với Emmy như vậy. Và Emmy đã vội chạy đến.

Theo nói rằng Emmy đã hoảng sợ. Cô ấy vô tội, hoàn toàn không biết chuyện gì đang xảy ra. Bị kéo vào cả mớ hỗn độn, không phải do James Finley mà do chính bản thân Bethany. Mọi thứ xảy ra trong chớp nhoáng.

Và giờ đây, tôi đang mường tượng Bethany bị thương ở đâu đó, bị đưa đến vị trí cụ thể này trong khu rừng, là có lý do. Quá

gần nơi làm việc của Davis Cobb. Tên khốn Cobb đó, người mà Emmy một mực tin rằng đã gọi cho tôi. Và Bethany, trông đủ giống tôi đến mức Emmy tự nguyện trao cho cô ta chứng minh thư của tôi. Rất lâu sau đó, cuộc gọi nặc danh mới đến, đặt ông ta ở hiện trường vụ án. Cuộc gọi từ trường học - nơi có thể là tôi. Đẩy cô ấy xa khỏi tội ác.

Tôi dùng điện thoại lần theo lối mòn, đi thẳng về phía sau nhà tôi.

Dây chuyền của cô ấy, mà tôi đã tìm thấy trên hiên sau. Nơi tất cả bắt đầu.

Cô ấy đã quan sát khu rừng suốt nhiều ngày trời. Quan sát và lo lắng. Về Bethany ư?

Nếu Bethany đã giết James Finley vì những gì gã biết, liệu tôi có phải nạn nhân tiếp theo không? Sau cùng thì, tôi là nhân chứng duy nhất biết chiếc xe dưới hồ là của Emmy. Bethany có chứng minh thư của tôi, chữ kí của tôi, các dữ kiện về cuộc đời tôi. Emmy đã hứa sẽ giúp cô ta, và tám năm sau đã đến Boston để tìm kiếm tôi. Tìm kiếm chứng minh thư của tôi, các mảnh ghép đời tôi, để trao cho Bethany một khởi đầu mới. Và cuối cùng, tôi đã đi với cô ấy, thẳng đến chỗ Bethany. Tôi tự hỏi liệu có phải Bethany đã nhìn thấy một cơ hội khác. Giống như James Finley dưới đáy hồ - thậm chí còn chẳng có ai nhận ra là gã đã biến mất.

Dây chuyền của Emmy trên hiên sau, mảnh ghép cuối cùng mà cô ấy đã để lại phía sau.

Emmy quan sát khu rừng, ngày cuối cùng tôi nhìn thấy cô ấy. Cô ấy đã tưởng tượng rằng ai đó sẽ đến sao? Họ đã đến ư?

Tôi dùng chìa khóa mở cửa sau và bước dọc hành lang - tiếng bước chân của cô ấy ru tôi vào giấc ngủ. Dừng lại tại phòng của cô ấy và nhìn vào bên trong trước khi tiếp tục tiến ra phòng khách, đứng lại một lúc trước ô cửa sổ kính lớn, sau đó đi vào trong bếp. Bethany đã bị đánh vào một bên đầu. Tôi đã tưởng tượng đến một chiếc gậy. Một khúc gỗ. Cho đến khi Kyle nói hung khí có lẽ là một hòn đá ven hồ. Dodge cho biết họ vẫn chưa thu hồi được bằng chứng.

Và đột nhiên, chân tôi bủn rủn. Tôi tựa người vào bàn bếp, nhìn chằm chằm bức tượng thần lùn giữ vườn với nụ cười mím môi của lão. Làm bằng đá, lớp sơn gần đáy bong tróc-

Tôi nhấc mũ lên, dùng hai tay lật ngược lão và nhìn chằm chằm vào mặt dưới bức tượng. Chiếc áo khoác đỏ, sứt mẻ gần đáy. Đáy tượng được cọ rửa sạch sẽ. Những ngón tay tôi lướt trên các đường rãnh và vết lõm, mùi thuốc tẩy thoang thoảng và xa xăm.

Những âm thanh giữa đêm. Emmy, bên dưới nhà chúng tôi, cọ rửa những vệt máu khỏi bức tượng thần lùn.

Emmy Grey đã chơi tất cả chúng tôi một vố. Cô ấy chưa bao giờ tồn tại.

Cô ấy là một bóng ma.

Cô ấy đã biến mất.

Chương 37

Cảnh sát có mặt ở trường vào sáng hôm sau. Chúng tôi có thể nhìn thấy hai chiếc xe đỗ xịch lại từ cửa sổ lớp học, và những tiếng xì xào ngày càng dồn dập. Tôi nghe thấy âm thanh chiếc loa trên đầu kêu rè rè, và tôi biết họ ở đây vì điều gì.

"Cô Stevens," giọng Mitch vang lên. "Làm ơn điều Theo Burton đến văn phòng trường."

Khuôn mặt Theo quay ngoắt về phía trước - nhìn tôi. Nhưng tôi không để lộ điều gì. Tôi không nhìn Izzy cho đến khi cậu ta thu dọn xong đồ đạc của mình và rời khỏi phòng học. "Lối này," tôi nghe thấy giọng nói của Kyle từ hành lang. Đảm bảo rằng cậu ta không cố gắng chạy trốn.

Izzy chuyển ánh mắt từ phía cửa sang tôi, và tôi muốn nói: *Cô đã hứa với em rồi mà, đúng không? Cô bảo vệ nguồn tin. Luôn luôn là như vậy.*

Đây là những gì tôi cung cấp cho họ: Những ghi chép trong nhật kí của Theo, những bức tranh cậu ta vẽ tôi, số điện thoại cậu ta sử dụng để gọi, một chiếc điện thoại trả trước mà tôi biết rằng họ sẽ không thể truy vết nhưng sẽ thể hiện cho cậu ta rằng tôi biết, và lời khai của tôi. Cậu ta đang theo dõi tôi, tôi đã nói

với họ như vậy. Tôi có thể cho họ biết, và cậu ta chẳng thể làm gì, giờ đây Bethany đã được xác định là hung thủ giết hại James Finley. Tôi biết sẽ là không đủ với những bằng chứng ít ỏi mà tôi có, nhưng việc này sẽ lưu trữ tên tuổi cậu ta trong hệ thống. Đưa tên tuổi cậu ta vào tầm ngắm - liên kết cậu ta với bất cứ điều gì cậu ta từng thử trong quá khứ, thậm chí có thể ngăn cản cậu ta thử thêm gì đó trong tương lai. Tôi tự hỏi liệu điều này có đẩy nghiêng cán cân, khiến cậu ta giở trò với tôi, làm mọi thứ trở nên trầm trọng hơn bằng cách nào đó. Nhưng tôi biết mình phải làm gì với cậu ta. Cậu ta cần phải thận trọng với tôi.

Kyle đứng trong nhà tôi vào tối hôm đó, trong phòng khách, nơi tôi đã dọn sạch mọi thứ cô ấy mang vào trong. Bức tượng thần lùn, tất nhiên - biến mất vĩnh viễn. Và tất cả những món đồ lặt vặt mà cô ấy đã xoáy về và bao bọc xung quanh chúng tôi. Quần áo của cô ấy, dẫu vậy, là những thứ cuối cùng được tống đi. Anh ấy đứng trước cửa phòng cô ấy, giữa đống đồ đạc lỉnh kỉnh được đóng gói, và nhìn tôi như thể muốn hỏi điều gì đó.

“Tôi không muốn cô ấy ở đây nữa. Không một dấu vết.”

“Cô ấy là ai?” Anh ấy hỏi.

“Tôi không biết,” tôi đáp.

“Tôi không tin điều đó dù chỉ một giây,” anh ấy nói. Anh ấy nhìn tôi chằm chằm, và tôi nhìn lại, tôi nghĩ, Đừng hỏi lại tôi. Xin đừng hỏi tôi hai lần.

Tôi không còn tin rằng tôi là người quyết định ai vô tội và ai không. Nhưng, đây là điều tôi muốn tin: cô ấy đã mắc phải một sai lầm, và mọi chuyện nhanh chóng tệ đi. Cô ấy và Bethany đã quyết định đốt căn nhà, dù biết anh ta có ở trong đó hay không. Nhưng nhắm vào anh ta vì một lý do cá nhân. Lý do cô ấy có thể nhìn thấy gì đó trong tôi. Và rồi: trốn chạy, nghĩ rằng bằng cách nào đó cô ấy có thể thoát khỏi quá khứ của mình, với đủ thời gian hay khoảng cách. Bethany bị bắt và Emmy chạy tiếp. Đùa giỡn với ý tưởng giăng bẫy tôi trở thành một nghi phạm, một mối nghi ngờ hợp lý. Nhưng vì một lý do nào đó, cô ấy chưa làm vậy. Có lẽ cô nhận ra rằng nó sẽ kéo cô ấy lại quá gần với vụ án, đẩy cô vào nguy hiểm. Hoặc có lẽ Bethany đã thú tội trước khi Emmy có cơ hội gài bẫy tôi. Có lẽ là vì tôi.

Bất kể nguyên nhân là gì, cô vẫn tiếp tục chạy. Cô ấy đã bỏ lỡ cái chết của mẹ mình, cô đã chia sẻ với tôi thế. Và đổi lại là gì? Tám năm trốn chạy. Tám năm, sợ hãi về nhà. Sợ rằng mình sẽ bị phát hiện. Hay giả như cuối cùng Bethany cũng khai tên cô ấy - e rằng người ta vẫn truy tìm cô ấy, sau ngần ấy thời gian.

Và rồi, Bethany ra tù. Mãn hạn. Và Emmy được gì? Không phải sự tự do, chưa đâu. Cô ấy nợ Bethany. Cô ấy biết điều đó, và cô ấy đã hứa. Không nhận ra cơn thịnh nộ đang sục sôi trong những lá thư mà cô ấy chưa bao giờ nhận được. Bước thẳng lại vào ngọn lửa. Cô ấy đã chỉ định đến vì đồ của tôi, không bao giờ có ý định kéo tôi theo. Chưa bao giờ tin rằng tôi sẽ thật sự đột ngột bỏ lại cuộc đời của mình phía sau. Cô ấy chỉ cần chứng

minh thư và thẻ tín dụng của tôi - thứ gì đó để đưa cho Bethany, để bắt đầu lại.

Một cô gái như Emmy không còn nhiều thứ khác để đưa.

Có một giọng nói trong đầu tôi năn nỉ, *Hãy bỏ mặc chuyện đó đi.* Rằng đáp án có lẽ không phải điều tôi muốn. Nhưng tôi không bao giờ có thể để mọi thứ ngủ yên.

Thu sang đông. Thế giới trở nên tĩnh lặng đến lạ thường.

Đôi lúc tôi nghĩ rằng nếu mình đứng giữa rừng và gào thét tên cô ấy, cô sẽ đến chỗ tôi. Rằng cô sẽ phải đến. Rằng cô ấy chỉ đơn thuần đợi cho đến khi tôi đủ khao khát điều này. Nhưng tôi không bao giờ làm vậy.

Tôi không muốn gọi cô ấy ở đây. Tôi không muốn gọi lại cho cô ấy và đối mặt với sự thật.

Tôi muốn tin rằng cuộc điện thoại tôi nhận được vào đêm hôm đó, dãy số bị chặn, hơi thở bên tai tôi, là cô ấy - chỉ là muốn kiểm tra mà thôi. Để biết chắc rằng tôi vẫn còn sống, vẫn ổn. Nhưng có lẽ, đó chỉ là tôi ngây thơ muốn nhìn vào mặt tốt nhất ở mọi người.

Đôi lúc tôi không biết phải hiểu được gì từ những điều đã xảy ra. Tôi nghe thấy tiếng cô ấy thở từ đầu dây bên kia trong sự im lặng trống rỗng. Tôi cảm thấy cô ấy đứng canh ngoài cửa, bảo vệ tôi - như cô ấy đã từng làm, với một con dao trong tay. Tôi nghĩ rằng cô ấy chắc chắn đã mắc sai lầm và kéo ai đó xuống cùng khi

mọi chuyện sụp đổ, như tôi đã từng làm. Tôi đã hạ bệ sếp tôi và Noah. Tôi đã đánh gục Aaron bằng một nhát như búa bổ, và Paige cũng theo đó ngã xuống.

Đương nhiên, vẫn còn một lựa chọn nữa. Rằng cô ấy đang cố tình dụ Bethany đến nhà chúng tôi, chứ hoàn toàn không phải để bảo vệ tôi. Giết cô ta ở đó. Loại bỏ người mà cô ấy vẫn luôn trốn chạy. Dọn dẹp tàn dư cho bản thân. Mang cô ta tới hồ và để cô ta ở lại nơi mà cô ấy có thể đổ mọi tội lỗi lên đầu David Cobb. Trở về nhà, đứng trên hàng hiên, giật sợi dây chuyền ra và thả nó rơi xuống giữa các tấm ván. Bỏ lại mọi thứ, như cô ấy biết mình phải làm. Và rồi, đặt cuộc gọi sẽ truy về tôi là người thực hiện. Với hung khí giết người trong nhà tôi.

Đôi khi tôi tự hỏi, phải chăng tấm ảnh tôi tìm thấy trong chiếc thùng dưới nhà không phải là một kỷ vật để ngắm nhìn một cách trìu mến và tiếc nuối, mà là thứ thổi bùng cơn giận dữ cũng như động lực của cô ấy. Phải chăng cô ấy đã lùng sục Bethany như tôi đã lùng sục Aaron. Để kết thúc chuyện này. Để kết liễu cô ta.

Có thể tôi đã sai về Emmy ngay từ ban đầu. Tôi muốn tin rằng cô ấy đã chọn tôi thay vì tất cả mọi người - rằng cô ấy đã bảo vệ tôi đến cùng theo cách duy nhất mà cô ấy biết.

Nhưng cái dằm ngờ vực, nó gặm nhấm tôi. Và tôi không thể để cô ấy đi.

Cô ấy đã để lại cho tôi vài thứ gì đó, chỉ tôi mà thôi, cho dù là cố tình hay vô ý.

Một phần trong tôi nghĩ rằng nếu cô ấy hiểu đôi chút về tôi, cô ấy nên biết: Tôi sẽ sử dụng thứ này, và tôi có thể tìm ra cô ấy. Nhưng một phần khác trong tôi lại nghĩ, có lẽ, nếu cô ấy nhắm vào điểm yếu của tôi, thì cô ấy sẽ mù lòa trước phần còn lại. Và có lẽ, cô ấy chẳng hiểu chút nào về tôi.

Có lẽ cô ấy không nhận ra tôi sẽ là người tìm được tên của cô ấy. Là người gọi đến trường cấp ba của cô ấy và chờ đợi bản sao tấm ảnh đen trắng hình vuông của cô ấy xuất hiện trong hòm thư, với tên cô ấy được đề bên dưới - *Melissa Kellerman* - để tôi có thể chắc chắn.

Có lẽ cô ấy không nhận ra rằng tôi sẽ sẵn sàng chờ đợi, giống như cô ấy đã làm. Rằng một khi tôi bắt đầu, tôi sẽ đào bới cho đến khi tôi tới nơi. Cô ấy đã bỏ lỡ cái chết của mẹ mình, cô ấy đã chia sẻ với tôi như thế. Một mẩu thông tin nữa được cung cấp. Một manh mối khác để kết nối.

Tôi mất một tháng mới có thể thuyết phục họ gửi cho tôi gia phả. Một thẻ tín dụng để xem cáo phó cũ. Một lượt tìm kiếm lưu trữ hạt để tìm ra gia cư. Một căn nhà trên mảnh đất thuộc sở hữu của Andrea Kellerman ở ngoại ô phía Bắc New York. Một mảnh đất gia đình nằm cách thị trấn nơi ngôi trường cấp ba tọa lạc vài tiếng lái xe. Tôi không thể tìm thấy hồ sơ mua bán tài sản nào vì căn nhà thuộc sở hữu của Andrea Kellerman.

Mọi thứ đều quay lại theo thời gian. Nhưng bạn phải đi tìm chúng. Bạn phải sẵn sàng cho chúng. Bạn phải sẵn lòng chấp nhận rủi ro hết lần này đến lần khác.

Khi ấy là kỳ nghỉ đông, đường xá ngập trong tuyết, muối và cát quyện vào lốp xe của tôi. Kyle vẫn ngủ trong khách sạn - một thị trấn ngái ngủ trên đường về nhà đón Giáng Sinh. Mẹ tôi sẽ gặp anh ấy lần đầu tiên; Rebecca, lần thứ hai. Chuyến đi chung là ý tưởng của Kyle. Tuy nhiên, là tôi chọn đổi lộ trình. “Em muốn ghé qua thăm một người bạn cũ,” tôi nói. Và anh ấy đồng ý.

Ban đầu, tôi đi quá chỉ dẫn trên GPS, nên phải vòng lại và đỗ xe ở khúc quanh, đoạn ngõ cụt bên đường - khuất tầm nhìn - rồi đi bộ ngược về làn đường lát gạch. Loài vật nào sống trong khu rừng này đều yên lặng. Những mảng băng bám dọc hai bên đường, kêu răng rắc dưới chân tôi. Ngôi nhà hiện hữu một phần sau những tán cây, nhưng tôi phải đến gần hơn để nhìn rõ. Đi qua hàng cây, sẵn sàng cho ai đó hoặc thứ gì đó đánh úp tôi. Hình dung cô ấy đang quan sát khu rừng.

Cô ấy không làm vậy. Căn nhà hiện ra trong tầm mắt, cô độc một mình. Nó là một căn nhà kiểu cape một tầng, thân nhà lợp ván gỗ nghiêng, với những tấm ván lợp sém lại vì thời tiết. Một chiếc chuông gió treo trước hiên nhà. Một bức tượng thần lùn đứng gác ở bậc thềm cuối cùng. Một làn gió lạnh thoảng qua trong không khí, tiếng nhạc yếu ớt phát ra từ hiên nhà, từ chiếc chuông gió.

Không có xe đỗ trước nhà, các cửa sổ tối om. Căn nhà toạ lạc ở một nơi hẻo lánh, trong một khoảng riêng của khu rừng, không khác lắm so với nơi tôi đang sống.

Tuy nhiên, có dấu hiệu cho thấy ngôi nhà không còn bị bỏ hoang nữa, và tôi nín thở khi bước lại gần. Tự hỏi liệu tôi có tìm thấy cô ấy ở đây không. Một linh cảm nhỏ, một trực giác, bỗng dung trở nên chân thực.

Có một chậu hoa treo trên thanh xà ngang của hiên nhà. Rèm đã được kéo lại. Và khi tiến đến hông nhà và khum tay lại trên tấm kính, tôi có thể thấy một chiếc cốc trên bàn bếp.

Tôi lấy chìa khóa từ túi mình ra, với những miếng nhựa màu tím và xanh được tết thành một chuỗi hoa văn. Một chiếc chìa khóa của một đứa trẻ. Tay tôi run lên khi tra chìa vào ổ khóa của cửa trước, và nó kêu đánh cạch. Cửa mở.

Cánh cửa mở ra, và thứ gì đó trong tôi cũng mở ra. Hương thơm của vani. Một ngọn nến đang cháy.

Tôi đứng ở ngưỡng của, nhưng không bước vào ngay. Sau ngần ấy thời gian, tôi cảm thấy có một ranh giới ở đây mà tôi nghĩ mình không nên vượt qua. Tôi vẫn ở phía bên kia, liếc nhìn những bức tranh trên bệ lò sưởi, chỉ hơi nhìn thấy từ xa. Những gương mặt bị mờ đi, như thể đã được định sẵn là sẽ mãi như thế. “Xin chào?” Tôi cất tiếng.

Tôi cố gắng hình dung cô ấy ở đây, bước xuống từ hành lang, cuộn tròn mình trên sô pha trước lò sưởi.

Tay tôi đặt lên nắm đấm cửa khi nghe thấy thấy tiếng ồn từ xa - một chiếc xe đang chạy trên đường. Tôi mò mẫm túi xách của mình. Tôi có thể lao vào rừng, quay trở lại xe của mình, quan sát từ xa - theo dõi và quyết định xem nên làm gì. Nhưng một điều gì đó khác, thứ đã từng lớn dần sâu trong tôi, dù tốt hay xấu, đã khiến tôi bước qua ngưỡng cửa đó, rồi khóa chặt cánh cửa lại sau lưng.

Hương thơm của vani. Một làn khói. Sàn nhà kêu cót két theo từng bước chân tôi. Những tấm rèm nặng trịch phủ đầy bụi, được kéo lại. Bóng ma của Emmy trong ngôi nhà này, bên cạnh tôi.

Tôi nhìn qua ô cửa sổ phía trước khi chiếc xe rẽ vào. Chiếc xe màu xanh lá, nhưng từ góc nhìn này, tôi không thể thấy người cầm lái. Tôi nín thở. Tôi chỉ có thể nhìn thấy cô ấy qua hình ảnh phản chiếu trên cửa sổ khi cô ấy bước ra khỏi xe. Cô ấy đã nuôi tóc dài. Cô ấy mặc một chiếc áo parka màu xanh da trời, đi đôi bốt màu nâu. Tôi nhắm mắt lại và vẫn có thể nhìn thấy cô ấy rõ mồn một.

Kyle đã từng một lần hỏi tôi, khi tôi kể cho anh ấy, rằng làm sao tôi biết đó là Aaron. Không phải liệu, mà là làm sao. Anh ấy đã biết tất cả các chi tiết, những mối liên hệ có thể ràng buộc vụ này với vụ kia. Nhưng đó không phải là ý của anh ấy.

Chẳng lẽ Bridget lại không thể lấy thuốc từ đâu khác? chẳng lẽ cô ấy lại không thể tự uống chung sao? Chà, chắc chắn rồi, tất cả

những điều này đều khả thi. Những mảnh dằm nghi ngờ đó tốt nhất là nên lờ đi.

Thật khó để tin tưởng vào trí nhớ của ai đó. Đặc biệt là sau một thời gian. Tất cả đều sa lầy vào những gì người đó muốn nhớ và câu chuyện mà họ đã xây dựng. Đôi khi, và tôi biết đây là điểm mà tôi và những đồng nghiệp cũ của tôi bất đồng, sự thật không thực sự quan trọng.

Đôi khi tôi không nhớ mình có nhìn thấy những viên thuốc trong tủ thuốc trước khi ngã xuống hay không, vòi nước được mở trước hay sau. Tôi thực sự không nhớ liệu tôi có cố gắng chống chọi lại bóng tối hay không, liệu tôi có làm gã mất máu, hay phát ra âm thanh nào không. Có lẽ là không. Và đây là nơi mọi thứ trở nên mờ đục, bởi lẽ nếu tôi không làm một trong hai điều đó thì chuyện ấy có ý nghĩa gì kia chứ?

Tôi không chắc chắn được gì.

Nhưng những gì tôi nhớ là nỗi sợ hãi nóng bỏng, cơn thịnh nộ sục sôi, sự giận dữ chảy rần rật trong tôi tám năm sau đó khi nghe thấy tên gã châm chích thoáng qua. Khuôn mặt gã trong gương - đó là hình ảnh rõ ràng nhất mà tôi có. Khoảnh khắc tôi biết mình đang gặp rắc rối, trước khi gã mở lời, trước tất cả mọi thứ.

Khuôn mặt của gã là cách tôi biết được, chính là gã.

Đây là lý do tôi đứng ở cửa sổ. Ngay khoảnh khắc này. Tất nhiên cô ấy sẽ về nhà ngay bây giờ. Đây luôn là lịch trình của cô

ấy - một sinh vật sống về đêm, trở về vào sáng sớm khi những người còn lại chỉ vừa mới bắt đầu ngày mới. Tôi nghe thấy tiếng bước chân của cô ấy trên hiên nhà. Nghe thấy khi chúng dừng lại. Âm thanh kim loại va vào nhau khi cô ấy với lấy tay nắm cửa; tôi tưởng tượng các mắt xích trượt qua những ngón tay của cô ấy. Cô ấy chạy lùi xuống bậc thềm, và cuối cùng tôi cũng có thể nhìn rõ cô ấy. Cô ấy cầm đồng hồ của John Hickelman trong tay, và cô ấy rà soát con đường, sau đó quay về phía khu rừng, soi xét những cái cây mọc bên hông nhà - góc nghiêng khuôn mặt cô ấy. Và đó là lúc tôi nhìn thấy nó, khoảnh khắc mà tôi chắc chắn.

Tôi chụp một bức ảnh cô ấy bằng điện thoại của mình khi khuôn mặt cô ấy đang chuyển động. Đầu cô ấy quay đi quay lại, và cô ấy nắm chặt chiếc đồng hồ trong tay. Cô ấy hướng về phía hàng cây, ngập ngừng gọi tên tôi, đứng yên hoàn toàn, làn gió nhẹ lay động mái tóc. Tên tôi nghe có vẻ lạ lẫm trên đôi môi cô ấy. Pha lẫn với một thứ gì đó. Tôi nghĩ là nỗi sợ.

Cô ấy lùi lại, quan sát hàng cây khi di chuyển. Và sau đó, tay cô ấy lần được lan can và cô ấy từ tốn tiến ngược trở lại các bậc thang, như thể cô ấy có thể nhìn thấy thế giới trải dài trước mặt mình. Như thể cô ấy có thể nhìn thấy nguy hiểm đang đến.

Không nhận ra rằng cô ấy đã chào đón nó vào bên trong.

Chương 38

Khi cánh cửa mở ra, tôi nhìn thấy Emmy. Trong một khoảnh khắc, cô ấy là Emmy mà tôi luôn biết. Và rồi, bất chợt, không còn như vậy nữa. Hay cô ấy chính xác là người mà cô ấy luôn là, và cuối cùng, tôi là người có thể nhìn thấy điều đó.

Tôi nhìn thấy cô ấy ở góc nghiêng. Tôi nhìn thấy Ammi, Melissa, và Leah. Tất cả các phiên bản của cô ấy cùng những phần mà tôi không muốn thấy. Tôi thật sự nhìn thấy cô ấy, lần đầu tiên.

Bước chân của cô ấy chùn lại khi nhận ra tôi đang đứng bên cạnh cửa sổ; giống như cô ấy, tôi chợt không biết mình đang làm gì ở đây. Nhưng rồi, cô ấy bật công tắc, dùng hông đóng cửa, nở nụ cười thuần thục của mình, giống như mọi chuyện chỉ là một trò đùa, những vai diễn mà chúng tôi đang đóng.

“Leah,” cô ấy nói, tên tôi vút lên và bật ra khỏi môi cô ấy trong niềm vui sướng giả tạo. Rất khác với cách cô ấy thốt ra bên ngoài, với tư cách là một người khác. Cô ấy thả áo parka của mình xuống chiếc ghế gần đó, đeo đồng hồ lên cổ tay, những mắt xích leng keng trên cánh tay cô ấy. Cô ấy lắc chúng lần nữa, tạo nên tiếng nhạc. Tiếng cười của cô ấy vừa gần gũi vừa xa lạ.

“Mình rất mừng vì cậu ở đây,” cô ấy nói, bước đến gần hơn, như thể đây là những gì mà cô ấy đã lên kế hoạch từ trước.

“Cậu biết chuyện gì đã xảy ra, đúng không? Mình không thể quay lại.”

Cô ấy lắc đầu, đuôi tóc giờ đã dài hơn, chạm đến ngang vai. “Nhưng mình biết là cậu sẽ đi tìm mình,” cô ấy đáp.

Tôi mong đó là sự thật, nhưng đồng thời tôi cũng có thể nếm được mùi vị của sự dối trá trên người cô ấy, sự tuyệt vọng, nhìn thấy vô số khuôn mặt của cô ấy khi cô ấy bắt đầu dàn dựng lên câu chuyện của chính mình. “Chà, mình đây rồi,” tôi nói, chờ đợi, một lần duy nhất, để xem cô ấy sẽ đưa chuyện này đến đâu. Liệu cô ấy có nói với tôi những gì đã xảy ra không. Liệu cô ấy có chờ để thấy những gì tôi biết hay không.

Cô ấy xoa hai tay vào nhau, chống chọi với cái lạnh và liếc ra bên ngoài cửa sổ. “Cậu đi bộ đến đây à?” Cô ấy hỏi.

Tôi không trả lời. Chìa chiếc khóa nhà ra cho cô ấy thấy, móc khóa tết kiểu con nít. “Cậu đã để lại cái này.”

Tôi nhận thấy những ngón tay cô ấy run lên khi cầm lấy nó. Cô ấy ắt hẳn đã biết tôi đã tìm thấy những món đồ khác trong cái thùng đó. Tôi tự hỏi liệu cô ấy có nhận ra tôi đã lần theo cả hai tội ác của cô ấy hay không, trước kia và bây giờ.

“Cậu có định ở lại không?” Cô ấy hỏi, như thể tôi sẽ được chào đón.

“Không, mình chỉ đi ngang qua thị trấn thôi, ở đây với bạn trai của mình.”

Đôi mắt cô ấy sáng lên. “Bạn trai hả? Ai thế?” Cô ấy trườn đến gần hơn, dễ dàng vòng quanh gờ cạnh phòng thủ của tôi.

“Tên anh ấy là Kyle. Một thanh tra. Mình gặp anh ấy khi trình báo việc cậu mất tích. Mình gặp anh ấy khi họ cho rằng mình có liên quan đến cái chết của James Finley. Mình gặp anh ấy vì Bethany Jarvitz đã cố gắng chiếm đoạt danh tính của mình, thứ mà cậu đã trao cho cô ta.”

Mắt cô ấy mở to vì kinh ngạc. “Leah,” cô ấy thốt lên tên tôi, và cô ấy chìa tay ra như thể tôi đã hiểu sai mọi thứ. “Bethany Jarvitz đã giết James Finley. Mình đã phát hiện ra điều Bethany đang làm. Mình đã bảo vệ cậu. Mình đã làm việc đó cho cậu.”

Và tôi có thể thấy lời nói của cô ấy hiện lên trong đầu, câu chuyện diễn ra tựa như một bộ phim. Hôm đó, Emmy ngồi ở bìa rừng với bầy cú, trông chừng để đề phòng Bethany. Bảo vệ tôi. Phiên bản của Emmy mà tôi hằng hy vọng. Nhưng khởi đầu không khớp với kết thúc. Có quá nhiều mảnh ghép không vừa vặn, cho dù tôi có tuyệt vọng muốn tin điều đó đến mức nào đi chăng nữa.

“Thật sao?” Tôi nói. “Bởi vì đây là cách mình thấy: Cậu đã sống với tư cách một người phụ nữ trong căn hộ dưới hầm ở Boston, sử dụng tên của cô ấy. Lấy tiền của mình. Cậu trộm ví của mình, sử dụng danh tính của mình khi cậu cần một công việc. Và sau đó cậu chạy trốn. Cô đã chạy trốn, và làm gì thì chỉ có Chúa mới biết, nhưng cậu đâu có rời đi với Đoàn Hòa Bình.” Lúc này, cả người tôi run lên, không thể kiềm chế được cơn giận

dữ trong ngôn từ. Sự phản bội. Nhận ra rằng chẳng có cách lý giải nào khác ngoài việc cô ấy đã lợi dụng tôi ngay từ đầu.

Cô ấy nao núng, và tôi nhận ra cô ấy đã đánh giá thấp những gì tôi biết, những gì tôi đã tìm hiểu được.

Tôi tiếp tục, cho cô ấy thấy rằng tôi đã rành rẽ cô ấy. Rằng cô ấy không thể lừa phỉnh tôi lâu hơn được nữa. "Cậu đã nhảy từ danh tính này sang danh tính khác cho đến khi Bethany được trả tự do. Và sau đó, cậu đã quay lại vì mình. Tám năm sau. Tám năm sau khi cậu biết Bethany sẽ mãn hạn tù. Mình như thể một món quà mà cậu mang đến tặng cho cô ta. Cho đến khi cậu không thích những gì cậu tìm thấy và xử lí luôn cả cô ta. Bỏ hung khí lại nhà mình. Cuộc gọi từ trường học của mình. Mình là người duy nhất bị bỏ lại đằng sau."

"Leah, mình có thể giải thích. Cậu biết mình mà. Mình cũng biết cậu." Cô ấy tiếp tục tiến lại gần hơn, như thể sự gần gũi đơn thuần có thể giúp cô ấy chứng minh chẳng có gì trong số những điều tôi vừa nói là sự thật.

Tôi đưa tay lên để ngăn cô ấy lại. "Không, đây là những gì mình biết. Cậu đã giết một người đàn ông cùng với Bethany, từ rất lâu về trước. Và bây giờ cô ta đã chết. Và giờ thì cậu ở đây, cuối cùng cũng có thể sống là chính mình. Cậu thoát rồi. Cậu tự do rồi. Chẳng phải đây là điều cậu muốn hay sao?"

"Tớ không giết gã đó. Đó là Bethany. Tớ thề-"

"Anh ta là đồng hương với cậu, Emmy. Melissa. Cho dù cậu là ai đi chăng nữa. Trong số hai người, chắc chắn cậu là người biết anh ta."

“Cậu phải là người hiểu rõ nhất chứ, Leah. Cậu không biết hắn như thế nào đâu. Những điều mà hắn đã làm.” Tôi nghĩ đến những vết sẹo trên sườn cô ấy. Nỗi sợ trong mắt cô ấy. Các mảnh ghép tôi đã thay cô ấy khớp lại với nhau khi cô ấy nói. Nhưng tôi không biết. Tôi không biết liệu đó có phải sự thật hay không. Liệu tôi có tin cô ấy hay không. Một vị hôn phu không tồn tại, người đã khiến cô ấy sợ hãi; một gã bạn trai đã đá cô ấy ra khỏi nhà - rất nhiều câu chuyện, và tôi không chắc liệu cô ấy có biết mình là ai nữa hay không.

Nếu bản thân cô ấy chỉ là một câu chuyện, với những khoảng trống mà cô ấy để lại cho chúng tôi tự lấp đầy. Không bao giờ nói với tôi bất cứ điều gì có thật, để tôi tự điền vào chỗ trống bằng câu chuyện của riêng mình. Hấp dẫn một điều gì đó vô cùng bản năng, vô cùng cần thiết - đến nỗi tôi muốn tìm một ai đó giống tôi, một người mạnh mẽ, người làm được mọi thứ. Tôi đã xây dựng cô ấy dựa theo chân dung của tôi.

Mắt cô ấy co giật, lướt ánh nhìn nhanh sang một bên, và tôi kiểm kê căn phòng - tất cả những thứ cô ấy có thể nhìn thấy. Dao, chân nến, những thanh gỗ bên cạnh lò sưởi. Tôi biết việc cô ấy đã làm với Bethany. Tôi đã thấy cô ấy thậm chí còn chẳng do dự khi xiên dao vào cánh tay Aaron nhiều năm về trước. Nếu cô ấy không giết người đàn ông đó cách đây nhiều năm, thì chí ít cô ấy cũng đã trơ mắt đứng nhìn.

Và lần đầu tiên, tôi cảm thấy sợ người phụ nữ đứng trước mặt mình. Paige có thể thấy rằng có điều gì đó không ổn với Emmy.

Nhưng tôi đã bị cô ấy che mắt. Tôi tin cô ấy là người mà tôi muốn trở thành. Có khả năng làm bất cứ điều gì. Tôi đã để cô ấy đến quá gần, đó là sự thật, nhưng cô ấy cũng đã để tôi đến gần mình như vậy. “Giờ này có lẽ Kyle đã dậy rồi,” tôi nói.

“Vậy là đã đến lúc cậu phải đi, đúng không?” Tôi cảm thấy sự phấn khích của cô ấy trong không khí, rằng cô ấy một lần nữa lại đang chiếm thế thượng phong.

Tôi lắc đầu. “Không, mình đã để lại địa chỉ này cho anh ấy sáng nay cùng với tên của cậu. Gửi cho anh ấy bức ảnh chụp cậu bước ra khỏi xe vài phút trước.”

Cô ấy lắc đầu. “Không, Leah. Cậu đã không làm vậy.” Vì đó không phải là Leah Stevens mà cô ấy biết?

Lúc này, tôi giơ điện thoại lên, cho cô ấy thấy những tin nhắn trả lời từ anh ấy. Sự thật là anh ấy đã gọi cảnh sát địa phương. *Em đang nghĩ cái gì vậy? Chờ chút, anh đang tới.*

Một âm thanh bật ra từ cổ họng cô ấy, và cô ấy nhìn quanh căn phòng. “Leah,” cô ấy nói, “cậu làm gì vậy?”

“Mình đã cho cậu một khởi đầu thuận lợi,” tôi đáp. “Cũng là công bằng thôi mà, sau tất cả những gì cậu đã làm cho mình.”

Căn nhà này là khởi đầu và cũng là kết thúc của cô ấy. Điều cô ấy đã nỗ lực vươn tới. Cách duy nhất cô ấy có thể đến được nơi đây - mà không có Bethany, không có James Finley, không có tôi. Tôi thấy cô ấy nhìn chằm chằm vào nó đầy khao khát, sau đó nghiêm mặt lại, một phiên bản của cô ấy bị lột trần.

“Cậu không được mang theo bất cứ thứ gì khi cậu rời đi,” tôi nói, nhắc lại những lời cô ấy đã nói với tôi nhiều năm về trước. “Đó chính là mánh, đúng chứ?”

Cô ấy chớp mắt lần nữa, như thể lần đầu tiên thực sự nhìn thấy tôi. Và sau đó cô ấy biến mất.

Thời khắc cô ấy bỏ chạy chính là khi tôi phân biệt được sự thật và tiểu thuyết. Là khi cuối cùng tôi cũng chắc chắn - về cô ấy, về tôi.

Cô ấy bỏ ngỏ cửa trước trong cơn vội vã. Bước chân cô ấy chạy nhanh về phía vạt rừng bên cạnh. Cô ấy thậm chí còn chẳng mặc áo khoác.

Tôi biết cô ấy không có cơ hội.

Tôi có thể cảm thấy tấm lưới khép lại xung quanh cô ấy, ngay cả bây giờ, trước khi cảnh sát đến.

Ngay cả khi cô ấy thoát được hôm nay, bắt đầu làm một người khác, thì khuôn mặt của cô ấy cũng sẽ xuất hiện trên các chương trình tin tức. Những bức ảnh trên bệ lò sưởi sẽ nhận dạng cô ấy. Vết tích hành chính bị bóc trần. Cô ấy sẽ không còn là một bóng ma nữa.

Tôi đã thổi hồn vào cô ấy. Như tôi đã hứa sẽ làm ngay từ đầu.

Tôi biết Kyle sẽ nói tôi quá liều lĩnh khi làm việc này, rằng tôi đã hành động bốc đồng, một mình đến đây, bước vào nhà cô ấy, đối đầu với cô ấy. Tại sao không quan sát từ trong rừng, báo cho cảnh sát, một khi tôi đã chắc chắn rằng đó là cô ấy?

Nhưng anh ấy không biết - tôi nợ cô gái ẩn danh mà tôi đã giấu đi nhiều năm về trước điều đó.

Một phần trong tôi cần phải nhìn thấy liệu giờ đây tôi có thể tin tưởng cô ấy không. Liệu tôi có thể tự mình phân tích sự thật từ câu chuyện hay không.

Và nếu tôi thành thật thì, có một phần nữa trong tôi mong mỏi cô ấy biết tôi là người đã làm điều đó. Đứng mặt-đối-mặt với cô ấy khi cô ấy nhận thức được chuyện gì đang diễn ra. Tôi không phải Leah Stevens mà cô ấy những tưởng.

Lần này, tôi là người đã lôi sự thật ra ngoài ánh sáng. Cơn rùng mình khi tôi dõi theo nó, cuối cùng cũng nổi lên bề mặt, không thể ngăn cản.

End

Một chương trình tình nguyện do chính phủ Hoa Kỳ điều hành với sứ mệnh cung cấp hỗ trợ kĩ thuật, giúp đỡ người sống bên ngoài Hoa Kỳ hiểu về văn hoá Mỹ, và giúp đỡ người Mỹ hiểu về văn hoá của các quốc gia khác.

Hiện tượng khi Mặt Trăng ở vị trí xung đối với Mặt Trời, được chiếu sáng toàn bộ khi nhìn từ Trái Đất.

Hiện tượng khi Mặt Trời, Trái Đất và Mặt Trăng xếp thẳng hàng đúng thời điểm Mặt Trăng ở điểm cận địa, Mặt Trăng sẽ sáng và có kích thước lớn hơn nhiều khi nhìn từ Trái Đất.

Một loại hình nghệ thuật công cộng hay nghệ thuật đường phố được vẽ bằng sơn hoặc đánh dấu bằng bất cứ vật liệu gì hay chỉ là vẽ bằng sơn xịt lên những nơi có bề mặt phẳng và rộng.

Hooc-môn có tác dụng trên thần kinh giao cảm, được sản xuất bởi cơ thể khi bạn sợ hãi, tức giận hay thích thú, làm cho nhịp tim đập nhanh hơn và cơ thể chuẩn bị cho những phản ứng chống lại nguy hiểm.

Một tài liệu pháp lý được toà án ban hành, nhằm cấm người bạo hành đến gần, liên lạc, hành hung nạn nhân.

Một loại album ảnh thủ công được trang trí bằng những tấm ảnh, mẩu báo cũ, nhành hoa khô hay băng dính nghệ thuật.

Vé di chuyển tàu điện ngầm và xe buýt theo tháng.

Bed & Breakfast, một thuật ngữ khá phổ biến trong hoạt động kinh doanh lưu trú, dùng để chỉ những nhà nghỉ chỉ phục vụ giường và bữa sáng (vậy nên có giá rất rẻ)

Chuỗi cửa hàng bán lẻ chuyên đồ nội thất, gia dụng và phụ kiện gia đình.

Những số điện thoại chứa chuỗi 800 và các biến thể của nó là những số điện thoại miễn cước gọi đến ở Mỹ, thường là các số dịch vụ hay đường dây nóng.

Khoảng trống ở phía bên trên hoặc bên dưới căn nhà nơi thợ sửa chữa sẽ bò vào để tu bổ đường ống hoặc các đường dây khác trong nhà.

Biểu tượng của hoà bình.